

Jack London

Nanh
trắng



vh Nhà xuất bản văn học

JACK LONDON

NANH TRẮNG

BẢO HƯNG - TRUNG DŨNG dịch

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

CHƯƠNG THỨ NHẤT

LỐI MÒN ĂN THỊT

Rừng thông trải dọc hai bên bờ suối đóng băng, trông âm u và có vẻ đe dọa. Trận gió mới bóc sạch lớp tuyết trắng đọng trên những thân cây tựa sát vào nhau, đen ngòm và buồn thảm vào những lúc xế chiều.

Sự yên lặng gần như tuyệt đối bao trùm vùng đất tẻ ngắt, cô quạnh và lạnh lẽo đến mức làm cho đầu óc con người gần như bế tắc. Nơi đây ta cảm thấy muốn cười, cười một cách ghê sợ hơn cả nỗi thất vọng, cười mà không vui như nụ cười của con nhân sư⁽¹⁾ lãnh đạm chứa đựng một nỗi cam phận không cách nào vượt qua. Có thể nói rằng cái cõi vô biên hết sức mãnh liệt và tràn đầy thông thái, không chia sẻ được đã tỏ ra nhạo báng sự phù phiếm của sinh tồn và cuộc đấu tranh của nó. Đó là vùng đất phương Bắc, hoang dã, tàn nhẫn, lạnh buốt thấu tim.

Tuy nhiên cuộc sống vẫn ra lời thách đố. Đàng xa, trên con sông băng giá, đàn chó lài vẫn nhọc nhằn hoạt động. Tuyết giá khía cắt bộ lông xù cứng của chúng.

⁽¹⁾ Nhân sư (Sphinx): Một quái vật đầu người mình sư tử, theo thần thoại Ả-rập.

Hơi thở bốc khói từ mồm, lập tức đông ngay và rơi trên mình chúng như những tảng thể băng. Lũ chó được trang bị yên da kể cả dây cương buộc chúng vào một chiếc xe trượt tuyết gập ghềnh lăn khá xa chúng. Chiếc xe, không bàn lướt, chế bằng vỏ bạch dương rất chắc chắn, đè nặng trên tuyết. Phần trước bánh xe lăn, đùn khối tuyết mềm thành làn sóng tuyết khi xe lướt qua. Trên xe buộc chặt một hòm dài và hẹp, bên cạnh chất một vài đồ dùng khác như chân mềm, búa, rìu, ấm pha cà phê, lò đun, riêng cái hòm đã choán gần hết chỗ.

Một người đi trên cái bàn trượt rộng đang gắng sức làm việc ở dưới đàn chó. Phía sau xe trượt, một người khác vất vả chạy theo. Trên xe, người thứ ba nằm nghỉ trong cái hòm. Phần việc nặng nhọc của anh ta đã đến lúc phải kết thúc, không bao giờ anh ta có thể hoạt động hay chiếm đầu nữa, miền đất phương Bắc rộng lớn đã đánh gục anh ta. Xứ sở này không ưa vận động, cuộc sống là một xúc phạm đối với nó. Vì cuộc sống là vận động còn vùng Bắc rộng lớn lại không ngừng phá bỏ vận động, biến nước thành đá để không thể chảy ra biển được, làm nhựa cây hóa thạch tới phần lõi cứng của cây cối, và đối với con người thì nó càng bức bách một cách tàn nhẫn, thô bạo hơn, nhằm khuất phục loài sinh vật nhiều năng nổ nhất này và luôn luôn chống lại ý nghĩ hoạt động để cuối cùng buộc bất kỳ thứ vận động nào cũng hướng về sự ngưng nghỉ.

Nhưng hai con người dũng cảm và bất khuất kia vẫn chiến đấu ở phía trước và phía sau chiếc xe trượt, vì họ chưa chết. Họ mặc áo lông và da mềm, lông mày, má và môi phủ đầy tinh thể do hơi thở đóng băng, nên không thấy rõ mặt.

Trông họ giống như những anh phu đám ma, đeo mặt nạ thò kèch, tham gia đình đám của một thứ ma quỷ nào đó trong thế giới quái đản. Dưới những mặt nạ đó là các bộ mặt của những con người đang tiến bước trên cái vùng đất buồn thảm, ngổ ngĩnh và đầy thâm lặng này. Đó là những con người yếu đuối đang lao mình vào cuộc một mao hiểm lớn lao, đương đầu với sức mạnh của một thế giới xa lạ, đáng sợ và không chút xúc động như cái vực thẳm không gian khổng lồ.

Họ lặng lẽ tiến bước, cố duy trì hơi thở, gắng sức một cách vô vọng. Sự tĩnh mịch bao trùm và đè nặng lên họ. Đối với tâm tư của họ, thế yên lặng dường như đang nén ép chẳng khác gì sức ép của nước lên cơ thể người thợ lặn mỗi lúc một lặn sâu xuống vực thẳm đại dương, đang bị nghiền nén dưới sức nặng của một khối vô tận và bất biến do cảnh yên lặng tạo nên. Nó nghiền nén cả đến những chỗ uẩn khuất nhất của tâm hồn họ như vắt kiệt tâm hồn, chẳng khác gì ta vắt ép hoa quả để rút nước ngọt, khiến họ bị tước sạch tình cảm, lòng khát vọng và bất kỳ niềm hân diện nào, để buộc họ phải thừa nhận là mình bị bắt lức và trở nên vô nghĩa, chỉ còn là những hạt bụi tiến lên một cách vụng về, ngờ nghệch giữa những lức vô hình, mù quáng.

Một giờ trôi qua, rồi một giờ tiếp theo. Ánh nắng nhạt nhát của ngày tàn ngấn ngúi không chút tia rọi mặt trời đã sắp tắt, thì bỗng một tiếng kêu yếu ớt và xa xăm nổi lên trong không gian êm ả, mỗi lúc một tăng cao vút, kéo dài, hồi hộp và căng thẳng trước khi tàn lụi dần. Có thể tưởng tượng đó là tiếng rên rỉ của một linh hồn đang lang thang, nếu nó không

đuộm thêm một vẻ hung dữ buồn thảm đầy tham vọng cuồng nhiệt.

Người đi trước quay đầu nhìn về phía người đi sau và đưa mắt ra hiệu cho nhau qua chiếc hòm dài.

Lại một tiếng rú nữa vọng lên the thé như xé tan khoảng không gian tĩnh mịch. Cả hai người đều cố xác định vị trí phát ra tiếng kêu, chính là từ phía sau, ở nơi nào đó trên khoảng tuyết mênh mông họ vừa đi qua. Lại một tiếng thứ ba vọng lên đáp lại hai tiếng trước, cũng phát ra đâu từ phía trái của tiếng kêu thứ hai.

- Chúng đang theo sau ta, Bìn ạ - người ở phía trước nói. Anh ta cố nói bằng một giọng khàn khàn, mơ hồ.

- Thật hiểm quá! - Anh bạn đồng hành trả lời - Từ mấy ngày nay mình không nhìn thấy, ngay chỉ dấu vết một con thỏ.

Sau đó họ không nói gì thêm, nhưng lắng tai về phía tiếng vọng vẫn tiếp tục vang lên phía sau họ.

Khi bóng tối đã tràn ngập, họ xích bầy chó dưới một lùm thông ven sông và dựng trại. Chiếc quan tài đặt gần lửa, vừa dùng làm ghế ngồi vừa làm bàn ăn. Các con chó tụ tập phía bên kia ngọn lửa, găm giữ nhau, nhưng không tỏ ra có ý muốn trốn chạy vào đêm tối.

- Henri, xem này, chúng cố tình ở lại gần trại một cách kỳ lạ - Bìn nhận xét.

Ngồi xồm trước ngọn lửa, bạn làm tan một tảng băng để pha cà phê, Henri chỉ khẽ gật đầu. Anh vẫn im lặng trước khi ngồi lên quan tài và bắt đầu ăn.

- Chúng hiểu rất rõ chỗ nào tốt nhất để bảo toàn mạng sống - anh ta nói -, chúng muốn được ăn hơn là bị ăn thịt. Đó là những con chó rất khôn.

Bin lắc đầu.

- Tôi tự hỏi có đúng thế không!

Bạn anh ngạc nhiên nhìn anh.

- Đây là lần đầu tiên mình thấy cậu nghi ngờ về sự khôn ngoan của lũ chó.

- Henri, cậu có nhận thấy chúng rất xôn xao khi mình đưa thức ăn lại cho chúng? - Anh bạn kia vừa chậm rãi nhai đậu vừa tiếp lời.

- Chúng tranh nhau mạnh hơn mọi khi, - Henri nhận xét.

- Chúng ta có bao nhiêu con nhĩ, Henri?

- Sáu.

- Được!

Bin ngừng lại một lúc để nhấn mạnh thêm lời nói của mình.

- Như vậy là chúng ta có sáu con, mình lấy sáu con cá ở trong túi, cho đều mỗi con thế mà vẫn thiếu một.

- Cậu đếm lầm!

- Chúng ta có sáu con chó - Bin điềm tĩnh tiếp tục - Tổ đã lấy cho mỗi con một con cá, cả thấy là sáu con cá, thế mà còn một con không có phần, tổ phải quay lại túi để lấy thêm cho nó con nữa.

- Nhưng chúng ta chỉ có sáu chó thôi mà. - Henri nói.

- Tớ không nghĩ rằng chỉ có chó không thôi, điều chắc chắn là tớ đã cho đến bảy con vật ăn.

Henri ngừng ăn, nhìn bảy chó qua ngọn lửa và đếm.

- Hiện giờ chỉ thấy có sáu con - anh ta tuyên bố như vậy.

- Có bảy con, - Bin cãi lại với giọng tin tưởng - Tớ có thấy con vật ăn ghé và lẩn trốn qua bãi tuyết.

Henri nhìn bạn, thương hại.

- Mình sẽ rất hài lòng khi kết thúc chuyến du hành này.

- Cậu muốn nói gì?

- Tớ muốn nói là khó khăn của chúng ta ngày càng lớn đến nỗi đã ảnh hưởng đến thân kinh của cậu, nên cậu bắt đầu nhìn sự vật một cách không bình thường.

- Tớ cũng nghĩ vậy - Bin nói nghiêm túc - nên khi thấy con vật vội chạy trốn, tớ đã nhìn trên tuyết và thấy có vết chân. Lúc đó tớ quay lại đếm bảy chó của ta, đúng là sáu con. Vết chân vẫn còn trên tuyết, lại đây tớ chỉ cho cậu xem, nếu cậu muốn.

Henri không đáp, lặng lẽ tiếp tục ăn. Anh kết thúc bữa ăn với tách cà phê cuối cùng, chùi miệng bằng mu bàn tay và hỏi:

- Cậu nghĩ là...

Bỗng một tiếng hú sâu thẳm, man rợ đột ngột vang lên trong bóng tối. Henri ngừng lại lắng nghe và chỉ tay về phía tiếng hú, nói tiếp:

- Là một con trong bọn chúng?

- Tớ nghĩ là như vậy! Đảm bảo với cậu là tớ mong mình làm hơn là đoán đúng, nhưng cậu cũng thấy đấy, bọn chó của chúng mình đang xôn xao lạ thường.

Tiếng kêu nọ nối tiếp tiếng kia, đáp lại nhau và biến vùng đất âm u, tịch mịch này thành một nhà điên. Từ khắp phía, tiếng kêu trời dậy khiến lũ chó hoảng sợ, nép vội vào nhau và càng cố tiến sát ngọn lửa đến nỗi lòng chúng bị sém.

Bin lại ném thêm củi vào lửa và châm tẩu.

- Cậu có vẻ hơi chán nản? - Henri nói.

Bin rít thêm vài hơi thuốc về suy nghĩ, rồi chỉ ngón tay cái vào chiếc hòm dài họ đang ngồi.

- Henri, cậu thấy đấy! Tớ nghĩ rằng anh bạn đang nằm trong này sung sướng hơn chúng ta nhiều. Còn chúng ta đến lúc nằm xuống, may lắm thì được vài tảng đá che thân để khỏi bị lũ chó ăn thịt!

- Nhưng chúng ta không có tiền như cậu ấy - Henri tiếp lời - chẳng có gia đình, cũng chẳng có những thứ khác nữa, lấy đâu ra phương tiện cho tang lễ trên đường trường như thế này?

- Điều làm tớ khó hiểu, Henri ạ, là tại sao một người như gã, một huân tước ở xứ sở cậu ta, hoặc một chức tước gì na ná như vậy, một anh chàng không bao giờ phải lo nghĩ tới miếng ăn thức mặc, lại mò mẫm tới cái nơi tận cùng của thế giới, cái xứ sở mà ngay cả Chúa cũng bỏ rơi này để làm gì? Tớ tự hỏi như vậy.

- Nếu anh ta cứ ở nhà thì có lẽ còn thọ đấy! - Henri công nhận.

Bin định nói câu gì đó nhưng lại thôi. Trong bóng đêm mịt mùng bao quanh ngọn lửa, không trông rõ một vật gì, nhưng một cặp mắt sáng chói bỗng loé lên như hai hòn than đỏ rực chọc thẳng bức tường đen ngòm. Anh lấy ngón tay chỉ cho Henri và đến lượt anh này cũng ra hiệu bằng đầu để chỉ cho bạn thấy cặp mắt thứ hai, rồi cặp mắt thứ ba... Một vòng những cặp mắt sáng chói bao quanh trại của họ. Thỉnh thoảng một trong những cặp mắt đó di chuyển hoặc biến đi để rồi một lúc sau lại hiện ra.

Bọn chó có bốn chồn, nhảy nhót, khiếp sợ quanh đồng lửa, bò tới nép mình cạnh đùi hai người chủ. Trong lúc chen nhau, một con chó dúi ngã vào rìa đồng lửa và kêu lên vì bỏng, mùi lông cháy khét của nó bốc toả vào không trung. Sự náo động đó làm cho "vòng mắt" bao quanh trại có lúc đã gián đoạn, nhưng chỉ trong chốc lát, sau đó "vòng mắt" lại khép lại ngay khi bọn chó trở nên yên tĩnh.

- Henri này, cậu có thừa nhận là chúng ta gặp rủi ro vì đang cạm đạn không?

Bin đã hút thuốc xong và giúp bạn trải một tấm đệm bằng lông thú mềm lên trên các cành thông rải trên mặt tuyết trước khi ăn. Khi tháo cởi giày, Henri lẩm bẩm:

- Nay cậu, chúng ta còn mấy viên đạn nhỉ?

- Ba và tớ đang ước giá chúng còn độ trăm viên, đám quỉ dữ này sẽ biết tay chúng mình nhỉ?

Anh giờ nắm đấm về phía các cặp mắt, về tức giận, rồi cẩn thận đặt đôi giày trước đồng lửa.

- Còn tớ thì mong cái rét lạnh chết tiệt này chấm dứt ngay. Thế là từ hai tuần nay, lúc nào chúng ta cũng bị cái lạnh 50° dưới không. Henri, cậu biết không, tớ thấy ân hận vì đã lao mình vào cuộc mạo hiểm này. Tớ không ưa chút nào những biến cố đang diễn ra, có cái gì không ổn? Ôi, hạnh phúc thay, cái ngày cậu và tớ sẽ kết thúc cuộc hành trình này, được ngồi yên ổn chơi bài trên lò sưởi ở đồn Macguri. Tớ thật không mong gì hơn thế.

Henri thốt ra một tiếng mơ hồ để tỏ sự đồng tình rồi chui vào tấm lông thú. Anh đã bắt đầu thiu thiu thì bị bạn gọi dậy.

- Henri này, cậu hãy nói cho tớ biết tại sao cái con vật chui lẫn vào trong đám chó của ta để cướp có một con cá lại không bị bầy chó cắn xé, điều đó làm tớ cứ thắc mắc.

- Bìn, cậu chỉ lời thôi, việc gì phải nghĩ ngợi nhiều - Henri nói giọng ngái ngủ - Trước đây cậu không thế. Thôi, im lặng và ngủ đi, sáng mai khoẻ khoắn hơn, có lẽ cậu bị đau dạ dày đấy, nên cậu cứ bần khoản vô ích.

Cả hai cùng chợp ngủ bên nhau, đắp chung chăn, hít thở nặng nề. Lửa tàn lụi dần và các cặp mắt sáng cũng đang siết chặt vòng vây quanh trại. Bọn chó khiếp sợ co rúm lại, thỉnh thoảng găm gù đe dọa khi một cặp mắt tiến lại gần, có lúc chúng sủa vang lên, khiến Bìn chột tỉnh giấc. Anh khéo léo lách ra ngoài chăn để khỏi ảnh hưởng đến giấc ngủ của bạn và ném thêm củ vào đồng lửa. Khi ngọn lửa bùng lên thì vòng đai các con mắt lại lùi xa. Bìn đưa nhanh mắt nhìn bầy

chó đang nép sát vào nhau, dụi mắt nhìn kỹ hơn, rồi quay về chui người vào chân.

- Henri này, Henri! - Bin gọi.

Nửa mê nửa tỉnh, Henri cầu nhàu:

- Có cái gì không ổn thế?

- Không, tớ chỉ muốn nói với cậu là bây giờ bây chó lại thành bảy con, tớ vừa đếm xong.

Tin mới đó không làm cho Henri xúc động, anh lại ngủ ngay và ngáy to hơn. Sáng hôm sau, chính anh ta thức dậy trước rồi đánh thức bạn. Bây giờ đã là sáu giờ sáng nhưng trời hãy còn tối và mặt trời thì ba giờ nữa mới mọc. Henri chuẩn bị bữa sáng trong bóng tối chập choạng còn Bin thì lo cuộn chân mền và đóng xe.

- Henri này - bỗng nhiên Bin thốt lên. - Theo cậu thì chúng ta có mấy con chó?

- Sáu.

- Sai rồi - Bin reo lên, vẻ đắc thắng.

- Lại bảy nữa à? - Henri hỏi, đáng nghĩ ngợi.

- Không, năm, thiếu một con.

- Trời tru đất diệt - Henri thét to lên một cách giận dữ, và ngừng tay để đếm lại đàn chó.

- Cậu nói đúng, Bin ạ, - anh công nhận - Con Cục Mỡ biến mất.

- Một khi nó đã khởi động thì nó chạy nhanh như chớp ấy. Khởi mù đã làm cho chúng ta không thấy nó chuẩn mắt.

- Thực là không may! Bọn quý sứ chắc đã nuốt tươi nó rồi chứ gì? Tổ cam đoan nó còn rên hú khi chui qua họng chúng.

- Con này bao giờ cũng ngộ như thế - Bin nói.

- Nhưng không một con chó nào lại ngu đến mức tự đi tìm cái chết như vậy.

Henri nhìn lại đàn chó, suy nghĩ nhằm lại đặc tính của từng con.

- Không một con nào trong bọn chó lại làm như vậy.

- Ngay dùng gây gộc cũng không làm cho chúng chịu rời xa đồng lứa kia mà, - Bin nhấn thêm - Tổ vẫn nghĩ rằng con Cục Mỡ là một con chó điên rồi! Tổ nói như vậy đấy.

Đó là bài điệu vãn cho một con chó chẳng may mất xác trên đường đi của xứ sở phương Bắc. Dù sao, bài điệu này cũng còn hơn các bài điệu đối với những con chó khác và ngay cả với khá nhiều con người nữa.

CHƯƠNG THỨ HAI

CON SÓI CÁI

Sau khi ăn sáng xong và buộc vào xe các thứ trang bị thô sơ của lều trại, Bin và Henri rời bỏ đồng lửa đã che chở họ, để lao mình vào bóng tối. Những tiếng hú dữ dội và thê thảm lập tức vang lên, vừa gọi vừa đáp nhau qua màn đêm lạnh lẽo. Hai người đi trong im lặng, mãi tới chín giờ trời mới rạng sáng. Vào giữa trưa, mặt trời hướng ánh nắng về phía Nam, trở thành màu hồng và khiến ta đoán được hình cong của trái đất. Đó là giới hạn giữa thế giới phương Bắc và các xứ miền Nam, nơi ngự trị của mặt trời. Nhưng rồi ánh hồng le lói ấy cũng lụi tàn. Tiếp đó là bầu trời toàn màu xám kéo dài đến ba giờ rồi cũng lại tiêu tan nốt, màn đêm cực Bắc lại rũ xuống vùng đất quạnh hiu tĩnh mịch.

Khi bóng tối lại trùm lên mọi vật, tiếng kêu săn đuổi mỗi lại vang lên, càng gần thêm về bên phải, bên trái rồi ở đằng sau, gần tới mức nhiều lần làm cho bầy sói hoảng lên, chúng mệt nhoài và rũ rượi.

Sau một cơn rối loạn như vậy, khi hai chàng trai lại một lần nữa dôn bầy cho vào đúng đường bon, Bin tuyên bố:

- Tớ chẳng mong gì hơn là đám quỷ ấy chuyển sang theo đuổi thứ mới khác và để cho chúng ta yên.

- Điều này, mình cũng đã nghĩ như cậu, - Henri nói - Bọn quỷ làm cho chúng ta đến đứt thần kinh mất.

Sau đó họ yên lặng và lăm lăm làm việc cho đến khi dựng xong lều trại.

Henri cúi xuống nồi đậu đang sôi sùng sục, bỏ thêm vào mấy cục đá làm tăng thêm lượng nước, bỗng một tiếng động rồi đến tiếng thét vang dội của Bin và tiếp theo là tiếng kêu đau đớn từ phía đàn chó vọng tới làm anh sững sốt. Anh đứng thẳng người, đúng lúc nhìn thấy trên mặt tuyết một hình dạng không rõ nét đang tan biến nhanh chóng trong bóng tối. Đúng giữa bầy chó, Bin nửa ra vẻ đắc thắng, nửa lại tỏ ra nôn nóng, một tay còn lăm lăm chiếc gậy to sụ, tay kia còn nắm lấy đuôi và thân con cá trích khô.

- Nó đã cướp được nửa con cá, - anh tuyên bố, - nhưng tớ cũng đã nện cho nó một mẻ nên thân. Cậu có nghe thấy nó kêu rú lên không?

- Nó giống loại thú gì?

- Tớ không trông rõ lắm, chỉ biết là nó có bốn chân, mõm và bộ lông rất giống chó.

- Mình cho rằng có lẽ nó là một con sói đã thuần hóa.

- Thế thì nó phải thuần hóa một cách thần tình mới có thể len lỏi vào tận đây đúng lúc mà đánh cắp được một phần cá như vậy.

Chiều hôm đó, sau bữa ăn, khi họ đang ngồi trên chiếc hòm dài ngâm tẩu thuốc hút, thì vòng vây của những cặp mắt

sáng ngời lại bao quanh họ, nhưng lần này còn gần hơn cả tối hôm trước.

- Nếu chúng sa vào được một đàn hươu hay bất kỳ một bầy thú nào khác thì chúng sẽ để cho chúng ta yên, - Bìn thờ dài nói.

Henri hậm hực, hơi cau có, và trong khoảnh khắc họ lại yên lặng. Henri mãi ngắm ngọn lửa, còn Bìn thì chăm chú nhìn vòng vây của các cặp mắt đang le lói trong đêm tối ngoài đồng lửa một chút.

- Vào lúc này tớ chỉ thèm là được ngồi sau các bức tường của đồn Macguri, - Bìn lại nói.

- Thôi đủ rồi! Đừng mong ước và cũng đừng than vãn nữa - Henri thốt lên, bực bội - chính dạ dày cậu nó hành hạ cậu đấy, hãy nuốt ngay một thìa bi-cac⁽¹⁾ đi, cậu sẽ được an thần và sẽ trở thành một bạn đồng hành dễ chịu hơn!

Đến sáng hôm sau, Henri bị Bìn đánh thức bằng những lời chửi rủa tức tối. Anh chống khuỷu ngồi dậy và nhìn thấy bạn đang ngồi giữa đàn chó gần đồng lửa vừa được anh nhen lại, hai tay giơ cao và nét mặt nhăn nhó vì giận dữ.

- Này, - Henri gọi - Cái gì thế?

- Con Ếch lại chuồn mất rồi!

- Vô lý!

- Đúng đấy.

⁽¹⁾ Bicacbonat thuốc trị bệnh đau dạ dày.

Henri vội chồm khỏi đồng chân để ra xem đàn chó. Anh cẩn thận đếm lại chúng và sau đó thì chửi toáng lên. Cả hai đều không tiếc lời nguyên rủa cái xứ sở quái quỷ này đã cướp của họ một con chó nữa.

Cuối cùng Bin tuyên bố:

- Con Éch là con khỏe nhất đàn đấy!

- Và nó cũng không có vé gì là một con chó điên đại chút nào, - Henri nhấn mạnh thêm.

Đó là bài điệu văn thứ hai được đọc trong hai ngày liền.

Sau bữa ăn buồn tẻ, hai người bèn buộc bốn con chó còn lại vào xe trượt. Ngày hôm ấy cũng giống như hôm trước, hai bạn đồng hành lại nỗ lực trong im lặng trên bề mặt của cái thế giới băng giá này. Sự tĩnh mịch chỉ bị gián đoạn bởi những tiếng kêu của đám vật đang đuổi theo họ, bám riết lấy họ mặc dù họ vẫn không nom thấy. Màn đêm sập xuống vào lúc giữa chiều, và cũng như tối hôm trước, các tiếng kêu lại tiến gần hơn, làm tăng sự kích động và nỗi lo lắng của bảy chó, mỗi khi hoảng sợ chúng lại đi chệch con đường đã vạch, làm cho hai người càng thêm nản chí.

- Như thế này thì mới giữ được bọn bay, đồ khốn! - Bin vững tin nói một cách thoải mái khi công việc đã tạm ổn vào buổi chiều tối hôm đó.

Henri rời bỏ nồi thức ăn đang nấu để đi lại xem Bin lần này không chỉ bằng lòng với cách xích buộc bọn chó như mọi khi. Anh đã sử dụng lối buộc của người da đỏ bằng cách dùng thêm gậy. Một dải da buộc quanh cổ mỗi con và nối liền với

một cây gậy dài gắn một thước rưỡi buộc sát cổ để con vật không tài nào cắn đứt dây da. Đầu کیا của chiếc gậy lại buộc bằng dây da vào một cái cọc đóng chặt xuống đất. Như vậy con chó không thể nào ghé mõm vào dây da mà cắn xé được. Henri gật đầu tán thưởng.

- Chỉ cách ấy mới có hiệu quả đối với con Một Tai! Nanh nó có thể cắn đứt da như ta cắt bằng dao và còn nhanh gấp đôi đấy, chắc là sáng mai chúng ta vẫn còn đủ bốn con...

- Còn cách nào khác nữa đâu - Bin khẳng định - Nếu huyệt con nào lúc điểm danh, tớ xin nhện món nước quả.

Vào lúc đi ngủ, nhận thấy vòng vây các con mất sáng rực càng siết chặt thêm, anh vừa chỉ tay vừa nói:

- Hình như bọn quỷ ấy đã hiểu rõ chúng ta đang khan đàn. Ví như chúng ta có thể bắn vài phát vào bọn chúng, có lẽ chúng phải dè chừng mà giữ khoảng cách. Đằng này mỗi tối, chúng lại tiến gần thêm. Này, cậu thử cố nhìn ra ngoài ánh lửa vào màn đêm, cậu có trông rõ con này không?

Trong một thời gian, hai người tạm giải trí bằng cách theo dõi cử động của các hình dạng mờ mờ hiện ra ở giới hạn ánh sáng do lửa tạo nên trong đêm tối. Khi chú ý vào các chỗ có những cặp mắt le lói, họ dần đã đoán được hình dáng con vật trong bóng đêm và thấy cả nó đang di chuyển.

Có tiếng động phát ra từ phía đàn chó làm cho họ càng chú ý. Con Một Tai rên rỉ, chồm về phía bóng tối, thốt ra những tiếng kêu vội vàng, chỉ tạm ngừng từng lúc để hùng hổ gặm cắn chiếc gậy buộc ở cổ.

- Bin, trông kìa, - Henri thì thầm.

Ở ngay chỗ ánh lửa chiếu dội, một con vật giống một con chó, di chuyển một cách rụt rè. Nó chuyển dịch với dáng điệu vừa dè dặt vừa liều lĩnh; chú ý nhìn hai con người, nhưng trước hết là dè chừng bảy chó. Con Một Tai cố tiến lại gần con vật lộn sòng bằng cách kéo thẳng chiếc gậy buộc ở cổ và tiếng rên rỉ của nó cứ tăng dần.

- Con Một Tai điên rồ này không có vẻ gì là khiếp sợ! - Bin nói sẽ.

- Đó là một con sói cái, - Henri thì thầm và gật đầu - Vì thế mà con "Cục Mỡ" và conẾch mới bị. Con sói này đóng vai mối chài, khi nó đã rủ rê được một chú chó ra ngoài, thì cả bảy sẽ ập vào con mồi. Đúng lúc đó, lửa nổ tí tách, một khúc củi bỗng bắn khỏi đống lửa kèm theo tiếng động, con vật kỳ dị vội nhảy thót về phía sau và biến mất trong đêm.

- Henri này, tới nghĩ tới một điều, - Bin nói.

- Điều gì vậy?

- Chính con vật vừa ra là con vật hôm qua đã bị đòn của tớ đấy!

- Không còn nghi ngờ gì nữa!

- Và tớ còn nhận xét rằng việc nó tỏ ra quen với lửa trại là điều rất kỳ lạ, không bình thường, - Bin nói tiếp.

- Một con sói chính cống hiểu biết như thế là quá sành, - Henri nhận xét - một con sói sành sỏi tới mức đứng vào giờ

cho chó ăn lại mò đến kiếm chác rõ ràng là có rất nhiều kinh nghiệm.

- Lão Villan - Bin nói to hơn - trước đây có một con chó bông sống trốn để đi theo đàn sói, chính tớ được trả công để tìm hiểu việc đó mà! Rồi một hôm chính tớ đã bắn nó, khi gặp nó đứng giữa một đàn hươu ở phía Lihon Stin, lão già Villan đã khóc mếu như một thằng nhóc. Lão nói là đã ba năm lão không gặp lại nó, và trong suốt thời gian đó, con chó đã sống cùng với bầy sói.

- Tớ nghĩ là cậu nói đúng. Bin ạ. Con sói này chính là một con chó đã từng được bàn tay con người chăm nuôi.

- Nếu nó còn lảng vảng đến trước mũi súng thì tớ sẽ bắn chết ngay con sói đã từng là chó này - Bin tuyên bố - Chúng ta không thể cứ tiếp tục để mất chó mãi được.

- Đừng quên là cậu chỉ còn có ba viên đạn.

- Chớ lo. Tớ chỉ bắn khi ăn chắc thôi!

Tờ mờ sáng, Henri nhen lại ngọn lửa và nấu ăn bữa sáng trong lúc bạn chàng còn đang ngủ.

- Cậu ngủ ngon quá khiến tớ chẳng nỡ đánh thức cậu dậy, - anh nói với bạn.

Một lúc sau, Bin bắt đầu ăn nhưng hãy còn ngái ngủ. Nhận thấy bát của mình rỗng không, anh nghiêng người để với lấy ấm cà phê, nhưng không tới vì cái ấm ở gần phía Henri.

- Này Henri, cậu có quên gì không đấy? Anh nói hơi có vẻ trách móc một cách thân mật.

- Tôi không thấy gì cả - Henri nói và đưa mắt nhìn quanh.

Bin chìa bát của anh ra cho bạn.

- Cậu sẽ không có cà phê, - Henri nói.

- Hết cà phê rồi sao? - Bin hỏi, vẻ lo lắng.

- Còn chứ.

- Cậu sợ cà phê làm tớ đau dạ dày hả?

- Không.

Bin bắt đầu đồ mặt.

- Thế thì hãy cho tớ biết tại sao?

- Con Quán Quân lại chuẩn mất rồi! - Henri nói.

Thận trọng, vẻ nhăn nhuc, Bin quay đầu về phía các con chó và đếm.

- Sự việc xảy ra thế nào? - Bin hỏi bạn.

Henri nhún vai:

- Tôi cũng chẳng hiểu! Có lẽ, con Một Tai đã gặm đứt cái dây da buộc cổ con Quán Quân, vì bản thân con này không thể tự mình sống đi được.

- Con quỷ tinh ranh thật! - Bin nói chậm rãi, giọng nghiêm nghị, không để lộ mối căm giận đang sôi sục trong lòng.

- Không thể sống được thì nó lại giúp cho con kia sống đi!

- Muốn gì thì gì, con Quán Quân đã chấm dứt mọi nỗi phiền muộn của mình. Chắc giờ đây nó đã được tiêu hóa một cách ung dung trong bụng của hai mươi con sói.

Đọc xong bài điều vãn cho con chó thứ ba như vậy, Henri quay về phía Bin.

- Thôi bây giờ thì cậu uống cà phê đi.

Nhưng Bin lắc đầu.

- Thôi uống đi, - Henri cố nài và nâng ấm cà phê lên.

Bin đẩy chiếc tách ra.

- Tớ đã nói là tớ sẽ không uống nếu thiếu một con chó. Tớ không phải đùa suýt lời.

- Cà phê rất tuyệt! - Henri nói như để dỗ dành bạn.

Nhưng Bin không chịu để bạn làm xiêu lòng vì chỉ ăn mà không uống. Thay vào nguồn nước của buổi sáng, anh luôn miệng nguyên rửa con Một Tai, là con vật đã gây ra trò đùa cẩu này.

- Tối nay tớ sẽ buộc chúng theo cách không cho con nọ gần con kia - Bin nói lúc hai người lại lên đường.

Họ vừa đi chưa đầy trăm mét. Đang đi phía trước, Henri bỗng vấp phải một vật gì, và anh vội cúi xuống nhặt. Trong bóng tối, anh không thấy rõ vật đó, nhưng sờ vào nó anh đã nhận ra. Anh ném nhẹ về phía sau. Vật ấy vọt qua xe trượt rồi rơi trước bàn lướt ở chân Bin.

- Bìn ơi! Đó là một vật cậu có thể dùng được đấy. Henri kêu lên thẳng thốt - Đó là tất cả những gì còn lại của con Quán Quân, chiếc gậy buộc nó!

- Cả lũ đã chén sạch sành sanh - Bìn nói - Ngay đến chiếc gậy cũng bị gặm sạch, chúng nó ăn cả phần da bọc hai đầu gậy, thực là lũ quỷ đói, Henri ạ. Rồi đây biết đâu chúng sẽ chơi cho chúng ta một vở trước khi cuộc du hành này chấm dứt!

Henri cười như thách thức.

- Đây là lần đầu tớ bị đám sói theo sát như thế này! Nhưng tớ cũng đã từng gặp nhiều chuyện rắc rối và vẫn vượt qua tất. Phải hơn thế nữa, chứ một đám thú vật đáng nguyên rủa này thì chưa đánh đổ được *kẻ tôi tớ* của cậu đâu, cậu Bìn. 'con của ta' ạ!

- Biết đâu đấy... Bìn lăm bắm, vẻ buồn bã.

- Cậu sẽ được thấy, khi chúng ta đi đến nơi về đến chốn.

- Nếu chúng ta đến nơi được - Bìn nhấn thêm.

- Cậu không được khoẻ lắm, đó là điều không tốt. Cậu cần phải uống kí ninh⁽¹⁾. Tớ sẽ tọng nhiều thuốc đó vào mồm cậu khi nào chúng ta tới đồn Macguri.

Bìn tỏ vẻ không đồng ý và vẫn im tiếng.

Ngày hôm ấy cũng giống như những ngày trước. Ánh sáng lại xuất hiện vào lúc chín giờ, giữa trưa chân trời lại

⁽¹⁾ Thuốc trị bệnh sốt rét.

nhuộm màu hồng, rồi sau sai xám ngắt để ba giờ nữa thì chuyển thành màn đêm sớm hơn thường lệ.

Vào lúc ánh mặt trời le lói, Bin lấy khẩu súng từ dưới dây buộc xe trượt và nói với bạn:

- Cậu hãy đi trước để tớ liệu ngắm xem có thấy gì không?

- Tốt nhất là cậu không nên rời xe trượt, - Henri đáp - Cậu chỉ còn vèn vèn ba viên đạn thôi, mà chúng ta thì chưa biết đến việc gì sẽ xảy ra.

- Giờ thì ai trong hai ta lo lắng? - Bin nói, vẻ đắc thắng.

Henri không đáp, tiếp tục bước đi một cách mệt nhọc trên mặt tuyết, mắt luôn luôn lo lắng ngoái về phía sau mông mênh u tịch, nơi mà bạn chàng vừa mất hút.

Một giờ sáng, những lối tắt, xe trượt không qua được và Bin lại trở về.

- Lũ quỷ đã phân tán cả - anh giải thích. - Có lẽ chúng đi kiếm mồi nào khác, nhưng không vì thế mà từ bỏ chúng ta. Chúng biết rằng chỉ cần kiên trì chờ đợi rồi cũng đến lúc chúng sẽ hạ chúng ta.

- Lũ quỷ đói thật là lắm chuyện, cậu hãy tin như vậy.

Bin lại nói tiếp, như không nghe thấy lời bạn:

- Tớ có gặp vài con, chỉ còn da bọc xương. Chắc hẳn đã nhiều tuần chúng không có miếng gì trong bụng trừ mấy con chó của ta. Có khá nhiều con chẳng còn kéo dài sự sống được bao lâu nữa. Chúng gầy guộc đến phát khiếp! Xương sườn

như cái bàn giặt, dĩa dày lép kẹp gắn dán chặt vào cột sống. Tổ bảo thực cho cậu là chúng đã phân tán và chẳng mấy chốc chúng sẽ cuồng dại lên và đến lúc đó thì hãy liệu đấy.

Vài phút sau, Henri đổi chỗ cho Bin đi sau xe trượt. Anh huýt lên một tiếng nhẹ để báo động cho bạn. Bin quay đầu lại nhìn đàn chó. Ngay trên đường mòn họ vừa qua, ở chỗ rẽ cuối họ trông thấy khá rõ một hình thù lông lá đi lẻo đẻo, vể lẩn tránh. Vừa ngửi hơi đất, nó vừa nhẹ nhàng theo một nhịp đặc biệt như lướt. Khi thấy hai người dừng lại, nó cũng ngừng để ngẩng đầu nhìn họ chằm chằm, lỗ mũi phập phồng đánh hơi như để nhận định thực lực của hai con người đó.

- Chính con sói cái đấy, - Bin thì thầm.

Các con chó đã ngủ trong tuyết, và Bin vội đi qua chúng để về phía bạn anh ở sau xe trượt. Cả hai người cùng quan sát con vật kỳ lạ đã đuổi theo họ từ nhiều ngày nay và đã làm họ mất đến nửa đàn chó.

Sau khi nhìn kỹ hai con người, con vật lại tiến thêm vài bước. Cứ như thế nhiều lần, nó lại tiến gần đến mức chỉ còn cách chiếc xe khoảng tám mươi hoặc chín mươi mét là cùng. Nó dừng lại một lúc gần một khóm thông, đầu vươn lên chằm chằm nhìn kỹ vào mấy thứ trang bị của hai con người, dáng thủ thế, và hít hít hơi của họ. Con vật đang quan sát họ, tỏ vẻ chờ đợi một cách đặc biệt, giống như kiểu một con chó, nhưng không tỏ vẻ thân thiện mà một con chó thường có. Ở đây, kiểu chờ đợi một cách lo lắng như vậy là do đói. Các thứ đó toát lên một vẻ hung dữ chẳng khác gì rằng nanh con thú

kèm theo là một vẻ tàn nhẫn như sự lạnh giá đương ngự trị khắp vùng.

Đối với loài sói bình thường thì con vật này dường như khá lớn và với cái hình thù gầy guộc hiện có, ta có thể đoán rằng trước đây nó phải thuộc loài sói dũng mãnh nhất.

- Tính chiều cao tới vai, nó phải cao đến khoảng bảy mươi nhăm centimet, - Henri nhận xét - Và tổ cuộc là nó dài gần thước rưỡi đấy!

- Lông nó có màu kỳ khôi thật - Bin nói - Cho đến giờ tớ chưa hề thấy một con sói màu hung, lông nó gần như màu quế.

Thực ra thì không phải thế. Bộ lông của con vật là lông sói, trong đó màu xám chiếm ưu thế, nhưng đôi chỗ có ánh hung đỏ lướt bên trên, lúc ẩn lúc hiện làm cho khi nhìn, ta có cảm giác như nom thấy một màu sắc gần ra vàng cam, khó xác định chính xác.

- Người ta có thể bảo đây là một con chó kéo xe lớn - Bin nói - Nếu nó vẫy đuôi thì tớ cũng không ngạc nhiên đâu.

- Đây, chó gộc, - anh ta bèn gọi, - hãy lại gần đây một tí, dù mày là loài gì đi nữa!

- Cậu chẳng làm nó xúc động được đâu, - Henri vừa cười vừa nhận định.

Bin vẫy tay về phía con vật về dọa nạt và kêu toáng lên. Cách đó chỉ làm cho con vật thêm giữ thế nhưng không chút sợ hãi và vẫn chăm chăm nhìn hai người với thái độ chờ đợi của kẻ đói khát. Nó đang đói lắm và đối với nó họ chỉ là miếng mồi ngon mà nó muốn xông vào cắn xé.

- Nghe đây, Henri, - Bin nói rất khẽ, tựa như sợ con sói cái có thể nghe thấy và hiểu ý đồ của anh ta - chính bây giờ là lúc hơn bao giờ hết, chúng ta chỉ còn ba viên đạn và cú này ta quyết phải giết được nó. Con vật này đã thịt mất của ta ba con chó và đã đến lúc chúng ta phải chặn hẳn các hoạt động của nó. Cậu bằng lòng chứ?

Henri gật đầu tán thành, còn Bin rất thận trọng giờ khẩu súng lướt nhẹ khỏi xe trượt. Anh sắp giờ lên ngắm bắn thì con sói cái bỗng nhảy vút khỏi đường mòn, sang một bên và biến mất trong lùm thông.

Hai người nhìn nhau. Henri thốt lên một tiếng.

- Đáng lẽ tớ phải lường trước được sự việc sẽ như thế. - Bin càu nhàu cất súng vào chỗ cũ - Một con sói đủ kinh nghiệm để đến nhập bầy với lũ chó vào giờ cho ăn, lại còn biết cách tránh súng đạn. Con vật này là nguồn gốc gây ra hết thảy những bất hạnh của chúng ta Henri ạ. Không có nó thì giờ đây chúng ta hãy còn đủ sáu con chó chứ không phải chỉ còn ba. Tớ xin nói thẳng với cậu là thế nào tớ cũng phải hạ nó bằng được. Có lẽ nó quá láu cá để không thể bị giết chết ở chỗ lộ liễu, nhưng tớ sẽ... bằng được, thằng Bin này thế là như vậy.

- Tớ khuyên cậu không nên đi quá xa - Henri căn dặn bạn - Các con vật này đang rất đói và nếu cả đàn sói vây quanh cậu thì ba viên đạn kia không có nghĩa gì đâu. Thực đúng là lúc nên nói lại với cậu điều ấy... Chớ để đến lúc đó thì tính mạng cậu không đáng lấy một xu, Bin ạ!

Chiều hôm ấy, họ cắm trại sớm. Ba con chó phải kéo xe trượt không bảo đảm được công việc của sáu con, đàn chó thiếu hụt như vậy rõ ràng là dấu hiệu hiển nhiên của sự mệt mỏi. Hai người bạn chẳng mấy chốc cũng sắp đi ngủ, nhưng trước đó Bin đã gắng buộc các con chó đủ xa nhau để chúng không thể gặm dây da hộ cho nhau được.

Bầy sói càng trở nên bạo dạn và nhiều lần cả hai người bị đánh thức dậy giữa giấc ngủ. Bầy sói tiến lại gần đến nơi làm bọn chó sợ hãi tột độ. Nhiều lần hai người phải nhóm thêm lửa cốt cho ngọn lửa tiếp tục giữ vai trò bảo vệ.

- Tớ có nghe đám thủy thủ kể lại rằng cá mập thường bám theo tàu, - Bin nói lúc nằm xuống ngủ lại sau khi đã ném thêm củi vào đống lửa - Và bọn sói thì cũng là một thứ cá mập trên đất liền. Chúng một lòng một dạ hơn chúng ta trong công việc này và sẽ không rời chúng ta đâu. Chúng sẽ thắng ta, cậu hãy tin như vậy.

- Nói như thế tức là cậu đã tỏ ra thua chúng nửa phần rồi - Henri đáp lại một cách giễu cợt - Kể nào nghĩ mình sẽ thua tức là đã chuẩn bị cho sự thất bại. Thực ra, cậu đã bị chúng ngốn mất một nửa rồi!

- Chúng đã từng gây họa cho những kẻ còn hơn chúng ta nhiều, - Bin cãi lại.

- Thôi im đi, ông thầy bói nói toàn điều xui xẻo. Cậu đã đi quá xa và làm mình bức bối lắm rồi.

Nói xong Henri quay ngoắt lưng về phía Bin, nhưng anh rất ngạc nhiên không thấy bạn nói câu gì. Thông thường, bản

tính Bìn không như vậy, chỉ một lời nói hơi chối tai cũng đủ làm cho anh ta nổi khùng dễ dàng. Điều đó khiến cho Henri suy nghĩ trước khi chộp mắt. Không nghi ngờ gì nữa, Bìn đã bị xúc động mạnh và sáng mai, Henri sẽ cố tìm cách động viên lòng dũng cảm của bạn.

CHƯƠNG THỨ BA

TIẾNG KÊU ĐÓI KHÁT

Ngày hôm đó công việc bắt đầu thuận lợi: Trong đêm trước, hai người không bị mất một con chó nào nữa. Họ lên đường với tâm hồn thư thái, thông thả bước đi giữa đêm tối yên ắng và lạnh giá. Bìn đường như quên hẳn những linh tính buồn thảm hôm nọ, và còn vui miệng đùa nghịch vào giữa trưa, lúc đàn chó làm lật đổ xe trượt ở một đoạn đường xấu.

Thật là một mớ bòng bong đến phát khiếp lên được! Xe đổ lật ngược bị kẹp giữa thân cây và một tảng đá lớn. Lại phải tháo bốn chó ra để gỡ dây buộc cho chúng, còn hai người thì cúi xuống chiếc xe, cố gắng lật xe lên. Trong khi đó, Bìn bỗng nhận thấy là con Một Tai đang tìm cách chuồn.

- Ê này, Một Tai! - Anh ta vừa nói vừa đứng ngậy người lại và cố chặn lối đi của con chó.

Nhưng con Một Tai bỗng nhảy phốc về phía trước và chạy vụt qua bãi tuyết, cương còn lũng lảng đằng sau. Ở phía kia, trên đường mòn họ vừa đi qua, con sói cái đang đợi nó. Khi tới gần, con Một Tai bỗng tỏ ra thận trọng, hơi có vẻ lo lắng, tuy nhiên vẫn tràn trề hy vọng. Có thể nói là con sói cái kia đang mỉm cười vì hàm răng nhe ra có vẻ để cổ vũ hơn là

để dọa nạt và nó tiến vài bước về phía con Một Tai tựa như đùa cợt, rồi dừng lại. Một Tai bèn tiến lại gần, vẫn tỏ ý cảnh giác, ngھnh đầu, tai dựng đứng và đuôi chổng lên trời.

Một Tai thử cọ mũi mình vào mũi con sói, nhưng con này lùi dần và mỗi lần con Một Tai lặp lại việc cầu thân đó thì sự thể lại diễn ra y như vậy. Từng bước một, con sói cái kia như cố ý lờ cuốn nó đi xa dần các bạn đồng hành và cũng xa dần sự che chở mà hai con người kia có thể giúp nó. Tới một lúc, dường như tính thận trọng cố hữu còn sót lại vẫn gắng kìm chân nó, người ta thấy con Một Tai quay về phía chiếc xe bị đổ, gần đấy là hai con vật đồng loại cùng với hai con người quen thuộc như đang gọi nó trở lại.

Nhưng con sói cái lúc ấy lại tiến gần đến con Một Tai rồi cọ mũi vào mũi nó nên nó chỉ còn nghĩ tới việc nối tiếp cuộc cầu thân, trong khi cũng như lúc này, con sói cái vẫn khôn ngoan lùi bước.

Trong thời gian đó, Bin đã nghĩ đến khẩu súng. Nhưng rủi thay, súng lại bị mắc kẹt vào chiếc xe vừa đổ và đến khi Henri giúp được bạn sắp đặt lại đồ đạc thì con Một Tai đã đến quá gần con sói cái và khoảng cách từ đây đến chỗ chúng cũng đã quá xa nên Bin đành không dám liều bắn.

Quá muộn rồi! Con Một Tai bấy giờ mới hiểu rõ tính toán sai lầm của nó. Trước khi hiểu được nguyên nhân làm cho con chó đổi ý, hai người đã thấy con vật vội quay phắt trở lại và cố sức chạy nhanh về phía họ. Một lũ sói xám, gầy còm, bỗng xuất hiện, nhảy nhót trên tuyết và ùa vào phía con chó theo đường vuông góc để chặn đường tẩu thoát của nó.

Chỉ trong giây phút, con sói đã thôi hẳn trò chơi và bước lùi. Vừa sủa, con sói vừa nhảy chồm vào con Một Tai. Nó hất được con kia bằng một cú hích vai và khi thấy con chó lâm vào thế đường cùng thì nó tìm cách tiến về phía xe trượt theo đường vòng. Lúc này, lại thấy xuất hiện nhiều con sói khác, chúng sốt sắng tham dự vào cuộc săn mỗi chung. Con sói chạy liền sau con Một Tai và giờ đây nó đang dẫn đầu bọn săn đuổi.

- Cậu đi đâu? - Henri hỏi và đặt bàn tay mình lên cánh tay bạn.

Bin hùng hổ giương tay ra:

- Mình hết chịu đựng nổi rồi! - anh nói - Lũ sói không thể hại thêm một con chó nào nữa của chúng mình nếu tớ còn có thể ngăn chặn được.

Khẩu súng lăm lăm trong tay, anh bước nhanh vào bụi cây ở bên bờ đường, ý đồ thật rõ ràng. Con Một Tai đang chạy thành vòng tròn có tâm điểm là chiếc xe, Bin dự tính sẽ phá cái vòng đó ở một điểm nào đó ngay trước bầy sói đang săn đuổi. Giữa ban ngày với khẩu súng có thể anh sẽ chặn giữ được bầy sói để cứu con chó.

- Bin, hãy thận trọng, tớ van cậu đấy! - Henri kêu lên - Đừng chuốc lấy nguy hiểm!

Henri đành ngồi xuống xe và đợi. Anh cũng không còn cách nào khác. Không nhìn thấy Bin, nhưng thỉnh thoảng trong bụi rậm hay giữa các lùm cây thưa, anh còn thấy thấp thoáng bóng dáng con Một Tai. Henri hiểu rằng con Một Tai

không còn hy vọng gì để thoát thân nữa. Con vật cũng hiểu rất rõ mối hiểm hoạ đang đe doạ nó, nhưng vẫn cố sức chạy thành vòng lớn quanh bầy sói. Đường như nó không làm sao có thể thoát được kẻ địch trong cuộc chạy đua này để quay về chỗ xe trượt.

Đoạn kết tất nhiên là diễn ra rất nhanh. Henri bỗng hiểu là tại một điểm nào đó trên mặt tuyết khá gần như bị màn cây che khuất, con Một Tai, Bin và bầy sói kia sẽ đến gần nhau như cùng một lúc. Mọi việc đã diễn ra như tia chớp, nhanh hơn là anh dự kiến. Anh bỗng nghe một tiếng súng nổ vang rồi liền sau đó lại hai tiếng nổ nữa tiếp theo và anh hiểu ngay là Bin đã hết nhả đạn. Một hợp xướng của tiếng kêu và tiếng gào thét bỗng vang lên. Anh nhận ra đó là tiếng của con Một Tai đang rên rỉ vì đau đớn và khiếp sợ. Một con sói bị thương cũng rú lên. Và như thế là hết. Dần dần những âm thanh hoảng loạn ấy cũng lặng đi và chẳng mấy chốc không gian tĩnh mịch lại bao trùm.

Henri ngồi lặng đi khá lâu trên xe trượt, cũng chẳng cần lê bước đi xem sự thể xảy ra như thế nào. Anh biết rõ mọi việc chẳng khác gì chính anh đã chứng kiến khi thăm cảnh diễn ra. Tuy nhiên, có lần anh vội vã chồm dậy nắm chặt lấy chiếc rìu để dưới các dây da. Nhưng ngay sau đó anh lại ngồi xuống và bất động một hồi lâu, chìm đắm trong những ý nghĩ buồn bã. Hai con chó vẫn nép mình dưới chân anh, run rẩy vì sợ.

Cuối cùng anh nặng nhọc đứng dậy, hầu như kiệt sức và bắt đầu giống hai con chó vào xe trượt, quàng dây cương lên vai rồi cùng kéo với chúng. Họ cũng chẳng đi được xa mấy.

Ngay từ lúc ánh sáng ban ngày bắt đầu giảm, Henri vội dựng trại và chuẩn bị dự trữ một lượng lớn củi đốt. Anh cho hai con chó ăn, chuẩn bị bữa tối cho mình nhấm nháp qua loa rồi dọn trải chỗ nằm ngay kê đồng lửa.

Nhưng anh chưa kịp ngả lưng thì bọn sói đã đến. Chúng tiến gần đồng lửa và trở thành mối đe dọa liên tục. Anh trông thấy rõ bọn chúng mà chẳng cần gắng sức. Bọn sói tạo thành một vòng vây hẹp bao quanh đồng lửa và qua ánh sáng Henri phân biệt được rất rõ hình dạng của chúng: con nằm, con ngồi, con thì áp bụng xuống đất hoặc đi đi lại lại. Một vài con lại nằm ngủ thành vòng trên mặt tuyết giống như các con chó, để hưởng vội một giấc ngủ mà người cắm trại lẻ loi kia không dám hưởng.

Anh không ngừng thêm củi vào và canh chừng ngọn lửa, vì hiểu rất rõ đây chính là bức tường chắn duy nhất còn công hiệu để bảo vệ thân mạng anh chống lại nanh vuốt tham lam của bầy sói. Hai con chó nép sát vào người anh để tìm lấy sự che chở và chúng rên rỉ đến nẫu ruột hoặc bỗng tru lên vô vọng nếu một con sói nào đó tiến lại gần thêm. Tiếng gào sủa của hai con chó quả đã dội vào tai đám sói đang siết chặt vòng vây. Bọn sói như cùng đứng dậy di chuyển về phía trước, sau lại nằm xuống và đây đó đôi ba con lại tiếp tục ngủ.

Vòng vây vẫn cứ lặng lẽ thất dần. Một con, rồi hai ba con sói lần lượt tách vòng để lần thêm vào, vẻ găm giữ dữ tợn. Bầy sói đã xấp gần đến mức nếu nhảy vọt thật khéo, chúng có thể chồm tới tận chỗ Henri. Anh bèn nhặt những thanh củi đang cháy ném thẳng vào các khối thịt đang lúc nhúc động

dây. Bao giờ các động tác ấy cũng đều có kết quả khiến bọn tấn công vội lùi ra xa một chút, đôi khi còn kèm thêm những tiếng kêu đau đớn hoặc oán giận nếu một khúc củi đã ném trúng và làm bỏng một con vật quá táo tợn.

Sáng hôm sau, người anh mệt rũ, mắt ngơ ngác thâm quầng vì mất ngủ, lo sửa soạn bữa sáng dưới ánh lửa để kịp đến chín giờ khi mặt trời hé mọc, làm cho lũ sói phải tạm lui, anh sẽ bắt tay vào thực hiện dự định đã nghiền ngẫm trong đêm dài vừa qua. Anh dùng rìu đốn những thân cây thông non để tạo ra những thanh ngang của một giá đỡ, bằng cách buộc chặt chúng vào thân các cây cao dựng đứng. Rồi nhờ những dây da của chiếc xe làm dây kéo, với sự giúp sức của hai con chó anh kéo được cỗ quan tài mà người ta đã giao phó cho anh lên chiếc cầu treo đó.

"Chúng đã thắng Bin và có lẽ đến lượt tôi cũng phải quy". Anh nói với người chết giờ đây đang yên nghỉ trong nấm mồ trên không trung "nhưng còn anh, anh bạn trẻ ạ, chúng sẽ không làm gì được anh đâu!"

Anh tiếp tục lên đường. Chiếc xe trượt bớt được trọng tải nặng nề ấy giờ đây lướt khá nhanh sau chân hai con chó lúc này cũng thêm hăng hái vì cả hai con vật cũng hiểu rõ là chúng chỉ có thể yên thân khi tới được đồn Macguri. Bọn sói vẫn bám theo gót họ, có vẻ công khai hơn. Chúng bình tĩnh rảo bước sau chiếc xe trượt hoặc đi thành hàng song song, lưỡi đó thè lè, sườn trơ ra, phập phồng lượn sóng trên các vết xương hằn rõ lên trong lúc chúng di động. Chúng chỉ còn da bọc xương và bắp thịt thì trông giống như những dải mỏng. Chúng gầy dẹt đến mức đáng sợ khiến Henri không thể không

khâm phục là chúng vẫn còn đủ sức để đứng vững và bước đi trên tuyết mà không ngã quỵ.

Henri nghĩ là nên dừng bước trước khi trời tối hẳn thì hơn. Vào giữa trưa, chính mặt trời đã hé ra chứ không phải chỉ có ánh chiếu của nó, và vành nhật quang đã rơi một mảng ánh sáng yếu ớt màu vàng cam xuống chân trời. Điềm tốt đấy. Điều này chứng tỏ ngày kéo dài hơn và mặt trời đã xuất hiện trở lại. Nhưng ngay lúc ánh sáng ban ngày nhạt dần Henri liền chuẩn bị cắm trại. Trước mắt anh chỉ còn vài giờ nữa là tối đêm, anh muốn tranh thủ để chặt thật nhiều củi.

Bóng đêm lại đến đem nỗi lo sợ. Các con sói càng lúc càng táo tợn hơn còn Henri thì bắt đầu chịu thua cơn buồn ngủ. Anh ngủ gà ngủ gật mặc dù không muốn thế. Anh ngồi lom khom gập gối, choàng chân lên vai, chiếc rìu kẹp giữa hai đầu gối, còn hai con chó thì ép chặt vào người anh, con bên phải, con bên trái. Có một lúc anh bỗng tỉnh dậy và nhìn thấy chỉ cách anh chưa đến mười lăm mét, một con sói xám, một trong những con khỏe nhất bọn đang nằm dài về bình thản, thờ ơ như một con chó thường, há toác miệng và ngấm ngấm anh với con mắt của một chủ nhân như thể nó xem con người đang nằm đó là một bữa ăn dự bị sắp được ngón ngấu.

Cả bây cũng đều tỏ vẻ chắc chắn như thế. Anh ước lượng phải có đến hai chục con sói quanh đây đang thềm thườnng ngấm anh hoặc nằm ngủ yên trên tuyết. Chúng làm anh liên tưởng đến một nhóm trẻ đang quây quần chung quanh một bàn ăn đã dọn sẵn, chỉ chờ được phép là bắt đầu ủa vào. Và chính anh lại là món ăn ghi trên thực đơn. Anh tự hỏi

bao giờ thì bữa tiệc ấy được bắt đầu và sẽ khai mạc như thế nào đây?

Chất thêm nhiều lớp củi trên đống lửa, anh nhận định về thể xác mình mà trước đây anh chưa từng suy nghĩ như vậy... Anh ngắm nhìn các bắp thịt đang hoạt động theo một cơ chế tuyệt diệu. Dưới ánh lửa, anh chậm rãi co duỗi các ngón tay, lúc thì từng ngón một, lúc thì toàn bộ các ngón cùng một lượt, hoặc xoè rộng chúng rồi làm những động tác nắm bắt gọn và lẹ. Anh chăm chú xem xét hình thù các móng tay, ấn nhẹ đầu ngón tay vào nhau, rồi ấn mạnh hơn, để ý tới cảm giác vừa nảy sinh. Tâm trí dường như bị thu hút trong sự khoan khoái, anh bỗng cảm thấy yêu mến thiết tha tấm thân đầy sinh lực và sẵn sàng tuân theo ý muốn của mình một cách dịu dàng và chính xác. Nhưng khi ngược nhìn về phía vòng vây của bảy sói đang bỏ công chờ đợi, anh bỗng hiểu ngay là cái tấm thân tuyệt mỹ này, cái xác thịt đầy ấp nhựa sống này chỉ đánh giá theo lượng thức ăn mà nó sẽ cung cấp cho bảy thú dữ tham lam, với những bộ nanh nhọn sắc, sẵn sàng cắn xé và ngấu nghiến lấy nó. Đối với bọn sói đói này, anh chỉ giống như con hươu hay con thỏ là những con vật cũng đã nhiều khi giúp anh sống qua ngày.

Henri bỗng trỗi dậy trong tình trạng nửa thức nửa ngủ, hết như sau một cơn ác mộng thì đúng hơn, để nhìn thẳng về phía trước, phía con sói cái màu xám hung đang ngồi trên tuyết. Chỉ các anh chưa đầy hai mét và nhìn ngắm anh. Hai con chó thì rên ăng ăng dưới chân Henri, nhưng con sói không thèm chú ý đến chúng, mà cứ nhìn chằm chằm vào con người và trong một lúc, anh cũng nhìn lại nó. Con vật cũng

không có vẻ gì là hăm dọa con người. Nó chỉ đơn thuần ngồi ngấm ngấm anh với vẻ thèm muốn một cách âm thầm và mãnh liệt, nhưng anh hiểu sự thèm muốn ấy là do đói mà ra. Anh là một món ăn hấp dẫn, nhìn anh con vật át phải nhỏ dãi. Nước dãi của nó chảy ròng ròng từ chiếc mõm hé mở và nó liếm mép, vẻ khoái trá trước khi được thoả mãn.

Anh rung mình khiếp đảm. Bỗng anh tóm mạnh lấy một khúc củi cháy trong lò để ném về phía nó. Nhưng trước khi ngón tay anh túm được vào một phần thanh củi để liệng thì con sói đã nhảy tránh sang một bên và anh hiểu ngay là con vật biết rất rõ cử chỉ định ném này của anh. Khi nhảy ra xa, con vật vênh mõm lên gừ sủa để lộ bộ nanh trắng nhọn hâu háu đến ớn người khiến Henri rung mình. Anh nhìn bàn tay mình đang cầm khúc củi cháy, nhận thấy cách nắm gọn ghẽ của các ngón tay chung quanh thanh gỗ đang cháy rực, khéo lựa những điểm gỗ ghề lồi lõm của cành cây và quan sát các động tác của ngón giữa gần phần cháy bỏng nhất, tự động chuyển dịch để áp vào một điểm mát dịu hơn trên vỏ cây. Cũng ngay lúc ấy, anh thoát tưởng tượng thấy cũng chính những ngón tay mềm mại và nhạy cảm ấy qua một hình ảnh khủng khiếp: chúng đang bị nghiền xé bởi những chiếc răng nanh trắng nhọn của con sói cái. Chưa bao giờ anh lại cảm thấy yêu tha thiết cơ thể anh bằng lúc này, khi mà hy vọng thoát khỏi nanh vuốt của thần chết còn rất mỏng manh.

Suốt đêm, nhờ những khúc củi, Henri cố sức chống chọi với bầy thú dữ. Khi anh thiếp đi, mặc dù không muốn, thì những tiếng rên rỉ của hai con chó lại làm anh thức giấc. Bình minh lại xuất hiện, nhưng lần đầu sau nhiều ngày qua ánh sáng

ban ngày đã không xua đuổi đàn sói bỏ đi như trước. Không còn mong gì đến chuyện chúng bỏ đi nữa. Chúng vẫn ngồi nguyên thành vòng vây quanh Henri và đống lửa, dường như chúng đã xem anh là vật sở hữu của chúng rồi. Cái vẻ chắc mẫm rất tỉnh táo đó của bảy thú làm anh muốn nhụt chí, mặc dù trước đó anh đã hơi yên tâm khi thấy ánh sáng xuất hiện. Tuy thế, anh cũng cố phá vòng vây một cách tuyệt vọng bằng chiếc xe trượt, nhưng vừa rời khỏi ngọn lửa che chở một chút thì một con sói, táo tợn hơn các con khác, đã nhảy xổ vào anh và suýt cắn được anh. Anh vội nhảy lùi lại thật nhanh để khỏi bị hàm con vật ngoạm vào đùi, chiếc hàm góm ghiếc lúc đó khép lại trong khoảng không chỉ cách đấy mười lăm centimet. Những con còn lại cũng đều trỗi dậy, sẵn sàng tấn công và chính nhờ vào một làn mưa củi cháy mà anh đã kìm giữ được bọn chúng ở khoảng cách đáng kể đối với chỗ anh đứng.

Henri không dám rời xa đống lửa để đi chặt củi nhằm tăng thêm chất lượng chất đốt dự trữ. Một cây thông lớn chết khô đứng cách đó chỉ độ sáu bảy mét, và anh đã dành một phần ngày để đến chỗ cây gỗ, bằng cách nới rộng dần dần đống lửa đang cháy và sẵn sàng ném về phía kẻ địch. Một khi đến được tới chỗ cây khô, anh quan sát chung quanh để đón ngả nó về hướng các cây khác có khả năng giúp anh tiếp tục duy trì ngọn lửa.

Đối với Henri, đêm hôm đó lại cũng giống như đêm hôm trước, chỉ có khác hơn là cơn thèm ngủ càng hành hạ và trở nên bất trị. Tiếng rên rỉ của hai con chó đã mất hiệu lực vì hai con vật bây giờ lại kêu la không dứt, còn chủ chúng, mệt mỏi quá, hoặc thiếp đi nên không nhận thấy những biến đổi

về âm sắc trong tiếng rên ấy mỗi khi chúng hốt hoảng trước một nguy cơ sắp sửa ập đến. Bỗng Henri mở mắt, giật mình. Con sói cái chỉ còn cách anh chưa đầy một mét. Với một động tác máy móc, tay không rời khúc củi cháy anh vừa quơ được gần đó, anh tống mạnh khúc củi đỏ rực vào cái mõm đang há hốc của nó. Con sói nhảy lùi về phía sau, rú lên vì đau đớn, còn anh thì thấy khoái trá khi ngửi mùi thịt cháy và lông sém. Con sói cái lùi xa nhiều mét và anh thấy đầu nó lắc lư một cách giận dữ.

Lần này, trước khi ngủ, Henri buộc tay phải mình vào một cành thông đang cháy trong đống lửa. Anh mới chỉ ngủ được vài phút thì cổ tay bị nóng do ngọn lửa tạt tới khiến anh nhồm dầy. Trong nhiều giờ, anh tiếp tục làm như thế, để cho sự đau nhói luôn luôn đánh thức anh. Và lúc đó anh lập tức ném túi bụi vào bọn sói những khúc gỗ đỏ rực, rồi cho thêm củi vào đống lửa và lại buộc một cành cây cháy dở vào cổ tay mình. Mọi việc diễn ra khá tốt cho đến lúc một cành cây do không buộc chặt đã rời khỏi cổ tay lúc anh lại thiu thiu ngủ nên không bảo đảm chức năng của nó nữa.

Anh nằm mê thấy mình đang ở đồn Macguri. Không khí thân mật, đầm ấm bao quanh anh và đang chơi bài với một nhân viên xường máy. Bầy sói lại bao vây đồn. Chúng găm thét sau các cánh cửa và thỉnh thoảng hai người đã ngừng ván bài để lắng nghe tình hình của bọn thú dữ và cười nhạo sự hùng hổ vô ích của chúng. Nhưng giấc mơ càng trở nên kỳ quặc. Một tiếng đổ vỡ vang lên. Cửa bị phá và bọn sói ồa vào phòng lớn của đồn, xô thẳng đến chỗ hai người, tiếng găm hú

hỗn loạn, những tiếng hú mà bây giờ đây đã khiến Henri đâm lo sợ. Cái gì xảy ra vậy? Giấc mơ đã trở thành sự thực.

Những con sói gầm hú và sủa vang bao quanh Henri. Hàm của một con đã ngậm chắc một cánh tay anh. Hành động hoàn toàn do bản năng. Henri nhảy vào đồng lửa và cảm thấy chân mình vừa bị nanh một con khác cắn xé. Một thế trận rục rủa bắt đầu. Tay anh, được những chiếc bao tay dày bảo vệ, nên anh xúc vội từng nắm than rục cháy ném ra tứ phía. Chẳng mấy chốc, cái trại như ngọn núi lửa đang phun.

Nhưng tình trạng ấy không thể kéo dài được. Mặt Henri sưng húp lên vì sức nóng, lông mi và lông mày cháy sém, chân dẫm lên than hồng nên không thể chịu đựng lâu được. Mỗi tay cầm một cành củi đang bốc cháy, anh nhảy vội ra khỏi đồng lửa. Bọn sói cũng đã lùi ra khắp phía, chỗ nào có than hồng rơi xuống tuyết là cháy xèo xèo và lũ chó nhảy chồm lên, dẫm đạp lên than đỏ rực, miệng gầm hú hay sủa vang trước khi tháo chạy. Henri ném những thanh củi cháy vào con sói gần nhất. Xong, anh dúi bao tay cháy thành than vào tuyết rồi dẫm lên để làm nguội. Hai con chó không còn ở đây nữa, rõ ràng là chúng đã hù chung số phận như các bạn chúng, góp thêm một món ăn khác trong bữa tiệc khởi đầu cách đây mấy hôm bằng món thịt của con "Cục Mỡ", còn anh tất nhiên chẳng mấy chốc cũng sẽ được đem ra làm món kết thúc.

- Chúng bay chưa thắng nổi tao đâu - Anh kêu lên giận dữ và giơ nắm đấm về phía bọn thú đói. Tiếng nói to của anh gây nhốn nháo bầy thú khiến chúng lại sủa toáng lên. Con sói cái lại tách ra khỏi đàn và lượn trên mặt tuyết về phía anh để nhìn anh với vẻ thèm thuồng một cách ảo não.

Henri lại vụt nghĩ ra một cách chống cự mới. Khởi từ đồng lửa, anh lập thành một vòng bằng những cành củi được đốt lên. Ở giữa cái vòng đai lửa đó, để được ngăn cách với lớp tuyết tan, anh đặt chân mền, đồ ngủ rồi ngồi xồm lên trên. Khi anh tạm ổn sau bức màn bảo vệ đó thì cửa bầy sói liền quay trở lại để xem xét tình hình. Cho tới lúc này, bầy thú vẫn chưa thực sự đến gần vòng lửa được.

Bây giờ thì chúng xếp thành vòng trước cái vòng lửa đỏ bất thường và khá vững trải đó, hơi giống kiểu bọn chó thường, chúng nheo mắt ngáp dài trong khi trườn thân hình gầy guộc lên phía trước. Con sói cái lúc ấy ngồi xuống, nghiêng mũi về phía một vì sao và bỗng hú lên. Từng con một, cũng với tư thế như vậy, chúng cộng hưởng tiếng kêu quen thuộc của nòi giống chẳng mấy chốc cả bầy sói cùng hú lên vì đói.

Bình minh lại đến, rồi ban mai hiện ra. Ngọn lửa lụi dần, lượng củi dự trữ đã gần hết và cần tăng thêm ngay. Henri đang tìm cách ra khỏi vòng lửa đỏ đôi chỗ đã bị hỏng, nhưng lập tức bọn sói lại nhô đến trước mắt anh và các đoạn củi cháy mà anh ném ra chỉ ép bọn chúng phải nhảy chếch sang một bên để tránh chứ không làm chúng phải lùi bước. Các cố gắng của Henri đều vô hiệu. Anh chệnh choạng lùi lại, quay về giữa vòng lửa. Ngay lúc đó, một con thú vụt lao tới, suýt nữa vô được anh nhưng bị hẫng và rơi vào đồng than hồng. Nó rú lên vì đau đớn và sủa vang rồi nhanh chân dạt sang chỗ mặt tuyết lạnh.

Henri ngồi lên đồng chân, hai vai thông xuống đáng mệt mỏi, đầu gục xuống. Cơ thể anh đều co lại toát ra sự chán

nản cùng cực. Thỉnh thoảng, anh ngẩng đầu, quan sát bức thành lửa mỗi lúc một lui tàn và gián đoạn dần ở nhiều chỗ.

- Lần này thì chúng mày sẽ thắng - anh khẽ thì thầm - muốn ra sao thì ra, ta cứ ngủ cái đã.

Trong lúc ngủ chập chờn, anh hé mắt nhìn thấy con sói đang chăm chăm nhìn anh qua một khoảng trống ngay trước mắt. Anh chớp mắt, cảm tưởng như mình đã ngủ khá lâu. Khi tỉnh giấc, một chuyển biến huyền bí đã xảy ra, anh bỗng nhận thấy rõ vị trí hiện tại của mình... Như vậy là thế nào? Sau khi hiểu rằng bọn sói đã đi khỏi, chỉ còn các vết chân chúng in trên tuyết và bằng chứng chúng đã siết chặt vòng vây quanh anh gần tới mức nào, anh lại gục đầu xuống, sắp chợp ngủ thì bỗng anh tỉnh hẳn.

Có nhiều tiếng người nói, tiếng xe trượt, tiếng dây cương da kêu răng rắc, tiếng khò khè thổi dốc của đàn chó kéo xe. Bốn chiếc xe trượt rời khỏi dòng sông đóng băng tiến về phía trại qua các lùm cây. Chẳng mấy chốc, sáu người đàn ông đã bao quanh Henri đang ngồi bó gối giữa vòng lửa đã tàn. Họ lay anh để đầu óc anh tỉnh dần. Mắt đờ đẫn, anh nhìn họ và lấp bắp bằng một giọng ngái ngủ:

- Con sói đó... đến gần lũ chó vào giờ ăn. Thoạt đầu, nó ăn cấp thức ăn của lũ chó, sau thì nó thịt dần chúng và rồi đến Bin cũng bị nó ăn thịt nốt.

- Huân tước Anhren đâu? - một người hét vào tai Henri vừa lay mạnh vai anh.

Henri lắc đầu mệt mỏi:

- Không, ông ta không bị ăn thịt! Tôi đã treo ông ta lên cây cần thận ở chỗ cắm trại lần cuối!

- Chết à? người đó hỏi.

- Ừ và được đặt kỹ lưỡng vào hòm - Henri đáp.

Bằng một động tác máy móc, anh gỡ vội bàn tay người vừa hỏi ra khỏi vai mình:

- Thôi đủ rồi, hãy để cho tôi yên, tôi mệt lắm... Xin chào mọi người.

Đôi mắt chớp chớp của nh khép lại, cầm gục xuống ngực, và trước khi các bạn đồng hành mới kịp đỡ anh nằm xuống tấm chăn, thì tiếng ngáy của anh đã rộ lên.

Nhưng người ta vẫn còn nghe thấy nhiều tiếng vang khác. Đó là tiếng kêu của bầy sói đói khát đã bị khoảng cách làm loăng hăn đang trên đường đi tìm một thứ mồi khác để thay cho con người vừa thoát khỏi nanh vuốt của chúng.

cuộc chạy sống đôi này. Chính Sói cái lại sửa mắng và nhe răng ra với Sói xám và lúc cần không ngần ngại cắn một miếng thực da vào vai con đực.

Những lúc như vậy, con đực không tỏ vẻ giận dữ chút nào. Nó chỉ vọt sang một bên và nhảy bồng vài lần về phía trước với dáng điệu của một chàng trai bị hất hủi. Đây là khó khăn duy nhất mà Sói xám gặp phải trong việc cai quản cả đàn, ngược lại, Sói cái còn gặp nhiều rắc rối hơn nữa.

Phía bên phải, một con Sói già gầy xương, mình đầy thương tích, kỷ niệm của nhiều trận đấu, chạy kèm bên Sói cái. Con Sói già này chỉ còn mỗi mắt trái và chắc hẳn đó là lý do khiến nó phải chạy ở bên phải. Sói cái cũng bị phiền nhiễu vì cả con đực già này cũng cố bám riết thật sát con cái, gắng sức chạm chiếc mũi mang sẹo của nó vào hông vai hoặc cổ của con cái. Sói cái cũng xua đẩy những mơn trớn tấn công của nó hết như đối với tên láng giềng phía bên trái, nghĩa là cũng nhe răng dậm dọa nhưng đôi khi cả hai con đực đều cùng một lúc xô đẩy con cái vì cả hai đều muốn được con cái để mắt tới mình.

Để giữ nguyên vị trí ở giữa, Sói cái đành phải ban gặp những miếng đòn bằng mõm sang bên phải, bên trái trong khi vẫn giữ y nhịp chạy cùng đàn và chú ý đến khoảng đất sẽ đặt chân. Hai kẻ tình địch chạy hai bên, đều nhe răng nanh dọa dẫm và sửa mắng nhau. Thực ra thì chúng cũng muốn cấu xé nhau lắm nhưng cái dối dai dẳng, nghiệt ngã đã choán hết mọi tham vọng và thù hận của chúng.

CHƯƠNG THỨ TƯ

CUỘC CHIẾN ĐẤU BẰNG NANH

Sói cái nhận biết trước tiếng nói của đám người mới xuất hiện và hơi thở dốc của bảy chó kéo xe và chính nó là con vật đầu tiên trong bảy đã lùi xa con người đang lẩn tránh giữa vòng lửa tàn. Các con sói khác chưa kịp bỏ ngay con mồi mà chúng đã tốn công sức dồn ép đến bước đường cùng. Chúng còn chần chừ thêm vài phút nghe ngóng các âm thanh đang vọng đến gần. Sau chúng cũng bắt chước Sói cái và lao theo vết chân con này.

Con Sói xám lớn, một trong số các con đầu đàn, dẫn đầu cả đám. Nó đã thúc cả đàn theo đường chạy của con Sói cái. Để cảnh cáo, nó nhe răng dọa những con non, hoặc cho chúng nếm thử vài miếng võ nanh của nó nếu thấy bọn này tỏ ý muốn vượt. Nó tăng thêm tốc độ khi trông thấy con Sói cái, lúc đó đang đi thong thả trên mặt tuyết.

Sói cái chạy đến bên cạnh Sói xám, dường như đây là vị trí thường lệ và cả hai lại tiếp tục cùng chạy sóng đôi. Tuy vậy, vì quá đà, Sói cái vượt trước bạn đồng hành, nhưng Sói xám cũng không sửa mắng, hay nhe răng dậm dọa. Trái lại, Sói xám đã tỏ ra chiều chuộng đối với Sói cái, ngay cả đối với ý muốn của Sói cái, vì Sói xám luôn luôn đến gần nó trong

Sau mỗi đợt bị Sói cái xua đuổi kèm thêm những miếng cắn khá sâu, Sói già bỗng rời xa để chạy tựa vào một tên sói trẻ mới ba năm đang chạy ở bên phải nó - tức bên phía con mắt chột. Nếu xét về tình trạng suy nhược và tàn tạ của toàn bầy, thì quả là một con vật đẹp đẽ vừa đạt dáng vóc trưởng thành này có sức lực phi thường. Tuy nhiên, con sói trẻ vẫn giữ đúng mức, chỉ đuổi đến vai gã bạn đồng hành mắt chột già nua của nó.

Nếu nó dám liều lĩnh chạy ngang mặt với bậc đàn anh (điều đó ít xảy ra) thì một tiếng gầm gừ và một cú nghiêng hàm là đủ để cảnh tỉnh nó, nhắc nó phải trở về đúng tôn ti trật tự trong bầy. Tuy vậy, đôi lúc Sói trẻ cố ý lùi và thận trọng, thử chạy xen giữa thủ lĩnh già và Sói cái. Hành động này tức thì khiến nó phải nhận lấy hậu quả hai ba lần tệ hại hơn. Vì khi Sói cái sủa mắng tỏ vẻ bất bình lập tức Sói già liền quay phát lại để trị tên non dám láo xược. Đôi khi Sói cái cũng tham dự vào cuộc trị tội, và cả anh chàng Sói xám ngấp nghé được sủng ái đang chạy ở bên trái cũng dự phần. Trước ba hàm răng hăm dọa nó, Sói trẻ vội dừng ngay, ngã ngồi xuống, hai cẳng trước dựng đứng, cong môi và xù lông trên lưng. Cuộc rối loạn ở đầu đàn hay dẫn đến những hỗn độn trong toàn bầy. Các con sói đang chạy theo sau đều xô vào tên liều lĩnh non trẻ và tỏ rõ sự bất bình bằng những miếng cắn đau điếng vào chân và sườn nó. Nó thích tự làm rắc rối cuộc sống, và cái đó đã làm cho toàn bầy mất dần tính kiên trì. Nhưng với niềm tin vốn dễ có của tuổi trẻ, cứ thỉnh thoảng con sói trẻ lại tái diễn cái trò đùa giỡn cố ý đó, dù rằng nó chỉ thu được toàn những điều không hay.

Bình thường, nếu thức ăn không thiếu thì chuyện tình ái và tranh giành nhau là hai việc chính của đàn sói và chẳng mấy chốc số lượng trong bầy sẽ giảm sút nhanh. Nhưng do suy nhược vì buộc phải nhịn đói từ quá lâu, cả bầy đã tiến chậm hơn thường lệ. Phía sau là những con yếu nhất, trẻ cũng như già, khắp khiêng chạy theo. Những con dẻo dai nhất thường dẫn đầu. Tuy nhiên, loại trừ các con khắp khiêng, bọn sói hầu như chạy không biết mệt và ít khi tỏ ra phải gắng sức. Mỗi khi các cơ bắp rần như thép và như dư thừa năng lượng của chúng co bóp, thì lại tiếp theo một đợt co bóp khác, rồi đợt nữa và cứ như thế, không bao giờ ngừng.

Ngày hôm đó, chúng chạy được nhiều dặm, chạy suốt đêm không nghỉ và cả hôm sau nữa cũng vậy.

Chúng băng qua một vùng đất toàn băng giá, buồn tẻ hầu như chỉ có riêng chúng, chúng lùng sục tìm những sinh vật khác có thể làm mồi cho chúng - bất kể loài gì, miễn sao chúng tiếp tục sống được. Cuộc chạy đua bất tận của chúng đã đem lại chút sinh khí cho cảnh vật mênh mông và tĩnh mịch này.

Chúng chạy mãi như vậy, vượt qua nhiều cánh đồng ngày càng thấp và dọc theo hàng chục con suối, cọn lạch nhỏ đóng băng trước khi cuộc săn đuổi đạt yêu cầu. Cuối cùng, chúng sa vào một bầy hươu, phát hiện được một con đực lớn. Đây mới thực là khối thịt sống mà không những ngọn lửa huyền bí hoặc những viên đạn quái ác bảo vệ. Các nhánh sừng gạc tựa như dải quạt, móng guốc rộng, chẳng có gì xa lạ đối với bầy sói. Chúng bỏ qua mọi thận trọng thông thường, tấn công tức khắc và cuộc chiến đấu đã xảy ra thật ngắn ngủi,

tàn bạo. Con hươu lớn quay đủ mọi phía để cố gắng tự vệ bằng sừng và móng, giáng tới kẻ địch một cách khéo léo làm vỡ sọ con này, rách bụng con kia rồi dùng chân giầy xéo chúng trên mặt tuyết. Tuy nhiên, cuộc chiến đấu vẫn cứ không cân bằng và rốt cuộc hươu đã ngã quỵ, trong khi hàm con sói cái cắn chặt vào họng nó. Khắp mình hươu đầy những vết răng nanh hung tợn cắm phập vào thịt. Con hươu đã chiến đấu đến cùng trước khi bị bảy sói cấu xé ra từng mảnh.

Bảy sói, khoảng bốn chục con, nhờ đó được bữa chén thoả thuê. Con hươu nặng trên ba trăm cân, như vậy mỗi khẩu phần được gần chín ký. Nhưng loài sói vốn có thể nhịn đói rất tài tình mà lại cũng có thể ngốn những lượng thức ăn kếp sù nên chẳng mấy chốc chỉ còn vài mảnh xương rải rác. Đó là tất cả những gì còn sót lại của thân xác một con thú nhai lại tuyệt đẹp, mới đây đã quyết chống trả trước bảy địch hung hãn.

Sau bữa tiệc hả hê là nghỉ ngơi và giấc ngủ. Tiếp đó, các chú đực non, dạ dày được no nê lại bắt đầu học hặc nhau và cứ như thế diễn ra liên tiếp trong mấy ngày trước khi đàn sói phân tán. Đói khát đã kết thúc, bảy sói giờ đây đang ở vào một vùng săn mồi. Chúng vẫn đi săn thành đàn, và tỏ ra thận trọng hơn, đặc biệt chỉ tấn công những con cái kém linh hoạt, hoặc các con đực già yếu, mỗi khi chúng gặp những bảy hươu nhỏ.

Vào một ngày nọ, ở cái xứ sở buồn tẻ này, bảy sói đã chia làm đôi, mỗi đàn đi về một hướng khác nhau. Con Sói cái, hai bạn đồng hành cặp kè hai bên - con Sói xám lớn đi bên trái và con Sói già chột đi bên phải - còn con Sói trẻ ba tuổi, dẫn đầu một đàn đi về hướng đông Mackêzi và vùng hồ.

Đàn sói nhỏ ngày càng giảm bớt quân số. Cứ đôi một, một đực một cái, các con sói rời đàn để đi riêng. Có khi, một con đực không bầu bạn, đơn độc bị đuổi khỏi bầy vì những miếng răng nanh mà tình địch hiểu thắng hơn đã tặng cho nó. Cuối cùng, cả đàn chỉ còn lại có Sói cái, hai sói đầu đàn và tên Sói trẻ đầy tham vọng.

Tình tình Sói cái càng lúc càng thêm cáu bẳn. Cả ba con đực đi theo đều mang trên mình vết cắn, mà chúng cam chịu không bao giờ dám trả đũa, ngay cả chuyện tự vệ. Chúng đáp lại những trận trừng phạt đau đớn nhất bằng những đợt vẩy đuôi và biểu diễn trước Sói cái những bước nhảy nhằm làm cho nó dịu bớt cơn bực bội. Nếu như với Sói cái, lúc nào chúng cũng sẵn sàng tỏ ra mềm dịu, thì giữa chúng với nhau lại khác hẳn. Anh chàng sói ba tuổi ngày càng tỏ ra táo bạo hơn. Nó quay ngậm chặt trong miệng chiếc tai của Sói già, về phía mà lão không nhìn thấy được, và nhay nát. Mặc dầu chột ta yếu sức hơn tên tình địch trẻ, lão thủ lĩnh già lại giàu kinh nghiệm. Một con mắt bị moi mất và cái mũi bị mang sẹo chúng tỏ lão đã từng dự nhiều trận đấu và không dễ ai đã làm gì được lão.

Cuộc chiến lúc đầu diễn ra đúng như ta nghĩ, nhưng đoạn cuối thì không phải thế. Không ai đoán trước được cuộc đấu sẽ kết thúc ra sao nếu còn tiếp diễn. Nhưng Sói xám lớn cũng bước vào cuộc chiến và đứng về phía đàn anh để cùng tấn công tên đối thủ ngạo nghễ mới ba tuổi ranh nhằm dè bẹp hẳn. Tên trẻ này bị tấn công khắp mọi chỗ với những miếng nanh cắn không chút thương tiếc của hai gã bạn già. Những ngày khó khăn mà chúng cùng đi săn và sả thịt con mồi;

những ngày cùng nhau chia sẻ những cảnh đói khát đã bị quên sạch. Đó là dĩ vãng. Giờ đây ái tình đứng ở hàng đầu, đó là một việc nghiêm túc hơn, còn tàn nhẫn hơn cả việc tìm mỗi để sinh tồn.

Trong những lúc này, Sói cái, nguyên nhân của cuộc tranh chấp đang ngồi trên tuyết, ngắm nhìn trận chiến một cách bình thản và thỏa mãn, vì đó là ngày vinh quang của nó - một ngày ít khi có. Chính vì nó mà lông sói dựng ngược, mà nanh sói chạm nanh sói, hoặc xé thịt nhau.

Con sói ba tuổi bước vào cuộc thử lửa trong lần mạo hiểm lớn của tình ái đành bỏ mạng. Hai bên mình nó là hai kẻ địch. Chúng quay lại phía Sói cái đang như mỉm cười trên tuyết. Kẻ lớn tuổi hơn trong hai tên cầu xin chút ái tình tỏ ra mình biết xử sự trong yêu đương cũng như trong chiến đấu. Nó còn đang liếm vết thương ở bắp vai và như vậy là cổ nó tự chìa ra trước lão sói già. Với con mắt duy nhất còn lại, Sói già lợi dụng ngay dịp tốt hiếm có, cúi xuống đôi chút để lấy đà, con sói già chồm tới vỗ tên tình địch và cắn phập nanh vào. Vết thương rộng và ngập sâu đã cắt đứt động mạch ở cổ con kia, sau đó Sói già nhảy lùi ra xa.

Kẻ bị thương găm lên kinh khủng, nhưng tiếng sủa đó tắt ngay sau một tiếng ho khô khan. Máu chảy ồ ạt, ho rũ, tuy bị thương quá nặng, nó vẫn lao về phía đối thủ, trong khi sự sống đang rời bỏ nó. Chân không còn nâng nổi mình, mắt nó mờ đục và cú lao mình tấn công ấy đã ngừng tắt giữa tiếng nấc cuối cùng.

Sói cái vẫn ngồi nguyên trên tuyết, vẫn không ngừng mỉm cười. Cuộc chiến tranh giữa hai con đực làm cho nó thấy hứng thú. Thiên nhiên thường giải quyết các chuyện tình ái như vậy trên xứ sở phương Bắc này, nơi mà nỗi bi thảm chỉ còn lại với những kẻ bỏ mình. Còn đối với những kẻ còn sống thì không có thảm cảnh mà chỉ có thắng lợi, thành đạt.

Khi Sói xám đã nằm bẹp trên tuyết và không còn động đậy nữa, kẻ chiến thắng - tức con già một mắt, bèn tiến về phía Sói cái với niềm hân diện pha lẫn thận trọng. Rõ ràng nó chờ đợi là mình bị xua đuổi, nhưng thật ngạc nhiên, Sói cái không nhe răng với nó và lần đầu tiên đã không tỏ vẻ gì bức bối khi nó tiến đến gần. Trái lại, Sói cái đã cọ cọ mũi vào nó và nhún nhảy vui lòng nhảy nhót đùa giỡn với nó bằng những điệu bộ nghịch ngợm. Còn nó, mặc dù có tuổi tác, và giàu kinh nghiệm, ít nhất trong dịp này cũng tỏ ra thơ dại như Sói cái, cũng vui lòng đóng vai điên rồ.

Các kẻ tình địch bại trận và những dấu vết về cuộc đọ sức còn loang đổ trên mặt tuyết đều không còn có nghĩa gì hết. Chỉ một lần, Một Mắt dừng lại liếm vết thương làm nó tê cứng tứ chi. Sau đó nó cọ mũi, thốt ra một tiếng gầm gừ, một con rùng mình ngoài ý muốn chạy dọc sống lưng nó, và con sói già thu mình lại, tựa như sắp nhảy phốc, cào cào chân vào tuyết để giữ vững tư thế. Nhưng ngay sau đấy, nó không nghĩ gì khác là chạy lon ton theo Sói cái qua các khóm rừng cùng Sói cái rong chơi với thái độ dè dặt.

Từ đó trở đi, hầu như đôi bạn tốt cuối cùng đã hiểu nhau, bao giờ chúng cũng chạy bên nhau, cùng nhau săn đuổi, giết và ăn mỗi. Chẳng bao lâu, Sói cái bắt đầu tỏ ra bồn

chôn. Có vẻ tìm tòi một vật gì nhưng không thấy. Các hốc lõm bên dưới những cành cây gãy đều khiến nó đặc biệt chú ý, hoặc những khe đá lấp đầy tuyết, những hang hốc ở ven sông đều làm nó dừng lại ngửi hít rất lâu. Một mắt không quan tâm chút nào đến những cuộc tìm tòi đó, nhưng nó vẫn vui lòng theo chân bạn đồng hành, và khi công cuộc thăm dò của Sói cái còn tiếp tục kéo dài, nó đành nằm xuống đất chờ.

Chúng không nán lại ở bất cứ đâu, nhưng vượt qua nhiều vùng khác nhau cho tới lúc đến được bờ sông Mackenzi để rồi thông thả đi theo con sông, chỉ khi cần mới rời xa chút ít để đi săn dọc theo các phụ lưu của sông. Đôi khi chúng gặp những con sói khác, thường cũng đi thành đôi như chúng. Nhưng cả hai bên chẳng có chút đồng cảm nào, hoặc tỏ ra dấu hiệu gì muốn nhập bầy. Nhiều lúc, chúng còn gặp những con sói độc thân, sói đực, các con này đều sốt sắng biểu lộ ý muốn được nhập đàn với chúng, song Một Mắt không ưa cách thức đó, cả bạn đồng hành của nó cũng vậy. Vai kề vai, lông dựng ngược, môi cuộn nhãn, mặt đối mặt, chúng đã đón tiếp kẻ đàn độn kia không chút thiện cảm khiến chàng này vội quay đi tiếp tục cuộc hành trình cô độc của mình.

Một buổi tối, dưới ánh trăng đẹp, trong khi cả đôi đang đùa giỡn nơi rừng sâu yên tĩnh. Một Mắt bỗng dừng hẳn, mồm ghéech, đuôi căng, mũi phập phồng, nó gặp một chân kiêu chớ thường làm và tiếp tục ngửi hít không khí, cố gắng tìm hiểu hơi gió mang lại. Bằng một cái khịt mũi nhẹ, nó báo hiệu cho Sói cái đi về phía trước để được yên tâm. Nó theo sau Sói cái, nhưng tỏ vẻ lo lắng và thỉnh thoảng không thể không dừng lại để tìm hiểu thêm về các dấu hiệu lạ kia.

Luôn lách thận trọng, Sói cái ló ra nơi một bãi trống rộng rãi. Một lúc sau, Sói già đến theo, lông run rẩy, giác quan tập trung trong tình trạng báo động. Nép bên nhau, chúng giữ tư thế rình mò, ngửi hít và quan sát xung quanh.

Một tiếng chó sủa vang rồi tiếng cãi cọ, la mắng nhau vọng tới tai chúng. Cùng với giọng ô ô của đàn ông và tiếng the the của đàn bà và tiếng trẻ con kêu khóc nheo nhéo. Những túp lều da lù lù thấp thoáng hiện rõ dần nhờ ánh lửa phía trước có những hình bóng đi đi lại lại và một làn khói êm đềm bốc lên trong bầu không khí tĩnh mịch. Ngoài ra hai con sói không thấy gì khác nữa. Nhưng các thứ mùi hỗn tạp từ lều trại của người da đỏ bốc lên bay ập tới mũi chúng. Nếu như Một Mắt không hiểu rõ đó là mùi gì, thì đối với Sói cái lại không thể, nó phân biệt được rõ ràng từng thứ mùi.

Sói cái cực kỳ xúc động, ngửi ngửi hít hít với thái độ thỏa mãn mỗi lúc một tăng. Còn Một Mắt thì vẫn không yên tâm, rõ ràng thỉnh thoảng lại quay về phía nó để mồm lên cổ nó rồi lại nhìn về phía trại. Một thèm muốn âm thầm và mới mẻ không do cái đói gây nên, hiện rõ trên khoé mắt Sói cái. Nó khao khát muốn đến gần đống lửa để đùa giỡn với bầy chó và tránh những cú đá của con người.

Một Mắt bốn chôn bên cạnh nó. Cuối cùng, lão già cũng cố truyền được nỗi lo cho Sói cái và bỗng Sói cái chợt nhớ đến việc cấp thiết đối với nó là phải tìm nơi trú. Nó quay lại và trở về dưới lùm cây. Sói già vững dạ thờ phào và tăng nhanh tốc độ chạy.

Chúng lướt mình nhẹ nhàng tựa như những bóng ma qua khu rừng rọi ánh sáng trắng và gặp một đường mòn. Mũi chúng cũng hạ thấp xuống, có những vết chân còn mới trên mặt tuyết khiến chúng không ngừng cảnh giác. Một Mất chạy trước, Sói cái theo ngay sau gót. Các tấm thảm tự nhiên dưới chân chúng chỉ hơi in hằn trên tuyết khiến bước chạy càng nhẹ và êm ả. Trong quang cảnh bất động và trắng xóa. Một Mất bỗng nhận thấy có vật gì động dậy màu trắng trên nền trắng. Với tốc độ nhanh hơn, nó nhảy chồm về phía vật động dậy vừa làm nó chú ý.

Đôi sói vẫn chạy trên đường mòn, hai bên là hàng thông non, con đường dẫn tới một khoảng trống tràn đầy ánh trắng. Một Mất lần đường nhanh nhẹn. Nó sắp bắt được vật trắng đang di động. Lại một bước nhảy nữa nó sẽ cầm pháp được răng vào con mồi, nhưng nó bỗng dừng hẳn. Bóng trắng nhỏ nhún kia là một con thỏ tuyết nhảy vọt lên trên không vượt khỏi tầm bắt của nó, vừa nhảy tót vừa chạy, vừa thực hiện một điệu vũ kỳ ảo để trốn thoát khỏi nanh vuốt nó.

Đột nhiên, Sói già hoảng sợ nhảy lùi về sau, nằm rạp trên tuyết, thốt ra những tiếng sủa để đe dọa. Không dè dặt, Sói cái xô vào Sói già đã vượt lên trước. Nó chột dừng lại một chút, rồi đến lượt mình, phi về phía con thỏ vẫn còn nhảy bổng trong không khí. Sói cái nhảy khá cao nhưng chưa đủ để bắt con mồi đang nhót tài tình và hàm răng nó đành khép lại, tiếng răng nghiến vào nhau tạo nên một âm thanh sắc. Hai lần Sói cái lập lại động tác, nhưng đều vô trượt.

Bạn đồng hành của nó lại đứng lên đi chậm chạp, quan sát Sói cái, bức tức vì những thất bại kế tiếp. Rồi chính nó lại

khởi động, một cú nhảy thực mạnh khiến cho lần này hai hàm của nó đóng kịp trên thân con thỏ. Nó kéo con mồi theo xuống mặt đất, ngay lúc ấy, một tiếng gẫy kỳ lạ vang lên. Một cây non cong dính theo con thỏ và quật cành cây vào mình Sói già. Con vật dành nhả mồi, nhảy lùi, tránh thoát mối hiểm nguy bất ngờ này. Mồi uốn cong, lông dựng đứng vì tức giận và sợ hãi, nó găm lên. Thân đàn hồi của cây thông lại đứng dựng và con thỏ lại nhảy trong không trung.

Sói cái tức giận và tỏ thái độ bằng một miếng cắn pháp nanh vào vai bạn đồng hành. Con này, không còn tự chủ, sau những bất hạnh đó, liền trả đũa một cách tàn nhẫn, cắn rách mõm Sói cái. Điên khùng trước phản xạ tự vệ lão xước đó, Sói cái vừa sủa mắng vừa xô đến gã Một Mắt già nua, lúc ấy đã kịp nhận ra lầm lỗi của mình và gắng xoa dịu cô bạn đồng hành. Nhưng không hề lung lạc, Sói cái đã trừng phạt lão đích đáng, lão Sói già chỉ đành chạy vòng tròn, cố tránh khỏi để cổ gấn đầu cô nàng và giờ vai ra chịu đòn.

Con thỏ vẫn nhảy trước mặt chúng. Sói cái ngồi xuống tuyết, còn Một Mắt thì giờ đây sợ cô bạn đồng hành còn hơn cả cái cây bí hiểm kia. Thử vô mồi lần nữa, nó lại ngậm được con thỏ vào miệng và rơi theo thỏ xuống đất. Nó bèn nhìn chòng chọc vào cây thông, lần này cũng như lần trước lại cong về phía nó. Chờ đợi cú đập, Sói già thu mình trên tuyết, lông dựng đứng nhưng răng vẫn cắn chặt vào thịt con mồi. Không có gì xảy ra cả. Cây thông vẫn giữ cong ở bên trên nó, chỉ rung chuyển khi chính nó động đậy. Sói già bèn găm giữ, nhưng khi nó đứng yên, cái cây cũng đứng yên. Một Mắt nhận thấy tốt

hơn hết là không nên động dấy. Tuy nhiên, máu nóng của con thỏ chảy trong miệng, nó cảm thấy vị máu ngon tuyệt.

Sói cái đã giúp nó ra khỏi tình trạng khó xử này, bèn ngoạm lấy con thỏ giữa hai hàm Sói già và bình tĩnh nhai gặm phần đầu, không quan tâm gì đến cây thông vẫn đu đưa trên đầu nó. Ngay lúc đó, cây lập tức trở lại thế thẳng đứng tự nhiên và giữ nguyên tư thế đó không xảy ra chuyện gì khác nữa. Một Mất và Sói cái cùng nhau nhai nốt con mồi mà cái cây bí hiểm kia đã bắt hộ chúng.

Trong vùng này thường có nhiều đường mòn, có thỏ rừng treo lủng lẳng trên cành cây. Cặp sói đều mò mẫm tìm, Sói cái chỉ huy các hoạt động, Sói già Một Mất thì tìm hiểu các tròng thông lọng và hiểu ra cách thức để bắt những con vật bị bẫy - kỹ xảo mà sau này rất hữu ích đối với nó.

CHƯƠNG THỨ NĂM

HANG Ổ

Trong hai ngày, đôi sói vẫn lui tới gần trại người da đỏ, nơi có vẻ quyến rũ thực sự đối với Sói cái nhưng lại là nỗi lo thường xuyên của Một Mắt. Rồi, vào một buổi sáng, có tiếng súng nổ gần chúng, viên đạn trúng vào thân cây chỉ cách đầu Sói già vài centimet. Không còn trù trù gì nữa, cặp sói vội vàng tháo chạy, rời xa nơi có mối nguy hiểm.

Hai ngày tiếp theo, đôi sói vẫn chạy miết. Đã đến lúc Sói cái cần gấp một chỗ trú ẩn. Chúng không đi được xa, vì bụng Sói cái ngày càng nặng nề và dáng chạy của nó bị ảnh hưởng nên không còn nhanh nhẹn như trước. Có lần, trong lúc đuổi bắt một con thỏ, Sói cái lẽ ra như mọi khi đã vồ được mồi rất dễ dàng, nhưng lần này nó đành bỏ cuộc để nằm nghỉ trên mặt đất. Một Mắt liền đến gần, nhưng khi nó trườn đến gần, Sói cái liền bị con này cắn rất dữ, đến nỗi khi giật lùi để tránh nó bị mất thăng bằng và ngã bổ đầu xuống. Sói cái ngày càng khó tính, ngược lại, bạn đồng hành của nó thì càng trở nên kiên nhẫn và chăm sóc nó chu đáo hơn.

Cuối cùng, Sói cái phát hiện được nơi trú ẩn vừa ý. Chỗ đó ở trên mặt cái ngòi nhỏ chảy về sông Mackenzi vào mùa

xuân, nhưng giờ đây cả trên lẫn dưới đều đóng băng, hình thành một giải băng dài - đó là một thứ ngòi trắng và vắng vẻ từ nguồn đến cửa sông. Sói cái khó nhọc lê bước sau bạn đồng hành đến khi nhận thấy một vách sét dựng đứng bên sông nó bèn đi về phía ấy. Các trận mưa đầu mùa xuân và mùa tuyết tan dần dà đã xói mòn bờ lạch ở một điểm và đào xói thành một cái hang nhỏ có lối vào bằng một khe nứt.

Sói cái dừng lại trước khe hở, ngắm nghía kỹ càng vách tường, rồi nó đi xuống chân vách đứng, ở chỗ bờ sông nổi rõ và chạy quanh co sang bên phải, bên trái, xem xét lối vào. Sau đó, nó liều đến chỗ khe nứt và lách vào bên trong, bò lê trên một quãng dài tới một mét, vì trần thấp, nhưng tiếp theo vách hang cao hơn và mở rộng ra, tạo thành một phòng nhỏ hình tròn có đường kính khoảng hai mét, trần gần chạm đầu Sói cái khi nó đứng thẳng lên. Chỗ đó khô ráo và tiện lợi. Nó coi đi coi lại cẩn thận, trong khi bạn đồng hành quay trở lại theo nó, quan sát khe nứt, tỏ ý chờ đợi mọi diễn biến tiếp theo. Sói cái cúi đầu, hướng mũi về phía các chân đường thông nhau và bắt đầu quay vòng tròn. Nó lại thở dài mệt mỏi, nửa như gâm gừ ngã ra và quay đầu về phía cửa hang. Hai tai vểnh đứng. Một Mất lúc này đang biểu lộ sự quan tâm vầy đuôi tỏ vẻ thông cảm, hình dáng nổi rõ trên nền sáng bên ngoài. Sói cái lại vểnh tai, miệng há rộng, lưỡi thè ra ngoài mềm mại, nó hài lòng vì đã tìm được nơi trú ẩn vừa ý.

Một Mất cảm thấy đói, nằm ngoài cửa hang và chợp ngủ, nhưng giấc ngủ cứ bị khuấy động, luôn luôn thức giấc. Mặt trời thảng tư chói lọi trên bãi tuyết, thế giới bên ngoài khiến Sói già phải chú ý. Giữa hai giấc ngủ, nó thoáng nghe

thấy tiếng rù rì của gió thổi. Nó ngẩng đầu, chăm chú nghe ngóng những âm thanh mới lạ. Mặt trời đã xuất hiện, vùng đất phương Bắc đã sống lại và như giục giã nó. Mùa xuân đã về, vạn vật chan hòa ánh sáng, đời sống nảy sinh dưới lớp tuyết, nhựa cây lại vận động cho mầm non nảy nở vượt khỏi lớp vỏ băng giá.

Sói già hướng về phía bạn tỏ ý hối thúc nhưng Sói cái không muốn động dậy, lúc ấy trên bầu trời, bầy chim tuyết vừa bay qua trước mặt. Nó định đứng dậy nhưng sau khi nhìn Sói cái, nó lại nằm dài trên mặt đất muốn ngủ nữa. Một tiếng kêu nhẹ, khe khẽ thoảng qua tai, nó đưa chân dụi mũi trước khi tỉnh hẳn. Một con muỗi đơn độc kêu vo vo trước mặt nó, con muỗi trú đông ở đáy của một hang hốc nào đó vừa bị băng tan làm thức tỉnh. Một Mắt không tự kiềm chế được trước tiếng gọi của tự nhiên. Hơn nữa nó cũng rất đói, nên trườn về phía bạn và cố giục Sói cái đứng dậy, nhưng con này đã gằm gừ từ chối, nên nó đành phải đi một mình dưới mặt trời sáng chói. Tuyết mềm khó bước, nó đành đi theo dòng nước còn đóng băng được cây cối che chở nên còn cứng. Sau một cuộc săn lùng dài chừng tám giờ đồng hồ, Sói già trở về không vào lúc đêm tối, đói nhiều hơn lúc ra đi. Thỏ không phải hiếm, nhưng với thân hình nhỏ bé lạnh lẹn, chân đạp tuyết, chúng chạy trốn nhẹ nhàng như chỉ hơi chạm vào mặt tuyết trong khi Một Mắt thì phải bì bõm nặng nề.

Đến cách hang nhỏ vài bước, bỗng nó dừng lại, vẻ hơi ngại ngùng. Có những tiếng kêu yếu ớt kỳ lạ, như quen quen, nhưng rõ ràng không phải do Sói cái thất lên, vọng từ trong hang ra. Nó khễ khàng chui vào hang và bị cô bạn đón tiếp

bằng tiếng găm gừ, khiến nó lùi hẳn trở lại. Nó tuân theo ý bạn không hề xúc động, nhưng các tiếng rên se sẽ cộng với những tiếng kêu không rõ rệt mà nó mới nghe được đều làm nó phải chú ý.

Sói cái tiếp tục găm gừ, không cho Sói già vào gần nên nó đành cuộn tròn mình ngủ ở cửa hang. Vào lúc rạng đông, khi ánh nắng yếu ớt rơi vào hang, Sói già cố tìm hiểu nguyên nhân của các tiếng kêu nhỏ nhẹ đã gọi lên cho nó một ấn tượng như là một kỷ niệm. Cô bạn vẫn liên tục phát ra những tiếng găm gừ, nên nó đành thận trọng đứng cách xa. Tuy vậy, nó cũng nhận rõ ở giữa chân Sói cái, áp vào bụng có tới năm cái túi nhỏ động đập, yếu ớt, mảnh khảnh bật ra những tiếng rên rĩ nhẹ nhàng, chỉ thoảng nghe và mắt chúng rõ là còn nhắm nghiền.

Tất nhiên, trong cuộc đời từng nếm đủ mùi vị của mình, Sói già đã có nhiều dịp ngắm cảnh tượng tương tự, nhưng vẫn như mọi lần, nó luôn luôn ngạc nhiên.

Sói cái nhìn Sói già, vẻ lo lắng. Nó gừ sủa gần như liên tục và nếu bạn già tỏ ý muốn tiến lên thì nó đổi ngay sang giọng đe dọa gay gắt. Đây là lần đầu tiên nó được làm mẹ, nhưng bản năng chung của tất cả các sói mẹ nhắc nhở nó phải cảnh giác đối với các sói bố, vì có anh đôi khi lại chén cả bầy con của mình. Bản năng đó thể hiện nơi sói mẹ dưới dạng lo sợ mơ hồ, làm cho nó không thông cảm với bất cứ cử chỉ nào của Một Mắt đối với đàn con.

Nhưng nỗi lo của sói mẹ là lầm.

Sói già Một Mắt cũng tuân theo bản năng chung của mọi sói bố, là phải đi săn mỗi ngày để kiếm ăn cho con cái. Không chút suy nghĩ về lý do khiến nó phải làm như vậy, nó quay lưng trở ra và dẫn mình vào con đường có thể tìm ra mọi cần thiết để tự nuôi sống và nuôi cả gia đình.

Ở cách hang khoảng chừng mười cây số, dòng nước đóng băng tách đôi thành hai dòng thẳng góc và hai chi nhánh đó đều tiến về phía núi. Trên nhánh trái, có những vết chân mới chứng tỏ một con vật vừa đi qua. Một Mắt ngừng ngay các dấu vết đó và nằm bẹp xuống đất quan sát hướng chạy theo nhánh bên kia. Các vết chân này to hơn vết chân của chính nó và nó ngờ rằng đi theo lối ấy sẽ không thể kiếm mồi được. Chạy khoảng hơn tám trăm mét trên quãng đường phía bên phải, bỗng nghe thấy tiếng gặm nhấm nhờ đôi tai rất thính. Sói già len lén tiến lên và bỗng nhìn thấy một con nhím đang đứng trên thân cây, miệng gặm vỏ cây. Một Mắt vốn từng biết loại động vật ấy, mặc dù cho đến nay, nó chưa từng gặp ở vùng bắc xa xôi hẻo lánh này. Trong cuộc đời dài của mình, nó chưa từng bắt được một con nhím để ăn. Tuy nhiên, theo kinh nghiệm, sói ta cũng biết rằng sự tình cờ hay may rủi đôi khi cũng có ích cả những lúc không ngờ tới, nên nó vẫn tiếp tục tiến lại gần một cách thận trọng. Các vật sống có những phản ứng thật bất ngờ nên không một ai có thể nói chắc là sự việc sẽ diễn biến ra sao? Con nhím cuộn tròn mình, giương ra khắp phía các lông dài có đầu nhọn hoắt, bất chấp mọi cuộc tấn công. Còn trẻ, đã có một lần Một Mắt ngừng quá gần một quả cầu tương tự, trông ngoài có vẻ bất động và bất thành hình nó liền nhận được vào giữa mặt một cái quật đuôi,

một chiếc gai cắm sâu vào mũi nó. Trong nhiều tuần trước khi tự rụng, Sói già còn nhớ rất rõ cái kỷ niệm đau đớn ê chề ấy. Vì thế lần này nó rất cảnh giác, bố trí chỗ nằm thật chu đáo ở gần nhím để rình chờ và tránh cho mũi không bị đuôi nhím quật. Nó nằm yên chờ đợi. Biết đâu đấy? Cái cuộn gai này có lẽ rồi cũng phải có lúc tự đuôi ra và khi đó nó có thể đưa một cú móng thật lực vào phần thịt mềm ở phía bụng không giáp trụ của nhím.

Nửa giờ sau, Sói già đành đứng dậy, gừ sủa tức giận vì cái đồng tròn ấy vẫn không động dậy và nó đành bỏ đi.

Cứ theo đường bên phải, Sói già tiếp tục chạy tìm mồi. Đã xế chiều mà vẫn chưa có thức ăn gì bỏ bụng để bù cho công sức đã bỏ ra của nó.

Bản năng thứ hai của nó lại ra lệnh: "Bằng bất cứ giá nào cũng phải tìm cho được thức ăn". Vào lúc chiều tà vừa ra khỏi một bụi rậm, Sói già bỗng gặp một con gà rừng đang ngất ngểu trên cành chỉ cách mũi nó chưa đầy ba mươi centimét. Con nọ nhìn thấy con kia. Con gà định bay nhưng Sói già đã kịp lấy chân quật ngã rồi xô ngay tới ngoạm răng vào thân gà. Còn gà gắng giãy giụa trên mặt tuyết nhưng vô hiệu. Một Mấu cắm sâu nanh vào thớ thịt mềm, có xương mảnh và bắt đầu ngốn ngấu. Nhưng bỗng chợt nhớ ra nhiệm vụ đối với gia đình, nó tức tốc quay trở về phía hang ổ, mồm ngoạm chặt con mồi.

Sói già chạy rất êm theo thói quen, lặng lẽ như một bóng ma, thận trọng quan sát các dấu vết trên mặt đất. Bỗng ở khoảng chừng một cây số rưỡi cách chỗ hai nhánh sông gặp

nhau, nó lại thấy những vết chân rộng, như các vết gập lúc sáng. Đường đi đúng theo hướng nó đang đi, nên nó hy vọng ở một chỗ ngoặt nào đó sẽ gặp con vật có vết chân để lại dọc đường. Nó vừa đi quanh một tảng đá nhô ra ở bờ sông nơi sóng rẽ ngoặt thành khúc khá cong, nhô đầu nhìn rồi vội nằm rạp xuống đất. Nó nhìn thấy một con linh miêu cái rất lớn, chính con này đã để lại dấu vết chân, cũng đang nằm rình như nó lúc sáng, ở ngay trước "cuộn gai". Đang là "bóng ma", nó trở thành "bóng" của cái "bóng ma" kia và bò lết rất thận trọng, theo đường vòng để luôn luôn ở sau luồng gió thổi qua con vật kia. Cả hai đều lặng yên gần như bất động.

Sói già nằm dài trên tuyết, đặt con gà bên cạnh, qua các cành thông thấp nó quan sát tám tám kịch sắp diễn ra ngay trước mắt giữa nhím và linh miêu, cả hai đều chờ đợi trận quyết chiến. Nhưng qui luật của thiên nhiên thật kỳ lạ: quyền sống đối với kẻ này là ăn thịt kẻ kia, đối với kẻ kia là làm thế nào để khỏi bị ăn thịt. Còn với Sói già Một Mắt đang nép mình trong bụi cây, quả là nó cũng thủ một vai trong cuộc mạo hiểm đẫm máu này, cũng sẵn sàng, như bất kỳ một động vật ăn thịt chính cống nào muốn tồn tại, là phải chiếm bằng được phần thịt mà có khi sự đời oái oăm lại giành cho chính nó cũng nên.

Nửa giờ đã trôi qua, rồi lại một giờ, vẫn chưa có việc gì xảy ra. "Cuộn gai" có thể biến thành đá bất động hoàn toàn, còn linh miêu cũng trở nên một pho tượng đá hoa và Sói già thì coi như đã chết. Tuy nhiên, không nghi ngờ gì nữa là với cái vẻ ngoài không chút sinh động, nhưng chưa lúc nào cả ba

con vật ấy lại tinh táo hơn lúc đó. Mức độ căng thẳng về sự sinh tồn, đã lên tới cực điểm và trở thành gần như thống thiết.

Một Mắt từ từ nhô đầu qua các cành cây để theo dõi hai con vật kia với sự chú tâm ngày càng tăng. Cái gì đang xảy ra? Con nhím cho rằng kẻ địch chắc đã bỏ cuộc nên quyết định cởi bỏ bộ giáp bất khả xâm phạm của nó. Nó tiến hành chậm chạp, từ từ, duỗi dần và vươn dài thân hình. Sói già cảm thấy nước miếng ứa ra, chảy ròng ròng ra mép khi nó nhìn thấy cái khối thịt tươi kia thật là một bữa ăn tuyệt hảo đang bày ra trước mặt nó.

Nhím chưa hoàn toàn duỗi mình thì bỗng nhìn thấy linh miêu. Ngay lúc đó, nhanh như chớp, linh miêu tấn công. Chân mang móng sắc nhọn cong như móc câu, nó cắm sâu vào phần bụng mềm mại và kéo về phía sau, xé toạc khối thịt bằng một động tác bất thần. Nếu nhím đã hoàn toàn duỗi mình, hoặc chỉ phát hiện kẻ địch chậm hơn một phần giây, thì linh miêu đã thắng cuộc hoàn toàn. Nhưng sự chênh lệch chút xíu đó đủ để nhím quật đuôi một cách tàn nhẫn và cắm một túm gai vào chân con linh miêu, đúng lúc nó vừa rút chân ra khỏi bụng kẻ bị nạn.

Mọi việc diễn ra cùng một lúc: tấn công và phản công, tiếng kêu hấp hối của con nhím, tiếng rú vì đau đớn bất ngờ của con mèo khổng lồ. Bị kích thích cao độ, Một Mắt gần như đứng thẳng trên bốn chân, tai vểnh cao, đuôi ve vẩy. Linh miêu không kịp được con phản nộ; nó hung hãn bổ nhào vào kẻ làm nó bị thương. Con nhím kêu thét, cố thu về thế cuộn tròn tâm thân tàn của mình. Trong một phản xạ tự vệ cuối cùng, nó cố duỗi thẳng đuôi để quật thêm vào kẻ thù. Linh

miêu vội lùi lại, khịt mũi và thét lên đau đớn vì mũi nó đã biến thành cuộn gai nhọn. Hùng hổ một cách điên cuồng, linh miêu cố dùng chân để gỡ các mũi kim đang châm nó nhưng vô hiệu. Nó rúc mũi vào tuyết, cọ vào cành cây bụi cỏ, và không ngừng nhảy nhót về phía trước, phía sau, sang hai bên, lông lộn trong cơn cuồng loạn vì đau đớn và sợ hãi.

Nó không ngừng khịt mũi, đuôi vung mạnh gần như quất vào không khí. Bỗng dưng nó ngừng nhảy và đứng yên trong một phút. Sói già từ nãy giờ không rời mắt theo dõi, nó vô cùng sững sốt, lông dựng đứng khi thấy linh miêu thét lên một tiếng meo kéo dài rồi đột ngột nhảy phốc lên không và biến về phía cuối đường mòn, miệng vẫn gào lên mỗi khi nhảy.

Khi tiếng kêu tàn dần về phía xa, Một Mắt quyết định tiến đến đấu trường vừa diễn ra trận chiến mà nó chứng kiến. Nó thận trọng tiến bước như e sợ cả tuyết có lẽ cũng đầy gai nhọn sẵn sàng cắm sâu vào bàn chân nệm nhung của nó. Khi nó tới gần, con nhím phát ra một tiếng găm giận dữ và nghiêng những cái răng dài nhọn hoắt, cố gắng cuộn thân, nhưng lần này không hoàn toàn kín hẳn, các bắp thịt bị thương không cho phép nó che kín hết phần mềm. Cú đồn chân cào của linh miêu gần như xé toạc nó làm đôi và máu xối xả chảy.

Một Mắt nếm tuyết đượm máu, cảm thấy ngon lành rồi nó mới ăn từng tảng lớn. Món khai vị ấy kích thích mạnh khẩu vị của nó, nhưng nó không còn nhỏ dại gì. Với bản tính thận trọng, nó nằm xuống và chờ đợi. Con nhím tiếp tục nghiêng răng, găm giữ, rên rỉ, thỉnh thoảng lại phát ra những tiếng the thé. Chẳng mấy chốc, các gai nhọn bắt đầu xếp

xuống, toàn thân con vật đang hấp hối bỗng run lên bần bật. Rồi đột nhiên dừng hẳn, các răng dài nghiêng chặt đập vào nhau lần chót, gai nhọn đã xẹp hẳn xuống, thân hình duỗi ra, bất động.

Vẫn rất thận trọng, bằng cú đá mạnh, Một Mắt lật ngửa con nhím lên. Không có gì xảy ra, đích thị là nhím đã chết. Sau khi quan sát tỉ mỉ, Sói già liền ngoạm răng vào thân nhím lôi đi. Nửa mang, nửa kéo, nó bước thong thả trên con đường mòn đóng băng, đầu nghiêng sang một phía để tránh chạm phải đông thịt đầy gai. Bỗng nó nhớ ra là còn quên thứ gì, bèn bỏ vật đang mang quay trở lại chỗ đặt con gà rừng. Không chút do dự, cách giải quyết tất nhất là chén sạch con gà. Nó thực hiện việc đó nhanh chóng, rồi quay ra tìm lại vật cần mang về.

Khi Sói già lướt mình vào hang, miệng ngoạm theo sản phẩm của cuộc săn trong ngày, Sói cái ngấm nhìn vật nó mang về rồi quay mồm về phía bạn đời và nhẹ nhàng liếm vào cổ nó. Tuy thế, giây phút sau nó vẫn gầm gừ cảnh báo Sói già không được mon men đến gần lũ sói con, nhưng tiếng gầm gừ đã bớt phần khô khan hơn mọi khi, không có vẻ đe dọa và phần nào đã chứa đựng chút khoan dung. Nỗi lo lắng bản năng mà nó dự cảm đối với bạn đời nay đã tan biến. Một Mắt xử sự như một sói bố tốt và không tỏ vẻ gì là có ý muốn tàn nhẫn ăn thịt con cái.

CHƯƠNG THỨ SÁU

SÓI CON MÀU XÁM

Con sói này khác hẳn các anh chị em nó. Lông của bọn kia đã được màu hung đỏ, di sản của mẹ chúng. Trái lại, nó giống bố. Trong cả lứa, nó là con sói duy nhất có màu xám. Tất nhiên, không kể kích thước, và trừ cặp mắt đầy đủ chứ không bị chột, có thể nói về hình dáng, nó y hệt sói bố Một Mắt.

Từ bây giờ, cách nhìn của nó đã sắc sảo dần vì ngay lúc còn chưa mở mắt, các giác quan của nó đã giúp nó nhận biết đầy đủ về môi trường xung quanh. Nó biết rất rõ hai anh em trai và hai chị em gái của nó. Bằng sờ soạn, nó bắt đầu biết chơi đùa với chúng, biết cả nghịch ngợm, và mỗi khi giận dữ là cổ họng nó đã biết phát ra những tiếng kèn kẹt kỳ lạ buổi đầu của tiếng gầm sủa sau này. Còn đối với mẹ nó, ngay từ lúc mới vừa ra đời, nhờ có các giác quan tinh tế, nó đã nhận biết được ngay. Đó là nguồn nhiệt sưởi ấm, nguồn nước nuôi dưỡng và nguồn trù mẫn bất tận đối với nó. Chiếc lưỡi mềm mại và hay vuốt ve của mẹ nó mỗi khi liếm lên tấm thân nhỏ xíu của nó khiến nó cảm thấy thật êm dịu và cừ chỉ đó đã ru nó ngủ ngon lành bên hơi ấm của mẹ nó.

Tháng đầu tiên trong đời, sói con gần như hoàn toàn chỉ để ngủ. Giờ đây, khi đã phân biệt được sự vật, nó thức tỉnh trong những khoảng thời gian dài hơn và học làm quen với thế giới bao quanh rõ ràng hơn. Thế giới quanh nó chìm ngập trong không gian tranh tối tranh sáng, nhưng nó không nhận thức được vì chưa từng thấy một thế giới nào khác, mắt nó chưa bao giờ nhìn thấy ánh sáng nào ngoài một thứ ánh sáng mờ đục quen thuộc. Thế giới của nó rất nhỏ bé và giới hạn ở mấy cái vách hang. Chưa hề biết đến thế giới mênh mông bên ngoài nên Sói con không cảm thấy một sự đè nén chật chội nào.

Tuy nhiên, nó hiểu khá sớm là có một trong những vách hang khác hẳn các vách kia. Đó là cửa hang, nơi ánh sáng lọt vào. Nó phát hiện ra cái đó ngay trước cả khi nhận biết về bản thân và về những thèm muốn của nó. Trước khi biết mở mắt và biết nhìn về phía trước, ánh sáng tác động vào các dây thần kinh thị giác, gây nên những tia màu nhỏ xíu, thú vị một cách kỳ lạ. Những thứ thật nhỏ nhất trên thân nó đều như đang vươn về ánh sáng như cỏ cây tự động hướng về phía mặt trời để hoàn thành chức năng quang hợp diệu kỳ.

Ngay từ đầu, nó đã bò một cách không có ý thức về phía cửa hang nhỏ, và cả các anh chị em nó cũng làm như thế. Không con nào trong bọn chúng lại thích các góc tối trong hang ổ. Ánh sáng lôi cuốn chúng mãnh liệt không sao cưỡng lại được, chẳng khác gì chúng là cây cỏ. Ánh sáng đối với chúng là một nhu cầu của sinh tồn. Thân hình nhỏ bé của chúng bị kích động một cách máy móc như các con rối, nên đều bò trườn về ánh sáng ban ngày như trong phản ứng hóa

học, chẳng khác gì các sợi bám của cành nho. Về sau, khi các con sói con bắt đầu phát triển khi mỗi con đã tự hiểu những thềm muốn của bản thân và những động cơ thúc đẩy nó, thì sức hấp dẫn của ánh sáng lại càng rõ hơn. Chúng luôn luôn bò trườn và nằm dài về phía ánh sáng, và mỗi lần như vậy, mẹ chúng lại lôi chúng trở lại phía sau.

Từ đó, Sói con màu xám phát hiện thêm các chức năng khác của mẹ nó. Mẹ nó không phải chỉ có chiếc lưỡi mềm mại, êm dịu, mà còn có chiếc mũi để kích đẩy chúng khi cần thiết, và lại thêm một bàn chân, về sau nó thấy rõ hơn là có khả năng dận nó xuống đất hoặc đẩy nó lăn đi nhiều vòng mỗi khi cố ý đá mạnh vào nó. Cách dạy dỗ đó làm cho nó hiểu thế nào là đánh đập và cần phải tránh né, thứ nhất là làm sao tránh khỏi bị đánh, thứ hai là nếu bị đánh thì phải làm sao chống đỡ hữu hiệu nhất, tức là khéo léo trốn chạy. Thái độ có suy nghĩ đó là bước đầu trong cách khái quát hóa về thế giới. Cũng như vào những tuần đầu của đời sống, nó đã trườn bò theo bản năng về phía ánh sáng, thì thoát đầu nó đã lùi bước một cách tự động những cú đòn phạt. Giờ đây thì nó đã theo suy nghĩ.

Nó là chú sói con hung dữ như các anh, chị, em nó. Điều đó là tất nhiên vì nó là động vật ăn thịt. Nòi giống nhà sói của nó xưa nay vẫn là thú săn mồi và ăn thịt. Cha, mẹ nó sống hoàn toàn bằng thịt và ngay cả sữa nó bú chẳng qua cũng trực tiếp chuyển hóa từ thịt mà ra. Giờ đây, được một tháng tuổi, mở mắt chưa đầy một tuần, nó cũng đã bắt đầu biết ăn thịt. Mẹ nó nhai trước, tiêu hóa phần nào rồi ọc ra qua

cuống hòng mà truyền sang miệng năm con sói con đang đã tăng trưởng - lúc đó sữa của sói mẹ tiết ra không đủ để nuôi.

Nó là đứa con hung dữ nhất của sói mẹ. Tiếng gừ sủa ban đầu của nó cũng đã mạnh mẽ hơn, các trận hờn giận đầu tiên của nó cũng hung tợn hơn các con kia. Nó là con đầu tiên biết làm lăn tròn một con sói khác bằng một cú đá khéo léo hoặc ngoạm vào tai con khác và lôi kéo, gặm gừ nhưng vẫn không nhả hàm. Và tất nhiên, trong cả đàn, nó cũng là con mà mẹ nó gặp khó khăn nhất để ngăn không cho ra khỏi hang ổ quá sớm.

Ánh sáng làm nó say mê nhất. Quay ra phía cửa hang, nó luôn luôn tìm cách thăm dò khắp nơi trên khoảng gần một mét, và cứ mỗi lần như vậy, mẹ nó lều buộc nó quay trở lại. Nó chưa biết nguồn sáng thu hút nó lại là cửa mở ra bên ngoài, qua đó, có thể đi từ hố nọ qua chỗ kia. Nó hoàn toàn chưa hiểu biết gì về vấn đề ấy. Đối với nó, khe cửa đó cũng chỉ là một bức tường - một thứ tường sáng chói, biểu thị mặt trời của toàn bộ thế giới riêng của nó và cũng chẳng khác gì một con bướm bướm không ngừng bay quanh ngọn đèn, nên nó vẫn cố ý lao mình về phía đó. Chỉ có bản năng thúc đẩy nó, vì khái niệm về một thế giới bên ngoài còn chưa quen thuộc đối với nó.

Bức tường ánh sáng nó xem là một điều kỳ diệu. Bố nó, nó cũng bắt đầu nhận ra, cũng là một sinh vật trong thế giới nhỏ của nó, giống mẹ nó, vẫn hay mang thịt đến và ngủ gần bức tường ánh sáng trắng diệu kỳ ấy, lại có thể đi qua bức tường đó một cách đặc biệt để ra khỏi và biến mất. Sói con chưa hiểu tại sao mẹ nó bao giờ cũng cản không cho nó được

đến mức quá gần bức tường sáng. Nhưng mỗi khi nó mạo hiểm tiến về phía các vách tối của nơi trú ẩn thì mũi nó va phải tường, đau điếng. Bao nhiêu lần thử nhưng đều không gặp may, nó không dám tiếp tục nữa. Không suy nghĩ, nó sẵn sàng chấp nhận khả năng biến vào tường của bố nó như là một biệt năng cũng như nó tin rằng sữa hay thịt nửa tiêu hóa là những biệt năng chỉ có mẹ nó mới có.

Sói con không suy nghĩ như người, bộ não nó khi làm việc thì tuân theo một lối khác. Tuy nhiên, nó vẫn đi đến những kết luận cũng chính xác như loài người. Nó chấp nhận các sự việc mà không hề thắc mắc tại sao hoặc do đâu. Thí dụ như mũi nhiều lần va vào vách, nó rút ra kết luận là không thể đi qua tường được. Còn bố nó thì có thể làm được, nó đành chấp nhận sự việc mà không hề tìm cách hiểu rõ lý do. Logic và các qui luật vật lý, không tham gia vào các quá trình suy nghĩ của nó.

Cũng như phần đông các sinh vật ở miền đất phương Bắc, sói con đã phải hiểu biết rất sớm thế nào là đói. Đã đến lúc không những thiếu thịt mà cả sữa của sói mẹ cũng cạn.

Thoạt đầu, bọn sói con phát ra những tiếng rên, tiếng kêu than, nhưng chẳng mấy chốc, chúng lăn ra ngủ li bì. Cái đói đã đưa chúng vào tình trạng hôn mê. Các trò chơi đùa giỡn cãi cọ của tuổi thơ cũng như các chuyện tập luyện gù sửa đều kết thúc.

Không còn các cuộc du ngoạn, thám hiểm về phía ánh sáng nữa mà chúng chỉ biết ngủ li bì.

Sự sống le lói trong cơ thể chúng chẳng khác gì ngọn lửa sắp tàn.

Một Mất hết hy vọng. Nó chạy đi lùng sục suốt ngày, săn đuổi khắp đồi này núi nọ nhưng vô hiệu và phải trở về nơi ẩn trú - giờ đây bao trùm một sự lạnh lẽo âm đạm - để nghỉ ngơi tí chút. Bỏ lại đám con trong ổ, sói cái cũng ra đi kiếm mồi. Những ngày đầu sau khi đàn sói con ra đời. Một Mất nhiều lần lần la đến tận trại người da đỏ đánh cắp những con thỏ mắc bẫy. Nhưng đến kỳ tuyết, băng tan trên các dòng sông, đoàn người da đỏ đã nhốt trại và thế là Sói già đã mất hẳn một nguồn cung cấp thực phẩm quý giá.

Khi có thức ăn đem đến, sức lực hồi phục thì Sói con màu xám lại chú ý đến bức tường trắng sáng. Thế giới nhỏ bé của nó bị giảm sút dân số. Nó chỉ còn một em gái, bọn kia đều chết cả. Không còn ai bầu bạn, em nó thì dờ dãi không buồn ngẩng đầu. Lúc này nó đã được ăn khỏi đói nên đã lấy lại sức lực, thân hình tròn trĩnh, còn đối với em nó thì đã quá muộn. Con này vẫn cứ ngủ liên miên, chỉ còn bộ da bọc xương, nguồn sống trong cơ thể nó ngày càng giảm đến nỗi cuối cùng chết nốt.

Tới một ngày kia, Sói con không thấy bố nó xuất hiện nữa, biến mất sau bức tường trắng sáng, cũng không còn thu mình nằm ngủ ở cửa hang. Đó là thời kỳ kết thúc của trận đói thứ hai, khắc nghiệt hơn đợt trước. Sói cái hiểu được vì sao Một Mất không bao giờ trở lại, nhưng nó không có cách gì để truyền lại cho Sói con màu xám rõ điều ấy. Trong cuộc đi tìm mồi về phía nhánh sông bên trái, không xa chỗ linh miêu hay qua lại mấy, Sói cái đã chọn con đường mòn do Một Mất mới

vạch ra hôm trước. Bỗng nó gặp chính người bạn đời, hay đúng là phần còn lại của y. Một trận chiến đã diễn ra, nhưng Sói già đã tử nạn. Vết chân con linh miêu để lại khá rõ đã dẫn Sói cái tới hang ổ nó. Một vài dấu hiệu chứng tỏ là con thú đang ở trong hang nhưng Sói cái không dám liều lĩnh xông vào.

Sau đấy, cẩn thận, Sói mẹ tránh nhánh sông bên trái và nó thừa hiểu là trong chỗ trú ngụ của linh miêu cũng có một đàn con. Nó biết rõ tính hung dữ của con mèo to tướng, và tính chiến đấu dẻo dai đến cùng của nó. Đối với một đàn sói thì việc săn đuổi một con linh miêu và dồn nó phải trèo lên ngọn cây, miệng phun phì phì, lông dựng khắp mình, còn được, nhưng trong một trận chiến một chọi một lại là chuyện khác, nhất là khi linh miêu mẹ còn có đằng sau cả một bầy con nhỏ phải nuôi nấng và bảo vệ.

Đối với Sói mẹ, tình mẫu tử vẫn không hề thay đổi. Vì sự sống còn của đứa con đang mòn mỏi vì đói, Sói mẹ phải lao vào cuộc phiêu lưu. Nhiều lúc lần dò đến khe đá đầy nguy hiểm để lũng sục trộm ngay chính nơi hang ổ của linh miêu mẹ. Nỗi lo sợ thường trực của Sói cái là sự phản nộ hung bạo của linh miêu nếu mẹ nó bất ngờ gặp phải.

CHƯƠNG THỨ BẢY

BỨC TƯỜNG THÀNH THẾ GIỚI

Khi Sói mẹ trở lại các cuộc săn mỗi kéo dài khá lâu trong rừng, Sói con lúc này được rèn luyện nên không dám mò đến cửa hang. Không phải chỉ có những cú đá hay hất mũi của Sói mẹ mà nó nhận được lúc còn nhỏ đã nhắc nó không được làm thế, mà chính là do trong nó đã thức tỉnh một mối lo sợ truyền kiếp. Vào buổi thơ đại sống bên trong hang nhỏ, nó chưa gặp cái gì làm nó sợ. Tuy nhiên nỗi sợ hãi vẫn nảy sinh trong đầu óc nó. Nỗi sợ hãi, phát sinh từ buổi xa xưa, lưu truyền qua hàng bao nhiêu thế hệ. Đó cũng là di sản nó thừa hưởng trực tiếp của Sói mẹ và Sói bố Một Mắt, và chính cả hai bố mẹ nó cũng đã thừa hưởng qua hàng nghìn thế hệ sói trước đây. Hãi hùng, phần trao nhận của vùng đất phương Bắc mà không một động vật nào tránh được mà cũng không thể đổi lấy được. Nên Sói con màu xám cũng biết sợ rất sớm, nhưng chưa hiểu rõ là sợ cái gì? Có lẽ nó chấp nhận như chấp nhận một hạn chế không thể tránh được của sự sinh tồn, mà nó đã thử nghiệm. Sự đói không tài nào giải quyết nổi trong thời gian thiếu mồi, các vách cứng trong hang ồ đập vào mõm nó, các đòn bị mẹ trừng phạt, hết thầy những cái đó đã dạy nó là không phải lúc nào cũng được tự do tùy thích muốn làm gì thì làm. Đời sống đã đặt ra những ép buộc và giới hạn.

Chịu tuân theo chúng sẽ tránh được đau đớn và trở nên dễ chịu hơn.

Tất nhiên Sói con không suy luận như con người. Nó chỉ đơn giản xếp sự vật thành hai loại, một bên nào là khó chịu, khổ sở, còn một bên thì không. Sau đó nó cố tránh bên nọ để tận hưởng bên kia.

Vừa do tuân theo ý mẹ, vừa do nỗi sợ hãi mơ hồ tự cảm thấy, nên Sói con tránh xa cửa hang, đối với nó vẫn chỉ là một bức tường ánh sáng trắng. Phần lớn thời gian ở hang khi Sói mẹ đi vắng là nó lăn ra ngủ. Nhưng khoảng giữa các giấc ngủ, nó hay nằm rất yên tĩnh cố hạn chế tiếng kêu cứ muốn trào lên cổ họng và bật ra ngoài. Một ngày kia, khi vừa ngủ dậy, nó bỗng nghe thấy một tiếng kêu lạ từ phía bức tường trắng. Nó không biết đó là một con chồn thông đang đứng trước cửa hang vừa run sợ vì tính liêu lĩnh của mình, vừa hít ngửi cẩn thận để đoán thử xem bên trong có cái gì, Sói con chỉ biết là cách ngửi hít như thế là không bình thường. Một sự vật gì đó chưa được phân loại tức là không quen biết và đáng sợ. Vì cái gì không quen, tức là cái đó đáng gờm. Sói con màu xám sẫm lông trên lưng, nhưng nhờ bản năng tự vệ nó chỉ dựng lông trong yên lặng. Đó là dấu hiệu chứng tỏ nó sợ hãi. Tuy nhiên, khi nỗi hãi hùng lên đến tột độ, nó vẫn giữ thế hoàn toàn bất động, không làm một động tác cũng không phát ra một tiếng kêu nào, toàn thân lạnh giá, tựa như chết rồi. Khi mẹ nó về đến tổ, găm lên khi thấy vết chân con thú và lao mình vào trong hang. Với cử chỉ triu mến khác thường, Sói mẹ áp mình vào con và dịu dàng liếm con. Sói con hiểu rõ là nó vừa thoát khỏi một hiểm nguy lớn.

Nhưng Sói con đang trên đà tăng trưởng và trong cơ thể nó hiện có những lực chống đối nhau. Tính thận trọng bản năng và những lệnh truyền của mẹ nó giục nó phải tuân thủ. Nhưng thân xác lớn dần và cuộc sinh tồn cũng đã đặt ra cho nó những mệnh lệnh mới. Và lại cuộc sống là sự tìm tòi ánh sáng, và không gì cản trở được nhựa sống đang dâng lên trong cơ thể nó sau mỗi miếng thịt nó ăn, mỗi hơi thở nó hít vào. Một ngày kia, sợ hãi cùng với tuân thủ bỗng dưng đều bị mất hết không tự kiểm chế được nữa, Sói con đã bò ra cửa hang.

Khác hẳn với những tường vách nó từng quen thuộc và thử nghiệm bức tường ánh sáng này dường như lùi dần khi nó càng lại gần. Không vật nào va vào cái mồm nhỏ xiu mềm mại và đang dè dặt, thận trọng của nó. Bản chất bức tường dường như cũng dễ thấm qua và cũng không cản lại hết như ánh sáng vậy. Nó tiến sâu vào cái vật mà nó vẫn tưởng là bức tường, dầm mình vào đó và thấy không còn vật chướng ngại nào nữa. Ánh sáng càng thêm chói lọi, rất ngổ ngàng, nó lại tiến thêm vào các thứ trước đây tưởng là khối rắn. Nỗi sợ hãi giục nó nên quay trở lại, nhưng tính tò mò sinh ra từ sức lực ngày càng tăng lại mãnh liệt hơn và chẳng mấy chốc nó đã lớn, khi Sói con đặt chân trước ngưỡng cửa của thế giới bên ngoài. Bức tường trước đây nó vẫn tưởng là vật chắn bỗng như nổ tung trước mặt nó và lùi hẳn về vô tận. Ánh sáng trở nên gần như khó chịu làm nó lóa mắt và bị quay cuồng bởi kích thước đáng sợ thoạt nhiên mở ra trong không gian. Mắt nó tự điều chỉnh ngay với ánh sáng và ngắm nhìn đúng tâm các đồ vật theo khoảng cách tăng dần. Đầu tiên, bức tường tựa như biến mất trước mặt, giờ đây lại xuất hiện nhưng xa tít và trạng

thái của bức tường cũng thay đổi hoàn toàn. Đó là một tấm màn sặc sỡ gồm cây cối bao bọc hai bờ dòng nước, gồm những ngọn núi cao vượt lên trên cây cối, và bầu trời thì bao trùm tất cả.

Sự sợ hãi cuộn chặt lấy Sói con. Hết thấy những cái đó cũng là điều bí ẩn ghê rợn. Nằm bẹp xuống rìa hang, nó ngược nhìn thế giới với vẻ khiếp đảm. Thế giới không quen thuộc này tỏ ra ác cảm với nó. Lông dựng ngược, mép cuộn xoắn, từ đáy sâu của nỗi sợ, Sói con cất tiếng sủa gầm muốn thể hiện sự hung tợn vốn có của dòng giống. Từ đáy sâu của yếu đuối và khiếp đảm nó tung ra lời thách thức đầy hàm dọa đối với cái thế giới mệnh mông đương bao quanh nó.

Không có gì xảy ra cả. Nó tiếp tục nhìn ngấm và thích thú với những gì mới phát hiện được, quên gầm sủa, và cũng quên cả sợ hãi. Lúc ấy, sợ hãi đã bị gạt sang một bên, nghị lực muốn sống và tính tò mò chiếm ưu thế. Nó phân biệt trước hết những đồ vật gần nhất: một phần dòng nước lấp lánh dưới ánh mặt trời, một cây thông héo khô đứng dựng ở chân dốc và chính sườn dốc đó cũng chạy thẳng lên đến đây và dừng lại khoảng gần một mét cách chỗ nó nằm ngay cửa hang.

Lâu nay Sói con màu xám chỉ sống trên mặt đất, nó chưa hiểu thế nào là trượt ngã. Nó đặt hai chân trước vào khoảng không, còn hai chân sau thì trên nền đất vững, vì vậy mà nó bị ngã bổ nhào. Chiếc mũi nhỏ xíu của nó đập mạnh xuống đất làm nó rên siết rồi nó lại trèo ngược sườn dốc, nhưng bị lăn quay nhiều lần. Nó hết sức sợ hãi, các lực bí ẩn ấy cuối cùng đã thắng. Chúng vô lấy nó một cách man rợ và như sắp nghiền nát nó ra. Giờ đây nỗi hãi hùng đã thắng. Nó

chỉ còn biết tuân theo bản năng sinh tồn mà sửa toáng lên vì run sợ.

Khi co mình trong bóng tối của hang ổ, thân lạnh toát vì khiếp đảm do đứng gần con chồn thông, Sói con đã giữ tư thế bất động hoàn toàn, lúc ấy hoàn cảnh có khác. Lần này, không cần lặng yên, nên vừa rơi ngã nó vừa rên la tuyệt vọng. Và lại, không chỉ sợ hãi mà còn cả kinh hoàng đã làm nó rối loạn tâm trí. Cũng may, sườn dốc thoải dần và chân dốc phủ đầy cỏ. Sói con giảm bớt tốc độ và cuối cùng dừng lại được trên một mảnh đất bằng. Tuy nhiên nó vẫn thốt ra những tiếng sửa lo âu, và những tiếng rên than kéo dài. Sau đó rất tự nhiên, nó bèn tự liếm lông để tự rửa sạch đất sét bám bản vào thân hình nó.

Nó ngồi xuống và bắt đầu ngắm nghía xung quanh chẳng khác gì một con người đầu tiên đổ bộ lên sao Hỏa. Sói con đã phá vỡ bức tường thế giới, các lực xa lạ đã buông tha nó và nó vẫn còn nguyên vẹn. Nhưng con người đầu tiên lên sao Hỏa có lẽ ít ngờ ngàng hơn sói con màu xám ở giữa môi trường mới mẻ này, nơi đó mạo hiểm bước vào mà không dự biết chút gì về những điều nó sẽ gặp. Nó không khác một nhà thám hiểm đứng giữa một thế giới hoàn toàn mới lạ.

Khi đứng vững lại được, nó quên hẳn nỗi sợ hãi, tính tò mò choán hết tâm trí, nó quan sát cỏ, rêu, cây cối bao quanh và cả cây thông chết khô đứng ở rìa bãi trống. Một con sóc bò lượn quanh thân cây, chạm hân vào nó, nó lại cảm thấy sợ. Nó sợ nằm rạp xuống đất là sửa. Con sóc Cũng như nó, sợ chạy trốn lên ngọn cây rồi cũng biểu thị sự không hài lòng bằng những tiếng kêu hờn giận nhỏ.

Điều đó củng cố thêm lòng can đảm của Sói con, lên mặt dầu lại bị dao động do gặp phải một con chim gõ kiến, nó vẫn tiếp tục cuộc thăm dò đầy tin tưởng. Tin tưởng đến mức, khi một con chim dám nhảy nhót tới gần nó, nó liền đánh chân nhẹ vào con chim. Cử chỉ ấy liền bị giáng trả bằng một cú mổ vào mũi khiến nó phải nằm xuống đất, kêu ăng ăng và con chim sợ hãi vì tiếng kêu đó cũng vội bay vù đi.

Được mở rộng tâm hiểu biết qua những mạo hiểm ấy, trí não Sói con, lúc đầu còn rối mù, lại bước sang một đợt phân loại mới. Như vậy là có những vật hữu sinh và những vật vô tri. Nhóm thứ hai bao giờ cũng ở nguyên tại chỗ, còn nhóm thứ nhất thì đi đi lại lại và cũng không đoán trước được chúng sẽ có thái độ như thế nào. Vậy tốt nhất là phải dè chừng.

Nó lóng ngóng tiến bước, va vào một chướng ngại nào đó không rõ rệt ở chỗ này hay chỗ khác. Một cành cây tưởng còn xa bỗng đập vào mõm hoặc quật mạnh vào sườn nó. Có lúc vấp trên mặt đất gồ ghề nó bị ngã dúi về phía trước hay lộn ngửa, mũi đau điếng hoặc chân bị tẹo. Đá cuội và sỏi đổ nghiêng đổ ngửa khi nó dẫm phải, nên nó kết luận là những đồ vật vô tri không phải đều cố định như các bức tường trong hang ổ. Ngoài ra, nó còn nhận thấy các vật nhỏ dễ mất thăng bằng hơn các vật lớn. Mỗi điều không may cũng đều góp phần nâng cao hiểu biết cho nó. Dần dần bước đi của nó vững hơn, nó đánh giá đúng hơn về khoảng cách và nhận thức được rõ những hạn chế của bản thân.

Sự may rủi đôi khi lại phù trợ cho những kẻ chập chững bước đầu. Sinh ra để trở thành một động vật săn mồi thịt (mặc

dù nó chưa rõ điều đó), Sói con bất ngờ rơi đúng chỗ mỡ thịt ngay từ buổi đầu tiên bước vào thế giới bên ngoài. Nhờ bước hụt, nó rơi ngay vào một tổ gà rừng được nguy trang rất khéo. Nó đang thử đi trên một thân cây bị bật rễ, bỗng vỏ cây thối rữa bất chợt bong ra dưới chân. Nó bật ra tiếng sủa sợ hãi, mất thăng bằng và rơi xuống làm gãy những cành lá rậm của một bụi cây. Đến lúc chạm đất thì nó đã nằm gọn trong một tổ chứa bảy con gà mới nở, tuy cái tổ đó được che đậy rất kín đáo. Thoạt tiên, bảy gà con kêu chim chirp làm nó sợ. Song nó nhận thấy ngay là bọn này chỉ nhỏ xíu nên nó mạnh dạn hơn. Bảy gà con quây lên. Nó bèn đặt chân lên một con và các động tác tăng mạnh thêm gây cho nó một cảm giác thú vị. Sau khi lật ngửa con gà con, nó liền ngoạm vào mồm, con gà giãy giụa và nó cảm thấy tê tê lưỡi, khẩu vị được kích thích. Nó đóng hàm lại, các xương yếu ớt gãy rau rầu và có máu chảy vào họng nó, mùi vị ngon tuyệt, còn ngon hơn thịt mẹ nó đem về vì đây là thịt tươi sống. Nó đớp hết con gà con, lại đến con nữa rồi chén gọn cả bảy. Nó liếm mép y như mẹ nó thường làm và bò ra khỏi bụi rậm.

Một con lóc lông vũ bỗng đổ ào về phía nó. Cuộc tấn công bất ngờ làm nó hoang mang, mặt mũi sa sầm lại, vùi đầu vào chân và la hoảng. Các cú đập càng tăng, gà mẹ càng điên cuồng. Sói con đã bình tĩnh trở lại, nó càng nổi khùng và đứng bật dậy sủa, đập chân, bất ngờ nó cầm phập những răng nhỏ vào cánh chim và kéo mạnh. Con gà rừng vẫn tiếp tục chiến đấu, quất mạnh cánh vào thân nó. Đó là trận chiến đầu đầu tiên của Sói con màu xám. Nỗi sợ hãi cái con vật bí ẩn đã tan biến. Giờ đây, không có gì làm nó sợ hãi. Nó đang chiến

đấu chống lại một sinh vật đang sống, vừa cào xé để tự vệ mà cũng là vô lấy mỗi thịt ngon. Sự thèm muốn xâm nhập vào nó. Nó vừa giết các con vật non, bây giờ đang ra sức tàn phá một con vật lớn. Những kích thích thú vị bản năng di truyền đang cuốn hút nó, đến nỗi nó cũng không hiểu là nó sung sướng, đang đi vào một cuộc sống mới mẻ, trong đó mọi sự vật đều hiện ra như một cái gì lớn lao, tuyệt diệu.

Quyết không chịu nhả cánh gà, nó găm giữ qua kẽ răng sít chặt rồi trườn ra ngoài bụi cây.

Gà mẹ gắng sức đẩy Sói con ra, nhưng nó quyết chống lại và cố kéo gà ra chỗ rộng hơn. Gà mẹ không ngừng kêu lên giần dữ, đập cánh vào nó. Các nhánh lông bay tứ tung như tuyết gặp gió. Sự kích thích ở Sói con màu xám lên đến tột điểm, bản năng khát máu của nòi giống đang bộc phát mạnh nơi đầu óc nó. Nó không biết điều ấy, nhưng hiện tại là nó đã đạt đúng ý nghĩa. Nó 'đã đảm bảo chức năng của một động vật ăn thịt, chiến đấu sẵn mỗi để sinh tồn.

Một lúc sau, gà mẹ không thể tiếp tục trận chiến đấu vì Sói con vẫn giữ chặt cánh nó, và hai kẻ địch, gườm gườm nhìn nhau. Sói con phát ra một tiếng găm giữ hăm dọa, nhưng gà mẹ lại mổ trúng vào mũi nó đã bị đau nhừ vì những cuộc phiêu lưu trước đây. Nó nhăn mặt nhưng không chịu nhả. Các cú mổ lại tăng lên theo nhịp điệu tới tấp. Nó kêu thét và gắng gỡ ra, quên mất là đang ngoạm cánh gà trong hàm, vừa lùi vừa lôi kéo con gà theo nó. Mỏ gà lại giáng xuống mõm nó như mưa, và con sói nhỏ bỗng mất hẳn nhuệ chí chiến đấu, đành nhả mồi, quay gót và chuồn thẳng.

Sói con nằm ở phía bên kia quãng trống, gần ngay bụi cây, lưỡi thè lè, ngực phập phồng, mũi đau ê ẩm, phải luôn luôn rên rỉ, chợt nó cảm thấy có cái gì dữ dội sắp xảy ra. Sự sợ hãi điều bí ẩn lại tràn ngập trong nó, nó vội vàng giật lùi và cuộn tròn trong bụi cây. Chính lúc đó, một làn gió mạnh quạt vào thân nó và một bóng dáng có cánh lướt qua rất nhanh, âm thanh là ghê rợn. Một con ó bồ nhào từ trên trời rơi xuống và vô trượt nó.

Núp kín trong bụi cây, nó hồi lại dần dần trong cơn xúc động và vẫn cảnh giác. Phía bên kia khoảng trống, gà mẹ bay lượn bên trên chiếc tổ đã bị phá không chú ý thấy cái bóng có cánh nhào từ trên trời xuống. Còn chính Sói con, thì bài học thảm khốc này lại đem lại điều bổ ích cho nó. Nó trông rõ con chim bắt mỗi nhào xuống bắt ngờ, chỉ hơi chạm đất, vuốt cánh phập vào thân con gà rừng lúc đó vừa bật ra tiếng kêu khiếp đảm trong cơn hấp hối. Nhanh như chớp, con chim ăn thịt đã lại vút lên tít mù xanh mang theo con mồi.

Sói con chờ một lúc lâu trước khi rời khỏi trú ẩn. Nó đã tiến được một bước dài trong quá trình học hỏi và tìm hiểu thế giới bao quanh. Các sinh vật sống đều là thịt. Hết thầy đều ăn được. Ngoài ra các vật sống, nếu khá to lớn đều có thể đánh nó. Vậy tất nhất chỉ nên ăn thịt các con nhỏ, như các gà rừng non và không nên tấn công các con lớn như gà mẹ. Tuy nhiên, nó vẫn có tham vọng mơ hồ, muốn thử sức lần nữa với gà mẹ, nhưng thực tế thì con ó đã mang đi mất rồi. Biết đâu rất có thể còn có những con gà rừng khác trong vùng lân cận. Để rồi xem.

Một sườn dốc dẫn tới bờ dòng nước, Sói con bèn đi xuống đấy. Chưa bao giờ nó nhìn thấy nước. Đi trên mặt nước có vẻ hay vì bề mặt không chút gồ ghề. Nó tiến lên một bước về phía trước và thét lên vì sợ hãi khi chìm ngụp trong môi trường lỏng chưa quen biết đang siết chặt nó, giá lạnh làm nó nghẹt thở, nước cứ đổ xô vào phổi nó chứ không phải là không khí như trước nay vẫn làm như thế mỗi khi nó hít thở. Sự nghẹt thở gây cho nó nỗi kinh hoàng của sự chết. Đối với nó, nghẹt thở có nghĩa là chết, nó chưa hiểu rõ ràng thế nào là chết, như bất kỳ một động vật nhỏ nào trên vùng đất phương Bắc. Nhưng bản năng về sự chết đã có sẵn trong nó. Cái chết là nguy hại lớn nhất, là sự kinh hoàng tột độ, là cái gì xấu nhất có thể xảy ra đối với nó, là toàn bộ những khủng khiếp là sự bí ẩn. Tóm lại, đó là tai họa cuối cùng vượt quá sức tưởng tượng của nó và cũng do không hiểu rõ nên nó e sợ tất cả.

Cố ngoi lên khỏi mặt nước, không khí tươi mát đang tràn vào cái miệng đang mở rộng của nó. Lần này, nó không chịu để chìm ngụp nữa. Đường như đã luyện tập từ lâu, nó đạp chân vào nước và bơi. Bờ gần nhất cách nó chưa đến một mét, nhưng vì nó đang quay lưng về phía đó nên bơi thẳng sang bờ bên kia mà tầm mắt nó vừa nhắc thấy. Một vài chỗ dòng nước tuy không lớn lắm, đã mở rộng tới sáu bảy mét tạo nên những bồn nước. Những dòng chảy không điều hòa tạo nên những xoáy cuộn. Bơi ra đến giữa dòng, nước lại trùn lên Sói con, và bỗng trở nên cuồng xiết cuốn mạnh làm cho nó không sao bơi nổi nữa, lúc thì bị thụt xuống, lúc lại trôi lên trên mặt, quay tít, va đập vào các mỏm đá như một quả bóng.

Mỗi lần bị va nó lại thét lên và mỗi tiếng kêu của nó đánh dấu một lần bị cuốn trôi.

Đến một bồn nước, cũng lặng như bồn thứ nhất, tiếp liền sau dòng ghềnh, và cuối cùng dòng nước đưa Sói con đến một đáy nước toàn cuội sỏi gấn sát bờ. Nó gắng hết sức thoát nhanh khỏi nước để bò lên đất liền. Sự hiểu biết của nó về thế giới bao quanh lại giàu thêm. Nước tuy không phải là sinh vật nhưng lại chuyển động được, nhìn có vẻ cứng như đất, nhưng thực ra không phải thế. Vậy là các sự vật không phải bao giờ cũng đúng như vẻ bề ngoài nó quan sát. Sự sợ hãi các điều bí ẩn của nó, thực chất chỉ là một sự cảnh giác di truyền, và càng ngày nó càng củng cố thêm nhờ những kinh nghiệm thu được. Không nên tin vào bề ngoài, mà trước hết phải đem ra thử thách thực tế.

Một cuộc phiêu lưu cuối cùng còn đang chờ đợi nó cũng vào ngày hôm ấy. Nó bỗng chợt nhớ đến mẹ nó và ý nghĩ cần đến với mẹ đã thúc giục nó hơn bất cứ cái gì và hơn bao giờ hết. Các sự kiện xảy ra ngày hôm ấy không những làm cho Sói con mệt mỏi mà còn làm cho bộ não tí hon của nó ê chề. Chỉ trong có một hôm đó mà nó đã phải chịu đựng nhiều thử thách hơn tất cả từ trước đến giờ. Sói con không chịu được nữa, và lại vì rất buồn ngủ nên nó bèn lên đường, đầu óc bị giày vò, và cảm thấy như bị ruồng bỏ, cô quạnh. Nó cố thử tìm lại đường về hang để gặp lại mẹ.

Nó đang bò dưới một bụi cây, bỗng nghe thấy một tiếng kêu lạnh lạnh, một ánh vàng nháy nhót trước mắt. Đó là một con chồi đang nhảy tới. Con này cũng được nó xếp vào nhóm sinh vật nhỏ nên nó không thấy sợ. Bỗng gấn như nằm ngay

giữa chân nó, một vật sống khác, còn nhỏ hơn nhiều - đó là một chú chui con dài chưa đến mười centimét. Con này cũng như nó, đã không vâng lời mẹ, bỏ nhà đi phiêu lưu. Khi thấy nó, chui con thoái lui, nhưng bị nó hất ngược bằng một cú đá. Con vật nhỏ bèn phát ra tiếng kêu kỳ dị, cọt kẹt làm ánh vàng nhảy nhót xuất hiện trở lại tức khắc như có phép phù thủy. Sói con nghe thấy tiếng kêu lạnh lạnh như lúc này và sau đó liền bị một cú sốc vào cổ, đồng thời hàm răng sắc nhọn của chui mẹ cắn vào thịt nó.

Sói con vội lùi lại vừa kêu vừa rên rỉ và chợt thấy chui mẹ xô vào đứ con rồi biến mất cùng con trong bụi rậm gần đấy. Vết cắn ở cổ làm cho nó đau, nhưng cái chính là lòng tự ái của nó bị xúc phạm. Nó ngồi lại rên se se và tự hỏi: "Sao một con vật nhỏ bé lại dữ tợn đến thế". Nó còn chưa biết là nếu so về kích thước và trọng lượng, thì chuột chui là loại hung dữ nhất, liêu lĩnh nhất trong hết thảy các động vật giết mồi ở vùng đất phương Bắc. Nhưng không phải chờ lâu nó sẽ được biết điều rõ điều ấy.

Sói con đang rên rỉ thì chui mẹ lại xuất hiện, lúc này con nó đã được an toàn, nó không nhảy bổ vào Sói con nữa, mà tiến lên chậm chạp. Sói con đủ thì giờ để ngắm nghía thân hình nhỏ nhắn uyển chuyển với cái đầu ngẩng cao bồng bồng giận dữ, chẳng khác gì đầu rắn. Tiếng kêu lạnh lạnh làm cho Sói con sờn lông lưng. Nó cũng sửa gắt để ra oai và đứng thế thủ nhưng con kia vẫn cứ tiến gần. Chợt cái ánh vàng mảnh khảnh đó nhảy tót lên nhanh đến nỗi tâm mắt chưa rèn luyện của Sói con không sao thấy kịp và trong nháy mắt, nó biến

thật nhanh trước sự ngỡ ngác của sói, rồi tiếp theo chúi mẹ đã ngoạm chặt vào cổ Sói con, răng cắn sâu vào thịt nó.

Thoạt đầu, Sói con vừa sủa, vừa chống trả. Nhưng nó còn quá non nớt và thiếu kinh nghiệm nên tiếng sủa đã biến thành tiếng rên, cuộc chiến trở thành sự cố gắng thoát thân, con chúi không chịu nhả hàm, bám chặt lấy họng Sói con, nó bập rãng vào thịt sói để tìm cách hút trực tiếp dòng máu sống đang sục sôi qua tĩnh mạch lớn của sói. Chúi vốn là một động vật uống máu.

Sói con màu xám, lẽ ra không thoát chết, và như vậy thì cũng không bao giờ lịch sử của nó được viết lại - nếu Sói mẹ không nhảy qua các bụi cây, xuất hiện ngay đúng vào lúc đó. Con chúi, bỏ lại Sói con, và nhảy vào họng Sói cái nhưng bị trượt và vẫn bám vào hàm nó. Sói cái lắc mạnh đầu, nhờ vậy hất tung được con chúi lên không khí. Nó kịp bắt lại con vật này trong khi rơi bằng cái miệng há sẵn và khép chặt nanh rất nhanh trên thân con vật ăn thịt nhỏ bé màu vàng và kết liễu cuộc đời nó.

Sói con lại được mẹ trù mến. Sự vui mừng của Sói mẹ khi tìm lại được con dường như còn lớn hơn niềm vui của đứa con được mẹ tìm thấy. Nó ngửi hít con, mơn trớn, liếm láp các vết thương do răng chúi để lại. Hai mẹ con cùng ăn thịt con chúi, sau đó quay về hang và lăn ra ngủ.

CHƯƠNG THỨ TÁM

QUY LUẬT CHẤT THỊT

Sói con phát triển nhanh. Sau khi nghỉ ngơi hai ngày, nó lại đi phiêu lưu và lần này nó gặp lại con chũi non mà mẹ đã bị giết hôm trước. Ngay lập tức, nó tìm cách dành cho chũi con số phận tương tự. Từ nay, nó đã bắt đầu biết rõ đường đi nước bước, nên khi cảm thấy mệt, không còn phải đi tìm đường nữa mà nó quay ngay về hang để ngủ. Từ đó các cuộc đi chơi trong thiên nhiên diễn ra hàng ngày và phạm vi càng mở rộng hơn.

Nó bắt đầu nhận định chính xác hơn về sức lực của mình, hiểu rõ lúc nào nên liều lĩnh hay ngược lại, lúc nào nên thận trọng. Hầu như nó thường xuyên cảm thấy rằng thận trọng là cần thiết, chỉ trừ những lúc tin chắc vào tính mạo hiểm của mình đặt đúng chỗ.

Nếu gặp một con gà rừng cô độc, lập tức nó nổi khùng, trở nên thành một con quỷ nhỏ thực sự. Khi gặp con sóc nó đã quen vào dịp thám hiểm lần đầu, nó không bao giờ bỏ lỡ dịp để trả lời sóc bằng một chuỗi tiếng gừ sữa giận dữ, và từ cây thông khô héo sóc bắt chuyện với nó. Khi nhìn thấy một con chim hươu, nó không thể không nổi giận, vì không bao giờ nó

có thể quên cú mổ vào mũi nó cái ngày nó bắt đầu làm quen với loài chim này.

Nhưng cũng nhiều dịp, ngay cả chim hươu cũng làm nó dừng dưng. Đó là lúc nó cảm thấy sắp gặp nguy, có thể làm mồi cho một con vật ăn thịt đang đi săn. Bao giờ nó cũng nhớ đến chuyện con ó, nên mỗi khi hình bóng loài chim bắt mồi này lượn lơ trên không trung là nó chạy nấp ngay vào bụi rậm gần nhất. Nó đã trút bỏ dáng đi rụt rè, ngay từ giờ nó đã bắt chước được dáng điệu chạy xiên và lách lết, cách trốn theo nhịp điệu đánh lừa của mẹ nó. Dường như chân nó chỉ hơi chạm đất, sự nhanh nhẹn của nó thực không lường được và rất bất ngờ.

Điểm lại, thành tích trong việc săn mồi của nó đến lúc này chỉ vền vện đánh dấu bằng bảy con gà con và một con chú con. Tham vọng giết chóc của nó ngày càng tăng và nó đã có chủ định đặc biệt nhằm vào con sóc nhiều chuyện vì con này đã quá lắm lời, kỳ nào cũng báo kịp cho các con vật quanh vùng biết trước khi nó đến gần, làm cho các con chim thì bay vù lên không trung, các con sóc khác thì treo ngay lên cây cao. Hy vọng duy nhất của Sóc con là bắt chọt tóm được cái đuôi xù của kẻ địch khi nó còn đang chạy trên mặt đất.

Sóc con rất nể sợ mẹ. Mẹ nó biết kiếm ra thịt và không bao giờ lại không mang phần về cho nó. Ngoài ra không gì làm cho nó sợ. Nó còn chưa hiểu là lòng dũng cảm phải dựa trên sự hiểu biết, kinh nghiệm mà mẹ nó tích lũy được, còn nó thì chưa có. Đối với nó, mẹ nó là vật toàn năng. Càng lớn, chính bản thân nó, càng có dịp cảm thấy sự toàn năng đó, vì Sóc mẹ luôn bắt nó phải phục tùng. Tuổi nó càng tăng, mẹ nó

càng ít tỏ ra kiên nhẫn đối với nó. Cú đá trở nên nghiêm khắc hơn, và mỗi khi muốn đưa nó vào nề nếp, không phải mẹ nó chỉ thúc đẩy bằng mồm mà bằng nanh. Điều đó làm tăng sự nể sợ của nó đối với mẹ.

Một thời kỳ thiếu đói lại bắt đầu, và lần này Sói con chịu đựng nỗi thống khổ của cái đói với ý thức rõ nét hơn. Lúc này Sói mẹ ít về ngủ ở hang. Nó luôn luôn đi lang thang để tìm một thứ mồi săn, không tìm ra được mồi thì hai bên sườn nó lại lõm vào. Đợt đói tuy không kéo dài, nhưng là sự thiếu đói hoàn toàn. Không còn giọt sữa, không còn một miếng thịt cho Sói con.

Lúc đầu, Sói con đi săn mồi để đùa nghịch, giờ đây nó đi săn bằng bản nhiệt huyết vô vọng vì không được bù đắp dù chỉ là một chút nhỏ.

Tuy nhiên, các thất bại lại giúp ích thêm cho nó, lại kích động sự phát triển của nó. Nó nghiên cứu kỹ lưỡng hơn các tập quán của sóc nhằm mục đích chộp được sóc một cách bất ngờ. Nó quan sát các con chuột rừng, tập cào bới đất bằng chân để thúc lũ chuột phải ra khỏi hang và nó cũng học được nhiều điều về lối sống của chim gõ kiến và chim hươu. Đến một lúc, ngay hình bóng của con ó cũng không làm nó phải vội vã chạy tìm chỗ ẩn trốn. Nó đã khỏe, tinh khôn hơn, vững tin và cũng quyết tâm hơn. Ngồi trên hai chân sau, lộ rõ hoàn toàn, nó còn dám thách thức con chim bắt mồi đang bay lượn trên bầu trời, vì nó biết rằng ở trên kia, trong vòm trời xanh, có chất thịt đang lượn lờ, thứ thịt mà dạ dày nó đang đòi hỏi cấp bách. Nhưng con ó cũng không chịu nhận lời thách đố và

Sói con đành cúp đuôi, chạy xa, miệng rên lên vì đói và thất vọng để vào ẩn tránh trong một bụi cây.

Một hôm, Sói mẹ không phải về không, nhưng mỗi nó mang về có hình dạng bất thường. Đó là một con linh miêu nhỏ, cũng gần tuổi như Sói con, nhưng không to bằng. Toàn bộ con linh miêu con dành cho nó. Sói con không đoán được rằng mẹ nó đã ngón đây bụng bằng cách chén hết cả bảy mèo con. Nó không thể hiểu được cách làm đó của mẹ nó sẽ gây ra nguy hiểm đến mức nào, mà chỉ biết cứ nạp đầy dạ dày bằng cách ngấu nghiến con mèo con có bộ lông nhưng với niềm thỏa thuê tăng bội.

Sau khi ngón hết con linh miêu con, Sói con lăn ra ngủ ngay cạnh mẹ. Tiếng gặm sữa của mẹ nó phát ra làm nó chột tỉnh. Chưa bao giờ nó nghe thấy mẹ nó kêu như thế. Có lẽ là tiếng kêu kinh khủng nhất mà mẹ nó phát ra trong suốt cả cuộc đời. Sói mẹ thừa biết là không thể cướp đoạt gì ở hang ổ một linh miêu mà được yên không tránh khỏi sự trả thù. Nằm thu mình ở cửa hang nhỏ, ánh sáng chói chang của buổi trưa dội vào, Sói mẹ như chờ đợi sẵn. Khi Sói con chột thấy con linh miêu mẹ xuất hiện, lông trên lưng nó đều dựng đứng. Tiếng gặm gừ ghê rợn của kẻ lạ mặt trở thành một tiếng thét điên dại khủng khiếp báo trước mối nguy hiểm tột cùng. Sự sống còn thúc đẩy mạnh mẽ, nên vừa sữa Sói con vừa dững cảm đứng dậy chiến đấu đến cạnh mẹ. Nhưng Sói mẹ hất mạnh nó về phía sau không chút nương tay. Lối vào chật hẹp đã cản linh miêu mẹ không thể lấy đà nhảy xổ vào hang, nó bèn trườn bò, nhưng Sói mẹ bỗng xô vào và đè lên nó. Sói con không phân biệt được gì mấy trong cuộc chiến này. Cả hai

con vật đều gặm thét, phì phò, rú hét. Chúng xé thịt nhau một cách man rợ, con linh miêu thì dùng răng và vuốt, còn con sói thì toàn sử dụng nanh.

Có một lúc, Sói con nhảy vào vòng chiến và cũng cắm pháp răng vào chân sau của linh miêu. Nó cũng sữa điên cuồng và như vậy nó đã giúp được mẹ nó rất nhiều. Nhưng chẳng mấy chốc, nó bị kẹp giữa hai con vật cái đương quần nhau dữ dội. Chúng rời nhau một lúc trước khi lại lao vào kẻ địch, linh miêu mẹ bằng bàn chân trước rộng lớn, giáng cho Sói con một cú làm rách vai đến tận xương và hất nó lăn tới vách hang. Nó cũng lại gặm rú lên để cộng thêm âm hưởng vào sự ồn ào inh tai, nhức óc của trận chiến. Nó kêu rất lâu, vì đau, vì sợ và khi nó ngừng đâu, trận chiến vẫn còn tiếp diễn. Cuộc chiến như kích thích lòng dũng cảm, nó lại lao vào chân sau của linh miêu và không chịu rời trước khi cuộc đấu kết thúc, miệng gừ sữa, nhưng răng vẫn nghiến chặt.

Con linh miêu đã thiệt mạng. Còn Sói mẹ thì cũng trong tình trạng tàn tạ. Nó thử gắng sức vuốt ve Sói con, liếm vết thương ở vai của nó, nhưng vì mất máu quá nhiều nên không đủ sức làm việc đó. Suốt một ngày đêm nó nằm bẹp bên cạnh xác kẻ địch, không động đậy, hơi thở thều thào. Suốt một tuần nó không ra khỏi hang, trừ khi cần uống, các động tác đều chậm chạp và đau đớn. Suốt thời gian đó, toàn bộ cơ thể con linh miêu được ăn hết. Các vết thương của Sói mẹ bắt đầu khép miệng, nhưng nó chưa có thể trở lại bình thường.

Sói con khắp khiêng một thời gian vì vai bị xé rách của nó vẫn cứng và đau. Tuy nhiên, theo nó thế giới dường như có biến chuyển. Cuộc chiến đấu với con linh miêu đã mở ra cho

nó những chân trời mới, và giờ đây nó đi săn với niềm vững tin mới là nó đã chiến đấu, đã cắn vào thịt một kẻ địch hung dữ và nó đã thoát chết. Đáng diệu của nó trở nên mạnh bạo hơn, thêm cả vẻ thách thức là đằng khác. Bất kỳ sự việc gì cũng không làm cho nó sợ nữa, dù sự đe dọa khủng khiếp của những điều bí hiểm vẫn còn đó, vẫn tiếp tục đè lên nó, thúc đẩy nó luôn luôn phải cảnh giác, nhưng tính e dè của nó đã biến mất khá nhiều.

Nó bắt đầu đi theo mẹ trong các cuộc săn mồi và thường có nhiều dịp thi thố tài năng. Sự dạy dỗ của mẹ nó vẫn tiếp tục. Nó học được cách phân tích thế giới sinh vật ra thành hai nhóm. Nhóm trong đó có mẹ con nó và nhóm bao gồm tất cả các sinh vật khác. Nhưng nhóm thứ hai lại chia thành hai loại: loại mà mẹ con nó giết và ăn thịt, tức là những con vật không giết mồi hay những con giết mồi mà còn non, và loại gồm những động vật giết và ăn thịt các thứ như nó, hoặc bị những loại đồng chủng với nó giết và ăn thịt. Từ cách phân loại đó làm nảy sinh ra một qui luật. Mục đích của sự sống là giết để sinh sống. Thịt lại sống bằng thịt và đời sống lại dựa vào đời sống. Như vậy là có những kẻ ăn thịt và những kẻ bị ăn thịt ăn hoặc bị ăn đó là qui luật và Sói con sống theo qui luật ấy mặc dù không nghĩ đến. Qui luật ấy chi phối mọi thứ quanh nó. Nó đã ăn thịt các con gà rừng non. Con ó đã ăn thịt con gà mẹ và có thể cũng ăn cả nó. Đến lúc khỏe hơn, chính nó lại ước mong được ăn thịt con ó. Nó đã ăn thịt con linh miêu non còn linh miêu mẹ cũng có thể đã ăn thịt nó, nếu nó bị giết. Sự đời là thế. Tất cả mọi sinh vật đều tham dự vào qui luật này hết như nó. Giết chóc đối với nó là bố buộc. Nó chỉ

có thể sống bằng thịt và thứ thịt cần cho đời sống của nó lại chạy trước mặt, trên mặt đất, bay trong không gian, leo trèo trên cây, ẩn náu trong đất hoặc đám dương đầu với nó, chấp nhận cuộc đấu với nó. Đôi khi vai trò lại đảo ngược, có thể nó lại là con mồi mà kẻ khác săn đuổi.

Nếu Sói con có khả năng triết lý như loài người thường làm, rất có thể nó tóm tắt đời sống như là một khẩu vị háu ăn, và thế giới là một chỗ tập trung vô vàn các khẩu vị, trong đó kẻ đi săn và kẻ bị săn, kẻ ăn thịt và kẻ bị ăn thịt, tất cả diễn ra trong sự mù quáng và hỗn độn, trong sự thô bạo và vô trật tự, tất cả đều tạo thành một thứ hổ lốn kinh khủng về thềm khát, một sự giết chóc liên miên, trong đó sự may rủi, nhân tâm đương ngự trị, vô tổ chức và bất tận.

Nhưng Sói con không xét đoán sự việc trong bối cảnh rộng lớn như vậy. Nó bằng lòng với từng khái niệm hay từng mỗi lần ước muốn. Qui luật chất thịt là chủ đạo thật đấy, nhưng vẫn có hàng loạt qui luật thứ yếu nhỏ bé khác cần phải biết và chính nó cũng cần phải tuân theo. Thế giới dành cho ta nhưng bất ngờ liên tục, tự cảm thấy đà tiến của nhịp sống và thử thách các bấp thịt của ta cũng là một khoái cảm bất tận. Chạy theo mồi là một nguồn cảm hứng khích lệ. Sự tức giận và cuộc chiến đấu cũng là những thú vui rung động. Ngay cả sự khùng khiếp về điều bí ẩn của cái gì chưa biết rõ cũng đều góp vào làm cho bản ngã thêm phong phú.

Hơn nữa, trong bất kỳ nỗi gian nan nào cũng chứa đựng sẵn phần thưởng. Được ních đầy dạ dày, được ngủ bình thản dưới ánh mặt trời là những niềm vui đền bù đầy đủ theo sau nỗi nhọc nhằn. Mà ngay cả sự nhọc nhằn cũng là một

niềm vui vì đó chính là biểu tượng và cũng là ý nghĩa của cuộc sống.

Như vậy là trong cái thế giới đầy ác cảm bao quanh nó, con sói non thấy thỏa mãn về trật tự của sự vật. Nó đang đà sung sức nên rất sung sướng và tự hào.

CHƯƠNG THỨ CHÍN

CÁC VỊ THẦN LỬA

Cuộc gặp gỡ thực bất ngờ, đó là do lỗi tại Sói con đã sơ ý. Nó vừa rời khỏi hang khi tỉnh dậy sau một cuộc săn mồi suốt đêm, mắt còn ngái ngủ nên quên hẳn sự thận trọng như mọi khi. Nó đi xuống dòng nước xiết để uống. Quãng đường rất quen thuộc và cho đến bây giờ chưa lúc nào xảy ra điều gì đáng tiếc đối với nó.

Sói con đã đi quá cây thông chết khô, đi qua cả khoảng trống và đang đứng giữa các cây, bỗng nó ngửi rồi nhìn thấy trước mặt có năm vật sống đang ngồi yên lặng trên mặt đất. Trước đây, nó chưa gặp những vật sống tương tự. Đây là lần đầu nó nhìn thấy loài người. Khi thấy nó, năm người kia không đứng phắt dậy, không nhe răng mà cũng không mắng thét gì cả. Họ chờ đợi với vẻ yên lặng và đáng gờm.

Sói con cũng không động dậy, bản năng hoang dã lẽ ra đã thúc đẩy nó chạy trốn ngay lập tức, nếu như lúc đó, và cũng là lần đầu tiên, một bản năng trái ngược thứ hai đã không trỗi dậy trong nó. Một thứ khiếp sợ đã choán lấy nó. Trước một cường lực mà sự oai nghiêm đã đè bẹp nó, nó cảm thấy nhuệ khí bị giảm sút, kèm theo một cảm giác về sự yếu đuối và nhỏ bé của chính bản thân. Một quyền lực cao siêu,

xa vời đã làm chủ nó. Chưa bao giờ nó nhìn thấy con người, thế mà bản năng nhận thức được một cách mơ hồ rằng đây là một loài động vật thượng đẳng đã từng đánh thắng tất cả các loài động vật khác trên vùng đất phương Bắc. Không phải nó chỉ trông thấy bằng mắt của nó mà chính là bằng mắt của tổ tiên nó, những con sói mà từ bao thế kỷ qua trong bóng đêm của mùa đông băng giá đã vây quanh biết bao nhiêu ngọn lửa trại, hoặc đã từng rình rập từ xa, từ những bụi rậm cái loài vật có hai chân và là chúa tể của muôn vật này. Tính di truyền đó gồm sự sợ hãi và kính nể, xuất phát từ kinh nghiệm về những cuộc chiến đấu, tích lũy từ thế hệ này sang thế hệ khác, bỗng dề nâng lên Sói con. Nếu là sói lớn, tất nó đã bỏ chạy, nhưng nó hãy còn non dại, nên nó bèn nằm xuống, tê liệt vì sợ hãi, dường như mặc nhiên chấp nhận việc chống trả lại cả ý muốn của bản thân: sự thuận phục mà cả nòi giống nó đã thừa nhận, ngay từ ngày đầu tiên, khi một con sói men đến gần ngọn lửa của loài người để sưởi ấm.

Một người da đỏ đứng dậy tiến về phía nó và cúi thấp xuống. Sói con càng dấn chặt mình xuống đất. Mỗi đe dọa của con vật bằng thịt bằng máu này không biết sẽ ra sao lúc này đang cúi xuống bắt nó. Không theo ý muốn, lòng nó tự sồn lên, mép nó cuộn lại và các nanh nhỏ của nó nhe ra. Bàn tay đang hạ xuống về phía nó bỗng do dự và người đó vừa nói, vừa cười: "Wabam wabisca in pat ah"⁽¹⁾.

Các chàng da đỏ khác cũng cười vang và giục người kia nâng sói con lên. Trong khi bàn tay lúc càng hạ xuống, thì

⁽¹⁾ Các bạn hãy nhìn các nanh trắng nhớn này.

một cuộc đấu tranh mãnh liệt diễn trong đầu óc nó. Nó còn phân vân giữa hai ý muốn cực đoan, đầu hàng hay chiến đấu. Cuối cùng nó dùng biện pháp dung hòa, nó chưa kêu vọi cho tới khi bàn tay ghé gần, sắp chạm vào nó, lúc ấy nó mới tấn công, tấp mạnh bằng bộ nanh trắng nhọn. Ngay lập tức, một cú đập trúng vào một bên đầu nó khiến nó lảo đảo, ý muốn chiến đấu của nó vụt tắt ngấm. Sự non trẻ và bản năng thân phục đã thắng. Nó ngồi trên hai chân sau và kêu rên tuyệt vọng. Nhưng người bị nó cắn còn cúi nên Sói con lại bị tiếp cái tát nữa vào phía bên kia đầu. Nó đành lại ngồi xuống và rên rỉ mạnh hơn.

Bốn người da đỏ kia càng cười lớn và bạn họ dù đang bị đau tay, cuối cùng cũng bật cười. Họ xúm quanh Sói con và chế nhạo nó trong khi nó vẫn tiếp tục kêu la vì sợ hãi. Bỗng nó nghe thấy một tiếng động và những người da đỏ cũng nghe rõ. Sói con biết rõ tiếng động đó báo hiệu cái gì và sau khi phát ra một tiếng kêu dài, có chiều mừng rỡ hơn là lo sợ, nó bèn im lặng, chờ đợi mẹ nó đến. Con Sói cái hung dữ bất trị, chiến đấu giỏi, có thể giết bất cứ kẻ nào cưỡng lại nó và không bao giờ biết sợ. Quả thực, Sói mẹ đã lao tới nơi, vừa chạy vừa sữa. Nó đã thấy tiếng kêu than của đứa con và nó bỏ nhào đến để bảo vệ.

Sói mẹ chồm đến giữa đám người với một thái độ trả thù mãnh liệt, trông thực đáng sợ. Nhưng cái vẻ điên cuồng để bảo vệ con của Sói mẹ lại làm cho Sói con vui mừng. Nó lao nhanh về phía mẹ với tiếng kêu mừng rỡ, trong khi những con vật - người vọi lùi vài bước, Sói mẹ áp mình che chở con và đối mặt với mấy người da đỏ, lông nó dựng đứng, họng

phát ra nhiều tiếng gầm sủa âm ỉ. Mặt nó méo đi vì hăm dọa, còn mép nhăn thì cuộn lại gần đến khoe mắt thành ra bộ mặt căm hờn kỳ quặc và đầy ác ý.

Bỗng dung một người trong đám da đỏ kêu lên vì sững sốt: "Nhưng này, chính là con Kiche!"

Sau tiếng đó, Sói con thấy mẹ nó không còn tự chủ được nữa. "Kiche" người đó kêu lên nhưng lần này với giọng nghiệt ngã đầy quyền lực.

Lúc đó Sói con nhìn thấy mẹ nó trước đây còn là một con Sói cái lông lộn, không biết sợ, bỗng khuỷu xuống đến nỗi bụng gần chạm đất. Nó rên rỉ nhẹ nhàng quẫy đuôi tỏ vẻ thuần phục. Sói con không hiểu gì cả, nó ngạc nhiên cao độ, sợ sợ hãi con người lại dậy lên trong nó. Bản năng đã không đánh lừa nó. Thái độ của họ là một bằng chứng. Ngay cả mẹ nó cũng thuần phục con vật - người.

Người da đỏ vừa nói ban nãy, bèn tiến lại gần mẹ nó. Anh ta đặt tay lên đầu Sói mẹ và nó chỉ càng nằm xẹp xuống thêm không tỏ chút gì là dám cản lại. Các người da đỏ khác cũng lại gần và bắt đầu sờ nắn, vuốt ve Sói mẹ, lúc ấy đã hoàn toàn thuần phục. Họ rất kích động, miệng la lối om sòm, nhưng cách thức la lối đó không có gì đáng ngại, theo suy nghĩ của Sói con cũng đang nằm dài cạnh mẹ. Mặc dù thỉnh thoảng bộ lông nó có sồn ngược lên, nhưng nó cũng gắng qui phục.

- Điều đó không có gì lạ - một người da đỏ nói. - Bố của Kiche là sói, nhưng mẹ nó là chó. Anh tôi chẳng buộc nó ba

đêm liền trong rừng vào mùa đông trước là gì? Như vậy Kiche có bố là chó sói.

- Thế là được một năm rồi anh Chồn Xám ạ, kể từ ngày nó bỏ trốn đấy. - Một chàng da đỏ khác nói.

- Hồi đó là vào đợt đói kém, anh Lưỡi Cá hồi ạ, vào dịp chúng tôi không kiếm đâu ra thịt cho nó ăn.

- Như thế là nó đã sống theo bầy sói. - Một chàng da đỏ thứ ba nói.

- Chắc thế anh Ba Đại bàng ạ - Chồn Xám nói và đưa bàn tay vuốt Sói con - bằng chứng là đây này.

Khi bàn tay chạm vào nó, Sói con hơi găm gừ. Bàn tay rời ra và phát vào nó, Sói con nhe răng và đành nằm lại, chịu phép, trong khi bàn tay quay trở lại, vuốt ve sau tai và dọc theo sống lưng nó.

- Bằng chứng là đây - Chồn Xám nói tiếp - Mẹ nó là con Kiche điều đó không còn nghi ngờ gì. Nhưng bố nó lại là một con sói vì thế nên nó mang dòng máu chó và dòng máu sói. Răng nanh nó trắng muốt và tên nó là Nanh Trắng. Tôi nói vậy đấy. Nó là chó của tôi. Con Kiche chả phải là chó của anh tôi là gì? Và anh tôi chả chết rồi còn gì?

Được gọi tên như vậy, Sói con nằm ngoan ngoãn ngấm nhìn các vật - người. Họ tiếp tục ồn ào thêm một lúc, rồi Chồn Xám lấy từ một cái bao nhỏ leo ở cổ ra con dao, đi đến một bụi cây cắt một cây gậy cứng cáp. Nanh Trắng quan sát anh ta. Anh ta vót nhọn hai đầu gậy và buộc một dây da vào mỗi

đầu. Anh lại buộc một đầu dây vào cổ Kiche, rồi đưa Sói mẹ đến gần một cây thông nhỏ và cột đầu da vào kia vào đấy.

Nanh Trắng đi theo và nằm cạnh mẹ. Lưỡi Cá hồi giờ tay lật Nanh Trắng nằm ngửa, Kiche nhìn lo lắng còn Nanh Trắng thì lại thấy sợ. Nó không kìm được, mồm khê găm gừ, nhưng không dám cắn. Anh ta xòe bàn tay ngón cong cong gãi bụng Sói con, đùa giỡn và lại lăn nó sang bên kia. Trông Sói con thật buồn cười và lúng túng, bốn chân chống lên, bị đặt nằm theo tư thế đó khiến nó rất tức tối. Làm sao mà kháng cự trong tư thế ấy? Nếu loài *vật - người* có dụng ý làm hại nó, thì rõ ràng là Nanh Trắng đành chịu, nó không thể chạy trốn được. Nhưng nó cũng thắng được nỗi lo sợ và đành chỉ găm gừ yếu ớt. Nó không thể không găm gừ. Người đó có vẻ không để ý và cũng không đánh vào đầu nó. Anh ta tiếp tục vuốt ve nó từ trên xuống dưới, và bỗng nhiên Nanh Trắng cảm thấy thú vị lạ lùng. Khi nó được đặt nằm nghiêng, nó thôi không sủa nữa và khi các ngón tay lăn về phía tai, vỗ vỗ và bóp chặt lấy tai, cảm giác dễ chịu nơi nó lại mạnh hơn nữa. Sau đợt kỳ cọ cuối cùng rất khéo léo, khi người da đỏ để nó yên và rời ra xa, thì Sói con không còn sợ hãi gì hết. Tất nhiên, trong những mối quan hệ sau này với con người, còn nhiều dịp nó gặp phải sợ hãi, nhưng sự tiếp xúc đầu tiên này hầu như là một điểm báo trước mối đồng cảm hài hòa giữa con người và chính nó.

Một lúc sau, Nanh Trắng nghe thấy những tiếng động kỳ lạ vọng lại gần. Nhờ kinh nghiệm mới thu được, nó biết nên xếp loại tiếng động này vào các tiếng do con *vật - người* gây ra. Chẳng bao lâu cả bộ lạc xuất hiện, khoảng bốn chục

người trong đó, gồm đàn ông, đàn bà, trẻ con, hết thầy đều mang nặng dụng cụ của trại cùng với khá nhiều chó. Trừ những con còn quá nhỏ, bọn chó cũng mang nặng như chủ chúng. Những túi buộc vào lưng chúng bằng dây da quấn quanh thân thể, tùy theo kích thước, mỗi con mang từ mười đến mười lăm ký.

Nanh Trắng chưa từng trông thấy chó bao giờ, nhưng nó hiểu ngay là chúng cùng thuộc nòi giống với nó, tuy có đôi điểm khác nhau. Về phía mình các con chó thường tỏ ra dữ tợn, chẳng khác gì chó sói. Khi nhìn thấy Sói con và Sói mẹ, chúng nhảy xổ vào hai mẹ con. Nanh Trắng xù lông, găm sủa, xô ra cắn lung tung. Đàn chó nhe răng đồ xô vào làm nó mất thăng bằng, ngã lăn xuống đất, bốn vó chống lên trên, Nanh Trắng bị răng của chúng cắn rất đau nhưng nó cũng cắn lại vào bụng chúng. Cuộc cắn xé diễn ra thật khủng khiếp. Nó nghe tiếng sủa găm của Kiche và tiếng kêu của các *vật - người*, tiếng gậy khua, tiếng rú đau đớn của bọn chó khi gậy đập trúng vào chúng.

Chỉ chưa đầy vài giờ sau, mọi việc đã kết thúc và chẳng mấy chốc Sói con đã đứng dậy được. Nó nhìn thấy những người da đỏ chạy đến giải cứu nó, xua đuổi bầy chó bằng gậy gộc của các kẻ địch cùng nòi giống. Nhận thức về một việc trừu tượng như vấn đề công lý, thực ra rất xa lạ đối với trí não nó nhưng nó cũng hiểu theo cách suy nghĩ riêng là các *vật - người* đang thi hành công lý, họ đề ra những luật pháp và đòi hỏi không kẻ nào được vi phạm. Nó cũng thần phục cách thức, mà qua đó loài người thực thi các qui luật. Họ không cắn xé, cào cấu như các động vật khác mà Sói con đã từng

gặp từ trước tới nay. Họ biểu thị các sức lực của họ thông qua những vật vô tri vô giác. Các vật này thay cho việc cần xé. Các gậy gộc, đã do các sinh vật kỳ lạ này điều khiển cũng bay bổng trong không khí, như các vật sinh sống, giáng xuống mình các con chó đau đớn.

Dưới mắt nó, điều đó biểu thị một quyền lực kỳ diệu không giải thích được, siêu tự nhiên, một quyền lực gần như thần lực. Nhiều lắm nó chỉ biết đó là những sự vật vượt tầm hiểu biết của nó. Sự thần phục và nỗi sợ hãi mà nó cảm nhận trước những vật - người này khá giống trường hợp một con người có thể cảm thấy khi ở trên đỉnh đồi nhìn thấy một thiên sứ cầm mỗi tay một cây gậy sét và giáng sấm chớp kinh hoàng vào vũ trụ.

Bọn chó đã bị đẩy lui. Cuộc chạm trán hỗn độn, ồn ào chấm dứt. Nhanh Trắng vừa liếm vết thương, vừa ngẫm nghĩ về cuộc tiếp xúc đầu tiên với bầy chó điên cuồng. Nó chưa bao giờ nghĩ rằng nòi giống nó lại gồm cả những loài khác mẹ Kiche, Một Mắt và nó. Nó vẫn tưởng cả ba, chúng lập thành một nòi riêng biệt, thế mà giờ đây nó nhận ra rất nhiều con vật khác cũng có họ hàng với chính loài của nó. Nó thậm chí oán những đứa anh em cùng giống mà cứ chỉ đầu tiên là nhảy bổ vào muốn tiêu diệt nó. Nó cũng đau xót thấy mẹ nó bị buộc vào cây, ngay như các vật - người với quyền lực tối cao, họ cũng cho thế là cần thiết. Điều ấy chính là cam bẫy là sự nô dịch, và cho đến hôm đó vốn vẫn quen lang thang tùy thích, chạy lảng xãng, ngủ bất kỳ đâu tùy ý, nó hoàn toàn không biết gì về sự phụ thuộc. Giờ đây, tự do của nó bị hạn chế. Các cử động của Sói mẹ bị giám hãm trong

phạm vì chiều dài chiếc gậy, và nó tự cảm thấy bị ràng buộc vì không thể rời khỏi mẹ. Điều đó không làm nó hứng thú và nó tỏ ra không vui thích lắm khi các *vật - người* đứng lên để tiếp tục hành trình. Một người nhỏ bé trong bọn họ cầm lấy dây da buộc Kiche lôi đi. Nanh Trắng leo đèo theo chân, đầu óc rối bời vì cuộc phiêu lưu mới này, và nó đã lao mình vào một cách mơ hồ.

Họ xuống một thung lũng khá xa nơi ở cũ của mẹ con sói, mãi tới chỗ dòng nước xiết đổ vào sông MacKenzi. Tại đó có những cây sào cao nâng đỡ những chiếc thuyền lật úp và có những tấm dulong để phơi cá. Đoàn người da đỏ cắm trại ở đó và Nanh Trắng theo dõi họ với vẻ ngạc nhiên lẫn say mê. Càng lúc, nó lại càng thấy thêm sự cao siêu của các *vật - người* này. Cảnh tượng đó chứng tỏ năng lực họ còn mạnh hơn cả sự đồ hộ của họ đối với đàn chó có răng nhọn sắc. Khả năng của họ làm khởi động những vật vô tri vô giác như vậy và làm thay đổi bộ mặt thế giới. Đối với Sói con, những điều ấy dường như siêu phàm.

Việc cắm cọc dựng lều lôi cuốn sự chú ý đặc biệt của nó, việc ném những gậy gộc và những mảnh đá đi xa thực ra không có gì đáng ngạc nhiên, nhưng khi các mảnh bạt da được căng phủ lên các cọc dựng thành những chỗ trú, thì sự kinh ngạc của Nanh Trắng lên đến tột độ. Các khối kỳ diệu đó được dựng lên trong nháy mắt quanh nó, chẳng khác gì những sinh vật quái lạ. Lều bạt choán hết tầm nhìn của nó, và nó có cảm giác là chúng sẵn sàng đè bẹp nó. Đến khi làn gió nhẹ làm rung động các lều bạt khiến chúng trông tựa như khối khổng lồ động đây thì nỗi khiếp đảm đã xâm chiếm toàn

tâm trí nó, nó phải nằm rạp xuống đất, sẵn sàng nhảy tót đi trốn, nếu chúng có thể xô lại phía nó.

Chẳng mấy chốc nỗi sợ hãi cũng giảm bớt. Đàn bà trẻ con lần lượt vào hoặc ra khỏi các lều mà chẳng có điều gì xảy ra, còn bọn chó thì chỉ luôn luôn chực chạy vào nhưng đều bị máng chửi thậm tệ hoặc bị đuổi ra bằng những cục đá ném bổng. Một lúc sau, Nanh Trắng rời mẹ Kiche, rón rén bò về phía lều gần nhất. Tính tò mò của tuổi trẻ, sự khao khát học hỏi kích thích mạnh mẽ, thúc đẩy nó tiến lên.

Với thái độ thận trọng có tính toán vượt nốt những khoảng cách cuối cùng để đến sát bức tường bằng vải bạt. Các sự việc trong ngày đã khiến nó phải luôn đề phòng những bất ngờ không đoán trước được. Cuối cùng, mũi nó chạm vào tấm bạt. Nó chờ đợi... Không có gì xảy ra... Nó hít ngửi vật kỳ lạ duộm mùi người, ai thử ngoạm răng vào tấm vải và khẽ rung. Một phần tấm bạt rung động, không có hiện tượng gì lạ cả. Nó lại kéo. Bức tường vải lại rung động mạnh hơn. Thú vị biết bao, Nanh Trắng bèn kéo mạnh hơn, cho đến khi toàn bộ túp lều rung chuyển. Từ bên trong vọng ra tiếng thét của một phụ nữ da đỏ và Nanh Trắng lại chạy rất nhanh về cạnh mẹ. Nhưng từ đó, hình bóng lù lù to lớn của các lều bạt không còn làm có sợ nữa.

Nó lại rời Kiche - Sói mẹ bị buộc vào một chiếc cọc không thể theo nó được - và chẳng mấy chốc, nó thấy một con chó non, hơi nhỉnh hơn nó một chút, tiến về phía nó một cách chậm chạp, dằng dấp vênh vênh ưa gây sự. Con vật non, mà về sau Nanh Trắng nghe gọi là Liplip, là một con chó nhỏ vũ phu - hiểu theo ý nghĩa dùng cho đồng loại của nó, đã từng

nhiều phen kiếm chuyện với bạn bè. Nó thuộc loài chó lòi, nhưng không nguy hiểm lắm vì còn non và Nanh Trắng muốn sẵn sàng đón tiếp nó như bạn. Nhưng khi thấy kẻ lạ mặt vừa đi vừa dướn mình và nhàn mép thì nó cũng làm như thế. Chúng quay vòng quanh nhau nhiều lần, xù lông và gầm sủa. Thoạt đầu Nanh Trắng ngỡ là trò đùa và thấy thú vị nên tham gia, nhưng bất thành linh Liplip nhảy xổ vào nó và nhanh như chớp, cắn nó rất đau rồi lùi. Vết cắn trúng chỗ vai, chỗ mà con linh miêu đã cắn ngày trước. Vẫn đau ê ẩm thấu xương, cú cắn bất ngờ khiến Nanh Trắng thét to, nhảy chồm lên vì tức giận, lao vào cắn Liplip như điên.

Liplip sống trọn đời thơ ấu ở trại đã trải qua nhiều cuộc chiến với các con chó con cùng tuổi. Ba lần... bốn lần... hàng chục lần, các răng nhỏ, nhọn hoắt của nó đã cắn trúng địch thủ vào những chỗ nguy hiểm, làm cho kẻ địch phải cúp đuôi bỏ chạy. Nanh Trắng tủi thân, rên rỉ, tìm đến nép vào bên mẹ. Cuộc đấu với Liplip là trận đấu thứ nhất trong hàng loạt trận chiến giữa chúng, vì sự đối kháng nảy sinh ngay từ buổi đầu gặp nhau và còn diễn ra dai dẳng. Dường như hai con vật cùng giống nhưng khác loài này thường xuyên đối chọi nhau.

Kiche dịu dàng liếm con và khuyến khích nó ở lại gần mình. Nhưng không gì hãm nổi tính tò mò của Sói con, chỉ sau đó vài phút, nó lại đi phiêu lưu theo hướng khác. Nó gặp một vật - người. Chồn Xám đang ngồi xồm, bận làm gì với những cành nhỏ và rêu khô rải trên đất trước mặt anh. Sói nhỏ đến gần và quan sát anh. Chồn Xám phát ra những tiếng mà Nanh Trắng cho là không có ác cảm nên cứ tiến lại gần thêm.

Đàn bà và trẻ con đem thêm những mẩu gỗ và cành cây cho Chồn Xám. Rõ ràng công việc có vẻ quan trọng. Tính tò mò của Nanh Trắng tăng đến mức nó dám đến gần, chạm hẳn vào đuôi Chồn Xám, quên rằng người da đỏ là một *vật - người* ghê gớm. Bỗng nhiên nó thấy một thứ mây kỳ lạ bốc lên trên các cành cây và rêu, ngay ở chính giữa, một vật màu mặt trời nhảy nhót và bốc lên cuộn cuộn. Nanh Trắng hoàn toàn chưa biết gì về lửa, ánh lửa phát ra, giống hệt cái cửa ánh sáng của hang ổ vào những tuần đầu của đời nó. Ngọn lửa đã thu hút nó như một nam châm. Nó bò về phía ngọn lửa, nghe thấy Chồn Xám cười se sẽ ở gần đấy, chẳng có vẻ gì là ác ý. Nó bèn đến gần và chạm mũi vào ngọn lửa, đồng thời lè lưỡi liếm.

Nanh Trắng giật thót người kinh hãi, phút chốc tựa như bị tê liệt. Các lực bí ẩn nấp trong đám cành cây và rêu khô đã quắp chặt lấy mũi nó. Nó loạng choạng lùi bước, miệng phát ra những tiếng sủa ngạc nhiên. Sói mẹ nổi khùng vì không cứu được con, lông lộn chồm lên nhiều lần, đầu chiếc gậy vẫn giữ chặt nó. Riêng Chồn Xám thì cười âm lên vỗ đuôi bành bạch và kể cho khắp trại biết, người nào cũng cười đến quặn ruột như anh ta. Ngồi trên hai chân sau, hình dáng nhỏ bé đáng thương và cô độc giữa đám *vật - người* đang cười nói om sòm Nanh Trắng phát ra những tiếng kêu đau tức.

Chưa bao giờ nó lại bị đau ê chề như thế. Mũi và lưỡi bỏng tấy vì cái vật sống màu mặt trời ấy. Nó kêu la không ngừng, nhưng tiếng rên xiết của nó lại được đánh dấu bằng những chuỗi cười của đám *vật - người*. Nó thử làm dịu chỗ bỏng ở mũi bằng cách thè lưỡi ra liếm nhưng chính cái lưỡi

cũng đau rất, nên nó cảm thấy vết bỏng càng tấy mạnh. Nó tuyệt vọng và càng gào to hơn.

Nỗi tủi nhục choán hết đầu óc nó. Nó đoán ra ý nghĩa của tiếng cười. Chúng ta không thể hiểu tại sao một vài động vật lại hiểu được bản chất của tiếng cười và hiểu khi nào thì chúng ta cười chúng, nhưng đó chính là trường hợp của Nanh Trắng. Nó cảm thấy bọn vật - người đang cười nhạo nó, nên bỗng dưng nó thấy xấu hổ. Nó bèn quay đi và chuồn thẳng, không phải để tránh ngọn lửa và mối hiểm nguy do lửa gây ra mà để lánh xa tiếng cười chạm lòng tự ái của nó, làm tổn thương nó ở mức tàn khốc hơn là ngọn lửa đã đốt cháy da thịt nó. Và nó chạy gần về Kiche vẫn đang lỏng lẻo ở đầu dây buộc, chẳng khác gì một con chó điên. Kiche là con vật duy nhất trên đời đã không cười nó.

Hoàng hôn đổ xuống đêm tối lại đến. Nanh Trắng nằm ngoan ngoãn cạnh mẹ, vẫn còn đau ê ẩm vì các vết bỏng, nhưng chủ yếu là nó còn bận tâm lo lắng một điều khác. Nó cảm thấy một sự trống trải vô bờ và một nỗi u sầu kinh khủng trùm lấy nó. Còn đâu hang ổ êm ấm ở sườn vách dốc và còn đâu dòng nước với tiếng hát dịu dàng. Ở đây mọi việc đều ồn ào và hoạt động. Quá nhiều đàn ông, đàn bà, trẻ con và bầy chó, luôn luôn sủa mắng nhau và gây rối. Cảnh cô tịch êm dịu mà nó từng sống từ ngày mới sinh không còn nữa. Ở đây, ngay đến không khí cũng hòa vào nhịp sống, tràn đầy những tiếng rủ rỉ, vo vo bất tận, mỗi lúc một thay đổi nhịp độ, làm cho thần kinh nó luôn căng thẳng, và các giác quan thêm nhức nhối. Nó lo lắng, thân cơ quắp, mệt mỏi và thường xuyên ở trong tình trạng báo động.

Nó ngắm nghía nhìn các vật - người đi lại trong trại, giống như kiểu loài người tôn sùng các đấng thần linh do họ đặt ra. Nanh Trắng quan sát các người da đỏ và gán cho họ những quyền lực diệu kỳ. Trong thâm tâm u ám của nó, nó hiểu rằng đây là những đấng cao siêu, những đấng có phép thần thông, chẳng khác gì các thần linh, Thượng đế đối với loài người vậy. Là sinh vật có quyền đô hộ, nắm trong tay toàn bộ các lực huyền bí, làm chủ muôn loài hữu sinh và vô sinh, họ buộc tất cả loài động vật phải tuân lệnh, ban cho những vật bất động tính năng vận động, và từ rêu khô, gỗ mục, có thể làm nảy sinh ngọn lửa màu mặt trời sinh động và độc ác. Họ là những kẻ làm ra lửa, họ là những đấng thần linh!

CHƯƠNG THỨ MƯỜI

BỊ NÔ DỊCH

Mỗi ngày qua, Nanh Trắng lại học thêm được nhiều điều. Trong thời gian Kiche bị buộc vào cột, nó chạy lảng vảng trong trại, ngó chỗ này, dòm chỗ kia, quan sát mọi sự việc chung quanh để học hỏi, chẳng mấy chốc nó đã nắm được ít nhiều các thói quen của những vật - người. Nhưng sự gần gũi thân mật với con người không thể là sự khinh nhờn. Càng gần con người bao nhiêu nó lại càng thấy họ vượt hẳn các loài khác. Họ càng biểu thị quyền lực huyền bí của mình thì thần khí của họ càng vững mạnh. Thỉnh thoảng, con người đau xót khi thấy các đấng Thượng đế - thần linh của họ bị đánh đổ, bàn thờ bị phá vụn, nhưng đối với con sói và con chó hoang dã, đã đem thần nấp dưới chân con người thì không phải thế. Trái ngược với con người, thần thánh vẫn vô hình và siêu tự nhiên, các hơi và mây mù của sức tưởng tượng đã che lấp thực thể, đưa họ lạc vào vương quốc trí tuệ không thể kiểm tra được, trong những nhận thức thiếu hẳn sự toàn năng và nhân hậu, còn con sói và con chó hoang dã đã ngồi bên lò lửa của con người, được thấy trước mặt chúng những đấng thần linh bằng xương bằng thịt, sờ mó được, có vị trí rõ ràng trong thế giới, sinh sống theo thời gian và trong không gian để thực hiện những ý đồ của họ. Chúng

không cần một gắng sức nào mới có thể tin tưởng vào các thần linh ấy, phủ nhận thực tại của họ là vô hình. Họ sờ sờ ngay đây, đứng trên hai chân, chiếc gậy sẵn nơi tay, vô cùng dũng mãnh, đầy năng động, không uỷ mị, yếu đuối chẳng khác gì những thần linh có quyền lực huyền bí không lường nổi, được bao bọc bằng chất thịt, chất thịt đấy cũng chảy máu khi bị tổn thương và cũng như các loài thịt khác, có thể ăn được.

Không thể chối cãi, các *vật - người* là những thần linh toàn năng. Cũng như mẹ nó, con Kiche, đã đáp ngay lời gọi tên nó, vậy thì Nanh Trắng cũng vậy, biểu thị sự phục tùng ngay từ ngày đầu.

Nó muốn chạy theo gót chân họ, nếu họ lại gần nó, thì nó tránh ra nhường chỗ. Khi họ gọi tên nó, nó liền chạy ngay đến. Nếu họ đe dọa thì nó bò tới chân họ, nếu họ ra lệnh cho đi ra thì nó vội chạy ra. Sở dĩ như vậy là vì mỗi ý muốn của họ đều kèm theo khả năng bảo đảm việc thực hiện tức thời nhờ những "lý lẽ" thấu đáo: cứ đánh đập rất trúng, mảnh đá ném mạnh, cây gậy hoặc roi vọt...

Cũng như tất cả những con chó của trại, nó thuộc quyền sở hữu của các *vật - người*. Các động tác của nó cũng thuộc về họ, thân thể nó là của họ. Còn họ thì tùy sở thích, có thể làm tình làm tội nó, đè giẫm nó dưới chân hoặc vui lòng cho nó đi theo. Nó phải tuân lệnh họ, nó hiểu rất nhanh điều đó và bản tính ưa độc lập cùng tính ương bướng của nó bị tổn thương. Nó không thích gì kiểu sống mới này, mặc dù đồng thời đã bắt đầu cảm thấy quyến luyến. Sự lo lắng cho số phận bản thân giờ đây trở thành công việc của người khác, thay nó

mà chịu trách nhiệm về cuộc sống của nó. Điều đó biểu thị sự đền bù, vì thực ra dựa vào người khác bao giờ cũng dễ hơn là nhờ vào chính bản thân mình. Sự phó mặc bản thân mình, cả thể xác lẫn linh hồn, cho các vật - người thật ra Nanh Trắng không thực hiện ngay một lúc được. Tính di truyền hoang dã, kỷ niệm về cuộc sống tự do trong thiên nhiên, gay go và cô độc, đôi khi đã giầy vò nó trong những lúc nó lang thang ở bìa rừng, đứng yên nghe theo tiếng gọi xa xăm. Nhưng bao giờ nó cũng quay về trại, thâm tâm bối rối và chạy đến cạnh Kiche, rên nhẹ nhàng, ngih ngoi mông lung và liếm mặt mẹ nó thật nhiều, dường như muốn được giải thích.

Nanh Trắng thích nghi rất nhanh với cuộc sống ở trại. Nó nhận thấy rõ sự bất công và tính tham lam của các con chó lớn khi người ta ném thịt và cá cho chúng vào giờ cho ăn. Chẳng mấy chốc nó hiểu chung chung rằng đàn ông tỏ ra công bằng, trẻ con độc ác hơn và các phụ nữ thì dịu dàng hơn, sẵn sàng ném cho nó một khúc xương hay một mẩu thịt. Còn đối với đàn chó kia, nó tự rút ra kết luận sau hai ba lần gặp gỡ nảy lửa giữa nó và chúng rằng tốt hơn hết là nên để bọn chúng yên, nên tránh chúng càng xa càng tốt và mỗi khi thấy chúng lại gần thì nên tránh mặt.

Nhưng tai họa lớn nhất trong đời nó vẫn là Liplip. Nhiều tuổi hơn, lớn và vạm vỡ hơn Sói con, Liplip đã chọn Sói con làm vật chịu đựng bao khổ ải do nó gây nên. Nanh Trắng sẵn sàng đánh lại, nhưng địch thủ không phải là đối thủ kém sức nó. Địch thủ quá mạnh so với Sói con, nên Liplip đối với nó thật là một cơn ác mộng. Mỗi khi nó mạo hiểm đi xa mẹ, không mấy khi con vật hung bạo ấy lại bỏ lỡ dịp để xuất

hiện ngay sau chân nó, vừa sửa mắng vừa chờ dịp thuận lợi khi không có mặt một vật - người nào để có thể xông tới nó, buộc nó phải bước vào cuộc chiến mà không bị trừng phạt. Bao giờ Liplip cũng thắng và những lúc ấy nó tỏ ra hết sức thích thú với chiến thắng mà nó đạt được. Các cuộc chiến trở thành trò giải trí chính của Liplip và là nỗi hải hùng đối với Nanh Trắng.

Nhưng Sói con không dễ chịu gì để bị đánh gục, mặc dù nó thường bị thua sau mỗi trận đấu và còn thua đậm là đằng khác, nhưng lòng dũng cảm của nó vẫn không hề chịu nhường bước. Tuy nhiên, chính sự làm tình làm tội thường xuyên của Liplip đối với nó đã ảnh hưởng xấu đến tính nết nó. Nó trở nên hung dữ và buồn nản. Tính man rợ nguyên thủy của nó càng tăng thêm. Có thể nói là cái tuổi chó con non dại của nó đã bị bóp nghẹt. Không bao giờ nó được nhập bọn để nhảy nhót vui đùa với các con chó khác trong trại. Liplip vẫn đề mắt tới nó. Hễ lần nào Nanh Trắng đến gần chúng là Liplip liền nhảy xổ đến ngay để tìm cách buộc nó phải chạy trốn, hoặc để khơi mào một cuộc chiến mà Sói con biết chắc là sẽ thua.

Chịu thiệt thòi không được hưởng phần lớn những thú vui của tuổi trẻ như vậy, nên Nanh Trắng đành phải luôn thế thủ và điều đó khiến nó già trước tuổi. Tính thông minh của nó phát triển, trở thành tinh ranh quá quắt. Thực ra, nó không thiếu thời gian để nghiền ngẫm tìm cách tốt nhất để "ăn gian". Hàng ngày, vào lúc được phân phát thức ăn, nó tìm cách để không bị mất phần thịt và cá; ngoài ra nó còn trở thành một tên trộm cắp khôn khéo. Buộc phải tự lo cho mình, nó thực

hiện việc đó khéo léo đến nỗi chẳng mấy chốc nó đã trở thành một tai họa cho các bà nội trợ đa đoan. Nó học cách len lỏi khắp nơi trong trại, tỏ ra thông thạo trong việc quan sát, đối với tất cả mọi sự việc đang xảy ra, nó luôn luôn nghe ngóng hòng xư sự đúng mức. Nó cũng tìm cách tránh để khỏi rơi vào nanh vuốt của tên bạo chúa hung hãn bằng các biện pháp khôn ngoan.

Một ngày kia, nhờ tính ranh mãnh, nó đã thực sự dẫn đầu được một điểm so với địch thủ của nó và đây cũng là lần đầu tiên nó được ném mùi trả đũa. Cũng như mẹ nó khi còn sống với bầy sói, đã đánh lừa lũ chó, dụ chúng sa lưới; Nanh Trắng cũng thế, bằng động tác tương tự, nó đã dụ Liplip đến trước bộ hàm đầy cảm thù và mong rửa hận của Kiche. Rút lui trước sức tấn công của Liplip và để đạt được ý đồ, Nanh Trắng đã dùng một con đường tắt chạy vào lều rồi lại chui ra ngay, len lỏi như vậy nhưng lúc nào cũng chỉ đứng trước kẻ đuổi có một bước nhảy, mặc dù nó chạy nhanh hơn đa số chó con trạc tuổi nó, kể cả Liplip.

Cuộc săn đuổi và khoảng cách luôn luôn gần gũi nó với kẻ địch đã khiến cho con Liplip hằng máu và mất hết cảnh giác, hoàn toàn lãng quên vị trí xung quanh. Khi nó nhận rõ được chỗ đang đứng là đâu, thì đã quá muộn. Nó vừa học tốc chạy quanh một túp lều, thì bỗng thấy mình đang đứng trước ngay mặt con Kiche bị buộc vào cột. Nó bèn thét lên vì sợ hãi nhưng ngay lúc đó, các răng nanh công lý đã cắm vào cơ thể nó rồi. Mặc dù Sói mẹ bị xích, nhưng gỡ ra khỏi hàm nó không phải là chuyện dễ. Nó hất Liplip nằm ngửa, bốn vó

chống lên trời để Liplip không trốn được, và cứ thế mà trừng trị Liplip liên hồi bằng những miếng nanh nhọn hoắt.

Cuối cùng, lẫn được ra ngoài tầm của Sói mẹ, Liplip khó khăn lắm mới lấy lại được tư thế. Nó bị tổn thương cả thể xác lẫn lòng tự ái. Lòng rồi bù dính bết vào nhau ở những chỗ bị Kiche cắn, nó định đứng nguyên ở chỗ vừa nhổm dậy được, miệng há lớn phát ra tiếng rên xiết kéo dài điển hình cho các chú chó nhóc bị đòn. Tức thì Nanh Trắng xô tới cấm phập nanh vào chân sau của nó. Liplip không còn bụng dạ nào muốn đánh nhau nữa, đành chạy trốn không chút ngượng ngịu, cố quay trở về chỗ ở của mình, trong khi Sói con thừa thắng tiếp tục đuổi theo. Những người da đỏ đã chạy đến cứu Liplip và ném sỏi về phía Nanh Trắng khiến nó cũng phải quay trở lại.

Một bữa, Chồn Xám xét thấy không còn sợ Kiche bỏ trốn, nên đã thả nó ra. Nanh Trắng vui mừng tột bậc khi thấy mẹ nó được trả tự do. Nó nhảy nhót vui vẻ bên cạnh mẹ, chạy qua chỗ nọ chỗ kia trong trại. Liplip không còn dám bén mảng đến gần hai mẹ con sói nữa. Nanh Trắng tha hồ điều võ dương oai trước mặt nó; cẳng cứng đờ, lông xù dựng đứng, con chó non kia không dám đáp lại sự thách thức của nó. Dù rất muốn báo thù, Liplip cũng đủ khôn ngoan cố chờ lúc mặt đối mặt với Sói con ở một quãng vắng nào đấy, chỉ có hai đứa với nhau thôi. Có một hôm, Kiche và Nanh Trắng đang mò mẫm ở bìa rừng bên cạnh. Sói con dấn dặt mẹ dò dẫm đến đây từng bước một, nhưng Kiche không chịu đi xa hơn. Nó đi thêm vài bước nữa, vượt lên để thúc mẹ đuổi theo. Bên dòng nước xiết, hang ổ và các khóm rừng yên tĩnh như lời cuốn, và

nó muốn rằng mẹ nó phải đi cùng. Nó quay đầu lại, Kiche vẫn không nhúc nhích. Nó bèn rên rĩ cầu xin mẹ. Sau đấy, nó sụt sạo đây đó trong bụi rậm, nhưng Kiche vẫn không động đây, nó đành quay về với mẹ liếm nhẹ vào mõm mẹ và rồi lại chạy ra xa. Kiche vẫn không tỏ vẻ muốn đi theo con. Nó bèn dừng lại, nhìn mẹ với con mắt khẩn khoản, nhưng biết ngay là vô ích khi thấy mẹ nó quay đầu đi và nhìn về phía trại. Tiếng gọi của những vùng đất bao la, vắng vẻ mà Sói con nóng lòng muốn đi tới, chính Kiche cũng cảm thấy, nhưng còn một tiếng gọi khác lớn hơn, da diết hơn, đó là tiếng gọi của con người và ánh lửa của họ - tiếng gọi chung cho các loài vật - trong đó có bọn sói và chó rừng, anh em của chúng. Kiche quay lại và đi từ từ về phía trại. Sự cầm giữ của các đấng thần linh còn vững chắc hơn cả dây da buộc nó vào cọc. Vô hình và huyền bí, quyền năng của họ đã giữ nó lại, không cho nó bỏ đi. Nanh Trắng ngồi xuống cạnh một cây bạch dương và khẽ rên rĩ. Mùi thông xông ra nồng nặc, bầu không khí đượm mùi thơm đủ loại càng nhắc sói con nhớ tới cuộc sống tự do ngày xưa, trước khi bước vào những ngày nô dịch. Nhưng nó còn thuộc lứa tuổi thơ ấu, nên đối với nó, mẹ nó là trên hết, trên cả tiếng gọi của con người hay tiếng gọi của thiên nhiên. Trong suốt cả thời thơ ấu, nó đã từng phụ thuộc vào mẹ nó, và giờ phút tự do của nó còn chưa điểm. Vì vậy nên nó lại đứng lên, vẻ buồn rầu, lẻo đẻo đi theo mẹ về phía trại. Một đôi lần, nó dừng lại dọc đường, ngồi xuống, lắng nghe tiếng gọi xa xăm của rừng rú và đáp lại bằng một tiếng rên rĩ.

Ở các vùng hoang dã phương Bắc, thời gian các đứa con được gần mẹ không bao giờ kéo dài, dưới sự đô hộ của con

người, thời gian đó đôi khi còn bị rút ngắn hơn. Đối với Nanh Trắng cũng vậy. Số là Chồn Xám có nợ Ba Đại bàng, anh này lại sắp sửa xuống thuyền để đi ngược sông Mackenzi đến vùng hồ. Người nô lệ lớn tuổi đã được trả nợ bằng một tấm vải đỏ chói, một bộ da gấu, hai mươi viên đạn và... Kiche. Nanh Trắng nhìn thấy mẹ mình bị lôi xuống thuyền của Ba Đại bàng và nó cố lao ra theo mẹ. Người da đỏ phũ phàng đẩy mạnh nó về đất liền. Thuyền xuôi đi xa, Sói con bèn lao mình xuống nước và bơi theo thuyền. Ngay cả ý muốn của *vật - người*, tức là của đáng thần linh cũng không có nghĩa gì đối với Nanh Trắng. Nó vô cùng lo lắng vì bị mất mẹ.

Nhưng các thần linh đã không chấp nhận sự bất tuân thượng lệnh nên Chồn Xám bèn nhảy lên một chiếc thuyền vôi đuổi theo Sói con. Khi tới gần, anh ta túm lấy cổ nó nâng lên khỏi mặt nước. Anh chưa đặt ngay nó vào thuyền. Một tay nâng nó rên, còn tay kia anh giáng cho nó một trận nên thân. Thực là một trận đòn ra trò. Chồn Xám có bàn tay to và các cú đập không ngừng kế tiếp nhau, cú nào cũng mạnh và trúng đích phong phốc.

Dưới trận mưa đòn, Nanh Trắng hết bị đánh bên này lại đến bên kia nên đảo qua đảo lại như một quả lắc trong cơn điên loạn. Những cảm nghĩ hỗn độn xô đẩy nhau trong đầu óc nó. Trước hết là sự ngạc nhiên, tiếp đến là một sự sợ hãi nhất thời - và những cú đập rất phũ phàng của bàn tay giáng vào nó làm cho nó phải rên la dữ. Nhưng chẳng mấy chốc, cơn tức giận của nó bùng lên. Bản chất tự do của sói còn lại đã trôi dạt, nó bèn nhe răng và dung cảm sữa mắng vào mặt đáng

thần linh cũng đang bức bối. Điều đó như đổ thêm dầu vào lửa và một trận mưa đòn tàn khốc hơn lại diễn ra.

Chồn Xám tiếp tục đánh, Nanh Trắng lại tiếp tục kêu, nhưng trường hợp này không thể kéo dài mãi được. Một trong hai bên tất phải chịu thua bên kia; bên đó là Nanh Trắng... Nó lại sợ... Lần đầu tiên Nanh Trắng biết thế nào là bàn tay của con người. Cho đến giờ các cú ném đá hay gây gộc mà nó đã nhận được, chỉ đáng coi là những món trớn so với cực hình nó đang phải chịu và vì vậy mà nó mất hết can đảm. Nó đành khuất phục.

Bắt đầu rên xiết và khóc lóc, sau đó nổi sợ hãi biến thành kinh hãi và tiếng kêu liên tục thoát ra từ cổ họng nó, không liên quan gì đến nhịp độ của trận trừng phạt.

Cuối cùng, bàn tay đánh nó cũng ngừng. Sói con vẫn bị bàn tay kia của Chồn Xám nhắc bổng, vẫn đu đưa và nó vẫn tiếp tục kêu gào. Điều đó làm cho người chủ có vẻ thỏa mãn, anh ta ném không thương xót Nanh Trắng vào đáy thuyền, chiếc thuyền đang lướt theo dòng nước. Người da đỏ nhặt mái chèo, Nanh Trắng làm vướng các động tác chèo thuyền của anh nên lại bị một cú đá thô bạo nữa. Đột nhiên bản năng chống cự thúc giục, Nanh Trắng bèn cắn phập răng vào chân đi giày lông của chủ.

Trận trừng phạt tiếp lại diễn ra với mức độ kinh khủng và sự tức giận của Chồn Xám còn lớn hơn so với nỗi kinh hoàng của Nanh Trắng. Không riêng gì bàn tay, mà cả chiếc bơi chèo gỗ cũng đổ dồn vào Sói con và thân hình nhỏ bé của nó bị đau như, tới tã. Chồn Xám lại ném nó vào đáy thuyền.

Lần này, người da đỏ lại cố tình đánh nó một cách phũ phàng bằng chân. Nanh Trắng không còn dám phản ứng lại. Nó vừa rút ra một bài học mới về sự nô dịch. Không bao giờ và trong bất kể trường hợp nào, nó không được liêu lĩnh cần lại đáng thần linh vừa là chúa tể vừa là chủ nhân của nó. Thân thể của vị thần là tối thượng, và nếu dám xúc phạm bằng răng tức là một phạm thượng không thể tha thứ được, một tội ác không thể tưởng tượng nổi.

Khi con thuyền ghé bờ, Sói con chờ đợi, rên rỉ và đành chờ lệnh chủ. Ý muốn của Chồn Xám là nó phải tự lên bờ, nên Sói con tội nghiệp đã bị ném lên không chút nương tay, cú ném làm các vết đòn của nó đau dội lên và nó đứng dậy vừa khó khăn vừa run rẩy. Từ xa, Liplip đã được chứng kiến tấn thảm kịch, bèn xô đến lần Sói con ngã nhào và cầm phập nanh nhọn vào da thịt nó. Nanh Trắng đang trong tình trạng kiệt sức nên không thể địch lại được, và nếu Chồn Xám không đá mạnh chân hất xa tên chó con hiếu chiến đến vài mét thì Nanh Trắng tất đã phải trải qua những giây phút đau khổ nữa. Đó là công lý của *vật - người* và ngay trong tình trạng đáng thương như thế, Nanh Trắng vẫn rung mình biết ơn. Nó khập khiễng theo chân Chồn Xám một cách ngoan ngoãn qua các lều trại về đến lều của chủ. Nó vừa hiểu rằng quyền trừng phạt là một đặc quyền mà các đáng thần linh chỉ dành cho chính bản thân họ và họ không chấp nhận cho tất cả các loài sinh vật hạ đẳng khác có được cái quyền đó.

Đêm ấy, khi cảnh vật yên tĩnh đã bao trùm cả lều trại, Nanh Trắng nhớ tới mẹ và khóc. Nó khóc quá to làm Chồn Xám sợ tỉnh, nên lại bị đòn. Sau đấy nó đành biểu lộ nỗi u

sâu kín đáo hơn khi các thần linh ở gần. Nhưng đôi khi lang thang một mình ở bìa rừng và lúc đó nó bỗng hú liên hồi, để trút bớt nỗi khổ đau. Thời gian tiếp theo, nó có thể để cho ký ức về cuộc sống tự do thời thơ ấu lồi cuốn và lại tìm cách trốn đến nơi hoang vu, nhưng khi nghĩ tới mẹ, nó lại tự kiềm chế. Các cuộc đi săn của *vật* - *người* đã đưa họ đi xa trại, rồi lại trở về. Rất có thể, cũng như họ, Kiche lại xuất hiện, và trong niềm hy vọng gặp lại mẹ, Sói con đành chấp nhận hoàn cảnh bị nô dịch.

Dù sao chế độ nô dịch cũng có những mặt có thể chấp nhận được. Có nhiều sự kiện thuộc đủ các loại diễn ra trong hoàn cảnh bị nô dịch đó, nên Sói con mỗi ngày lại học hỏi được thêm nhiều điều. Thái độ kỳ dị của các *vật* - *người* làm cho tính tò mò của nó luôn luôn thức tỉnh. Hơn nữa nó cũng biết được là phải xử sự như thế nào để phù hợp với tính tình của Chồn Xám. Sự tuân lệnh, một sự tuân lệnh khác khổ, tuyệt đối về phía nó, và đền bù lại, người ta cũng chấp nhận sự tồn tại của nó và sẽ tránh được các trận đòn.

Đôi khi, chính Chồn Xám cũng tự tay ném cho nó một miếng thịt, và trong lúc nó ăn, người chủ cũng để mắt trông chừng lũ chó để nó được yên. Dù thế nào đi nữa thì một miếng thịt nhận được trong điều kiện như vậy, đối với Nanh Trắng rõ ràng lại có giá trị hơn mười hai miếng do một phụ nữ da đỏ ban phát cho nó. Chồn Xám không bao giờ vuốt ve Sói con hoặc nói những lời âu yếm. Nhưng có phải do sức nặng của bàn tay khi anh ta "thực hiện công lý", tính toán năng tuyệt đối, hay là do tất cả các thứ đó cộng lại, đã tác động mạnh vào đầu óc Nanh Trắng? Một sự gấn bó nhất định

vấn này sinh được giữa Sói con và vị chúa tể nóng tính của nó.

Dần dà, với những phương pháp kín đáo, với những hòn đá, gậy gộc, hoặc những cú đập, mà các mắt xích của một chuỗi vô hình đã được tôi luyện để được giữ chặt Sói con trong hoàn cảnh bị nô dịch. Chính các bản năng của nòi giống, ngay từ đầu, đã khiến cho chúng có thể lẩn đến chỗ ở của loài người. Điều đó đã xảy ra đối với Nanh Trắng. Tuy đời sống ở trại phần nhiều là cực khổ, theo thời gian, dù không thấy rõ, nó vẫn bắt đầu ngấm ngấm yêu cuộc sống ấy. Nhưng điều làm nó bận tâm nhất vẫn là nỗi u sầu bị mất Kiche. Nó hy vọng một ngày nào đó sẽ tìm lại được mẹ và những kỷ niệm cũ về cuộc sống tự do mà nó đã từng được hưởng lại dâng lên mạnh mẽ trong tâm hồn Nanh Trắng.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI MỘT

KẺ BỊ RUỒNG BỎ

Hầu như ngày nào Liplip cũng tiếp tục làm khổ Nanh Trắng khiến cho Sói con ngày càng trở nên dữ tợn và hung hãn hơn so với bản tính sẵn có. Tính man rợ sơ khai của nó càng được phát triển quá mức. Ngay trong đám vật - người ấy nó cũng nổi tiếng là hung dữ. Nếu trong trại bị mất trật tự, có tiếng ồn ào, tranh giành hoặc ẩu đả, hoặc nếu nghe tiếng chửi rủa của đám phụ nữ vì bị mất thịt, người ta liền đoán ngay là Nanh Trắng có tham gia gây rối. Các vật - người kia không mất công tìm hiểu nguyên nhân, họ chỉ cần nhận biết hậu quả, và nói chung hậu quả đó thường là rất tai hại. Nó là một con vật khôn khéo, một tên chuyên gây rối, và các người phụ nữ da đỏ lúc nào cũng tỏ rõ thái độ giận dữ. Trong khi đó, nó hay rình mò, luôn luôn cảnh giác để sẵn sàng tránh né những thứ họ có thể ném vào nó và họ gọi nó là một con sói con đáng ghét.

Vì thế Nanh Trắng như sống ngoài lề đám dân cư của trại. Tất cả bảy chó con đều tỏ thái độ với nó hệt như Liplip. Sói con không được chúng xem là đồng chủng. Nguồn gốc nó từ chốn rừng sâu man rợ nên bị tách biệt đối với chúng, và rất có thể nó lại là kẻ chịu nạn cho sự thù nghịch theo bản năng mà chó nhà vẫn giành cho chó sói. Bọn chó con trong trại

chẳng bao lâu đều kết bè kết lũ chống nó và góp phần với Liplip để làm khổ nó. Một khi chúng đã tuyên chiến với nó thì chúng không thay đổi tình cảm nữa. Nhưng Nanh Trắng cũng trả đũa ra trò và hết thấy các địch thủ của nó, hoặc ít hoặc nhiều, đều đã nếm mùi răng của nó. Trong cuộc chiến đấu một chọi một nó vẫn thắng. Nhưng khổ một nỗi, hầu như không bao giờ nó được dịp đánh nhau đơn lẻ như vậy. Mỗi khi nó phải đánh nhau với một con chó non nào của trại, thì lập tức tất cả các con chó khác đều ủa tới tấn công nó.

Qua những trận đương đầu ấy, nó tự rút ra hai bài học: làm thế nào để tự vệ hữu hiệu nhất trước bầy địch thủ cùng tấn công một lúc, và làm cách nào giáng cho riêng từng tên địch nhiều tổn thương nhất, trong một thời gian ngắn nhất. Không để mất thăng bằng là vấn đề một mất một còn, và đó là bí quyết chiến đấu mà nó thực hiện được một cách khéo léo như một con mèo. Ngay những con chó lớn có thể chộp nó từ đằng sau hay từ bên cạnh, bằng sức lực và trọng lượng của chúng, làm nó bị trượt hoặc bị hất tung lên không nhưng Nanh Trắng bao giờ cũng giữ được tư thế bốn chân ở dưới và nhanh nhẹn đứng dậy ngay trên mặt đất một cách vững vàng, chắc chắn.

Khi bọn chó sắp chiến đấu, một vài động tác chuẩn bị thường để lộ ý đồ của chúng: xù lông, sủa vang, chân đứng thẳng. Sói con đã tập được thói quen là bỏ những động tác mào đầu ấy. Vì nếu tấn công chậm một chút có nghĩa là cả đàn chó sẽ kịp xông tới. Nó phải làm nhanh rồi chuẩn, thường đánh bất ngờ, xô đến kẻ địch, không để đối phương kịp đề

phòng. Một con chó bị cắn nát ở vai và tai, trước khi kịp nhận ra điều bất hạnh ấy thì đã có thể coi là bị thua nửa phần rồi.

Hơn nữa, bất ngờ húc đổ một con chó cực dễ và khi bị chống vó, kẻ địch thường mất khả năng tự vệ trong chốc lát và để lộ phần cổ bên dưới dễ bị tổn thương nặng - vì đây là điểm yếu đó. Hàng bao thế hệ sói săn mồi đã truyền tiếp sang nó những bí quyết đó. Khi tấn công Nanh Trắng thường tiến hành như sau: trước tiên đánh với một con chó đơn lẻ, sau thì tìm cách lật ngửa nó thật bất ngờ, cuối cùng cắn răng vào phần thịt mềm ở cổ họng nó.

Vì Sói con chưa qua hết thời kỳ tăng trưởng, nên răng nanh của nó chưa đủ dài và đủ khỏe để tấn công giết được địch thủ, nhưng sau những lần đụng độ nhiều con chó con đã trở về trại với cái cổ họng rách toạc, điều ấy đủ nói rõ mức độ tấn công khá đến nơi đến chốn của Nanh Trắng. Một ngày kia, chợt gặp ở bìa rừng một kẻ thù đơn độc, nó đã lật ngửa được địch thủ nhiều lần, và lần nào cũng tấn công vào cổ họng, cuối cùng nó đã cắn đứt động mạch lớn ở cổ kẻ địch và kết thúc đời nó. Chiều tối hôm ấy, lều trại bỗng trở nên náo động. Người ta đã trông thấy Nanh Trắng, và chủ của con chó bị giết đã kể rõ sự việc. Các phụ nữ đều nhớ lại những trường hợp bị mất thịt đã xảy ra nhiều lần, và Chồn Xám bị mọi người đồng thanh trách móc thậm tệ. Nhưng anh ta dứt khoát không cho một ai tiến gần vào lều mình, nơi đang che giấu kẻ tội phạm, và từ chối không giao Sói con cho các thành viên của bộ lạc đang quyết đòi trả thù.

Nanh Trắng bị cả loài người lẫn loài chó thù ghét. Suốt cả thời kỳ lớn lên, không lúc nào nó được hưởng một chuỗi

ngày thực sự yên ổn. Luôn luôn nó phải cảnh giác với bàn tay của con người hay với răng nanh của bầy chó. Nó được đón tiếp bằng những lời chửi mắng hay những mảnh đá. Nó luôn sống trong tình trạng căng thẳng, lúc nào cũng phải giữ mình, vì biết rằng mình là một cái đích tốt cho các mảnh đá ném bất ngờ và rất nguy hiểm. Lúc nào nó cũng sẵn sàng tấn công và ứng phó, sẵn sàng nhảy xô tới, gầm gừ, đe dọa.

Khi nó sữa, không một con chó nào trong trại dù trẻ hoặc già có thể địch được nó. Tiếng sữa có mục đích báo động hay dọa nạt và cần phải biết dùng đúng lúc, Nanh Trắng tỏ ra rất giỏi ngón nghề này. Nó đưa vào tiếng sữa tất cả cái gì tỏ ra tồi tệ, độc ác, dữ tợn. Mũi nó luôn luôn co bóp nên thất hẹp, lông nó dựng đứng thành những lớp sóng, lưỡi nó thè ra rứt vào giống như con rắn đỏ. Tai xẹp, mắt sáng chói cảm hờn, mép cuộn xoắn, và răng nanh chảy dài, nó có thể tin tưởng vào sự dọa nạt gần như chắc chắn có hiệu quả mà nó gây ra đối với bất cứ địch thủ nào đột nhiên bị tước mất ý chí. Đây là thời điểm ưu thế đối với Nanh Trắng và nó lợi dụng ngay. Thời gian ngừng lại đó đôi khi kéo dài vừa đủ để cuộc tấn công chuyển sang kết thúc. Và Sói con, do tiếng gầm gừ điển hình ấy, đã chuẩn bị kịp để rút lui có trật tự trước một con chó nào đó vào loại lớn nhất trại.

Bị loại trừ khỏi nhóm chó non, nó dùng những biện pháp đẫm máu và sự láu lỉnh để trả giá những tội tình mà bọn này gây ra cho nó. Nó không được cùng bọn chó chạy nhảy lăng xăng thì nó cũng không cho phép một tên nào được chạy riêng lẻ. Lẩn núp trong bụi rậm, nó khéo léo đặt những cạm bẫy, trừ con Liplip ra, các con chó non khác không dám đi rời

nhau. Chúng phải tụ tập thành từng đám để tự vệ, chống trả lại kẻ thù ghê gớm mà chúng tự chuốc lấy. Một con chó nhóc nào dám liều mạng, mạo hiểm một mình ở bờ sông, rủi mà gặp phải Nanh Trắng, thì coi như chắc chắn là bị giết chết. Trường hợp đặc biệt, con kia tìm cách thoát thân được và bị Nanh Trắng đuổi theo, thì Sói con liền báo động toàn trại bằng những tiếng rú sợ hãi.

Các cuộc trả đũa của Nanh Trắng giờ đây đã đổ xuống đầu bọn chó con ngay trong trường hợp chúng vẫn đi thành nhóm, vì khi đi riêng lẻ, Sói con sẽ tấn công bọn chúng, còn bọn này thì lại tấn công nó khi đi thành đoàn. Cả bầy đã đổ xô đến mỗi khi gặp nó, và Sói con lập tức chạy trốn, biết rằng nó dễ đánh bại kẻ địch trong lúc chạy. Rủi cho con nào lại chạy khá xa bầy, Nanh Trắng liền quay lại đứng lức, thanh toán ngay trong năm giây, trước khi bọn bạn của con kia đuổi kịp. Điều này thường xảy ra luôn, vì trong khi hùng hục chạy, bọn chó con thường mất tự chủ, còn Nanh Trắng thì lúc nào cũng tự chủ được. Trong khi chạy, nó vẫn liếc nhanh về phía sau, sẵn sàng quay phắt lại vào thời điểm cần thiết để bỏ xuống kẻ đuổi theo quá hăng những ngón đòn hiểm.

Tất cả bọn chó con sống trong trại đều thích chơi nghịch, và việc săn đuổi Nanh Trắng chẳng mấy chốc đã thành trò vui chính, một trò vui nguy hiểm, có thể chết, đôi khi cuộc chiến nhỏ đó đã chuyển thành thảm kịch. Sói con có lợi thế chạy nhanh hơn kẻ đồng chủng và nó sẵn sàng mạo hiểm lao vào rừng hoang, nơi nó đã quen thuộc nhiều hơn bọn kia. Trong thời gian nó uống công chờ đợi ngày Kiche trở về, đã nhiều lần nó lôi cuốn bọn chó con, và bọn này bị kích

động mạnh, chạy đuổi theo nó vào những rừng lân cận, để rồi nó biến mất. Bọn chó con vẫn sủa, nên Nanh Trắng biết chúng ở đâu, còn bản thân thì lại chạy rất lặng lẽ, bước chân như đi trên nệm, hình bóng như lướt qua cây cối giống hệt bố và mẹ nó khi xưa. Nanh Trắng có sẵn nhiều trò bịp bợm, một trong những thủ đoạn nó thích thực hiện là bơi qua một ngòi nhỏ, làm mất dấu vết rồi nấp ở một bụi cây gần đây, nó điềm nhiên nghe ngóng tiếng kêu bực bội của phe địch.

Bị người và vật đều ghét bỏ, tính nết bất trị, luôn luôn gây hận với kẻ này, kẻ khác, Nanh Trắng lớn lên trong bầu không khí đổ kỵ để làm cho những vết xấu của nó càng tăng thêm. Hoàn cảnh đó rõ ràng là không thể làm nảy sinh lòng tốt và tình thương. Trong Sói con không có may mắn những tình cảm như vậy. Luật lệ duy nhất mà nó được dạy dỗ là tuân theo kẻ mạnh và áp bức kẻ yếu. Chồn Xám là một đáng thần linh và là kẻ mạnh, vậy phải tuân theo anh ta. Còn lũ chó non hoặc yếu hơn Sói con đều là những kẻ yếu, cần phải loại trừ. Chỉ đạo của nền giáo dục mà nó đã hưởng là uy quyền. Để đối mặt với những mối nguy bị hãm hại hoặc bị giết chết, nên các khả năng chống đỡ nảy sinh do nòi giống của Nanh Trắng đều phát triển tốt độ. Các động tác của nó nhanh nhẹn hơn so với các con chó sống trong trại; chạy nhanh hơn, láu lỉnh hơn, nhẹ nhàng mảnh dẻ hơn với những bắp thịt và thần kinh thép, dẻo dai hơn, độc ác hơn, tàn bạo và thông minh hơn. Trong mọi trường hợp đối địch bao quanh nó, nó cần phải có hết thảy những đặc tính đó nếu muốn chống chọi và tồn tại.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI HAI

ĐƯỜNG MÒN CỦA THẦN LINH

Vào mùa lá rụng, ngày càng ngắn dần và khi mà cái lạnh giá bắt đầu cào cấu vào da thịt, Nanh Trắng đã có dịp lấy lại tự do. Từ nhiều ngày, trong thôn xóm người da đỏ đã trở nên náo động, lều bạt được tháo gỡ và toàn bộ lạc chuẩn bị lên đường tiến hành những cuộc săn lớn vào mùa thu. Nanh Trắng theo dõi công việc chuẩn bị đó với cặp mắt sáng ngời và khi các lều bạt được tháo gỡ cùng đồ đạc được chất lên thuyền dọc bờ sông thì nó hiểu ngay. Một số cũng đã rời bến một số đã khuất hẳn sau khúc sông uốn.

Nó hiểu rất rõ lý do và quyết định ở lại đằng sau, chọn thời điểm thuận lợi để chuẩn khỏi trại, tiến về rừng. Để đánh lạc hướng, nó băng qua một con lạch nhỏ, ở đó nước đã bắt đầu đóng băng, nấp giữa một bụi cây và chờ đợi vừa ngủ tạm vừa chờ. Tiếng Chồn Xám gọi tên nó bỗng làm nó giật nảy mình, nhiều tiếng khác cũng vọng lên. Vợ Chồn Xám, con trai Misa cũng đi tìm nó.

Sói con run sợ, một nỗi xúc động thúc đẩy nó ra khỏi chỗ nấp nhưng nó vội cưỡng lại. Lát sau, tiếng gọi tắt dần ở đằng xa. Nó nán chờ thêm lúc nữa, rồi bò ra khỏi bụi rậm và tẩu thoát. Con mưa đổ xuống. Trong chốc lát nó lang thang

giữa các lùm cây, về hải lòng vì đã được tự do. Bỗng nó nhận thức được tình cảnh cô quạnh của mình. Nó ngồi xuống và suy nghĩ lắng nghe sự tĩnh mịch bao la và đầy hãi hùng của rừng sâu. Sự vắng vẻ thật khủng khiếp, nó cảm thấy mối nguy hiểm vô hình, không thể lường trước được đang lẩn quất trong bóng tối của rừng rậm.

Trời càng lạnh! Không còn tấm ván ấm của lều bạt để có thể thu hình vào đấy. Chân tê cóng và nó không ngừng nhấc hai chân trước, lúc chân nọ, lúc chân kia cố làm cho chúng ấm lại. Cuối cùng, nó bọc chân bằng túm đuôi rậm và ngay lúc đó có một chuỗi hình ảnh xuất hiện. Điều đó không có gì lạ, chuỗi hình ảnh kế tiếp nhau, từng in đậm trong trí nhớ, nay diễn ra trước mắt nó. Nó nhìn thấy cảnh các lều bạt những ngọn lửa bập bùng. Nó nghe rõ tiếng the thé của đàn bà, tiếng ồm ồm của đàn ông, tiếng gặm sữa của bầy chó. Nó cảm thấy đói và nhớ lại những miếng thịt hay cá mà người ta thường vứt cho nó. Còn ở đây chỉ có sự im lặng hãi hùng không sao sờ mó được.

Đời sống bị nô dịch đã làm nó mềm yếu. Sự mất tự chủ làm nó suy nhược và giờ đây nó không còn biết tự lo lấy thân. Cảm giác của nó đã quen với những tiếng động đa dạng, với sự di lại, sự vận động liên miên của đời sống trong trại, bỗng nhiên như bị tắt ngấm. Nó lắng nghe những tiếng kêu trong sự yên tĩnh và bất động của tự nhiên. Nó hoảng sợ vì cảnh bất động vì nó cảm giác về một mối nguy cơ khủng khiếp sắp ập đến. Đêm tối mênh mông, không làm gì được, không nhìn thấy và cũng không nghe thấy gì, như sẵn sàng nuốt chửng lấy nó. Nó run sợ, có cái gì vô cùng to lớn, không hình dạng

rõ rệt vừa lướt qua trước mắt nó. Dù là bóng cây, mặt trăng chiếu xuống và vừa lộ ra khỏi mây mù. Nó yên tâm, rên khe khẽ rồi nó cố tự kìm tiếng rên rỉ, sợ rằng có các lực tác hại đang rình rập nó. Trời đêm lạnh giá làm co nút cành cây ngay chỗ nó đứng, tiếng nứt gãy vang động. Nanh Trắng sợ hãi kêu lên rồi bỗng cuống cuồng chạy một mạch về trại. Nó cần sự có mặt che chở của con người. Mùi khói từ các ngọn lửa xông lên mũi nó, những tiếng ồn ào và tiếng kêu vọng lên trong lán trại da đỏ lại âm vang trong tai nó. Ra khỏi rừng tối mò, đến một khoảng trống. Ánh trăng rọi sáng phong cảnh cũ, Sói con nhìn quanh không thấy gì hết. Nó quên rằng là trại đã bốc đi rồi.

Bỗng nó ngừng chạy. Bây giờ đi đâu? Bị bỏ rơi lại, nó đành loang quanh trên bãi hoang, ngửi hít các đồng rác vụn mà các đấng thần linh đã để lại. Giá có một phụ nữ da đỏ câu bắn ném vào mặt nó một nắm sỏi thì nó sẵn sàng đón nhận và cả bàn tay to khỏe của Chồn Xám hay trừng phạt cũng được nó mừng rỡ đón tiếp. Ngay cả Liplip cùng bầy chó hay gây sự thường sủa vang có lẽ cũng được nó vui vẻ tiếp nhận.

Nanh Trắng đứng vào khoảnh đất trước đây là căn lều của Chồn Xám, nó ngồi vào giữa, rồi ngược mũi về phía mặt trăng. Hồng nó co bóp nhiều lần, miệng há hốc kêu than thảm thiết nỗi cô quạnh và lo âu, về nỗi đau buồn vì mất Kiche, về tất cả những nỗi khốn cùng và đau khổ của ngày qua, kể cả sự e ngại những thống khổ và hiểm nguy của ngày mai. Lần đầu tiên nó thất ra tiếng hú sâu thẳm, rền vang của loài sói. Bình minh đã đến làm vơi nỗi sợ hãi của nó. Nhưng mặt đất trơ trụi bao quanh nó, nơi mà trước đây ồn ào sáo động, khiến nó

càng thấm thía nỗi quanh hiu. Nó tiến sâu vào rừng, đi về phía bờ sông để xuôi theo dòng nước. Nó chạy suốt ngày ròng rã. Cơ thể chắc như thép của nó dường như sinh ra để chạy, chạy mãi. Nó chạy không hề biết nghỉ, nhưng cuối cùng rồi cũng thấm mệt. Nhưng tính dẻo dai di truyền đã giúp Nanh Trắng cố gắng liên tục, vẫn cứ thúc đẩy nó tiến lên mặc dù sức lực nó đã gần cạn.

Khi dòng sông thu hẹp lại giữa các vách đá dựng đứng. Sói con chạy quanh về phía sau, leo qua những mỏm đồi cao. Nó bơi qua các nhánh sông, các con suối, thỉnh thoảng giẫm lên các tảng băng mới hình thành dọc bờ sông và nhiều lần vượt qua sông. Nhưng lúc đó nó phải chống chọi với dòng nước lạnh giá sần sùng cuốn trôi nó, nó dò tìm đường đi của các thần linh, có thể các vị đó đã rời sông để tiến sâu vào đất liền.

Nanh Trắng là một chó sói thông minh hơn mức bình thường. Tuy nhiên nó cũng không thể đoán được tới khả năng các đấng thần linh đã quyết định bỏ vùng đất bên kia sông Mackenzi để tiếp tục cuộc hành trình. Nó không hề nghĩ tới điều ấy. Sau này, khi nó đã trải qua nhiều thử thách, thêm tuổi tác và khôn ngoan biết thêm nhiều đường mòn và dòng sông thì nó mới có thể nghĩ đến điều đó được. Giờ đây, nó chỉ biết chạy theo dòng sông một cách mù quáng, cũng chỉ biết suy tính về tình trạng hiện nay của mình mà thôi.

Nó chạy như vậy suốt ngày đêm, vấp phải nhiều chướng ngại lù lù trong bóng tối nhưng nó không nản chí. Vào giữa ngày thứ hai, khi đã chạy liền hơn ba mươi giờ, sức lực bắt đầu không tuân theo ý muốn, ý chí quyết tâm vẫn cứ thúc giục nó tiến lên. Nó không ăn gì đã từ bốn mươi giờ và lúc

này cái dãi đang ray rứt nó. Nó nhào xuống nước lạnh nhiều lần, nhưng cũng không giải quyết được gì. Bộ lông tuyệt đẹp của nó giờ đây đã tàn tạ. Cái mảnh nệm rộng dưới chân nó đều đau như và chảy máu. Nó bắt đầu khập khiễng, ngày càng khập khiễng nhiều hơn. Thêm vào đó, bầu trời đầy mây và tuyết bắt đầu trút xuống một thứ tuyết lạnh, ẩm, chảy tan trên cơ thể nhóp nhách, chảy thành dòng dưới chân. Tuyết rơi xóa nhòa cảnh vật và lấp đi những đồng mấp mô trên mặt đất khiến Nanh Trắng tiến lên càng khó khăn hơn.

Buổi tối Chồn Xám có ý định cắm trại ở bờ bên kia sông Mackenzi, sẽ tiến hành cuộc săn ở gần đấy. Nhưng trước khi trời tối một chút, Klu-Kusơ vợ anh bỗng nhìn thấy một con hươu đang uống nước ở bờ bên phải. Nếu con vật nhai lại này không đến uống nước, nếu Misa không tiến lại chỗ chiếc thuyền dọc bờ vì có tuyết nếu Klu-Kusơ không nhìn thấy con hươu và nếu Chồn Xám không bắn chết con vật bằng một phát rất trúng... thì các sự kiện tiếp theo sẽ diễn ra khác hẳn: Chồn Xám không dựng lều bên này sông Mackenzi, và Nanh Trắng tất vẫn tiếp tục chạy, tuy kiệt sức, để cuối cùng hoặc chết gục, hoặc lại tìm thấy đường về với các đồng loại hoang dã, lại trở nên một thành viên trong bầy sói nghĩa là lại trở thành sói hoàn toàn.

Trời tối hẳn, tuyết càng rơi mạnh hơn, Nanh Trắng vẫn rên rỉ, đi khập khiễng, luôn va vấp, nhưng vẫn cố chạy lên. Bỗng nó ngửi thấy mùi quen thuộc và nhìn rõ những vết chân in hẳn trên tuyết, những vết chân còn mới nguyên đến nỗi nó nhận ra ngay nguồn gốc. Nó rên rỉ vì nôn nóng và đi theo các vết chân từ bờ sông đến lùm cây, những âm thanh quen thuộc

đập vào tai nó. Ngay gần ngọn lửa trại, nó nhận ra Klu- Kusơ đang nấu cơm, còn Chồn Xám thì đang ngồi nhai một miếng mỡ tươi lớn. Vậy là trong trại đang có thịt tươi

Nanh Trắng nghĩ chắc là sẽ phải nhận một trận đòn. Nó bèn nép sát đất, lông hơi xù lên, nhưng vẫn cứ lết tới Mặc dù e sợ và căm ghét trận đòn sắp đổ xuống nhưng nó tin là sẽ được sưởi ấm, được các thần linh che chở và bảo vệ, dù phải chung sống với bọn chó đầy ác cảm, nhưng vẫn là một sự chung đụng phù hợp với bản năng sống thành bầy của nó.

Nanh Trắng bò lê và cố thu mình lại thật nhỏ rồi hiện ra dưới ánh sáng ngọn lửa. Chồn Xám nhìn thấy nó, ngừng nhai miếng mỡ, đầu cúi xuống. Nanh Trắng bò về phía anh, vừa hổ thẹn vừa phục tùng, từ tốn lê gần đến chủ. Nó nằm phủ phục dưới chân Chồn Xám, hiển dâng cả thể xác lẫn tâm hồn cho chủ. Tự bản thân, Sói con đã trở về và tự đặt số phận nó vào bàn tay con người. Nó run lên, chờ đợi sự trừng phạt sắp đổ xuống. Bàn tay Chồn Xám đang động đậy trên đầu nó. Theo bản năng, Nanh Trắng lại nằm rạp xuống thêm, chờ đợi trận đòn. Không có gì xảy ra, nó lăm lét nhìn Chồn Xám và thấy chủ xé miếng mỡ làm đôi, cho nó một miếng. Nó bèn hít ngửi miếng mỡ, nhẹ nhàng không tỏ ra lo sợ, bắt đầu ăn. Chồn Xám gọi vợ đem thịt lên thêm cho nó. Trong khi nó ăn, anh không cho lũ chó kia xán đến. Sau khi ăn no nê Nanh Trắng nằm cạnh chân Chồn Xám. Được ngọn lửa sưởi ấm, nó bắt đầu buồn ngủ, tin rằng ngày mai không còn phải lang thang trong các cánh rừng heo hút mà được sống ở trại các vật - người những đáng thần linh mà nó đã tự nguyện gửi gắm số phận.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI BA

THỎA ƯỚC

Gần cuối tháng chạp, Chồn Xám cùng Klu-Kusơ và Misa tiến hành một chuyến đi trên mặt sông Mackenzi đóng băng. Anh tự điều khiển một xe trượt, do bảy chó - anh đổi hay mượn được kéo. Misa phải điều khiển một xe trượt nhỏ hơn do một nhóm chó con kéo. Việc này chẳng khác gì một trò giải trí, chiếc xe trượt đó là nguồn vui của cho Misa vì nó có cảm giác như được giữ một vị trí xứng đáng trong xã hội khi được giao một công việc của người lớn. Như vậy, nó học cách dạy dỗ và điều khiển đàn chó, còn đối với các con vật non thì đây là dịp đầu tiên chúng được mang yên cương. Dù sao thì xe nhỏ cũng có lợi ích riêng vì trên xe chất gần một trăm ký đồ trang thiết bị và thức ăn.

Nanh Trắng đã trông thấy bảy chó trong trại kéo xe nên nó yên lặng để cho buộc yên cương dù là lần đầu mà không chống đối quá mức. Người ta buộc vào cổ nó một vòng đai da nhồi rêu, nối bằng hai dải vào một tấm da quấn quanh ngực và lưng, một dây dài dùng để kéo nối bộ yên cương vào xe.

Đàn chó kéo gồm sáu con chó non và Nanh Trắng. Các con chó sinh vào đầu năm đã được chín, mười tháng, trong khi Nanh Trắng chưa đầy tám tháng. Mỗi con vật được buộc

vào xe trượt bằng dây riêng không có dây nào dài bằng nhau, ít nhất sự chênh lệch đó phù hợp với chiều dài con chó và tất cả các dây đều buộc vào đầu phía trước xe bằng một cái vòng. Một loại xe trượt không bàn trượt, làm bằng vỏ bạch dương, phía trước đầu xe cong lên để khỏi lún xuống tuyết. Cách chế tạo đó có điểm lợi là phân bố trọng tải trên một diện tích lớn hơn và cũng theo nguyên tắc đó người ta bố trí sao cho các con vật tạo thành hình rẽ quạt ở các đầu dây và không cho con nào đâm phải vết chân của con bên cạnh.

Sự bố trí tạo thành hình rẽ quạt còn có một ưu điểm khác nữa là chiều dài dây buộc chó không cho phép chúng tấn công các con chạy trước. Con nào muốn tấn công con khác thì giới lắm cũng chỉ có thể quay đầu lại tấn công con ở phía sau. Nhưng làm như thế, nó dễ bị rơi vọt của người lái xe quất vào mõm. Ưu điểm của cách bố trí này là con chó nào muốn tiến kịp con chạy trước nó, càng phải kéo dây mạnh thêm, còn con chó bị đuổi cũng phải gắng chạy nhanh hơn. Tốc độ tăng ở một con làm tăng tốc độ của con khác và toàn đàn chó chẳng mấy chốc chạy rất nhanh. Sự thống trị của con người đối với loài vật lại một lần nữa biểu hiện rõ rệt, nhưng ở trường hợp này thì theo đường vòng.

Misa đã tiếp thu được của bố nhiều điều khôn ngoan. Nó nhận thấy ngay từ đầu Nanh Trắng hay bị Liplip làm khổ, nhưng hồi đó Liplip thuộc chủ khác và Misa đành ném vào nó vài hòn đá mỗi khi thấy nó gây sự. Bây giờ, Liplip thuộc về nó và nó bắt đầu trả đũa bằng cách buộc Liplip vào dây kéo dài nhất. Như vậy Liplip thành ra con đầu đàn, bề ngoài là một vinh dự nhưng thực chất thì khác: Không những Liplip

không phải là con đứng đầu, có thể giữ vai trò bạo chúa, mà chẳng mấy chốc nó sẽ bị các chó khác cắn ghét và làm khổ.

Sợi dây của nó dài nhất, nên các thành viên khác trong bầy chó kéo xe, luôn luôn tưởng là nó chạy trước chúng. Thực ra chúng chỉ nhìn thấy cái đuôi rậm và hai chân sau hoạt động của nó - đó là hình ảnh không đáng sợ chút nào so với dải lông dựng đứng trên lưng và răng nanh bóng loáng của nó. Vì thấy nó chạy trước, bọn chó suy ra là "nó sợ mình" và nảy ngay ý ham muốn săn đuổi nó.

Ngay khi xe trượt khởi động, toàn bầy chó đã đuổi theo Liplip như một cuộc săn không ngừng và kéo dài suốt ngày. Thoạt đầu Liplip hãnh diện với vai trò của mình và rất bức tức nên tìm cách quay lại trừng phạt những tên đuổi theo, nhưng lần nào cũng bị Misa quất roi vào đũng mồm, ngọn roi dài mười mét, khiến nó buộc phải quay đi để tiếp tục chạy. Liplip có thể chống lại bọn chó nhưng không thể đối đầu với ngọn roi đe dọa đó, nên cách tránh hữu hiệu nhất là luôn luôn chạy nhanh hơn, giữ cho dây cương luôn căng để bảo vệ hai bên sườn khỏi bị bọn đồng ngũ cắn.

Cậu bé da đỏ còn nghĩ ra một trò thú vị hơn để đẩy mạnh thêm nữa tốc độ không ngừng đuổi theo kẻ dẫn đầu đàn chó. Cậu bé ưu đãi con đầu đàn, các con chó khác không được hưởng và chúng nhìn thấy rõ sự ưu đãi ấy. Điều đó chỉ càng làm tăng thêm lòng căm ghét và tính ghen tị của chúng. Trước mắt chúng, cậu bé cho Liplip ăn thịt và chỉ cho mỗi mình nó thôi. Điều này đã làm cho bọn kia tức phát điên, và đứng vừa đủ tầm xa để không bị roi vọt, chúng sủa âm vì tức tối, trong khi Liplip ăn ngon lành với sự che chở của Misa.

Ngay những lúc thiếu thịt, sau khi bố trí sao cho bọn chó khác đứng cách xa, cậu cũng giả vờ cho Liplip thịt. Nanh Trắng vui lòng hoàn thành nhiệm vụ. Khi được đặt trên đường mòn của các vị thần linh, nó chạy một mạch quãng đường dài hơn cả đoạn đường mà lúc này người ta yêu cầu bầy chó hoàn thành. Hiểu rõ sự vô hiệu của việc chống lại chủ nó còn làm tốt hơn các con chó khác. Ngoài ra, những hiểm khích mà nó chịu đựng từ phía các đồng chủng thù nghịch càng làm nó tách xa chúng và xích lại tới gần người. Còn Kiche thì nó không nghĩ tới nữa, điều quan tâm chính của nó hiện giờ làm hài lòng các vị thần linh mà chính nó đã tự nguyện qui hàng. Nó làm việc cật lực, phục tùng và tôn trọng kỷ luật. Sẵn sàng làm tất và lòng trung thành là những đức tính điển hình của con sói khi đã được thuần hóa và Nanh Trắng lại đặc biệt có đủ các đức tính ấy.

Quan hệ giữa Sói con và các bạn đồng nghiệp của nó vẫn không được cải thiện. Nanh Trắng không bao giờ biết cách chơi đùa với các chó con, nó chỉ biết đánh nhau với chúng và không hề tự kiểm chế. Nó giáng trả gấp trăm lần các miếng răng sắc nhọn mà nó nhận được vào thời kỳ Liplip dẫn đầu đàn chó. Hiện giờ ở đầu dây buộc dài, dù chạy dẫn đầu, làm nảy mạnh xe trượt sau chân Liplip vẫn hết thời làm bá chủ rồi. Tên bạo chúa trước đây, đến lượt chịu cực hình như Nanh Trắng. Ở trại, Liplip không mấy khi dám rời Misa, Chồn Xám, hay Klu-Kusơ, vì mỗi khi nó không được họ che chở là bầy chó lại nhe nanh há mồm chỉ chục nhảy xổ vào nó ngay. Sau khi Liplip thất bại, Nanh Trắng có thể trở thành đầu đàn nhưng bản chất nó vốn rất ưa cô độc, âm thầm, chỉ

cần thẳng trận là đủ. Ngoài ra, nó không quan tâm đến bầy chó đồng hành, bọn này tự động nhường chỗ cho nó mỗi khi nó lại gần. Ngay tên hăng hái nhất trong bọn chúng cũng không dám liều lĩnh lấy trộm thịt của nó. Ngược lại, cả bầy chó vội nuốt nhanh phần thịt của chúng vì sợ bị nó đoạt mất. Nanh Trắng áp dụng triệt để qui luật "áp bức kẻ yếu phục tùng kẻ mạnh". Nó ăn phần mình rất nhanh và tai hại thay cho chú chó nhóc nào chưa kịp nuốt xong. Một tiếng sủa, một ánh nanh là đủ để chú chó nhóc nọ chỉ còn cách rống lên tức tối, mũi nghech lên phía các vì sao, trong khi đó Nanh Trắng vẫn thản nhiên thế chân chú ta ăn nốt miếng thịt.

Dầu sao, đôi khi cũng có con này hay con nọ dám cưỡng lại nó, nhưng lập tức chúng phải tỏ ra biết điều ngay, như vậy là Nanh Trắng đã giữ được uy tín. Nhưng nó vẫn thích sống biệt lập và đánh nhau luôn để duy trì tư thế. Ngoài ra, các cuộc đấu không bao giờ kéo dài, Sói con rất lẹ làng trong tấn công cũng như trong thế thủ, khiến cho kẻ địch bị rách toạc mình mẩy, máu chảy đầm đìa trước khi kịp bước vào thế phản công.

Kỷ luật mà Nanh Trắng đặt ra giữa bầy chó cũng nghiêm khắc như kỷ luật mà loài người đòi hỏi. Nó không tha bất cứ một sai sót nào mà bọn chó con phải phục nó không điều kiện. Giữa chúng với nhau thì muốn làm gì thì làm, Nanh Trắng không cần biết, nhưng nó không chấp nhận bất cứ một cử chỉ suồng sã nào đối với nó, bọn kia phải nhường chỗ mỗi khi nó muốn đi giữa chúng, buộc chúng phải thừa nhận quyền lực tuyệt đối của nó bất kỳ vào lúc nào. Hễ một chú chó nhóc nào dám cứng chân hay xù lông lưng trước mặt

nó, lập tức, không chút thương hại, Nanh Trắng làm cho con kia phải ân hận về sự liều lĩnh của mình.

Nó trở thành một tên bạo chúa quái dị, thực hành qui chế đô hộ một cách khắt khe, cứng nhắc. Khi áp bức kẻ yếu, dường như nó cảm thấy thỏa mãn như báo được thù. Cuộc đấu tranh sinh tồn mà nó đã từng trải qua trong rừng hoang bên cạnh mẹ hồi còn nhỏ xíu khi cả hai mẹ con sống cách biệt và không nơi nương tựa đã giúp chúng tồn tại giữa một thế giới thù nghịch, đã tôi luyện nó. Luật pháp của kẻ mạnh bao giờ cũng tốt nhất, nó chưa hề bị thất thế khi học kỹ bài học ấy, vì vậy nó thẳng tay áp bức kẻ yếu, lại sẵn sàng kính nể kẻ mạnh. Và trong suốt cuộc hành trình kéo dài bên Chồn Xám, trong những dịp dừng chân nghỉ lại ở các trại của những vật - người kỳ dị, nó luôn luôn tôn trọng các con chó lớn và sẵn sàng ngoan ngoãn tuân theo ý muốn của chủ.

Nhiều tháng trôi qua, Chồn Xám vẫn tiếp tục chuyến đi dài ngày. Thời gian kéo xe chạy trên đường mòn - một việc nặng nhọc thường ngày đã làm tăng sức lực Nanh Trắng và dường như sự phát triển trí tuệ của nó cũng đã đến độ chín mùi. Sói con bắt đầu hiểu đến nơi đến chốn thế giới nó đang sinh sống. Quan niệm về thế giới đối với nó có vẻ hung bạo và phũ phàng - một thế giới không chút tình cảm, không có vượt :c, không yêu thương, dịu dàng và nó không thấy một chút hứng thú nào cả.

Nó không yêu mến Chồn Xám. Dù đó là thần linh nhưng chỉ là một thứ thần linh man rợ. Nanh Trắng sẵn sàng thừa nhận quyền lực của đấng quân vương nhưng các quyền lực đó đều thuần túy dựa trên sự thông minh - một sự thông

minh cao đẳng vượt hẳn nó - về sức mạnh. Bản chất của Nanh Trắng là thèm khát sự tự chủ bản thân thúc đẩy nó tự nguyện phục tùng con người. Nhưng trong nó còn có những tình cảm sâu ngấm ngấm khó lường được. Một câu nói dịu dàng, một vuốt ve của người da đỏ có lẽ có thể làm thức tỉnh những tình cảm đó, nhưng Chồn Xám không bao giờ nói năng ngọt ngào, không bao giờ vuốt ve nó. Anh không phải là loại người như thế. Tư thế và quyền lực của anh biểu thị rõ ràng, không màu mè, và anh thực hiện "công lý" bằng gậy gộc, trừng phạt lầm lỗi bằng đánh đập, ban thưởng công lao không bằng một cử chỉ vỗ về, một lời nói ngọt ngào, mà chỉ bằng cách là không đánh đập.

Vì vậy nên Nanh Trắng không biết thế nào là sự xoa dịu từ bàn tay con người. Nhìn thấy bàn tay các vị thần linh đó, bao giờ nó cũng giật lùi. Thực ra, đôi khi các bàn tay đó cũng chìa ra cho nó miếng thịt, nhưng phần nhiều là để cho rơi vọt. Tốt hơn hết là nên tránh xa. Các bàn tay con người thường ném đá, giơ cao gậy gộc hay rơi vọt, đánh đập trực tiếp hoặc nếu có đặt lên trên cơ thể nó thì cũng chỉ là để cấu véo hay giật lông. Các bàn tay trẻ con có lẽ còn độc ác hơn. Nó biết rõ điều đó vì đã trực tiếp được ném mùi ở các trại người da đỏ mà nó đã từng sống. Một chú bé mới bắt đầu chập chững bước đi đã có lần suýt nữa làm nó chột mắt. Từ ngày ấy, nó đặc biệt cảnh giác đối với các trẻ nhỏ. Nó không chịu đựng được chúng. Hễ thấy trẻ con tiến về phía nó là nó vội lảng tránh.

Ở một làng gần hồ "Người nô lệ Lớn", trong khi các bàn tay đáng gờm kia của *vật* - người đang đe dọa nó, một sự

kiện xảy ra khiến nó phải xét lại qui luật giáo dục nghiêm ngặt của Chôn Xám, qui luật đòi hỏi phải trừng phạt thật nặng việc cắn người, coi đó là một tội không tha thứ được. Trong làng này, theo thói quen của tất cả các loại chó ở bất kỳ trại nào, Nanh Trắng cũng dùng sức đó đây để kiểm soát một vài thứ ăn được. Một cậu con trai đang dùng lưới riu để cắt thịt hươu đông lạnh và làm bắn nhiều miếng vào tuyết. Nanh Trắng đang mò mẫm ra gần đấy bỗng dừng lại và nhặt các miếng thịt vung vãi. Bỗng dưng, nó thấy cậu bé bỏ lưới riu và nắm lấy một chiếc gậy lớn. Sói con vội nhảy tót về phía sau để tránh đòn. Cậu bé liền chạy đuổi theo Nanh Trắng đến làng này lần đầu nên cuối cùng bị hãm giữa hai chiếc lều và bị dồn tới một đồng đất cao.

Nó bị mắc kẹt. Đối với nó lối thoát duy nhất chỉ còn là lối đi giữa hai lều mà cậu bé đang đứng chặn. Cậu bé tiến lên, sẵn sàng vung gậy. Nanh Trắng phát khùng, vừa sủa vừa xù lông, mặt giáp mặt với người săn đuổi. Hiểu biết về công lý ở nó đã bị xúc phạm. Tất cả những mảnh thịt vụn đều thuộc về các con chó đang có mặt. Đó là lệ thường. Nó không phạm luật, không làm gì sai sót, thế mà cậu bé lại đứng chặn chỗ kẹt để sẵn sàng đánh nó. Trước khi nhận định về sự việc sẽ xảy ra, Sói con bị kích động vì một cơn điên khùng. Mọi việc diễn ra nhanh đến nỗi chính cậu bé cũng chỉ hiểu ra khi thấy mình ngã nằm trên tuyết, bàn tay bị răng Sói con cắn toạc hầy còn nắm chặt chiếc gậy.

Nanh Trắng hiểu rõ là nó vừa phạm một tội rất nặng đối với luật pháp của các đẳng thần linh. Nó đã dám dùng nanh xúc phạm vào thờ thịt tối linh của một đẳng thần linh dù

là còn nhỏ. Sự trừng phạt ghê gớm tất sẽ đến. Nó chạy đến lẩn tránh gần Chồn Xám, nép vào sau chân anh khi thấy đứa trẻ bị cắn cùng với gia đình đến đòi trả thù, nhưng họ đã phải quay về không. Chồn Xám được Misa và Klu-Kusơ ủng hộ đều đứng ra bên vực Nanh Trắng. Sói con lắng nghe lời qua tiếng lại và theo dõi các cử chỉ bực bội của các vật - người. Nó cảm thấy hành động của mình được bên vực, và phát hiện ra là có nhiều loại thần linh. Thần linh của những chó khác không bắt buộc phải là thần linh của nó. Nó phải tiếp nhận tất cả từ các phía thần linh của nó, công lý cũng như sự bất công nhưng không có gì buộc nó phải chịu nhận sự bất công từ phía các thần linh của chó khác. Nó có quyền chống lại họ bằng sức lực của răng nanh. Đó là một qui luật phụ nữa mà nó phải nhớ.

Trước lúc ngày tàn, Nanh Trắng còn được hiểu thêm về luật đó. Misa nhặt củi một mình trong rừng lại gặp chú bé bị Sói con cắn lúc sáng cùng với một bọn con trai nhỏ. Đồi bên lời qua tiếng lại, Misa bị bọn trẻ kia tấn công. Thoạt đầu, Nanh Trắng chỉ đứng nhìn. Đó là việc của các thần linh, nó không được dây vào. Nhưng rồi nó hiểu rằng Misa, một trong các đồng thần linh chủ nó đang bị bắt nạt. Sự kích động không suy nghĩ thúc nó nhảy xổ vào đám trẻ đang đánh nhau, khiến các cậu bé da đỏ đỏ chạy tán loạn. Những dấu máu trên mặt tuyết chứng tỏ Sói con đã làm tròn sứ mạng với chủ. Misa kể lại sự việc cho bố mẹ nghe và Chồn Xám đã ra lệnh thưởng cho Nanh Trắng nhiều thịt. Sói con từ đó hiểu rằng nó đã nắm được nội dung của luật mới học được. Nó ăn no nê rồi thiu thiu ngủ bên đống lửa.

Các kinh nghiệm mới lại cho Nanh Trắng có dịp hiểu thêm một luật mới nữa bắt nguồn từ những qui luật trước quyền sở hữu và nhiệm vụ bảo vệ vật sở hữu. Từ việc bảo vệ thân thể các vị thần linh đến việc bảo vệ tài sản của họ chỉ có một bước và Sói con vượt qua bước đó khá nhanh. Nó phải bảo vệ tất cả những gì thuộc về các vị thần của mình cho dù phải cản các vị thần linh khác, mặc dù hành động đó có xúc phạm đến thần linh và cũng dễ đưa đến hậu quả nguy hiểm. Các thần linh đều tài năng và Sói con không thể sánh với họ được. Tuy nhiên, Nanh Trắng đã dám đương đầu với họ, không hề lùi và không biết sợ. Đối với nó, nhiệm vụ còn mạnh hơn cả sự sợ hãi các vị thần thiếu tế nhị và nó cũng hiểu ra là không nên động chạm vào tài sản của Chồn Xám.

Chẳng bao lâu, Nanh Trắng nhận thấy các vị thần ăn cắp thường là nhút nhát, sẵn sàng bỏ chạy khi thấy động. Nó cũng hiểu là chỉ sau một khoảng thời gian rất ngắn khi có báo động là Chồn Xám đã đến trợ lực Sói con nhận thấy kẻ cắp sợ Chồn Xám hơn nó, và sẽ trốn trước khi chủ nó xuất hiện. Nanh Trắng không sửa để báo động - không bao giờ sửa, nhưng nó gầm lên một tiếng rồi nhảy xổ vào kẻ đột nhập và nếu có thể thì ngoạm ngay răng vào kẻ đó như một bộ hàm kẹp. Tính hung hãn, ưa cô quạnh và tránh xa các chó khác, đặc biệt hướng nó vào chức năng bảo vệ tài sản của chủ, Chồn Xám đã khuyến khích và rèn luyện nó làm việc đó. Vì vậy, nên Sói con càng thích sống một mình, càng âm thầm và càng khó trị hơn.

Các điều khoản trong bản thỏa ước mà Nanh Trắng "ký kết" với con người ngày càng thể hiện rõ. Đó là công thức

chép lại bản thỏa ước cũ được "ký kết" giữa loài người và những loại sói đầu tiên rời khỏi rừng rậm. Cũng như các con sói và chó hoang đã trước nó, Nanh Trắng đã "ký bản giao kèo". Các điều khoản của bản giao kèo đó thực ra rất đơn giản. Để đổi lấy một vị thần linh bằng xương bằng thịt nó vui lòng tự tước bỏ tự do của bản thân. Thức ăn và lửa, sự che chở và sum vầy; đó là những ân huệ chủ yếu nó được vị thần ban cho. Để đền đáp lại, nó giữ gìn tài sản, bảo vệ thân thể thần, làm việc và tuân lời thần. Sự lệ thuộc vào một đấng thần linh đòi hỏi phải có sự thờ phụng. Thờ phụng chủ, trong Nanh Trắng vừa có sự kính sợ vừa có sự hiểu rõ nhiệm vụ nhưng không có tình yêu. Nó không biết thế nào là yêu thương, và chưa có chút kinh nghiệm nào về tình cảm đó. Ký ức về Kiche đã lu mờ. Khi từ bỏ chiếc nôi của tổ tiên, giao phó số phận cho con người, Sói con đã chấp nhận" các điều khoản của khế ước và ngay như nó có gặp lại Kiche nó cũng không bỏ vị thần để theo mẹ nữa. Mạnh hơn cả ý thích sống tự do và lòng chung thủy với nòi giống, đối với nó, sự phục tùng con người đã trở thành một nhu cầu thiết yếu.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI BỐN

THỜI KỲ ĐÓI KÉM

Lúc đó là vào tháng tư và đang còn là mùa xuân, Chồn Xám kết thúc cuộc hành trình kéo dài. Khi đến bản làng của bộ lạc, Misa cười yên cương cho Sói con. Lúc này Sói con vừa tròn một tuổi và dù chưa hết thời kỳ tăng trưởng nó đã là một con chó cường tráng nhất trong đàn chó con, chỉ thua có Liplip. Nó thừa hưởng của Sói bố và Kiche cả sức lực và tầm vóc, thân nó dài bằng các con chó lớn, nhưng chưa mập mạp, mượt mà bằng. Hình dáng Nanh Trắng còn thon thả, thể lực nó mang tính chất cường tráng về thần kinh hơn là về thể xác. Bộ lông có màu xám điển hình của sói và trông bề ngoài thì nó thực thụ là một con sói. Phần tư dòng máu chó mà nó thừa hưởng của Kiche, nếu có giữ vai trò nào đó thì chỉ ở trong tính tình nó, nhưng không hề biểu hiện ra hình dạng bên ngoài.

Nanh Trắng lang thang trong bản làng, lều trại, ngấm ngấm thỏa mãn khi gặp lại các vị thần linh quen biết từ trước cuộc hành trình dài. Hơn nữa, lại có nhiều chó, bọn chó non đang đà lớn lên như nó, còn bọn chó lớn thì ngày nay nó cảm thấy không đồ sộ, không đáng gờm, cũng không còn đáng sợ như trong ký ức và nó đi dạo quanh giữa bọn chúng một cách

bình thản không chút e ngại. Đó là lần đầu tiên trong đời nó được hưởng một cảm giác đầy ý nghĩa.

Trong đám chó lớn của trại có một con tên là Baxic với bộ lông xám bạc, đã đứng tuổi. Một vài tháng trước đây con này chỉ việc nhe răng là Sói con run sợ và lảng ra xa vì cảm thấy yếu đuối. Ngày nay, cũng là Baxic, nhưng nó đang bước sang tuổi già nua, Nanh Trắng tự nhận thức được sức lực mới nảy nở của mình và những biến đổi đang diễn ra với nó.

Chính vào dịp ăn thịt một con hươu vừa bị giết mà Nanh Trắng nhận thấy được bước ngoặt trong quan hệ giữa nó và bầy chó. Nó được chia một đoạn móng và một mảnh xương ống chân còn mang thịt. Để tránh xô xát với đàn chó, nó bèn đến dưới một bụi cây để bình tĩnh chén phần mình. Bỗng Baxic xông vào, bằng phản xạ tức thời, Nanh Trắng cũng lao bổ vào kẻ đang tấn công mình cản trả hai lần, mặt đối mặt với Baxic. Sự liêu lĩnh và chống cự nhanh chóng của nó làm cho địch thủ kinh ngạc, Baxic dờ dẩn nhìn nó. Miếng xương hươu đầm máu nằm trơ như chờ đợi kết quả cuộc đấu một mất một còn.

Baxic không còn non trẻ và nó đã có kinh nghiệm về sức lực ngày càng tăng của các con chó non trước đây nó từng bắt nạt dễ dàng. Sự thật cay đắng, nhưng nó phải vận dụng toàn bộ trí khôn để ứng đối kịp thời. Nếu như trước đây nó đã tức khắc nhảy bổ vào Nanh Trắng để thỏa mãn cơn tức giận chính đáng, thì ngày nay, sức lực suy giảm không còn cho phép nó có những phản ứng nóng nảy, và đành chỉ xù lông đứng nhìn Nanh Trắng bằng con mắt hung hãn qua khúc xương chúng đang tranh chấp. Còn về phần Sói con, một chút

sợ hãi cũ vẫn xâm chiếm nó khi đứng trước con chó lớn. Có thể nói là dường như nó thu mình lại và mất tự tin, định tìm cách rút lui để tránh cho con chó lớn khỏi mất thể diện.

Chính lúc ấy Baxic lại phạm sai lầm. Nếu nó cứ việc giữ nguyên thái độ hung hãn và đe dọa thì có lẽ mọi việc sẽ xảy ra theo chiều lợi cho nó. Nanh Trắng đã sắp rút lui, bỏ lại cho nó khúc xương đó. Nhưng Baxic coi như đã nắm chắc phần thắng, không kiên nhẫn chờ đợi được nữa, tiến đến chỗ miếng xương, và không chút thận trọng, cúi xuống ngửi. Lúc đó, Nanh Trắng chỉ hơi xù lông, Baxic còn có thể xoay chuyển tình thế, nếu cứ đứng yên tại chỗ và ngẩng đầu nhìn Sói con một cách đe dọa thì có lẽ Sói con đành phải rút thôi. Nhưng mùi vị máu thịt kích thích mãnh liệt, tính tham ăn vẫn lấn át tất cả, Baxic bèn ngoạm lấy khúc xương còn nhiều thịt.

Đối với Nanh Trắng, điều này thực là quá quắt. Sau một thời gian làm chúa bầy chó nhỏ, Sói con không thể chịu thụ động khi một con vật khác ăn miếng thịt thuộc về nó. Theo thói quen, nó tấn công rất đột ngột. Ngay từ miếng cắn đầu tiên của nó Baxic đã bị rách nát tai. Trước khi hiểu rõ việc gì đã xảy ra, thì Baxic đã bị xô ngã rồi bị bồi tiếp một cú cắn vào họng. Trong lúc Baxic khó khăn lắm để cố đứng dậy, thì nhanh như chớp, Sói con đã lại cắn mạnh nanh vào vai nó nữa. Baxic gắng chống cự lại nhưng vô hiệu, hàm nó bập mạnh trong không khí kèm theo tiếng đập khô khan. Giây phút sau, mõm lại bị xé toạc, chân lão đảo, Baxic đành phải bỏ miếng xương.

Tình thế lúc này khác hẳn trước. Nanh Trắng xù lông dọa nạt, đứng giữ miếng xương ống chân, trong khi Baxic

đứng cách đây vài bước, sắp sửa chuồn. Quả thực, sức lực già nua làm sao dám đo sức với một địch thủ trẻ, tấn công chớp nhoáng như vậy? Baxic lại nghĩ đến sự suy tàn của tuổi già và cảm thấy đau xót, cay đắng. Cố làm ra vẻ dũng cảm để khỏi mất thể diện, nó quay lưng lại với miếng xương, tỏ ra không thèm để ý tới rồi chuồn đi, đáng vẻ đường bệ. Chỉ khi đã khuất hẳn, không còn ai nhìn thấy nữa, nó mới dừng lại để liếm các vết thương.

Sự việc đó càng khiến Nanh Trắng thêm tự tin và hãnh diện. Nó đi lại trong trại với điệu bộ vững tin hơn. Nó không gây hấn, không hề tấn công trước, nhưng đòi hỏi kẻ khác phải tôn trọng và không nhường bước trước bất cứ con chó nào. Không nên xếp lẫn nó với bọn chó non đồng hành. Bọn này sẵn sàng tránh sang bên để nhường chỗ cho bọn chó lớn. Chúng chịu cúi mình trước sức mạnh và đành từ bỏ phần thịt của mình để nhường cho bọn chó lớn. Luôn luôn không thích chan hòa, ưa sống cô độc, khó tính, không mấy khi ngo sang hai bên, hung dữ, cách biệt xa lạ với mọi con chó khác, Nanh Trắng lúc này có sức lực phi thường, buộc bọn đàn anh đành chịu chấp nhận là nó ngang hàng với chúng. Bọn kia sớm hiểu rằng phải để nó yên vì không những nó không cho phép một cử chỉ ác ý nào mà cũng không chấp nhận bất kỳ một thái độ coi rẻ nào hết. Nếu bọn kia để nó yên thì nó cũng không gây gổ với con nào. Sau một vài cuộc đụng độ, bọn kia thấy tình trạng như vậy là tốt hơn cả.

Vào giữa mùa hạ, một chuyện kỳ lạ đã xảy ra với Nanh Trắng. Với thói quen âm thầm, nó đi men theo rìa làng, quan sát bên ngoài một chiếc lều mới dựng trong khi nó cùng tham

gia vào một cuộc săn hươu với những người da đỏ, bỗng dừng nó gặp Kiche. Sói con ngừng lại và nhìn trừng trừng vào mẹ. Hầu như nó đã quên mẹ, nhưng cũng còn đọng lại trong nó những kỷ niệm cũ, còn Kiche thì không thể quên nó. Sói mẹ nhân dịp sữa như khi xưa, và thế là Sói con nhớ lại. Tiếng sữa quen thuộc gọi lên những hồi ức cũ đột nhiên đưa Sói con trở về quá khứ. Trước khi nó quen biết các vị thần linh, thì đối với nó, Kiche là biểu tượng cột trụ của thế giới. Các hồi ức dào dạt trong tâm hồn Nanh Trắng. Nó sung sướng chạy về phía mẹ, nhưng Sói mẹ lại tiếp đón con bằng miếng cắn phập vào má, nanh sâu đến tận xương. Nó vội giật lùi, không hiểu gì hết và đứng sững, ngớ ngàng.

Về phía Kiche, việc cư xử như vậy là bình thường. Một con sói mẹ không sinh ra để tiếp tục săn sóc các con khi chúng đã đến tuổi tự lập. Nó cũng không còn nhớ đến con nữa. Cho nên Kiche coi Nanh Trắng như một con vật xa lạ, dễ gây phiền nhiễu và nếu đến gần thì có khi còn nguy hiểm hơn cho bầy con mới của nó.

Một đứa trong đám sói con, chân đi hầy còn chưa vững, bò về phía Nanh Trắng. Chúng là anh em cùng mẹ khác cha. Nhưng chúng đều không biết Nanh Trắng. Nanh Trắng định ngửi hít con vật nhỏ một cách tò mò. Nhưng Kiche đã không để nó kịp làm việc ấy. Nhảy xổ về phía nó, Sói mẹ lại cắn rách mõm nó lần nữa. Nó đành lùi xa hơn. Tất cả các kỷ ức cũ và những hình ảnh xưa lại nhòa dần vào quên lãng. Nanh Trắng nhìn Kiche đang liếm con, thỉnh thoảng lại sữa về hướng nó. Nó đã hiểu là không cần đến mẹ nữa. Giờ đây, không còn chỗ dành cho nó trong tâm khảm của kẻ sinh ra

nó, ngược lại, Kiche cũng không còn là nghĩa gì đối với nó nữa.

Nanh Trắng đứng đó, vẻ ngạc nhiên, ngỡ ngàng, không rõ là mình đang ở đâu, thì Kiche quyết định dứt khoát xua đuổi, không cho lại gần, nên lại tấn công lần thứ ba. Cuối cùng Nanh Trắng phải rút lui không chống đối. Một qui luật của nòi giống không cho phép các con đực đánh nhau với con cái, nên tốt hơn hết là Sói con phải tuân theo ý định của Kiche. Nó không biết qui luật đó theo suy diễn hay do kinh nghiệm, mà chỉ tự cảm nhận một cách thật nhanh chóng nó đã tuân thủ một cách tự nhiên, do bản năng. Thử bản năng đã khiến nó sợ hãi cái chết và những lực không biết rõ - cũng thuộc bản năng - đã thúc đẩy nó phát lên tiếng hú rất quen thuộc của loài sói, khi ghéech mũi về phía mặt trăng và các vì sao, nó đã cảm truyền nỗi đau khổ cho đêm tối.

Ngày tháng trôi qua. Nanh Trắng càng khỏe mạnh, béo tốt. Tính tình nó thì phát triển theo hướng dã vạc do tính di truyền và môi trường. Tính di truyền giống như đất sét dưới bàn tay của người thợ đồ gốm, có thể tạo được những hình dáng kiểu khác nhau tùy theo ảnh hưởng tác động vào nó. Môi trường tạo hình cho nó, có thể nói là hướng dẫn nó. Nếu Nanh Trắng không tiến đến ngọn lửa của loài người, thì đời sống trong rừng hoang sẽ tạo thành nó một con sói thực thụ. Nhưng các vị thần đã dựng cho nó một khung cảnh mới và đã tạo nó thành một con chó tuy còn giữ được đôi chút gốc sói, nhưng vẫn là một con chó không nhiều thì ít.

Nanh Trắng có được tính nết đặc biệt như vậy chính là do những xu thế tự nhiên và do cả môi trường sinh sống nữa.

Nó không thể thoát khỏi những qui luật bất di bất dịch đó. Nó ngày càng trở nên khó tính, càng không thích sống sum vầy, thích cô lập, hung dữ. Mỗi ngày lũ chó càng thấy rõ là không nên gây gổ với nó, còn Chồn Xám thì ngày càng đánh giá cao về nó.

Tuy lúc này hầu như đã được tự chủ về mọi mặt, nhưng Nanh Trắng vẫn còn một điểm yếu không sửa được. Nó dứt khoát không chịu nổi tiếng cười nhạo nó. Tiếng cười ở loài người đối với nó là một điều đáng căm giận. Nếu những người da đỏ cười với nhau bất cứ vấn đề gì, nó hoàn toàn thản nhiên. Nhưng nếu họ cười nó thì nó phát điên, phát khùng một cách đáng sợ. Thông thường tính nó nghiêm nghị, tự trọng và thâm trầm nhưng nếu bị xúc phạm, nó vẫn mất tự chủ. Nó nghĩ rằng người ta xúc phạm nó và nó nổi cơn giận điên cuồng trong nhiều giờ. Rủi cho con chó nào đi qua vào lúc đó. Nanh Trắng hiểu rất rõ qui luật, nên không dám động tới Chồn Xám, đằng sau Chồn Xám là phép tắc của thần linh và còn có sẵn một chiếc gậy. Còn phía sau các con chó, chỉ có khoảng trống để chúng chạy trốn khi thấy Nanh Trắng xuất hiện và đang điên dại vì những tiếng cười chế nhạo.

Nanh Trắng bước vào tuổi đời thứ ba thì xảy ra một vụ đói kém lớn đối với người da đỏ vùng Mackenzi. Mùa hạ năm ấy cá rất hiếm, còn đến mùa đông thì các con tuần lộc đã rời bỏ các đường đi lối lại quen thuộc. Hươu cũng hiếm, còn thỏ thì hầu như bị tiêu diệt, bị thiếu thức ăn hàng ngày, bụng đói như cào, chúng tấn công và giết hại lẫn nhau. Chỉ những con khỏe mạnh nhất mới còn sống sót. Các vị thần linh của Nanh Trắng luôn luôn đi tìm chim muông. Những người già

nhất và yếu nhất đều chết đói. Trong bản làng vang những tiếng kêu rên xiết, tại đó đàn bà và trẻ em đều phải nhịn ăn, chút ít thức ăn còn lại phải dành cho dạ dày lép kẹp của những thợ săn gầy nhom, mắt sâu hoắm để họ còn có chút hơi sức mà vào rừng lùng sục, chạy săn chất thịt một cách vô vọng.

Các vị thần đã phải ăn cả da giày và bao tay, trong khi bọn chó đã phải nhai cả yên cương lột khỏi thân thể chúng, rồi đến cả roi da. Sau đó, bọn chó đã ăn thịt lẫn nhau và các vị thần cũng đành ăn thịt chó. Mới đầu, người ta chỉ ăn những con yếu nhất, xấu xí nhất. Những con còn sống nhìn nhau và hiểu rõ sự việc. Một vài con vào loại táo bạo và khôn ngoan nhất đã trốn bỏ trại của các vị thần, vì lúc đó trại là một lò sát sinh. Chúng bỏ trốn vào rừng cuối cùng rồi cũng đến chết đói hoặc làm mồi cho sói.

Vào giai đoạn cùng quẫn đó, Nanh Trắng cũng lặng lẽ bỏ trốn vào rừng. Sự rèn luyện hồi thơ ấu giúp nó thích ứng tốt hơn với đời sống hoang dã so với các con chó khác. Nó trở thành một tay thạo việc săn các động vật nhỏ. Nó đứng rình có khi hàng mấy giờ liền để bất ngờ chộp bắt một con sóc đang nhảy nhót trên cây. Với tính kiên trì hiếm có của nó, để bù đắp con đói, nó chờ con vật nhỏ bé đuôi rậm đó liêu lĩnh xuống mặt đất. Thường thì nó cũng không vội vã, còn cân nhắc khi sóc kịp tìm chỗ ẩn tránh trên cây. Chỉ tới lúc đó, nó mới nhảy phóc từ chỗ núp, bổ xuống còn mồi như một viên đạn xám, nhanh tới mức không tưởng tượng được và không bao giờ vô trượt, dù con sóc có nhảy bóng nhanh đến mấy cũng vẫn là quá chậm.

Những cuộc săn như vậy rất hiếm hoi vì sóc quá ít, cuộc sống của Nanh Trắng bị đe dọa nghiêm trọng. Do đó nó phải tấn công cả loại nhỏ hơn. Đôi khi con đoi còn cào tới mức nó không do dự gì mà không đào bới chuột rừng để nhét vào dạ dày, hoặc liều gây chiến với một con chuột chũi cũng đoi như nó và hung bạo hơn cả nó.

Khi cái đoi ray rút cao độ, nó quay lại rình mò ở gần các đồng lửa của các vị thần, không xuất đầu lộ diện, nhưng tìm cách ăn trộm vật bầy được của các người da đỏ mà hiếm hoi lắm họ mới bầy được. Một lần, nó dám tước cả một con thỏ bầy của Chồn Xám vào lúc mà chính anh ta vì quá suy nhược do nhịn đói bước lảo đảo giữa rừng, cứ hai ba bước lại phải ngồi nghỉ lấy sức.

Một hôm Nanh Trắng gặp một con sói non gầy nhom, kiệt sức. Nếu chính bản thân nó không sắp chết đói, có lẽ nó cũng nhập đàn với sói non để sau này lấy lại chỗ đứng trong bầy động vật anh em hoang dã. Nhưng cùng quẫn do đói, nó phải tấn công con sói non, giết và ăn thịt nó.

Sự may mắn hầu như phù hộ cho Nanh Trắng, nên hễ cứ khi cái đoi dần vật cao độ thì nó lại gặp môi, và khi nó yếu lả thì số may lại đến, nó không gặp phải một con vật ăn thịt còn có sức hơn nó. Nhờ đã bắt được một con linh miêu từ hai hôm trước nên Nanh Trắng đã thoát chết khỏi một bầy sói đoi săn đuổi. Ngược lại, nó đã quay trở lại theo đường vòng và đã giết được một con quá yếu, trước đấy còn cố tình đuổi nó.

Ít ngày sau, rời khỏi vùng này, Nanh Trắng bèn về sống trong thung lũng, nơi "chôn rau cắt rốn" của nó. Nó gặp lại

Kiche đang sống trong một hang ổ khi xưa, bên vách đứng. Chính Kiche cũng bỏ trốn khỏi các vị thần linh lúc ấy cũng không thể nuôi nổi nó, mà quay về chốn cũ khi xưa để sinh con. Vào lúc Nanh Trắng trở lại, trong hang chỉ còn một con sống sót và chắc cũng chẳng sống được bao lâu, vì ở thời kỳ đói kém, cuộc sống không chút khoan dung đối với các động vật sơ sinh.

Cuộc đón tiếp con lớn của Kiche không còn chút tình thương nào. Nhưng Nanh Trắng không hề quan tâm. Lúc này tâm vóc của nó đã vượt hẳn mẹ. Như một nhà hiền triết, nó bèn quay lưng lại, đi về phía dòng nước, rồi men theo bờ, rẽ về phía trái và gặp lại hang cũ của linh miêu mẹ mà cách đây lâu lắm nó đã cùng với mẹ tấn công. Nó mò vào ngủ trong hang bỏ hoang và nghỉ lại trong ấy cả một ngày.

Vào đầu mùa hạ, tức là vào giai đoạn cuối cùng của thời kỳ đói kém, bỗng nhiên nó gặp lại Liplip, con này cũng như nó đã bỏ trốn vào rừng và sống lay lắt cho đến qua ngày. Hai con vật đi ngược chiều nhau, bỗng gặp nhau, mặt đối mặt ở khúc quanh của một tảng đá. Chúng dừng phắt lại, và cùng nhìn nhau, ngờ vực.

Nanh Trắng lại đang lúc hồi sức. Thời gian này, việc săn mồi của nó dễ dàng hơn. Từ một tuần nay, nó được ăn uống no nê. Bữa ăn cuối cùng của nó cũng còn chưa tiêu hết. Ngay lúc mới thoát đầu nhìn thấy Liplip, lòng lung nó đã dựng ngược và nó gừ sủa ngay. Đó là một phản ứng tự phát hết như vào thời Liplip hành hạ nó. Liplip hoảng sợ cố tìm cách chạy trốn nhưng không thoát. Bằng một cú hích vai cực mạnh, Nanh Trắng hất Liplip ngã lăn quay trên mặt đất và lập

túc cắm phập răng vào cái họng gầy gò của nó. Khi con chó khốn khổ giẫy giụa trong cơn hấp hối thì Nanh Trắng chạy vòng quanh, chân cứng nhắc, mắt không rời địch thủ. Diệt xong kẻ thù, nó đi khỏi đây dọc theo vách đứng. Một ngày sau, theo bìa rừng gần một bãi trống hẹp và dốc xuống bờ sông Mackenzi nó đã từng đến chỗ này khi còn chưa có ai ở giờ đây đã có cả một làng lều bạt. Ẩn mình trong lùm cây, Nanh Trắng xem xét tình hình. Cảnh vật, âm thanh và mùi vị đều quen thuộc với nó. Bản làng cũ nay lại dọn về đây. Tuy nhiên, cảnh vật, tiếng ồn ào và mùi vị bốc lên có khác với kỷ niệm mà nó còn lưu lại khi bỏ trốn vào rừng. Nó không còn thấy tiếng than khóc, tiếng rên rỉ. Âm thanh ồn ào vui vẻ vọng tới, nó nghe thấy tiếng nói câu kinh của một phụ nữ. Nó hiểu ngay là người đó đã được no nê. Mùi cá thơm phức kích thích mạnh khứu giác Sói con. Như vậy là họ đã có đủ thức ăn, đói kém chỉ còn trong ký ức. Nó mạnh bạo ra khỏi rừng chạy thẳng một mạch tới lều của Chồn Xám. Lúc này anh không có nhà, nhưng Klu-Kusơ vui mừng khôn xiết vì Nanh Trắng vẫn còn sống. Chị cho nó cả một con cá tươi mới câu được và Nanh Trắng nằm xuống chờ Chồn Xám về.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI LĂM

KẺ THÙ CỦA NÒI GIỐNG

Nếu như trong thâm tâm của Nanh Trắng còn có chút khả năng hợp quần thì đó là hiện tượng hồi tổ rất xa xưa còn sót lại - khiến nó có thể giải hòa với các động vật anh em đã thuần hóa thì khả năng đó cũng mất dần từ ngày mà Nanh Trắng trở thành con đầu đàn kéo xe trượt. Bây giờ đây nó thực sự bị bọn chó căm ghét cực độ. Căm ghét vì phần thịt được hưởng thêm do Misa phát, vì tất cả những đặc ân có thật hay tưởng tượng mà nó được hưởng, vì bao giờ nó cũng chạy trước, để lúc nào cũng đập vào mắt các con chó chạy theo hình dáng phần thân sau và cái đuôi vung vẩy của nó dường như luôn luôn thách thức chúng. Hình ảnh đó đã làm cho bọn chó đồng hành phát khùng.

Ngược lại Nanh Trắng căm ghét chúng không kém. Vị trí đầu đàn thực ra không có gì thú vị cả. Nó buộc phải chạy liên tục, bị đàn chó chạy sau gừ sủa, đuổi theo, mà từ lâu nay con nào cũng bị Nanh Trắng tấn công và đe nẹt. Công việc đó đối với nó cũng là một thử thách nhưng nó đành phải cúi đầu tuân theo nếu không muốn mất mạng vì khát vọng được sống vẫn mạnh hơn. Khi Misa ra lệnh khởi hành, cùng một lúc toàn bộ bầy chó vừa chồm về phía Nanh Trắng vừa sủa điên cuồng

Nó không có cách nào để chống đỡ. Nếu nó quay lại để đàn áp bọn chó chạy sau thì ngọn roi của Misa sẽ vụt vào mõm nó. Cách giải quyết duy nhất đối với nó là cứ chạy miết không ngừng. Để chống lại bầy chó điên cuồng sẵn sàng dùng nanh cắn vào thân nó, thì đuôi và phần sau của nó không phải là vũ khí tương xứng. Nó phải dùng hết sức lực để chạy liên tục suốt ngày, nhưng mỗi bước nhảy về phía trước lại như xúc phạm đến bản tính kiêu ngạo của nó.

Nhưng người ta không thể cưỡng lại mãi xu hướng của bản tính mà không gặp trở ngại, chẳng khác gì một sợi tóc, đáng lẽ mọc ra ngoài cơ thể để bảo vệ nó thì lại mọc ngược về phía gốc. Một sự chống đối ngầm, giống như một căn bệnh hiểm nghèo đã phát sinh nhưng còn trong thời kỳ đang ủ bệnh. Đó là trường hợp của Nanh Trắng. Do ý muốn của các thần linh - ý muốn ấy lại được một roi bằng da tuần lộc dài mười mét củng cố thêm - nó đành dẹp bỏ khát vọng nóng bỏng và nhảy xổ vào bầy chó chạy theo sau. Nó đành "ngậm bồ hòn làm ngọt", càng bám gan tím ruột và càng thêm hung dữ, khiến cho khía cạnh bất trị của nó càng tàn nhẫn hơn.

Nếu có một con vật lại trở thành thù địch của chính đồng chủng mình, thì đó là Nanh Trắng. Nó không xin xỏ dung thứ nhưng không khoan nhượng một kẻ nào hết. Sau khi phải chạy nhiều giờ với đàn chó đuổi theo sau, nó bèn bắt chúng trả giá vào buổi chiều tối cho cái điều mà nó phải chịu đựng cả ngày. Khi lều trại dựng xong, đàn chó đã được tháo khỏi dây cương thì đều chạy đến các vị thần linh. Nhưng Nanh Trắng không thèm dùng cách đó. Buổi tối, nó đứng cầm đạo quanh trại để thực hiện sự trừng phạt nhằm trả đũa những

kẻ đã xúc phạm nó trong ngày. Trước khi nó trở thành con đầu đàn thì bầy chó thường hay tránh mặt nó. Bây giờ lại khác hẳn. Cuộc chạy đuổi cật lực suốt ngày đã kích động đầu óc bọn chó, gây cho chúng những cảm nghĩ về khả năng chúng có thể có đối với địch thủ vào thời gian đó nên bọn chó không thể nhường bước cho kẻ mà hàng nhiều giờ chúng chỉ thấy chổng phần sau thân trước mặt chúng. Do đó mỗi khi Nanh Trắng xuất hiện là tức khắc xảy ra một cuộc đụng độ và cuộc dạo quanh của Nanh Trắng lập tức vang lên tiếng gừ sủa và cắn xé. Bầu không khí chất chứa nỗi căm hờn và độc ác, điều này chỉ càng làm tăng lòng căm giận và tính dữ tợn vốn có của Nanh Trắng.

Khi Misa ra lệnh cho đàn chó kéo dừng lại thì Nanh Trắng liền tuân lệnh tức thì. Thoạt đầu, các con chó khác muốn nhảy xổ ngay vào con đầu đàn đáng ghét, nhưng lúc ấy Misa đã dùng roi quất lia lịa nên chẳng mấy chốc các con chó đều hiểu ngay rằng nếu theo lệnh của Misa thì phải để Nanh Trắng được yên. Ngược lại, nếu Nanh Trắng tự ý dừng lại khi chưa có lệnh, thì chúng có quyền nhảy xổ vào cắn xé nó, nếu có thể. Về phía mình, Nanh Trắng cũng hiểu ngay được tình hình và sau nhiều lần rút kinh nghiệm, nó không bao giờ tự ý dừng lại. Nếu nó muốn sống còn, mặc dù các điều kiện của sự sống hết sức khắt khe, thì nó cần phải tự giải thích các sự việc ấy một cách nhanh chóng.

Nhưng bọn chó ấy cũng không bao giờ chịu để nó yên khi về đến trại. Mỗi buổi chiều, sau một ngày dài chạy theo nó, thì bài học đối với bọn chó lại bị quên lãng. Và bài học mới, mặc dù phải trả giá đắt cũng chẳng giúp chúng được gì

hơn. Ác cảm của chúng đối với Nanh Trắng còn bắt nguồn từ những dị biệt chủ yếu khi chúng cảm thấy sự tồn tại giữa chúng và Nanh Trắng. Chỉ điều đó thôi cũng đủ làm nảy sinh sự căm ghét. Cũng như nó, chúng đều là những con sói đã thuần hóa. Nhưng chúng thì đã được thuần hóa từ nhiều thế hệ, đã mất hẳn tập tính của đời sống hoang dã. Và chúng e sợ một cách hỗn độn ấn tượng mà đời sống đó còn gây ra cho chúng về sự bí ẩn, về sự khủng khiếp, về mối đe dọa thường xuyên và về sự hiếu chiến. Kẻ đồng hành kỳ lạ của chúng còn thuộc về lối sống hoang dã do hình dáng phong cách và bản năng. Nó như là sự thể hiện của chính lối sống đó. Khi chúng nghe răng trước nó, tức chẳng khác gì chúng đang tự bảo vệ, chống lại các lực phá hoại còn ẩn nấp ở ngoài các đồng lửa trại trong bóng tối của rừng sâu, là nơi các quyền lực đó vẫn đang sục sạo săn tìm mồi.

Tuy vậy, bây chớ cũng rút ra bài học về quan hệ giữa chúng với Nanh Trắng. Không thể tấn công bằng cách một chọi một được vì nó quá hung bạo - chỉ trong một đêm, nó có thể giết hết cả bầy, nếu chọi từng con một - nên bọn chúng chỉ liều mạng tấn công thành đàn chặt chẽ. Theo cách đó, ngay như Nanh Trắng đã quật được một địch thủ ngã xuống đất, thì cũng không kịp can vào hòng để giết chết và bọn kia sẽ đổ xô vào nó ngay. Cũng có khi bọn chó gây gổ với nhau nhưng hề có dấu hiệu gây chiến được với Sói con là chúng lập tức liên minh với nhau ngay.

Mặc dù đã tìm đủ mọi cách nhưng chúng vẫn không triệt được Nanh Trắng. Đối với chúng, Nanh Trắng có phản xạ nhanh như chớp, quá ghê gớm và rất thận trọng. Nó tránh

những chỗ hẹp và bao giờ cũng chạy thoát nếu bọn chúng tìm cách bao vây. Việc quật ngã nó thật khó, không một con chó nào trong cả bầy có thể làm được vì đôi chân nó luôn luôn bám chắc mặt đất như một người giỏi võ xuống tấn. Vì trong cuộc chiến không ngừng với bầy chó, nếu đứng vững được tức là sống còn, và không thể nào hiểu thấu giá trị của điều đó bằng Nanh Trắng.

Như vậy tức là nó đã trở thành kẻ thù không đội trời chung và không khoan nhượng của đám đồng chủng đã được thuần hóa. Thiên nhiên khắc nghiệt của miền cực Bắc đã tạo cho nó thành như vậy. Các con kia đã trở thành yếu mềm vì hơi ấm của ngọn lửa, đã trở nên suy nhược vì sự che chở của con người. Nó đã tuyên chiến một mất một còn với tất cả các con chó một sự báo thù ghê gớm đến nỗi chính Chồn Xám là người tính tình vốn man rợ và cục súc cũng không khỏi ngạc nhiên. Anh ta nhận định rằng chưa từng có con vật nào như vậy. Và mọi người da đỏ sống trong vùng mà Nanh Trắng thường gây tai họa cho loài chó cũng đều nghĩ như vậy.

Nanh Trắng sắp tròn năm tuổi thì lại được Chồn Xám cho dự một cuộc hành trình dài khác. Chuyến đi dọc theo sông Mackenzi, cũng như qua dãy núi đá, hoặc dọc theo bờ sông Pocupin và sông Yukon. Những người sống trong các làng trại quanh đấy còn nhớ khá lâu về những vụ tàn sát loài chó do Nanh Trắng gây ra ở dọc đường. Sự báo thù làm nó thích thú đến say sưa. Tất cả các đồng chủng của nó đều có thể là vật chịu nạn. Trong số ấy cũng có những con chó dũng cảm nhưng thiếu cảnh giác, không hề biết trước để chống lại những cú tấn công chớp nhoáng của nó. Xù lông, cứng chân,

thách thức, đều là những động tác chuẩn bị giao chiến chỉ làm mất thì giờ trong khi về phần Nanh Trắng chẳng khác gì một chiếc lò xo nén chặt đột nhiên được bung ra, nó chồm tới hòng và giết chết tươi địch thủ trong lúc tên này còn đang ngờ ngác, sợ hãi vì chưa kịp hiểu.

Nghệ thuật chiến đấu không có gì là bí hiểm đối với nó. Nó biết tiết kiệm sức lực, và dựa vào tính nhanh nhẹn, nó biết tránh các cuộc vật lộn tay đôi. Nếu miếng cần bị trượt, nó liền nhảy phóc và rút lui như mọi con sói. Nó kỵ nhất là sự tiếp xúc kéo dài. Cuộc sống trong rừng hoang dã dạy cho nó biết thế nào là nguy hiểm. Trong mỗi lần tiếp xúc đều có giảng bày, điều đó làm cho nó càng điên tiết. Phải luôn luôn giữ thế chủ động, đứng vững, không bị lệ thuộc vào cái gì, đó là điều cốt yếu mà nó luôn luôn thuộc lòng. Nỗi lo sợ về cạm bẫy đã ăn sâu bám rễ trong tâm khảm nó như đã được dệt vào chính các thớ thịt của nó vậy.

Các con chó mà nó mới gặp cũng không có hy vọng gì thắng nổi nó. Nó đều tránh được các miếng nanh của chúng. Hoặc tin chắc là mình sẽ thắng, hoặc nó tránh không giao chiến. Trong cả hai trường hợp, nó đều giữ thân hình nguyên vẹn. Tuy nhiên, qui luật nào cũng chứa đựng ngoại lệ. Đã từng có dịp nhiều con chó nhảy xổ vào nó trước khi nó kịp tháo chạy, hoặc nhiều khi một con chó riêng lẻ đã có lúc cắn thật sâu vào thịt nó. Nhưng đó là những trường hợp rất hãn hữu, còn nói chung nó đều toàn vẹn sau các cuộc đấu, vì nó được coi là bậc thầy trong chiến đấu.

So với các địch thủ nó còn có một điểm mạnh nữa là hiểu rất chính xác khái niệm về thời gian và khoảng cách.

Điều này hầu như đã có trong tiềm thức của nó, không cần suy nghĩ tính toán gì cả. Khả năng nhận biết và dây thần kinh cảm quan của nó truyền rất chính xác về bộ óc những hình ảnh nhận được. Trên mọi khía cạnh nó đều tỏ ra là vượt trội hơn so với đa số các con vật đồng chủng. Không cần gắng sức, nó cũng rút ra ngay được điều cần phải làm trong không gian và trong thời gian, sau khi nhìn rõ sự việc. Nhờ đó nó có thể tránh được những cuộc tấn công hoặc miếng cắn chớp nhoáng của địch thủ với độ chính xác gần như tuyệt đối và phản công lại một cách ăn chắc. Bộ óc và cơ thể nó hoạt động rất hài hòa nhờ những năng khiếu bẩm sinh mà thiên nhiên đã phú cho nó.

Vào mùa hạ, Nanh Trắng và chủ nó đi đến đồn Yukon, sau khi lợi dụng băng giá của mùa đông để vượt các con lạch ở khoảng giữa sông Mackenzi và sông Yukon. Chồn Xám đã trải qua mùa xuân trong các cuộc săn ở phía tây dãy núi đá. Đến thời kỳ tan băng, anh tự chế một chiếc thuyền để xuôi dòng sông Pocupia đến điểm nối giữa con sông này với sông Yukon, ở ngay dưới vùng cực Bắc. Tại đây có đồn trại cũ, thuộc Công ty vịnh Huixon có nhiều người da đỏ sinh sống, là khu vực trù phú đô hội rất sầm uất. Lúc này là mùa hạ năm 1897, hàng ngàn người đang đi tìm vàng, ngược sông Yukon để tiến về Daoxon và Klondaike. Họ còn cách mục tiêu cuộc hành trình dài hàng trăm cây số, mặc dù đã có nhiều người lên đường từ một năm nay và đã đi qua một chặng đường dài ít nhất là tám nghìn cây số. Số đông khác còn đang từ bán cầu bên kia đổ đến.

Chồn Xám dừng chân ở đây. Lời đồn đại về cuộc đổ xô đi tìm vàng bay đến tai anh và đã lôi cuốn anh tới đồn Yukon. Anh mang đến đây những ba lô chứa đầy da thú, bao tay, giấy lông khâu bằng cước ruột khô, và anh hy vọng kiếm được nhiều tiền lời. Đó là lý do đã thúc đẩy anh mạo hiểm vượt qua quãng đường dài như vậy. Nhưng sự thực lại còn vượt xa ước vọng của anh. Trong các giấc mơ diệu kỳ nhất, anh cũng chưa dám nghĩ đến mức lãi 100%. Vậy mà ở đây, số lãi lên tới 1000%. Là một người da đỏ chân chính, anh rất thận trọng và không chút vội vã trong việc làm ăn, buôn bán, với ý định kiếm được nhiều tiền lời nhất với số hàng hóa của mình dù cho phải ở lại cả mùa hè hoặc cả mùa đông tiếp theo cũng được.

Chính ở đồn Yukon này, Nanh Trắng lần đầu tiên nhìn thấy người da trắng. So với các người da đỏ nó từng quen biết thì họ dường như thuộc một loại khác, một loại thần linh "cao cấp" hơn. Nó cảm giác là họ có quyền năng lớn hơn và chính thần lực của họ là dựa vào quyền năng đó. Cảm giác ấy không phải là sản phẩm của quá trình suy luận, để từ đó Nanh Trắng suy ra rằng các "thần linh trắng" nói chung có quyền lực cao siêu hơn. Thực ra đấy chỉ là cảm giác ban đầu, bộc phát nhưng đó là một thứ cảm giác rõ ràng, dứt khoát. Cũng như trong thời ấu thơ, bóng dáng lù lù của các lều trại do bàn tay của người da đỏ dựng lên đã in sâu vào trí não nó như một biểu thị về quyền năng, thì ngày nay nó cũng choáng ngợp bởi các đồn, nhà cửa, các công trình xây dựng đồ sộ bằng cả những thân cây. Đó là quyền lực của các "thần linh da trắng" đã tác dụng vào cân não nó một ý niệm cao siêu hơn bất kỳ

quyền lực của vị thần nào, mà nó đã từng gặp từ trước tới nay, kể cả Chồn Xám - vị thần hùng dũng nhất trong những vị ấy. Rõ ràng là đứng giữa các vị "thần da trắng" thì Chồn Xám dường như chỉ là một vị thần quá nhỏ bé!

Nanh Trắng cảm thấy được nhiều điều, nhưng chưa thực sự hiểu biết được thấu đáo. Tuy nhiên loài vật thường hành động nhiều bằng cảm giác theo bản năng hơn là theo lý trí. Từ đó, thái độ của Nanh Trắng được quyết định bởi cảm giác về sự cao siêu của các vị "thần trắng". Mới đầu nó quan sát họ bằng con mắt ngờ vực. Làm sao hiểu được là họ nghĩ gì? Có thể các vị "thần trắng" ấy có những phản ứng đáng sợ? Nó tò mò theo dõi họ vẫn sợ họ để ý tới mình. Rồi nó thấy các con chó tiến gần đến họ đều bình yên cả, nên nó cũng đánh bạo lại gần họ hơn.

Nanh Trắng quả đã làm cho người ta phải chú ý ngay tới nó. Đáng diệu con chó sói non làm cho mọi người ngạc nhiên và các người da trắng bèn chỉ trỏ nó cho nhau. Cử chỉ ấy làm cho Nanh Trắng cảnh giác và khi họ thử tiến lại gần nó thì nó vội nhe răng và giật lùi. Không ai dám đặt tay lên mình nó và thế là may.

Chẳng bao lâu Nanh Trắng nhận rõ chỉ có một số ít vị "thần da trắng" - nhiều lắm là khoảng một tá sống tại đây. Cứ hai ba ngày một lần, một chiếc tàu chạy bằng hơi nước (một biểu thị đồ sộ khác về quyền lực) cập bến và dừng lại vài giờ. Rất nhiều người da trắng rời tàu tản bộ đi dạo một lát rồi sau đó họ lại lên tàu. Số lượng các người không thể đếm xuể, chỉ trong một ngày, Nanh Trắng đã nhìn thấy số người da trắng ghé lại đây nhiều hơn số người da đỏ mà nó gặp qua suốt

cuộc đời. Ngày nọ nổi ngày kia, những người da trắng tiếp tục đến bằng đường sông. Sau khi ghé ở đây một thời gian ngắn, họ lại lên tàu, và chiếc tàu chạy bằng hơi nước lại rời bến ra đi.

Nếu các vị "thần trắng" có vẻ toàn năng toàn lực, thì ngược lại bọn chó của họ không đáng quan tâm. Nanh Trắng nhận ra ngay điều đó khi nó đi lẫn vào đám chó đang theo chủ rời tàu đi dạo. Chúng thuộc đủ loại hình dáng và tầm cỡ. Một số có chân quá ngắn, số khác lại có chân dài lêu nghêu. Lông của chúng đôi khi ngắn ngắn đến nỗi tựa như chỉ có da thôi, và không một con nào có được khả năng chiến đấu.

Nanh Trắng vốn là thù địch của chính giống nòi mình, nên tất nhiên nó liền gây chiến với chúng. Nó không bỏ lỡ dịp và nhận thấy ngay là bọn chúng thật đáng khinh. Chúng mềm yếu và thiếu hẳn tinh thần ứng chiến chỉ biết kêu toáng lên thật âm ỉ, cử động lại vụng về tưởng có thể thắng kẻ địch bằng sức lực, trong khi sự thắng lợi còn đòi hỏi phải khéo léo và tinh khôn, tức là những đặc điểm điển hình của sói non. Chúng xô tới nó và sủa vang. Nanh Trắng né sang một bên và thừa lúc các kẻ tấn công đang ngỡ ngác chưa hiểu nó biến đi đâu, thì nó đã ngoạm chặt vào vai một con xô nó ngã lăn quay và cắn phập ngay vào họng kẻ địch.

Miếng cắn đó đã kết liễu đời con chó kia. Con vật bị nạn nằm lăn trên cát và bầy chó của người da đỏ liền xô tới xả từng miếng thịt vì chúng đã chờ sẵn phía sau. Nanh Trắng tinh khôn hơn, nó hiểu rõ các vị thần bao giờ cũng nổi cơn lôi đình khi chó của họ bị giết và các vị "thần da trắng" cũng không ra ngoài thông lệ. Vì thế nên sau khi cắn chết một con

chó của người da trắng, nó nhẹ nhàng rút êm, nhường chỗ cho các bạn đồng hành giải quyết nốt công việc độc ác ấy. Lập tức, đá, gậy, dao và mảnh vụn đủ kiểu giáng tới tấp lên thân hình bọn chó, trong lúc ấy thì Nanh Trắng đứng cách đó không xa, điềm nhiên quan sát tấn thảm kịch. Sói con quả thực là khôn ngoan.

Chẳng bao lâu, cũng như Nanh Trắng, bọn chó của người da đỏ hiểu rằng: tốt nhất là nên tấn công ngay từ lúc chiếc tàu cập bến để vừa giải buồn vừa hành hạ lũ chó lạ. Như vậy, chúng thường đủ thì giờ để làm thịt một hay hai con trước khi người da trắng kịp phát hiện. Các vị này vội vàng đuổi bầy chó xuống tàu, sau đó mới thực hiện việc báo thù, đôi khi thật khủng khiếp. Một người da trắng nhìn thấy con chó ngao của mình bị lũ kia cắn nát liền rút súng lục bắn liên sáu phát và sáu kẻ tấn công gục xuống, con chết hẳn con hấp hối. Đó cũng là một biểu thị của quyền lực khiến Nanh Trắng càng khiếp đảm.

Tuy nhiên, nó lại thấy thích thú. Nó không thương xót gì bọn đồng chủng, về phía mình thì nó đủ khôn ngoan để bao giờ cũng thoát. Mới đầu, việc giết chết các con chó của người da trắng chỉ là một trò tiêu khiển, về sau nó biến việc đó thành một việc làm thực thụ. Người ta không bắt nó làm việc gì cả, bán buôn bán, Chồn Xám chỉ nghĩ đến việc làm giàu; nên sói con cùng bầy chó vô kỷ luật của người da đỏ chỉ có việc chờ tàu thủy cập bến. Mỗi đợt tàu vừa cập vào bờ là trò chơi quái ác lại bắt đầu. Chừng năm ba phút, khi các người da trắng kịp trấn tĩnh sau cuộc tấn công bất ngờ và phản ứng lại

thì cả đàn chó gây sự ấy đã chạy tán loạn rất nhanh và trò chơi lại chỉ tái diễn lúc chuyển tàu sau cập bến.

Không thể nói rằng Nanh Trắng đã hòa mình thực sự với bầy chó. Thủy chung chỉ với chính nó, Nanh Trắng vẫn giữ tính nết âm thầm, cách biệt đáng sợ. Nó cộng tác với chúng thực đấy, gây gổ với bọn chó lạ, và khi các con chó kia chờ đến lượt mình để ùa vào ban cho kẻ bị nạn của chúng những miếng cắn làm phức, thì liền đấy, Nanh Trắng đã khôn ngoan chuồn nhanh, bỏ mặc toàn bầy hứng chịu hậu quả, tức là sự trả thù điên khùng của các vị thần da trắng.

Khởi chiến với các con chó lạ là việc rất dễ đối Nanh Trắng. Nó chỉ cần xuất đầu lộ diện vào lúc bọn chúng xuống bộ. Chỉ nhìn thấy nó là chúng đã nhảy xổ tới theo bản năng, chúng nhận ra nó là kẻ thừa kế của một dĩ vãng xa xăm bí ẩn, là mối đe dọa đối với chúng, là những kẻ mà tổ tiên từ bao thế hệ trước chúng đã bỏ trốn, từ biệt thế giới hoang dã đầy cạm bẫy cùng rừng rú âm u, để mon men về nép vào gân đông lửa, chỉ cần sự có mặt của Nanh Trắng là tất cả mọi sợ hãi mơ hồ đó lại đột ngột dấy lên. Cho nên, khi chúng còn đang đi trên tấm ván đồ bộ, chúng đã không kìm được cơn kích động cứ thôi thúc và chúng đã nhảy xổ vào Nanh Trắng để tiêu diệt dù chỉ mới thoáng nhìn thấy nó. Dù chúng đến từ vùng đất êm đềm phương nam quê hương của chúng thì khi đứng trước con vật kỳ quái xuất hiện giữa ban ngày ở ngay bờ sông Yukon này chúng cũng nhận thấy ngay nó là kẻ địch xa xưa, là loài sói. Sự đối kháng từ thời tổ tiên lại trỗi dậy một cách mãnh liệt, dù cho bọn chúng đã bị đời sống thành thị làm yếu mềm đến đâu đi nữa.

Điều này không làm Nanh Trắng bức bối. Nếu các con chó lạ kia muốn gây gổ với nó, thì cứ mặc chúng, nó chỉ coi chúng như là những món mồi mà nó có quyền hưởng.

Nó ra đời trong một cái hang xa xăm, bên sườn vách đứng, các cuộc giao chiến giữa nó với con gà rừng, với con chuột chũi và con linh miêu, tuổi thơ của nó bị Liplip và bảy chó làm tình làm tội, tất cả những cái đó đã in sâu dấu ấn vào đầu óc nó. Nếu các trường hợp trên đã diễn ra khác hẳn thì có lẽ Nanh Trắng cũng không thấy, Liplip không hành hạ nó như một tên bạo chúa, nếu khi Nanh Trắng còn là một chú sói con lại được lớn lên êm đềm giữa bảy chó non, nhảy nhót vui đùa với nó, có lẽ nó cũng sẽ nảy sinh mối thiện cảm với chúng và trở thành một đồng loại bình thường của chúng. Nếu Chồn Xám biểu lộ tình thương yêu, chăm sóc đối với con sói nhỏ, thì có lẽ anh ta cũng đã làm thức tỉnh ở nó tất cả mặt tốt đang tiềm ẩn trong nó. Nhưng tất cả đã không phải thế. Hoàn cảnh và thực tế nghiệt ngã nhào nặn Nanh Trắng thành ra một con vật cô độc, không ưa đoàn tụ, căm kỉnh và độc ác, thành đối thủ của chính nòi giống nó.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI SÁU

VỊ THẦN CUỒNG ĐẠI

Một vài người da trắng sống ở đồn Yukon đã từng cư ngụ tại vùng này từ lâu. Họ tự gọi mình là "bột nhào chua" và lấy làm hãnh diện về cái tên đó. Đối với những người mới đến, họ đều khinh bỉ, ngay cả với những người vãng lai chỉ lên bờ vào những lúc tàu tam dừng ở bến cảng. Họ gọi những người này là "men ủ bánh". Các người mới đến đều không ưa cách gọi đó. Sở dĩ họ bị gọi như vậy là vì họ làm bánh mì có thêm men, một đặc điểm không thú vị gì, do đó họ khác với nhóm thứ nhất gồm những người có tập quán trộn thêm vào bột nhào làm bánh mì của họ chất bột nhào chua vì trong tay họ không có men để nhào bột.

Tất nhiên, đây không phải là thực chất của vấn đề. Các người ở đồn Yukon không ưa những người lạ và thấy làm thích thú về bất cứ điều gì gây khó chịu cho những người khác lạ. Họ rất khoái chứng kiến Nanh Trắng và bầy chó khả ố đồng hành của nó làm hại các con chó mới ở tàu thủy bước chân lên bờ. Mỗi khi tàu thủy đến, họ không bỏ lỡ dịp để xuống bờ sông xem cảnh cắn, giết giữa các con chó. Họ chờ đợi thời điểm đó một cách nôn nóng không kém gì bầy chó của người da đỏ, và chẳng mấy chốc, họ thán phục sự ranh mãnh và tính hiểm độc của Nanh Trắng.

Trong đám người này, có một tay đặc biệt say mê kiểu giải trí ấy. Mỗi khi tiếng còi đầu tiên của một tàu thủy vọng lên là hắn vội chạy ngay đến bến và khi trận đấu kết thúc, Nanh Trắng và bảy chó đã bỏ chạy, hắn mới chậm chạp quay về đôn, mặt buồn thiu, vì chưa thỏa mãn. Đôi khi, một con chó phương Nam không có cách gì tự vệ, bị tấn công tới tấp và phải kêu rên hấp hối vì những miếng nanh của bảy chó thì hắn không tự kiềm chế được và đã nhảy nhót la hét âm lên vì vui thích, và bao giờ hắn cũng nhìn Nanh Trắng với con mắt sáng ngời, thèm muốn.

Mọi người ở đôn đặt tên hắn là "Đẹp trai". Không ai biết rõ tên thật của hắn, và trong vùng người ta đều gọi hắn là "Smit đẹp trai". Thực ra, về mặt hình thức thì rõ ràng là trái ngược hẳn, vì hắn đặc biệt xấu là đằng khác và việc đặt tên như vậy là để nói ngược lại. Quả thật thiên nhiên không ưu đãi hắn. Thân hình nhỏ bé, gầy gò, mang một cái đầu bé xiu đến nỗi đỉnh đầu có thể ví với một điểm. Cho nên, trong tuổi dậy thì trước khi được bè bạn đặt tên là "Đẹp trai", hắn đã mang bí danh là "Đầu ghim".

Phía sau đầu hắn dẹt, hầu như liền với cổ, phía trước mặt, dường như lúc đó thiên nhiên tiếc rẻ là đã quá eo hẹp, nên đã để cho sọ hắn bè ra thành một cái trán thấp và rộng, ở trên hai con mắt lớn cách xa phau gấp đôi bình thường. So với toàn bộ thân thì bộ mặt của "Smit đẹp trai" thực là quái gở. Thiên nhiên còn ban cho hắn bộ hàm to lớn, bộ hàm lồi nhô ra, nặng nề như lấy ngực làm điểm tựa. Tất nhiên cổ hắn đã không đủ sức nâng đỡ trọng lượng đó, cặp hàm ấy còn gây nên một cảm giác là chủ nó ắt phải có tính tình độc địa.

nhưng thực ra thì không thế. Có lẽ vì nó quá rộng. Dù thế nào đi nữa thì mọi người đều xem "Smit đẹp trai" là một thằng điên, tồi tệ và nhút nhát nhất. Cũng nói thêm là răng hán lớn và vàng khè, với bộ nanh hàm trên dài hơn các răng bên cạnh và lộ ra ngoài môi như nanh chó. Đôi mắt hán cũng màu vàng và đục khiến người ta có thể nghĩ rằng, tám bạng màu của thiên nhiên lúc đang tạo ra bị khan màu, nên chỉ có thể dành cho nó một thứ hỗn hợp cận màu còn sót lại. Tóc hán cũng vậy, vừa thưa vừa lởm chồm, màu vàng bẩn, còn râu hán thì chẳng khác gì những túm cỏ bị gió cuốn lại thành bó và mọc một cách bất ngờ trên bộ mặt gớm ghiếc của hán.

Tóm lại "Smit đẹp trai" là một quái vật nhưng chính hán không thể tự nhào nặn được đồng đất sét để tạo ra hình dáng hán, nên người ta cũng không thể ché trách hán điều gì về cái vẻ ngoài xấu xí. Ở đồn, hán làm bếp cho các người khác. Ngoài ra, hán còn giữ việc rửa bát đĩa và một số việc vặt khác. Người ta không khinh ghét hán vì lòng nhân đạo, cũng như người ta thường xử sự như vậy đối với những người bị thiên nhiên bạc đãi đến mức cao độ. Người ta còn sợ hán là đằng khác. Ai dám chắc, trong một cơn giận dữ của kẻ hèn nhất, hán lại không dám bắn một phát súng vào lưng mình hoặc bỏ thuốc độc vào cà phê cho mình uống. Và lại, cũng phải có người lo việc bếp núc cho anh em và mặc dù khuyết điểm của hán thế nào chăng nữa, hán lại có biệt tài về nấu nướng.

Đó là con người rất say mê các cuộc chiến đấu ác liệt của Nanh Trắng và nuôi tham vọng cuồng nhiệt trở thành chủ của Sói non. Ngay từ ngày đầu, hán đã ve vãn Nanh Trắng,

nhưng con chó này cứ tăng lờ. Về sau, khi các động tác môn trốn quá lộ liễu, thì sói non xù lông, nhe răng và lùi bước, nó không ưa con người này. Nó tự cảm thấy hấn tồi tàn và nó sợ bàn tay chìa ra của hấn không kém gì những lời đường mật mà hấn thốt ra. Nó căm ghét con người đó.

Các con vật nguyên thủy thường có khái niệm rất đơn giản về cái tốt và cái xấu. Đối với chúng, cái tốt là bất cứ việc gì đem lại bình yên và thỏa mãn và tránh được đau khổ, vì vậy chúng yêu cái tốt. Còn cái xấu có nghĩa bất cứ cái gì gây nên sự khó chịu, đe dọa, thương tích, cũng vì thế mà chúng căm ghét cái xấu. Nanh Trắng thăm đoán "Smit đẹp trai" là điển hình cho cái xấu. Từ cơ thể dị dạng đó, từ tâm hồn tồi tàn đó toát ra những âm khí chẳng khác gì khí độc gây ô nhiễm bốc lên từ đầm lầy. Có lẽ giác quan thứ sáu đã báo cho nó biết chẳng, nên Nanh Trắng cho rằng nó căm ghét con người này là đúng, vì tên này dường như là điềm báo trước điều chẳng lành, chất chứa sự đe dọa và là hiện thân của sự xấu xa.

Khi "Smit đẹp trai" tới trại Chồn Xám lần đầu, thì Nanh Trắng cũng có ở đấy. Trước khi nhìn thấy con người đó, chỉ mới nghe thấy bước chân thôi, Nanh Trắng đã biết ngay là hấn đến và bắt đầu xù lông. Rồi bỏ chỗ đang nằm thoải mái, nó đứng phắt dậy, và trong khi "Smit đẹp trai" đi về phía Chồn Xám thì nó lướt ra ngoài trại nhẹ nhàng như bất kỳ con sói nào. Nó không biết họ nói những gì nhưng nhìn rõ thấy họ đang nói chuyện với nhau. Có lúc nó thấy người đó chỉ tay về phía nó và Nanh Trắng bèm gầm lên tưởng như bàn tay ấy tuy cách chỗ nó đứng đến mười lăm mét đang sắp chạm vào nó.

Hắn phá lên cười, còn Nanh Trắng thì lúi xuống dưới lùm cây, ngoảnh đầu lại để quan sát phía sau đang xảy ra việc gì.

Chồn Xám từ chối không bằng lòng bán con vật. Việc buôn bán của anh đang phát đạt, anh không cần gì hết. Hơn nữa, Nanh Trắng là một con vật có giá trị khỏe mạnh nhất trong đám chó kéo xe và là con đầu đàn tốt nhất. Từ Mackenzi đến Yukon, không con nào bằng nó, là một con chó thiện chiến vào bậc thầy và có thể giết chết một con chó khác cũng dễ dàng chẳng kém gì người ta đập chết một con muỗi (Khi nghe thấy anh nói thế, mắt "Smit đẹp trai" sáng ngời hẳn lên và nó thè lưỡi nóng bỏng liếm môi mỏng dính). Không, không thể đem bán Nanh Trắng được, dù trả giá cao đến mấy cũng vậy.

Nhưng "Smit đẹp trai" đã biết cách tấn công người da đỏ. Hắn luôn luôn đến trại Chồn Xám và không bao giờ quên mang theo một chai đen đen, giấu trong túi áo.

Một trong các đặc tính của rượu Witky là khi uống vào thì lại thấy khát thêm. Chồn Xám khát. Dạ dày anh cồn cào, nóng bỏng đòi hỏi một chất lỏng mạnh hơn, và anh chàng da đỏ đáng thương ấy đầu óc rối mù vì chất ma túy không quen đó, nên chẳng mấy chốc đã sẵn sàng chấp nhận bất cứ điều gì miễn là được giải khát. Tiền kiếm ra được do bán các bộ lông thú, giày lông và bao tay bắt đầu tiêu tan dần. Túi tiền càng lép kẹp thì nghị lực của Chồn Xám cũng càng sa sút.

Cuối cùng, tiền, hàng hóa và nghị lực, mọi thứ đều tiêu tan. Chồn Xám không còn giữ được gì ngoài cái khát rượu. Sự thèm khát thật là vô cùng, nó bám chặt lấy anh, cứ mỗi giây

phút lại càng nghiệt ngã hơn. Lúc đó "Smit đẹp trai" mới nhắc đến việc mua con Nanh Trắng, lần này giá mua không phải bằng đôla mà bằng chai - đó là thứ ngôn ngữ mà lúc này Chồn Xám đang sẵn sàng đón nhận.

- Nếu anh bắt được con chó, thì nó thuộc về anh - Chồn Xám kết thúc câu chuyện bằng câu nói ấy.

Người ta bèn trao các chai rượu đã ngã giá cho anh, nhưng hai ngày sau "Smit đẹp trai" đã quay lại nói với Chồn Xám:

- Anh bắt nó cho tôi!

Chiều tối, Nanh Trắng lên về trại và nằm thượt ra đất, thở phào nhẹ nhõm. Vị "thần trắng" đáng sợ hiện không có ở đây, vì nhiều ngày qua hắn đã kiên trì định sờ tay lên mình nó khiến nó phải bỏ trốn khỏi trại. Không rõ hai bàn tay ấy sẽ mang lại mối nguy hiểm tới mức nào, nhưng Nanh Trắng vẫn cảm thấy tốt hơn hết là nên tránh xa.

Nhưng rồi Nanh Trắng chưa kịp nằm yên thì Chồn Xám đã chệnh choạng tới gần và buộc vòng dây da quanh cổ nó. Anh ngồi cạnh Nanh Trắng, một tay cầm chiếc dây da, tay kia cầm chai rượu thỉnh thoảng lại tợp một ngụm và nuốt ực.

Gần một giờ đã trôi qua như vậy. Bỗng có tiếng bước mạnh làm rung nền đất, Nanh Trắng nghe rõ và nhận ra ngay. Nó xù lông, trong khi Chồn Xám vẫn tiếp tục đu đưa đầu một cách dằn dặt. Sói non cố gỡ ra bằng cách kéo nhẹ dây da vẫn còn trong tay chủ nó, nhưng Chồn Xám khẹp chặt ngón tay và nặng nề đứng dậy.

"Smit đẹp trai" bước những bước dài đi về phía Nanh Trắng. Hắn cúi xuống gần nó. Nanh Trắng găm sũa và dán mắt nhìn vào hai bàn tay hắn. Hắn giơ một bàn tay về phía đầu Nanh Trắng. Tiếng sũa cạo dữ dội, bàn tay từ từ lại gần, còn Nanh Trắng thì mắt long lên vì tức giận, cúi đầu xuống. Tiếng sũa của Nanh Trắng trở nên gián đoạn, hơi thở rất ngắn, điên cuồng đến tột độ. Bỗng nó há mồm và tát nhanh như một con rắn lúc nhả nọc, bàn tay vội rút lui và hai bộ nanh đập vào nhau trong không khí phát ra một âm thanh khô khốc. "Smit đẹp trai" vừa hoảng sợ vừa điên khùng. Chồn Xám bèn đập mạnh vào Nanh Trắng khiến nó đành nằm rạp xuống đất, kính cẩn theo lệnh chủ.

Tuy nhiên Nanh Trắng vẫn thủ thế. "Smit đẹp trai" quay ra rồi trở lại, tay cầm một chiếc gậy. Chồn Xám giao cho hắn cầm đầu dây da, và hắn quay dây da căng mạnh, Nanh Trắng chống cự mãnh liệt. Chồn Xám bèn tát mạnh má bên phải lẫn má bên trái ép nó đứng dậy đi theo chủ mới. Nó đứng lên, nhảy chồm vào kẻ xa lạ muốn lôi nó đi. "Smit đẹp trai" đoán trước phản ứng đó, bằng một động tác mau lẹ, hắn lại giáng chiếc gậy vào mình Nanh Trắng làm nó nhụt hẳn. Khí thế tấn công đã bị sụp đổ. Chồn Xám cười và gật đầu tán thưởng, "Smit đẹp trai" lại kéo dài da và lần này Nanh Trắng lão đạo, hoảng sợ đành cố lê theo gót hắn.

Nó không dám tấn công nữa. Chỉ một cú gậy cũng đủ thuyết phục nó và nó thấy rõ ngay là vị thần da trắng này biết sử dụng cây gậy và nó thừa khôn ngoan để không dám vùng lên chống lại điều không thể tránh thoát. Khi cả người và vật về đến đôn, "Smit đẹp trai" cột Nanh Trắng rất chắc chắn rồi

đi ngủ. Nanh Trắng đợi một lúc khá lâu, rồi dùng răng cắn đứt dây da. Mười giây sau nó đã tự do. Nó không mất công phải gặm dần dây da, mà cắn ngang nhanh như ta cắt bằng dao. Nó ngẩng nhìn về phía đồn, xù lông sủa, rồi quay lưng đi thẳng về trại Chồn Xám. Nó không cần tuân lệnh vị thần trắng kỳ lạ và kinh khủng kia. Nó đã trao mình cho Chồn Xám và tự coi là vẫn thuộc về anh ta.

Nhưng điều đã xảy ra lần trước lần này lại được lặp lại tuy nhiên có điều hơi khác là Chồn Xám trông cổ nó và tự tay đưa trả "Smit đẹp trai" vào ngay buổi sáng. Một trận trừng phạt kinh khủng tiếp liền. Trận đòn đầu tiên nhớ đời do bàn tay của Chồn Xám giáng xuống ngày xưa, không thấm vào đâu so với trận đòn này.

Sau khi buộc Nanh Trắng thật chắc, không còn cách nào chống lại, "Smit đẹp trai" không tiếc tay giáng cho nó những miếng đòn ra trò và nhìn kẻ chịu nạn bằng khoe mắt đầy hung ác với bụng dạ một kẻ tàn nhẫn không chút lương tâm, hẳn thích thú được hưởng những tiếng rú đau đớn, và những tiếng gặm sủa bất lực của Nanh Trắng. Tên này độc ác theo kiểu những kẻ hèn nhát. Bản thân hẳn cũng run sợ và bỏ lê trước những người khác, sợ họ tức giận và đánh đập, nhưng hẳn lại trả thù dữ dội vào những kẻ yếu ớt hơn hẳn. Bất kỳ một sinh vật nào cũng thích áp đặt một sự đô hộ nào đó, nên "Smit đẹp trai" cũng không đứng ngoài thông lệ đó. Hẳn không thể báo thù, ngay trong nòi giống hẳn mà không bị trừng phạt, hẳn bền thực hiện việc đó đối với các giống hạ đẳng. Nhưng thiên nhiên đã tỏ ra độc ác với "Smit đẹp trai", nên hẳn cũng không chịu trách nhiệm về sự kém cỏi của trí

tuệ và sự phũ phàng thô bạo của hắn, cũng chẳng khác gì sự xấu xa của thân hình dị dạng. Không phải là hắn đã tự nhào nặn ra đầu óc của chính hắn, rõ ràng là thiên nhiên đã không chút rộng lượng với hắn.

Nanh Trắng hiểu rõ tại sao người ta trừng phạt nó như vậy. Riêng việc vị thần chủ nó sau khi buộc vòng da quanh cổ nó rồi đưa đầu dây cho "Smit đẹp trai", đủ chứng tỏ ý muốn của Chồn Xám là nó phải đi theo vị thần da trắng. Khi vị thần này buộc nó ở cổng đồn, nó hiểu ý muốn của "Smit đẹp trai" là nó phải ở nguyên đấy. Nó đã trái lệnh cả hai vị thần cũng rất đáng bị trừng phạt. Trong quá khứ, nó cũng đã trông thấy những con chó phải thay thầy đổi chủ và con nào bỏ trốn cũng đều bị trừng trị như nó ngày nay! Nó biết trước điều sẽ xảy ra, nhưng sự kích động thúc đẩy nó quay về với chủ nó đã tự tôn thờ còn lớn mạnh hơn tính thận trọng bẩm sinh. Nó không yêu mến Chồn Xám, thế mà đứng trước cơn phẫn nộ của anh ta, muốn từ bỏ nó, nó vẫn một mực trung thành với anh, không thể làm khác được. Lòng trung thành đó gắn liền với bản chất của Nanh Trắng chính đã tách biệt loài của nó với tất cả các loài khác, chính sự trung thành ấy đã thúc đẩy sói và chó rừng từ bỏ đời sống tự do để trở thành bạn của loài người.

Trận đòn kết thúc, "Smit đẹp trai" bỏ đi, để Nanh Trắng một mình. Lần này hắn buộc nó vào đầu gậy. Tuy nhiên, thay thầy đổi chủ đối với Nanh Trắng không phải là chuyện dễ. Nó vẫn trung thành với Chồn Xám, dù rằng chủ cũ muốn vậy, nó vẫn không muốn rời anh. Anh là vị thần đặc biệt của nó, dù

vị thần đã trao nó cho kẻ khác và phản bội nó. Nhưng không sao, nó đã toàn tâm toàn ý tự hiến thân cho thần.

Nó nằm chờ đến tối. Mọi người trong đồn đều đã đi ngủ, nó lại cố phá chiếc gậy đang cầm giữ nó, chiếc gậy buộc rất gần cổ, hơn nữa lại bằng gỗ khô, rất rắn nên phải cố hết sức và phải ngoẹo cổ thật lực mới cắn được vào gỗ. Kiên trì, không biết mệt mỏi, nó cố gặm đầu khúc gỗ trong nhiều giờ liền đến lúc chiếc gậy gãy hẳn. Nó đã thực hiện được việc tưởng như không thể làm được, một kỳ tích chưa từng có trong đời nó. Đến khi trời rạng sáng, nó lại rời bỏ đồn trại và kéo theo ở cổ một khúc gậy vừa gặm đứt.

Lòng trung thành, lần nữa lại thắng sự khôn ngoan, Nanh Trắng quay về với Chồn Xám là người đã hai lần phản bội nó. Chàng da đỏ lại xích nó và lại giao cho "Smit đẹp trai" lần thứ ba. Đợt trừng phạt này còn độc ác hơn cả các lần trước.

Chồn Xám đứng nhìn không nói năng gì, trong khi tên da trắng sử dụng roi thỏa thích. Anh ta thần nhiên như không, vì con chó đang bị roi quất, giờ đây không còn là chó của anh ta nữa. Cuối cùng, trận đòn roi ngừng thì trông Nanh Trắng thật quá thảm hại. Một con chó phương Nam yếu đuối thì không thể vượt qua trận đòn vừa rồi mà còn sống nổi. Nhưng Nanh Trắng đã rèn luyện nhiều và có sức khỏe khác thường. Khả năng sinh tồn của nó rất lớn, lòng ham sống của nó rất dẻo dai. Tuy nhiên nó tàn tạ đến mức không thể nào kéo lê đi được. "Smit đẹp trai" đành phải đợi nửa giờ nữa mới lên đường. Vừa lòa, vừa loạng choạng nó đành theo gót kẻ tra tấn nó về đồn.

Bây giờ nó bị buộc bằng một chiếc xích không thể cắt đứt bằng nanh được. Mặc dù lỏng lẻo để thử làm bật chiếc móc buộc xích vào xà gỗ, song nó đành chịu.

Vài ngày sau, vừa đói vừa cạn tiền. Chồn Xám đành ngược sông Pôcunpin, bắt đầu cuộc hành trình dài để trở về bờ sông Mackenzi. Ở lại trên bờ sông Yukon, Nanh Trắng giờ đây là vật sở hữu của một tên nửa điên rồ và vô cùng tàn nhẫn. Nhưng một con chó thì hiểu sao được thế nào là điên dại. Dù kinh tởm đến đâu, "Smit đẹp trai" lúc này đối với Nanh Trắng vẫn là một vị thần không hơn không kém, một vị thần điên loạn, không biết Nanh Trắng có hiểu rõ điều ấy không, chỉ biết rằng nó tự thấy từ giờ phải tuân lời ông chủ mới, phải cúi đầu trước mọi ý thích và phục tùng mọi ý muốn của hắn!

CHƯƠNG THỨ MUỐI BẢY

CẨM HỒN NGỰ TRỊ

Dưới triều đại của gã thần điên cuồng, Nanh Trắng trở thành một thứ ác quỷ. Người ta xích nó vào một xó ở sau đồn. Hàng ngày, "Smit đẹp trai" dẫn mặt đến chỗ ấy làm khổ nó, kích động nó, bằng mọi hành động treu chọc để tiện khiến nó luôn phát khùng quá mức. Chẳng mấy chốc tên này phát hiện ra rằng Nanh Trắng không chịu đựng nổi khi người ta cười cợt nó, vì vậy hẳn lại càng thích thú khuấy động cái tính nhạy cảm của nó. Sau khi làm tình tội chán chê con vật khốn khổ, hẳn khinh bỉ nhìn nó và phá lên cười, đồng thời trở một ngón tay về phía nó để chế nhạo. Chính lúc ấy Nanh Trắng đã không tự kiềm chế được và sự điên khùng làm cho nó cuồng dại hơn cả "Smit đẹp trai".

Cho đến lúc ấy, Nanh Trắng mới chỉ là kẻ thù của đám đồng chủng - một thù địch đáng gờm nhưng giờ đây tính hung dữ của nó càng tăng lên và nó trở thành kẻ thù của tất cả mọi vật xung quanh. Nó bị kích động quá mức vì những sự hành hạ luôn luôn dội vào nên không cần phân biệt gì cả, nó căm thù một cách mù quáng tất cả mọi sinh vật hay tất cả mọi đồ vật bao quanh. Nó căm ghét cái xích buộc ở cổ, căm ghét những người dòm ngó nó qua khe rào, cả các con chó hung

dữ di theo họ và hay sửa về phía nó, trước nỗi bất hạnh của nó. Nó căm ghét cả các tấm gỗ làm rào bao quanh.

Người mà nó căm thù hơn tất cả là "Smit đẹp trai".

Nhưng thái độ của tên này đối với Nanh Trắng rõ là có ý đồ nhất định. Một hôm, vài ba người tụ tập quanh hàng rào. "Smit đẹp trai" bước vào bên trong, tay cầm gậy và cưỡi xích ở cổ Nanh Trắng. Tên chủ vừa ra khỏi, Nanh Trắng liền chạy lung tung bên trong hàng rào, tìm cách nhảy xổ vào những người đang đứng ngoài. Trông nó tuyệt đẹp. Nhưng hung dữ vô chừng. Thân dài một mét năm mươi, từ chân đến vai cao chừng bảy mươi lăm centimet và nặng hơn một con sói cùng lứa tuổi. Nó thừa hưởng của mẹ nó tấm vóc nặng nề của loài chó, và cân nặng hơn bốn mươi kilô. Các cơ bắp khỏe không chút mỡ hoặc thịt thừa, toàn thân nó chỉ thấy có bắp và gân cốt - tức là những thứ cần thiết nhất cho một con vật thiện chiến.

Cửa rào lại mở, Nanh Trắng ngừng chạy. Có chuyện gì lại xảy ra? Nó chờ đợi và cửa lại được mở rộng hơn rồi khép lại khi người ta đẩy vào một con chó thật lớn. Nanh Trắng chưa từng trông thấy một con chó nào to như thế (đó là một loài chó xồm). Nhưng cả tấm vóc cũng như tướng mạo hung tợn của kẻ vừa xâm nhập không làm nó xúc động. Nanh Trắng chỉ thấy ở con chó lạ này là một vật không phải là gỗ, cũng không là sắt, mà nó có thể trút hết nỗi căm hờn. Nó bổ ngay vào tên mới xâm nhập và cắn rách cổ con kia bằng nanh sắc. Chó xồm lắc đầu, găm lên rồi xông vào tấn công Nanh Trắng. Nhưng Sói con lại tỏ ra rất mực khôn khéo. Nó chạy sang bên này lách sang bên kia, nhảy lùi về sau để tránh

những đòn tấn công, và nhanh như chớp nó nhảy xổ vào cắn phập nanh nhọn, hạ ngay địch thủ.

Phía ngoài hàng rào, người xem đều gào thét, vỗ tay cổ vũ tán thưởng. "Smit đẹp trai", trong cơn mê say vì thích thú, mắt không lúc nào bỏ sót những miếng võ dẫm máu do Nanh Trắng biểu diễn. Ngay từ đầu, rõ ràng là chó xồm đã ở thế yếu. Con vật to xác này thiếu lanh lẹ, lại phản ứng quá chậm chạp. Cuối cùng phải lùi nó ra ngoài hàng rào, trong khi "Smit đẹp trai" thì lấy gậy quật Nanh Trắng để buộc nó phải lùi. Rồi người ta thanh toán với nhau bằng những đồng tiền kêu lèng xèng trong tay "Smit đẹp trai". Dần dần Nanh Trắng luôn đợi chờ các cuộc tụ họp như vậy quanh hàng rào, vì cảnh đó báo hiệu là sẽ có trận đấu, và đây là cách duy nhất để nó thử sức cùng trút nỗi căm hờn chứa chất trong lòng. Nó chỉ được tháo xích mỗi khi tên chủ thấy nên đưa đến giới thiệu với nó một địch thủ. "Smit đẹp trai" cũng không đánh giá quá đáng khả năng chiến đấu của Nanh Trắng, dù bao giờ nó cũng thắng trận. Có ngày nó đã thắng liên tiếp ba con chó. Một ngày khác, nó phải đương đầu với một con sói trưởng thành vừa rời khỏi rừng và được người ta đẩy vào hàng rào. Một lần nữa, nó phải đánh nhau với hai con chó cùng một lúc. Đó là cuộc chiến gay go nhất, cuối cùng nó vẫn giết được cả hai, nhưng bản thân nó còn sống sót được là một điều kỳ diệu.

Cuối năm, khi tuyết bắt đầu rơi, trên mặt sông đôi chỗ có băng trôi. "Smit đẹp trai" bèn đưa Nanh Trắng xuống tàu thủy ngược sông Yukon đi về phía thành phố Daoxon. Bây giờ nó đã nổi tiếng khắp vùng. Người ta gọi nó là "Con sói chiến đấu" và trên tàu, những người tò mò hầu như không

ngọt vầy kín cái cũi nhốt nó. Nó tức tối sữa vang hoặc nằm bình thản lạnh lùng ngăm họ với vẻ đầy căm tức. Nó căm thù họ không hiểu rõ vì sao, chỉ biết có hận thù và không ngọt thù hận. Cuộc sống đối với nó đã trở thành địa ngục. Nó sinh ra không phải để sống kiểu bị giam cầm, tù hãm, mà thông thường các con thú hoang đã phải chịu đựng khi rơi vào tay con người. Giờ đây, điều ấy lại là cuộc sống của nó. Kề qua người lại thường khinh khỉnh ngăm nhìn nó qua các thanh cũi, thậm chí còn chọc gậy qua giữa các thanh hoặc các khe sắt để trêu tức nó, rồi cùng phá lên cười.

Tiếp xúc với họ, nó càng tỏ ra hung dữ hơn so với bản chất vốn có. Thiên nhiên đã ban cho nó cái khả năng chịu đựng rất cao, nếu lâm vào trường hợp như nó thì có thể nhiều loại động vật khác hoặc chết hoặc mất hết dũng khí. Còn nó thì đã thích nghi được với cuộc sống mới, mặc dù vẫn giữ nguyên tâm trạng không chịu khuất phục. Rất có thể một ngày kia, tên đao phủ đội lốt qui sứ là "Smit đẹp trai" sẽ bẻ gãy ý chí chống đối của nó, nhưng giờ đây chưa có gì tỏ ra là hắn có thể đạt được. Nếu một con quỷ dữ đã nhập vào "Smit đẹp trai", thì một con quỷ dữ khác cũng đã nhập vào Nanh Trắng, và hai con quỷ đó luôn luôn đối kháng nhau. Trước đây Nanh Trắng thường dù khôn ngoan để chịu khuất phục, chịu quỳ gối trước một con người biết sử dụng gậy gộc. Còn bây giờ thì khác hẳn, hễ nhìn thấy "Smit đẹp trai" là nó đã lên cơn cuồng dại. Khi hai bên đến gần nhau, về phần "Smit đẹp trai" thì để đánh đập tới tấp nhằm đẩy lùi con vật, còn về phần Nanh Trắng thì không ngừng sủa và nhe răng. "Smit đẹp trai" cứ việc đánh phủ phàng hơn nhằm buộc nó im nhưng nó vẫn

tiếp tục găm sũa. Ngay cả đến lúc chán tay, "Smit đẹp trai" đành bỏ đi, thì tiếng sũa đe dọa của nó vẫn đuổi theo hơn hoặc có khi quá điên khùng Nanh Trắng rú lên đầy hận thù và nhẩy xổ vào những thanh sắt của chiếc cũi.

Tàu thủy đến Daoxon, Nanh Trắng được đưa lên bộ, nhưng vẫn bị giam trong cũi. Lại có những tay tò mò mới chạy đến vây quanh chiếc cũi. Cuộc trưng bày "Con sói chiến đấu" lôi cuốn khá nhiều người xem, mỗi khán giả muốn được xem nó phải trả năm mươi xu, bằng vàng cốm. Không lúc nào nó được yên, chỉ vừa đặt mình xuống ngủ là lại có một chiếc gậy nhọn chọc vào bắt nó phải tỉnh dậy - "phải chiều khán giả chứ", ai lại chịu mất tiền toi! Để cuộc biểu diễn thêm phần hấp dẫn, "Smit đẹp trai" gần như luôn luôn khuấy động sự tức giận của nó. Nó sống trong một bầu không khí hoàn toàn đáng kinh tởm. Người ta coi nó như một con thú dữ kinh khủng nhất. Thái độ của những kẻ đứng nhìn nó qua các thanh cũi lại càng làm nó thêm hung dữ. Chẳng khác gì dầu vào lửa, chính bọn họ đã nung nấu lòng điên cuồng muốn báo thù của nó. Cuối cùng, sự khao khát trả thù của môi trường chung quanh lại nhào nặn trở lại bản thân Nanh Trắng.

Ngoài những cuộc biểu diễn, Nanh Trắng còn trở thành một đầu thú nhà nghề. Đôi khi người ta có thể tổ chức cuộc đấu giữa Nanh Trắng với một con vật khác, lúc đó Nanh Trắng được đưa vào rừng và tháo khỏi cũi, chỗ này cách thành phố khá xa. Việc chuẩn bị cuộc đấu thường bắt đầu tiến hành vào buổi tối để tránh những con mắt dòm ngó của đội cảnh sát quân kỳ trong vùng. Sau vài giờ chờ đợi, khi mặt trời bắt đầu mọc, người ta đưa đầu thú của nó tới, khán giả tập nập

kéo đến, các cuộc gặp gỡ đó diễn ra khá đều đặn. Những con chó đưa tới đấu với Nanh Trắng thuộc đủ cỡ và đủ các nòi. Vùng này là vùng bán khai, dân cư hãy còn lạc hậu, và các cuộc đấu giữa chúng thường là những trận đấu một mất một còn.

Tất nhiên con bị đo ván bao giờ cũng là những đối thủ của Nanh Trắng, còn nó thì vẫn tiếp tục tồn tại, không bao giờ chịu thua. Ngày xưa, khi chỉ có một mình đương đầu với Liplip và cả bảy chó con, nó đã được rèn luyện khá thuần thục. Cách bám chặt mặt đất một cách vững chắc là điều chủ yếu của nó, chưa hề có một địch thủ nào chạm được vào vai và hích nó ngã lăn ra được. Lũ chó vùng Mackenzi, chó Eskimô hay Malemit, hết thảy đều bất lực không thể vật đổ được nó. Nanh Trắng nổi tiếng là không bao giờ bị trượt chân. Nhiều lần, người xem mong chờ được thấy nó chao đảo, nhưng bao giờ họ cũng thất vọng.

Một đặc tính khác nữa của Nanh Trắng là sự nhanh nhẹn. Các đối thủ đều bị ngỡ ngàng vì chưa từng gặp một con vật nào có những động tác mau lẹ như thế. Ngoài ra cách tấn công tức thời của nó bao giờ cũng mang tính chớp nhoáng. Con chó bình thường còn đang ở dạng khơi mào chung chung tức là găm sủa, xù lông - thì đã bị Nanh Trắng xô tới quyết định ngay số phận. Động tác này xảy ra nhiều lần quá đến nỗi người ta đặt lệ là không được thả Nanh Trắng ra trước khi đối thủ của nó kịp chuẩn bị xong các thủ tục khơi mào, hoặc đã tấn công trước...

Kinh nghiệm của Nanh Trắng về chiến đấu luôn vượt hẳn tất cả các con chó khác được đưa đến đánh nhau với nó.

Tấn công và phòng ngự đối với nó không có gì bí mật hay khó khăn cả. Kỹ thuật của nó hoàn hảo đến mức không cần phải cải thiện thêm gì nữa.

Cùng với thời gian, ngày càng khó tìm đối thủ xứng đáng với nó. "Smit đẹp trai" đành phải cho nó đánh nhau với các con sói khác mà hần lũng kiếm được. Những người da đỏ đã đánh bắt được sói và đem bán cho hần. Những cuộc gặp gỡ giữa Nanh Trắng và một con sói bao giờ cũng thu hút nhiều người xem. Một hôm, người ta đưa đến trường đấu một con linh miêu cái lớn. Lần này, cuộc đấu hết sức quyết liệt, vì mức độ nhanh nhẹn tính hung dữ của linh miêu không thua gì nó, và trong khi Nanh Trắng chỉ có nanh là vũ khí thì con linh miêu kia còn có thêm miếng võ vuốt sắc nhọn và rất hiểm độc.

Sau trận đấu đẹp mắt này, thì không còn đấu thủ nào có tầm cỡ xứng đáng với Nanh Trắng nữa. Nó chỉ còn được dùng làm vật đem đi phô trương. Đến mùa xuân, một gã chủ sông tên là Tim Kinan đã đến vùng này. Hần đem theo một con chó xù, lần đầu tiên thấy xuất hiện Ở Klondmiko. Tất nhiên, sẽ phải diễn ra một trận đấu tay đôi giữa con này với Nanh Trắng. Do đó, suốt một tuần liền, trong khắp thành phố người ta chỉ bàn về cuộc gặp gỡ sắp đến giữa hai con vật ấy.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI TÂM

SỰ GHÌ CHẶT ĐẾN CHẾT

"Smit đẹp trai" cỡi dây trời ở cổ Nanh Trắng và lùi lại một bước.

Lần thứ nhất trong đời, Nanh Trắng không lao ngay vào kẻ địch để tấn công. Nó dừng lại, chúc tai về phía trước, cảnh giác và tò mò quan sát con vật kỳ dị đang đứng trước mặt. Trước đây, nó chưa bao giờ trông thấy một loại chó lạ như thế. Tim Kinan đẩy con chó xù và nói nhỏ "đánh đi". Con vật nghênh ngang tiến vào giữa bãi đấu, thân nặng nề, to sụ và chân thấp. Nó dừng lại và liếc nhìn Nanh Trắng.

Trong đám người xem có tiếng kêu: "Đánh đi, Cherokee! Tấn công đi! Nuốt chửng nó đi!".

Nhưng Cherokee không vội gì bước vào cuộc chiến ngay. Nó quay đầu về phía những người đang la và nheo mắt, vẫy đuôi tỏ vẻ thích thú. Nó chẳng có vẻ hiếu chiến, không phải vì sợ mà là vì thờ ơ. Hơn nữa, con vật địch thủ phía trước nó thuộc một loại khác hẳn với các loại chó thông thường đã từng đọ sức với nó. Nó không có vẻ gì là muốn đánh nhau với Nanh Trắng và hình như chờ người ta dẫn đến cho nó một đối thủ thực sự.

Tim Kinan tiến vào bãi đấu, bắt đầu vuốt ngược lông ở hai vai Cherokee và nhẹ nhàng đẩy nó về phía trước. Hành động đó có hiệu quả lập tức. Cherokee bắt đầu găm gù khe khẽ, rồi tăng dần theo nhịp độ nhanh của các ngón tay của chủ.

Còn Nanh Trắng cũng không đứng yên, không tỏ ra xúc động. Nó xù lông cổ. Tim Kinan đẩy Cherokee một lần nữa rồi ra khỏi bãi. Lúc đó con chó xù đã tự ý tiến lên, bước những bước chân vòng kiềng. Bất ngờ Nanh Trắng tấn công tức thì. Người xem kêu lên, thán phục và hồi hộp. Với động tác nhẹ nhàng như một con mèo, Nanh Trắng đã vượt khoảng cách giữa nó và đối thủ nhanh như chớp, cắm chiếc nanh vào kẻ địch rồi cũng vụt nhảy ra xa.

Chó xù bị cắn vào sau tai, máu chảy đầm đìa trên cổ dây sù của nó, như thể không để ý đến vết thương, không thềm kêu, mà cứ tiến về phía Nanh Trắng. Quyết định của nó, cũng như độ bất ngờ của Nanh Trắng làm cho người xem sôi sục, và ý thức về bề phái ở nơi họ càng tăng thêm. Các cuộc cá độ mới lại được ngã giá và người ta nâng thêm tiền thách. Quá trình tương tự được lặp đi lặp lại nhiều lần. Nanh Trắng tấn công nhanh rồi rút lui toàn vẹn, còn địch thủ thì không quá vội vã, bình tĩnh đuổi theo, như có thừa thì giờ để tiến hành công việc mà nó tin là ăn chắc.

Hầu như không có gì làm cho chó xù sao lãng mục tiêu đã định sẵn và thái độ đó đã khiến Nanh Trắng nghi ngại. Chưa lần nào nó gặp phải một loại chó kỳ lạ như vậy. Con này không có bộ lông rậm che thân như các con chó khác. Da nó mịn màng dễ chảy máu. Răng Nanh Trắng có thể cắm phập vào mình nó dễ dàng hầu như nó không có cách gì bảo

vệ cả. Trái hẳn với các địch thủ trước đây của Nanh Trắng, nó không hề kêu đau, trừ tiếng gầm gừ gằn như nghệt tắc, nó cứ lặng yên cho cắn, nhưng không vì vậy mà ngừng đuổi theo Nanh Trắng.

Tuy nhiên Cherokee cũng đã bắt đầu ngần ngại. Nó chưa từng đánh nhau với một con chó nào khó bắt giữ như kỳ này. Thông thường, hai đối thủ tìm cách đấu trực diện, còn con chó kỳ lạ này thì cứ nhảy nhót quay cuồng liên tục. Nanh nó vừa cắn thì lập tức nó đã thoát khỏi tầm bắt của đối thủ.

Nanh Trắng không tài nào cắn trúng điểm yếu ở dưới họng con chó xù. Cổ con này quá ngắn, hơn nữa hàm nó là khối bạnh nhô ra, nên luôn luôn chống đỡ có hiệu quả. Nanh Trắng tiếp tục xen các miếng cắn hiểm hóc giữa các đợt nhảy bổng. Do đó thương tích của Cherokee ngày càng nhiều. Đầu và cổ nó đầm đìa máu, nhưng không chút tỏ ra mệt mỏi, nó vẫn điềm nhiên đuổi theo Nanh Trắng, khi đó hầu như chưa hề hấn gì. Chỉ có một lần Cherokee bỗng dừng lại, hơi ngơ ngác, rồi nháy mắt về phía người xem và quay chiếc đuôi cụt ngắn để chứng tỏ là nó vẫn còn nghị lực.

Cũng trong giây phút ấy, Nanh Trắng lại chồm lên đối thủ để rồi lần nhảy sang một bên, sau khi đã xé thêm chiếc tai rách của chó xù. Cherokee lúc này đã có vẻ tức giận, nó lại đuổi theo, quay mình bên trong vòng tròn mà Nanh Trắng đang vạch. Vừa chạy, nó vừa rình chờ thời điểm thuận lợi nhất để thử đến gần nhằm cắm nanh vào cổ kẻ địch. Chỉ trong một khoảnh khắc vô cùng ngắn ngủi là nó có thể cắn trúng và tiếng hoan hô nhiệt liệt đón chào động tác mau lẹ như làm trò

xiếc ấy. Nhờ các thủ thuật quay trở đột ngột, Nanh Trắng đã thoát được miếng cản hiểm.

Thời gian trôi qua, Nanh Trắng tiếp tục tấn công và chống đỡ, theo kiểu nhảy nhót, lần nào cũng ghi được bàn thắng. Tuy nhiên, Cherokee vẫn âm thầm ương ngạnh, tiếp tục đuổi theo. Sớm hay muộn rồi nó cũng đạt mục tiêu, bắt được đối thủ và quyết thắng. Trong khi chờ đợi, nó cố chịu được những miếng đòn của đối thủ. Hai tai thành hai cục thịt lỏng thông đẫm máu, môi rách nhiều chỗ, cổ và hai vai đều bị thương máu chảy ròng ròng, nó vẫn lặng lẽ chịu đựng các cú tấn công chớp nhoáng không thể lường trước cũng như không thể tránh né được.

Đã nhiều lần Nanh Trắng cố thử lật ngã Cherokee, nhưng vì chênh lệch về tầm vóc nên thủ thuật đó khó đạt. Chó xù béo nịch, chân lại ngắn quá. Nanh Trắng một lần nữa thử lại một keo nhưng vẫn vô hiệu. Trong một dịp quay trở mình đột ngột, đã tưởng gặp vận may nó lừa lúc Cherokee quay đầu để chạy vòng chậm lại, bèn cản chặt kẻ địch. Vì nhắm cản vào Cherokee, thấp hơn vai nó nhiều, nó đã tự hại trong lúc lấy đà quá mạnh, nên chồm qua thân chó xù. Lần đầu tiên trong cả quá trình chiến đấu của đời nó, Nanh Trắng bị mất thế vững vàng. Nó bị lão đảo và lẽ ra đã ngã chống vó trên mặt đất. Nhưng nhờ sự mềm dẻo tuyệt diệu như một con mèo, nó đã quay mình ngay trên không để ngã chân xuống trước nhưng vẫn bị ngã nghiêng một cách nặng nề, và trong khi đang vịn mình để đứng dậy thì răng của Cherokee đã cắm phập vào họng nó. Miếng cản chưa đúng chỗ lắm. Cherokee cắn hơi quá thấp về phía ngực nhưng không chịu nhả ra. Nanh Trắng lông lộn,

gắng hất cái cơ thể ketchup xù cứ gắn chặt vào thân nó, cố gỡ cái khối nặng làm vướng các động tác của nó, làm nó mất tự do hoạt động. Nó cảm giác như bị mắc bẫy. Nó khao khát muốn sống, bỗng như điên cuồng.

Để tự bỏ cái khối nặng hai mươi lăm kilô cứ lủng lảng bám vào cổ nó, nó bèn quay rẽ sang bên này, ngoẹo sang bên kia, chạy tứ phía. Con chó xù cứ bám chặt lấy mỗi. Đôi khi chó xù cũng đứng lên được, mặt đối mặt với kẻ địch, nhưng ngay sau đó nó lại bị mất thăng bằng, bị Nanh Trắng lôi theo với động tác quay vòng cuồng loạn của con sói. Cherokee cần theo bản năng một cách chủ động. Nó biết rõ rằng điều quan trọng nhất là phải giữ thật chắc, nó run lên vì vui thích. Những lúc đó nó nhắm mắt và cứ để mặc cho Nanh Trắng lôi kéo tùy thích, hết chỗ này sang chỗ khác, thản nhiên trước những thương tích đau đớn mà nó phải chịu. Chỉ có một điều quan trọng nhất là quyết không chịu nhả mồi.

Nanh Trắng chỉ dừng lại khi sức lực đã mệt mỏi. Nó hoàn toàn hốt hoảng và không hiểu gì về sự việc đang xảy ra. Chưa bao giờ trong cuộc đời đầy sóng gió của nó, lại mắc vào hoàn cảnh hiểm nghèo như lúc bấy giờ. Cherokee xử sự khác hẳn các con chó nó thường gặp vì những con này chỉ biết cố cắn, tấn công và rút lui. Để lấy lại sức lực, Nanh Trắng nằm nghiêng về một bên. Răng vẫn cắn chặt vào cổ kẻ địch, Cherokee gắng lật đổ nó hoàn toàn. Nanh Trắng cố cưỡng lại, nhưng nó cảm thấy hai chiếc hàm đang siết chặt lấy da thịt nó chuyển chỗ bằng kiểu nhảy dần để tiến cao hơn về phía họng. Kỹ xảo của chó xù là bằng bất cứ giá nào cũng không nhả và nếu có thể, thì siết chặt hơn. Dịp đó có thể xảy đến, ấy là khi

Nanh Trắng dừng lại yên lặng một lúc, còn nếu Nanh Trắng lỏng lẻo thì Cherokee chỉ giữ chặt lấy nó.

Cái gáy dày to bè của chó xù là chỗ duy nhất trên mình nó còn có thể để cho Sói non cắn nanh. Nanh Trắng cũng gắng cắn được nanh vào chỗ cổ nối liền với vai, nhưng hàm nó không quen kiểu nghiền nhay trong lúc đang chiến đấu, nên nó chỉ có thể xé nát từng đợt một, phần thịt béo núc ở cổ kẻ địch. Lúc ấy, vị trí của hai con vật đã có thay đổi. Vẫn mắc chặt răng vào họng Nanh Trắng, Cherokee đã vật ngã được Nanh Trắng nằm chống vó và đè lên nó toàn bộ trọng lượng của mình. Nanh Trắng co phần sau thân và bắt đầu cào xé bụng chó xù bằng móng chân như kiểu mèo, rất có thể nó sẽ rạch bụng Cherokee, nếu con này không nhanh mà quay mình quanh bộ hàm vẫn cắn chặt lấy cổ địch thủ.

Không còn cách gì gỡ bỏ chúng được. Cũng nhẩn tâm như số phận, hai chiếc hàm đó vẫn tiếp tục leo dần lên tĩnh mạch cổ. Chỉ nhờ có lớp da mềm nhũn ở cổ và bộ lông sẫm bao phủ phần đó mà Nanh Trắng còn kéo dài được giờ phút tận số. Lớp da mềm và đầy lông đó đã cản trở bước tiến của răng Cherokee và chất đầy mồm con chó xù thành một nắm lớn. Dần dần Cherokee lấn thêm họng làm cho Nanh Trắng càng thêm nghẹt thở, hơi thở của nó mỗi lúc một khó khăn thêm.

Cuộc chiến sắp kết thúc. Bốn người đánh cá về phía Cherokee đã reo hò âm ỉ và đề nghị những thách thức mới với giá thấp; còn những người đặt cá về phía Nanh Trắng thì nản chí và không dám nhận thách 10 ăn 1 hoặc ngay cả 20 ăn 1. Tuy vậy, vẫn có một bàn tay liều lĩnh đã nhận cuộc 50 ăn 1.

Đó là Smit đẹp trai". Hấn bước vào vòng đấu, chỉ tay về phía Nanh Trắng, vẻ mặt ngạo nghễ khinh thường, rồi cười oang oang. Hậu quả đã đến ngay tức khắc. Sự điên cuồng lại xâm chiếm tâm thần Nanh Trắng, làm cho nó lấy lại được sức mạnh để vùng lên. Nó lại quay tròn trên bãi đấu, kéo theo trọng lượng 25 ký của chó xù cứ lũng lảng bám lấy cổ nó. Nhưng chẳng mấy chốc, sự tức giận của nó chuyển thành nỗi hoảng sợ. Trí tuệ của nó nhường bước cho lòng ham sống, nên nó không còn suy nghĩ gì nữa. Để thoát khỏi sự bóp nghẹt của thần chết, nó lại quay, lại chạy vòng, lao đảo, ngã rồi lại đứng lên, có khi chỉ đứng bằng chân sau rồi gắng sức nâng toàn bộ thân hình của kẻ địch lên khỏi mặt đất. Nó điên cuồng một cách vô vọng để cố cứu lấy sự sống.

Cuối cùng, kiệt sức, nó ngã chống kênh và chó xù đã lợi dụng ngay hoàn cảnh thuận lợi đó để xiết chặt hơn nữa hai hàm răng của nó và làm cho đường hô hấp của Nanh Trắng thêm nguy ngập. Những tràng vỗ tay nổ ran kèm theo nhịp cổ vũ "Cheroki! Cheroki!". Chó xù đáp lại bằng cách vẫy đuôi mạnh hơn, nhưng những tiếng kêu tán thưởng đó không làm cho nó lơ là đi chút nào. Không có liên quan đồng cảm nào giữa mẩu đuôi và đôi hàm nặng trịch của nó. Đuôi cứ việc vẫy, còn hàm thì vẫn không hề nới lỏng.

Đúng lúc đó, một sự việc xảy ra làm đám người xem bớt chú ý vào bãi đấu trong giây lát. Người ta thấy tiếng chuông buộc cổ chó, và tiếng kêu của một người lái xe trượt. Trừ "Smit đẹp trai" vẫn không rời mắt khỏi Nanh Trắng, còn mọi người đều đổ dồn về phía những người đang tiến đến, sợ cảnh sát tới. Chiếc xe lao tới từ phía đối diện với đôn, hai

người ngồi trên xe có vẻ vừa đi thăm dò địa chất về. Thấy đám đông, họ ra lệnh cho chó dừng lại và đến gần tìm hiểu lý do của sự tụ tập đông người này. Người dẫn đàn chó để râu mép, còn người kia, dáng to lớn, còn trẻ, râu cạo nhẵn thín, bộ mặt tươi tắn do xe chạy nhanh qua bầu không khí lạnh gây nên.

Lúc đó, Nanh Trắng gần như không còn chống cự được nữa, thỉnh thoảng chỉ còn giẫy lên, không chủ động. Lượng không khí hít vào phổi nó cứ bớt dần. Tĩnh mạch lớn ở cổ nó lẽ ra bị nhay đứt từ lâu, cho dù có túm lông rậm, nếu ngay lúc đầu chó xù đã cắn trúng hơn. Nhưng chính sự siết dần của đôi hàm dọc cổ Nanh Trắng đã làm chậm việc nhay đứt mạch máu đó và nắm da đầy lông ních chặt miệng Cherokee đã phần nào cản trở tác dụng các nanh sắc của nó.

Trong lúc ấy, bị điên khùng tột điểm đến mức có thể giết chóc không thương tiếc, tên "Smit đẹp trai" đã không giữ được đầu óc tỉnh táo nữa. Hắn nhìn thấy đầu mắt Nanh Trắng đã bắt đầu mờ đục, hắn hiểu rõ là thế trận dứt khoát không gỡ được nữa nên hắn mất hẳn lương tri, bèn nhảy xổ vào Nanh Trắng và đá nó một cách man rợ. Có những tiếng phản đối và tiếng còi nổi lên, nhưng không ai vào can thiệp. Hết như một tên hung thủ, "Smit đẹp trai" vẫn tiếp tục đánh Nanh Trắng. Bỗng trong đám người xem lại nhón nháo. Một chàng trai to lớn, gạt mạnh mọi người sang hai bên, và bất cần lịch sự, tiến vào bãi đấu. Đúng lúc anh vừa đến giữa bãi đấu thì "Smit đẹp trai" đang giơ một chân sắp lại đá thêm. Liền đó, người trẻ tuổi to lớn đâm cật lực vào giữa mặt hắn. "Smit đẹp trai" gần như bị hất bổng khỏi mặt đất, toàn thân như bốc lên không

khí rồi lộn ngược xuống đất và nằm bẹp trên mặt tuyết cứng. Người mới đến quay về phía những người xem và nói lớn:

- Bọn hèn nhát! Bầy hung đồ!

Sự phản nộ của anh ta rõ ràng là đầy thiện ý, đôi mắt xám ánh kim của anh như tóe lửa về phía đám đông, "Smit đẹp trai" đứng dậy và đi về phía anh ta, thở hổn hển về lo lắng. Anh chàng trẻ tuổi to lớn chưa biết hấn hèn nhát nên hiểu lầm là "Smit đẹp trai" muốn đánh nhau, lại dám ngay hấn một cú nữa mạnh hơn và quát "đồ thô bạo". "Smit đẹp trai" lại ngã chổng kênh trên mặt tuyết trắng, đành nằm bẹp không dám gượng dậy nữa. Hấn tự nghĩ là nằm như thế còn an toàn hơn là ngồi dậy.

- Này, Mát, lại đây giúp tôi! - Người trẻ tuổi cao lớn nói với anh lái xe cũng vừa theo anh vào bãi đấu.

Hai người bèn cúi vào hai con vật đang bám chặt lấy nhau. Mát đỡ Nanh Trắng, sẵn sàng kéo nó ra khi Cherokee không chịu nhả. Còn người trẻ tuổi thì lấy tay cố mở miệng chó xù nhưng không được. Anh muốn đẩy, kéo, vặn đến thế nào đi nữa vẫn không có kết quả. Giữa hai đợt cố gắng hết sức, anh lại chửi "đồ hung bạo".

Đám đông lại bắt đầu náo động, vài người còn bực mình phản đối rằng họ bị mất cả hứng thú. Dừng tay một chút, chàng trai cao lớn ngẩng đầu lên nhìn chòng chọc vào họ với đôi mắt tóe lửa, khiến họ phải câm bặt.

- Đồ hung hãn - anh chửi lần nữa rồi lại ra sức gõ.

- Thừa ông, không nên gắng sức thêm vô ích, ông Scôt ạ
- Mát nói, - ông không thể nào gỡ chúng ra thêm được nếu ông làm như vậy.

Họ bèn ngừng và đứng nhìn hai con vật vẫn cứ thít chặt lấy nhau.

- Nó chưa mất máu nhiều lắm đâu - Mát nói.

- Nhưng nó có thể chết bất kỳ giây phút nào - Scôt đáp -
Nhìn đây này! Con xù lại cắn chặt hơn.

Sự sốt ruột và nỗi băn khoăn lo lắng cho số phận của Nanh Trắng ở người trẻ tuổi mỗi lúc một tăng. Lấy hết sức, anh đánh vào đầu Cherokee, đánh mạnh nhiều lần, nhưng con chó xù vẫn không nhả. Nó chỉ vẫy mẩu đuôi để tỏ ra là nó hiểu tại sao bị đánh, nhưng cũng tỏ vẻ là nó có quyền giữ chặt lấy kẻ địch.

- Không ai đến giúp chúng tôi à. - Scôt nói và quay về phía đám đông, nhưng không một ai ra. Người xem đứng nguyên tại chỗ tán thưởng một cách ngạo nghễ và kẻ khuyển câu này, người góp ý câu kia một cách hão huyền.

- Ông cần phải có một đòn bẫy! - Mát gợi ý.

Chàng trai trẻ thọc tay vào bao buộc ở dây lưng và rút ra khẩu súng lục. Anh gắng nhét nòng súng vào giữa hai hàm chó xù, nẩy mạnh đến nỗi mọi người đều nghe tiếng tiếng thép cọ vào răng kêu ken két. Hai người quỳ gối, cúi đầu về phía hai con chó, cùng tập trung sức lực. Bỗng Tim Kinan, bước những bước dài tiến vào đấu trường. Hắn dừng lại gần Scôt, đặt tay lên vai anh và nói giọng đe dọa:

- Anh chàng lạ mặt kia, liệu chừng làm gãy răng nó là không xong đâu!

- Thế thì tôi sẽ bẻ gãy cổ nó - Scot trả lời vẫn tiếp tục thọc nòng súng lục vào giữa nanh Cherokee.

- Tôi báo trước rồi đó, cứ liệu, đừng có đánh gãy răng nó, - tên gá bạc nhắc lại, giọng đe dọa mạnh hơn.

Nhưng cách hăm dọa của hắn không có hiệu quả nào hết. Scot vẫn tiếp tục cách gỡ của mình. Tuy nhiên anh bỗng đưa mắt nhìn Tim Kinan, lạnh lùng hỏi:

- Chó của anh à?

- Phải - Tên này âm ừ trả lời.

- Thế thì vào mà bảo nó nhả ra.

- Này anh lạ mặt - hắn bực bội nói, - tôi không thể bảo được đâu?

- Nếu thế thì anh hãy ra khỏi đây, để yên cho tôi làm lấy.

Tim Kinan vẫn đứng im, nhưng Scot cũng không buồn để ý đến hắn nữa. Anh đã đưa được nòng súng vào bên này hàm và cố đẩy nó qua bên kia. Khi đã làm được việc đó, anh dùng nòng súng làm đòn bẩy, nhẹ nhàng gỡ dần rất thận trọng tách hai hàm răng của Cherokee, cùng lúc Mát cũng cố gỡ phần họng bị xé nát của Nanh Trắng ra.

- Chuẩn bị mà nhận lấy chó của anh đi - Scot ra lệnh cho tên chủ Cherokee, giọng đanh thép.

Tim Kinan cúi xuống không đáp và nắm mạnh lấy Cherokee.

- Hãy liệu hồn? Scôt đe dọa hắn, đồng thời cân nhắc khẩu súng trong tay.

Hai con vật đã được gỡ xa nhau, nhưng con Cherokee vẫn còn lồng lộn rất hung hăng.

- Lôi nó đi đi, - chàng trai trẻ ra lệnh. Tim Kinan đành kéo Cherokee khỏi bãi và lẩn vào đám đông. Đã mấy lần Nanh Trắng gắng gượng đứng dậy, nhưng đều không được. Lần nữa, nó đã cố đứng lên, nhưng không còn đủ sức lại ngã khụy, thân thể mềm nhũn trên mặt đất phủ tuyết. Đôi mắt lim dim dường như sắp đục hẳn, lưỡi thè ra sưng vù và giập nát giữa hai hàm hé mở. Chỉ chút nữa thôi là nó đã bị siết cổ hoàn toàn. Mát xem xét nó.

- Nó không còn mấy hy vọng, - anh nói, - nhưng còn thở.

"Smit đẹp trai", lúc đó đã đứng dậy, cũng mon men đến nhìn Nanh Trắng.

- Đây Mát, một con chó kéo xe trượt loại tốt đáng giá bao nhiêu? Scôt hỏi.

Người lái xe vẫn cúi xuống Nanh Trắng, nhắm tính một lúc:

- Ba trăm đôla, - anh trả lời.

- Thế một con đang ở tình trạng tàn tạ như thế này thì đáng bao nhiêu?

- Khoảng nửa tiền.

Scôt bèn quay lại "Smit đẹp trai":

- Đã nghe thấy chưa ông hung bạo. Ta lấy lại con chó của anh và trả cho anh một trăm năm mươi đôla.

Anh mở ví và đếm tiền.

"Smit đẹp trai" chấp hai tay ra phía lưng từ chối không nhận số tiền chàng trai trẻ vừa chìa ra cho hắn.

- Tôi không phải là người bán chó, - hắn nói.

-Ồ! Có? Anh sẽ bán, - Scôt nhấn mạnh, - vì ta là người mua. Tiền đây, con chó thuộc về ta.

"Smit đẹp trai", hai tay vẫn chấp sau lưng, lùi một bước.

Scôt bước mạnh về phía hắn, giơ đấm định đánh. "Smit đẹp trai" dúi người lại để tránh.

- Tôi có quyền không bán, - hắn nói lẽ nhè.

- Anh đã mất quyền rồi, con chó không còn là của anh nữa. Anh có định cầm tiền không hoặc buộc ta phải đánh nữa.

- Thôi được - tên hèn nhát vội vàng nhận lấy, - tôi bằng lòng nhận tiền, nhưng tôi vẫn phản đối, hắn nói thêm: Con chó này là một mỏ vàng. Thế là tôi đã bị ăn cắp Người nào cũng có quyền riêng!

- Đúng! Scôt vừa đáp, vừa trả hắn tiền. - Người nào cũng có quyền, nhưng anh không còn là một người nữa, mà là một tên súc sinh.

- Hãy đợi đến lúc tôi về đến Daoxon, tôi sẽ kiện ông tại tòa. - "Smit đẹp trai" đe dọa.

- Liệu mà giữ mồm, nếu không khi về đến Daoxon ta sẽ tìm cách đuổi anh ra khỏi thành phố. Anh đã nghe rõ chưa?

Smit đáp lại bằng tiếng lí nhí.

- Anh đã hiểu chưa? - Scot nhắc lại, giọng trở nên danh thép.

- Vâng - tên "đẹp trai" vừa lảm nhảm vừa lùi.

- Vâng với ai?

- Vâng thưa ông - tên này ảm ừ trả lời.

- Hãy cẩn thận? Hắn sắp cắn đấy! - Một người nào đó thốt ra và nhiều tiếng cười vang lên.

Scot quay lưng và giúp bạn anh đang săn sóc Nanh Trắng.

Một số người xem đã giải tán, số khác thì tụ tập thành từng nhóm nhỏ và trò chuyện vui đùa dạo chơi. Tim Kinan cũng nhập vào một nhóm.

- Tên mồm lớn này là ai thế nhà - hắn hỏi?

- Vidon Scot, - có người đáp lại.

- Thế Vidon Scot là ai? - Tên gá bạc lại hỏi.

- Ô! Một kỹ sư mỏ. Tay ấy quen biết rộng. Nếu anh không muốn bị lôi thôi thì khuyên anh đừng dây vào. Hắn quen biết bọn tai to mặt lớn, lão ủy viên quản lý mỏ là bạn thân của hắn đấy.

- Tôi cũng ngờ ngay hắn là tay cứng cựa - Tim Kinan nói - vì thế tôi đã rút lui ngay từ đầu.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI CHÍN

KẾ BẤT KHUẤT

- Không hy vọng gì nữa, - Vidon Scôt thất vọng nói.

Ngồi ở ngưỡng cửa lều gỗ anh nhìn bạn anh điều khiển chó kéo xe. Anh này cũng nhún vai tán thành ý kiến của chàng trai.

Cả hai người ngắm Nanh Trắng đang giằng căng dây xích, xù lông, sủa dữ dội và tìm cách xỏ vào đám đông chó kéo xe. Bọn này biết rằng cần phải để Nanh Trắng yên, chúng nằm cách xa nó và tỏ vẻ không để ý đến nó chút nào. Vả lại, cũng cần phải nói là chúng đã được Mát ra lệnh bắt phải yên, tay anh cầm sẵn gậy để trừng phạt con nào trái lệnh.

- Nó là một con sói, không có cách nào thuần hóa được đâu - Vidon Scôt tuyên bố.

- Ô! Tôi không biết gì hết, - Mát trả lời, - hẳn cũng có một phần chó trong nó, dù ông nghĩ thế nào, tôi vẫn tin chắc một điều... Anh ta lắc đầu nhìn về phía núi Da Hươu, tỏ vẻ hiểu rõ vấn đề.

- Nếu vậy thì nên thi thố các hiểu biết của anh ra Scôt nói tỏ vẻ suốt ruột, sau khi chờ một lát - Cái gì thế?

Anh chàng hướng dẫn chó quay ngón tay cái về phía Nanh Trắng.

- Sói hay chó cũng vậy thôi, con này đã được thuần hóa.

- Không!

- Tôi thưa với ông là chắc chắn thế mà và nó đã từng mang yên cương. - Ông hãy xem đây này, còn thấy dấu vết ở ngực nó.

- Anh nói đúng. Mát ạ. Nó đã từng là chó kéo xe trượt trước khi rơi vào tay tên "Smit đẹp trai"..

- Và tôi nghĩ là tại sao nó lại không trở thành một con chó kéo xe?

- Anh nghĩ thế thực đấy à? - Scôt hỏi dồn dập. Nhưng sau lại lắc đầu chán nản.

- Nó thuộc chúng ta đã mười lăm hôm nay thế mà nó càng man rợ hơn.

- Ông hãy để cho nó tùy theo vận may, - Mát gợi ý, - ông hãy thả nó một lúc.

Scôt nhìn Mát tỏ vẻ tin lắm.

- Vâng, tôi biết, - Mát tiếp, - nó không chịu để ai đến gần, nhưng ông hãy cầm gậy thử xem.

- Anh hãy thử xem.

Anh hướng dẫn chó cầm một chiếc gậy tiến về chỗ xích con vật. Chẳng khác gì con sư tử bị nhốt trong cũi, dấn mắt

theo dõi chiếc roi của người dạy thú, Nanh Trắng càng chăm chăm nhìn chiếc gậy.

- Ông thấy phản ứng của nó rõ chưa, - Mát nói. - Đó là một dấu hiệu tốt. Nó không ngu dại lắm đâu và sẽ không tấn công tôi khi nào tôi còn cầm gậy trong tay. - Không phải là nó thiếu suy nghĩ.

Bàn tay kia của Mát tiến sát cổ Nanh Trắng, nó bèn xù lông, găm gừ và nằm xuống. Tuy vẫn để mắt nhìn bàn tay đó, nó không bỏ qua việc theo dõi bàn tay kia cầm lăm lăm chiếc gậy trên đầu nó. Mát cởi dây xích và lui về phía sau.

Nanh Trắng không thể ngờ là nó lại được trả tự do. Hàng nhiều tháng liền nó thuộc sở hữu của suốt đẹp trai", không lúc nào nó được tự do. Người ta chỉ cởi xích cho nó để đưa đi tấn công. Khi cuộc đấu kết thúc, nó lại bị xích.

Hành động mới lạ này của các vị thần có ý nghĩa gì đây? Chắc hẳn họ sắp lại một lần nữa, chơi cho nó một vở điên đảo quỷ quyệt gì chăng. Nó bước chậm chạp, thận trọng, sẵn sàng chờ đợi một sự tấn công bất ngờ vào bất cứ lúc nào. Sự việc xảy ra thực rất lạ lùng. Nó cẩn thận đứng xa các vị thần đang quan sát nó và vẫn luôn luôn giữ mình, đi về phía góc lều. Không có gì xảy ra cả. Nó thực sự bối rối và quay trở lại, khi chỉ còn cách hai người vài mét, nó bèn đứng dậy và nhìn họ chăm chăm.

- Liệu nó có chuẩn mắt không? - Vị chủ mới của nó hỏi.

- Thì cũng phải liếc thử xem, - Mát vừa nói vừa nhún vai. - Theo cách đó, người ta sẽ biết rõ sự tình ra sao.

- Con vật tội nghiệp - Scôt thì thầm thương hại. - Nó cần được thấy người ta tỏ ra chút lòng tốt với nó.

Anh vào lều lấy một miếng thịt rồi ném cho Nanh Trắng. Nó bèn nhảy nhanh sang một bên và nghi ngờ ngấm miếng thịt.

Nhưng một con chó trong bầy liền nhảy xô vào miếng thịt người ta không dành cho nó.

- Mafo! Lại đây! - Scôt vội kêu lên.

Lời cảnh báo quá chậm. Đúng lúc Mafo vừa ngoạm miếng thịt thì Nanh Trắng đã bổ vào đánh nó. Con chó mất thăng bằng, ngã lăn. Mát chạy bổ ra, nhưng Nanh Trắng còn nhanh hơn. Mafo đứng lên lao đảo, máu ở họng chảy thành dòng trên mặt tuyết.

- Bài học đích đáng, - Scôt nói nhanh, - nhưng Mafo cũng thật đáng đời.

Mát sắp đá mạnh vào Nanh Trắng. Một cú nhảy vọt, nanh nhe bóng loáng, một tiếng thét, găm sủa dữ dội và lùi ra xa, trong khi Mát cúi xuống nhìn vết thương ở chân.

- Nó cắn tôi trúng quá. - anh vừa nó vừa chỉ vết thương đỏ rộng đường rách ở quần ngoài và quần lót.

- Tôi đã bảo anh mà! Mát ạ, không còn hy vọng gì, - Scôt nói, vẻ tuyệt vọng. - Tôi đã suy nghĩ lại, không muốn phải đi đến giải pháp này. Nhưng đó là giải pháp duy nhất.

Anh vừa nói vừa do dự rút khẩu súng lục. Anh mở xác da xem súng còn có đạn không.

- Ông Scôt ạ? ông hãy nghe tôi, con chó này đã sống trong cảnh địa ngục, vì thế không thể một sớm một chiều trở ngay thành một thiên thần trong trắng được. - Ông hãy gia ân cho nó thêm một ít thời gian nữa.

- Anh hãy nhìn Mafo kia kìa!

Mát quay về phía con chó đang nằm rũ trên tuyết giữa vũng máu và rõ ràng là sắp trút hơi thở cuối cùng.

Chính ông cũng nói: "đáng đời cho nó", mà Mafo đã muốn cướp miếng thịt của Nanh Trắng, vậy là nó phải trả giá. Tôi không bỏ ra hai xu để mua lấy một con chó không biết bảo vệ vật sở hữu của mình.

- Có thể anh nói đúng Nhưng hãy nhìn xem nó đã làm gì ở chân anh? Dù sao cũng phải có giới hạn chứ!

- Đó là lỗi tại tôi. Tôi cần gì phải đá nó? Nó có quyền tự bảo vệ chứ! Chính ông cũng nghĩ như thế cơ mà, ông Scôt?

- Khôn ngoan ra thì nên giết nó đi. - Scôt nhấn thêm. - Ta không bao giờ thuần hóa được nó đâu!

- Nào, ông Scôt, xin ông hãy cho nó hưởng thêm một dịp may được thử thách lần nữa, - Mát cố bào chữa - Đây là lần đầu tiên chúng ta thả nó. Nếu nó không dần dà tự sửa đổi tính nết, chính tôi sẽ hạ sát nó, tôi xin hứa với ông như thế.

- Có trời biết tôi có còn muốn giết nó hay thấy nó bị giết nữa không? Scôt nói và rút súng vào bao. - Thôi thì cứ để mặc nó chạy rong thoải mái và xem xét lòng tốt còn có thể tác động được gì ở nó nữa không? Ngay bây giờ tôi sẽ thử xem.

Anh bèn đến gần Nanh Trắng và nhẹ nhàng nói với nó, giọng xoa dịu.

- Tốt nhất là ông nên cầm sẵn một chiếc gậy, - Mát nói.

Scôt lắc đầu, bụng đã quyết thử để chiếm được lòng tin của con vật.

Nanh Trắng lại giữ thế thủ. Cái gì lại đến với nó đây? Nó đã giết chết con chó của vị thần, cắn vị thần đồng hành của chủ. Một sự trừng phạt ghê gớm không thể nào tránh được sẽ đến với nó. Nhưng không vì thế mà nó sợ đến mức chịu phủ phục. Xù lông, nhe răng, mắt luôn luôn cảnh giác, toàn thân đều ở tư thế sẵn sàng giữ mình. Nó chờ đợi, sẵn sàng đợi cả điều tồi tệ nhất. Vị thần không mang gậy, nên nó chịu để yên cho chủ tiến gần lại nó. Bàn tay thần giơ ra và hạ xuống đầu nó. Nanh Trắng thu mình lại, thần kinh căng thẳng. Mỗi nguy hiểm rõ ràng đang sắp xảy ra. Lại mưu mô gì đây? Nó đã từng biết bàn tay của thần, biết quyền lực của họ, khả năng đánh rất trúng của họ nữa. Ngoài ra có bao giờ nó thích người ta sờ mó nó đâu! Nó bèn sủa mạnh hơn, cong lưng để tránh tiếp xúc với bàn tay cứ tiếp tục hạ thấp. Nó cũng không muốn cắn và cố chịu đựng sự đe dọa của bàn tay đó càng lâu càng tốt. Tuy nhiên, bản năng muốn sống đã làm nó quên cả mọi ý nghĩ khác.

Vidon Scôt đã tưởng mình khá lanh lẹ để kịp tránh miếng cắn. Anh đã nhầm vì không ngờ tới động tác cực kỳ mau lẹ của Nanh Trắng. Con vật cắn rất bất ngờ, chẳng khác một con rắn đột ngột bật tung chiếc đầu để bổ. Scôt nắm bàn tay bị thương bằng tay kia và kêu lên vì ngỡ ngàng.

Mát chửi đồng một câu và lao về phía Nanh Trắng vừa bò vừa lùi, lông dựng ngược, nhe nanh, mắt ánh lên những tia đe dọa. Trận đòn mà nó đang đợi chắc hẳn sẽ vượt xa tất cả các trận mà "Smit đẹp trai" đã đánh nó.

- Này, Mát! - Bỗng Scôt kêu lên, - anh định làm gì thế?

Mát chạy vào lều và mang ra một khẩu súng trường.

- Không, - anh nói với vẻ bình tĩnh giả tạo - Tôi chỉ giữ lời hứa với ông. Tôi đã nói là chính tôi sẽ giết nó nếu nó còn chưa chịu khuất phục.

- Thôi, hãy đặt súng xuống!

- Không, tôi sẽ giết nó, tôi bảo đảm như vậy. Ông xem đây này.

Cũng như Mát khi nãy cố bào chữa cho Nanh Trắng, giờ đây lại đến lượt Scôt cố tìm lý lẽ để xin cho kẻ phạm tội.

- Anh đã đề nghị cho nó hưởng vận may. Vậy thì hãy cho nó đi. Chúng ta hãy tạm ngừng cuộc thí nghiệm ở giai đoạn đầu. Tôi bất cần đấy thôi, và... hãy nhìn kia kia. Ở một góc lều, cách hai người chừng mười mét, Nanh Trắng đang gặm sữa kinh khủng, mắt dán vào Mát chứ không vào Scôt nữa.

- Tôi đến chịu? - Anh chàng điều khiển chó kêu lên vẻ hoang mang.

- Anh có thấy nó thông minh không, Scôt vội nói. - Cũng như anh và tôi, nó hiểu rất rõ thế nào là vũ khí có đạn.

Cần phải để sự thông minh đó có dịp nảy nở. Thôi, hãy hạ súng xuống.

- Đồng ý, - Mát nói, đồng thời đặt súng cạnh đồng cùi

- Hãy nhìn xem, kìa ông! Anh nói vội vã.

Thái độ Nanh Trắng thay đổi rõ rệt. Nó thôi không sủa nữa.

- Thế thì cũng nên thử lại lần nữa, có lẽ không phí công đâu. Hãy nhìn nó mà xem.

Mát giờ tay về phía súng, lập tức Nanh Trắng lại sủa, Mát giả vờ rời xa khẩu súng, thì mép Nanh Trắng khép kín răng. Mát quay trở về từ từ đưa khẩu súng lên vai. Tiếng sủa tăng dần, khi Nanh Trắng thấy anh ngấm bắn nó, nó vội nhảy sang bên và chạy về phía sau lều. Anh chàng điều khiển chó ngấm nhìn bãi tuyết, chỗ Nanh Trắng vừa đứng lúc nãy một lúc. Anh bỏ súng, vẻ quả quyết và quay về phía chủ nói:

- Ông nó có lý, ông Scôt ạ. Con chó này quá thông minh. Không thể giết bỏ được.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI

NGƯỜI CHỦ YÊU THƯƠNG

Khi thấy Scot đến gần, Nanh Trắng xù lông sủa để cảnh cáo trước là nó không chịu để yên cho ai trừng phạt. Hai mươi bốn giờ đã trôi qua, từ lúc nó cắn tay vị ân nhân. Giờ đây bàn tay được băng bó và nâng đỡ bằng mảnh vải buộc ngang vai để máu khỏi tụ ở vết thương. Trong quá khứ, nó đã từng phải chịu trừng phạt, vẻ lo lắng nó chờ đợi trận đòn khó tránh. Có thể nào khác được? Nó đã phạm thượng khi cắn nanh vào thớ thịt tối thiêng liêng của vị thần. Trật tự tự nhiên của sự vật, cũng như trật tự do các thần đặt ra là nó phải trả giá đắt cho sự liều lĩnh đó.

Thần đang ngồi cách nó vài bước. Nanh Trắng không thấy có điểm gì xấu qua thái độ đó cả. Khi các vị thần ra tay trừng trị thì họ thường đứng. Và lại, vị thần này chẳng mang gậy, chẳng cầm roi mà cũng không có súng. Hơn nữa nó đang được thả tự do. Không có xích, hay gậy để giữ nó lại, chỉ cần vị thần đứng lên là nó đã kịp chạy thoát rất dễ dàng. Trong khi chờ đợi, nó liệu xem thế nào.

Vị thần vẫn ngồi yên, không làm một động tác nào cả. Trong họng Nanh Trắng, tiếng gầm dần dần chuyển thành tiếng gừ gừ không rõ lắm, rồi tắt hẳn. Lúc đó vị thần bèn nói.

Khi nghe thấy tiếng nói, Nanh Trắng lại găm sũa, lông cổ lại dựng lên nhưng vị thần vẫn tiếp tục nói nhẹ nhàng với thái độ không có một chút ác ý nào. Trong một thời gian, tiếng sũa của Nanh Trắng như đem thêm vào tiếng nói của thần. Giọng nói êm dịu, vỗ về, và thần nói mãi với vẻ dịu dàng. Chưa bao giờ có ai nói vậy với Nanh Trắng và bỗng nhiên có cái gì làm nó xúc động. Mặc dù những kinh nghiệm đầy đau khổ của quá khứ và bản năng luôn luôn cảnh giác, Nanh Trắng bắt đầu thấy tin cậy vị thần này và cảm thấy ở gần vị thần này nó sẽ được yên ổn.

Một lúc sau, vị thần đứng dậy đi vào lều. Khi anh ta đi ra, Nanh Trắng lại quan sát và lo lắng. Vị thần không cầm gậy, roi cũng chẳng có vũ khí. Với bàn tay bị thương, anh chẳng giấu gì sau lưng. Anh lại đến ngồi vào chỗ cũ, cách Nanh Trắng vài mét và giơ ra cho nó một miếng thịt nhỏ. Nanh Trắng vênh tai, nhìn miếng thịt, đôi chút nghi ngại, mắt vẫn chú ý về thái độ của vị thần. Thần kinh căng thẳng, nó sẵn sàng nhảy ra xa khi có dấu hiệu ác ý.

Nhưng vẫn không thấy bị trừng phạt gì, vị thần vẫn chỉ vung vẩy trước mũi Nanh Trắng miếng thịt không có vẻ gì đáng nghi ngờ. Tuy nhiên, Nanh Trắng vẫn không yên tâm, và mặc dù các cử chỉ đầy thiện ý đang mời mọc nó cắn miếng thịt, nó vẫn không động đến. Các vị thần có tất cả mọi quyền lực và miếng thịt bề ngoài có vẻ vô hại, nhưng có thể vẫn giấu ngầm một thứ bẫy hiểm hóc nào. Kinh nghiệm đã cho nó thấy - nhất là đối với các bà nội trợ đa đo - giữa thịt và sự trừng phạt thường có mối liên quan khăng khít.

Cuối cùng, thần bèn ném miếng thịt xuống mặt tuyết gần chân Nanh Trắng đứng. Nó hít ngửi miếng thịt rất cẩn thận, nhưng không nhìn vào, mắt nó vẫn dán vào vị thần. Không có gì lạ xảy ra và nó quyết định nuốt miếng thịt, thần lại đưa cho nó miếng nữa, nhưng Nanh Trắng vẫn từ chối không chịu đến lấy từ tay thần. Thần lại ném miếng thịt như lần trước. Động tác đó lặp đi lặp lại nhiều lần. Nhưng cũng đã tới lúc thần không ném thịt nữa. Anh vẫn cầm ở tay và gắng sức mời Nanh Trắng đến lấy.

Thịt ngon, Nanh Trắng đang đói. Từ từ và cực kỳ thận trọng, nó tiến lại gần tay chủ. Cuối cùng, Nanh Trắng vẫn không rời mắt khỏi vị thần. Tai xẹp, lông cổ uốn lên uốn xuống thành một vòng ngoài ý muốn, và quyết định đến lấy miếng thịt, nhưng từ trong họng nó vẫn phát ra tiếng gầm gừ se se, rõ ràng là vẫn trong trạng thái đề phòng. Ăn hết miếng thịt mọi việc vẫn bình thường, chẳng hề có cạm bẫy nào cả. Rồi lại miếng nữa, cứ như vậy nó ăn được một bữa no nê. Vẫn chẳng có sự trừng phạt nào.

Nanh Trắng liếm môi chờ đợi, vị thần lại nói tiếng nói của anh ta đượm lòng vị tha, điều mà từ trước tới nay chưa bao giờ Nanh Trắng nhận được. Tự nhiên, trong nó lại nảy sinh những tình cảm mới, thứ tình cảm làm thỏa mãn kỳ lạ đang tràn ngập tâm hồn nó, tựa như một khát vọng tiềm tàng trong bản thân, nay bỗng được toại nguyện. Nhưng rồi bản năng lại thắng, ký ức về những đau khổ đã trải qua, một lần nữa lại buộc nó phải cảnh giác với các biện pháp không lường trước được mà các vị thần thường sử dụng để đạt được mục đích của họ.

A! đó đã ngờ ngờ! Giờ đây bàn tay của vị thần, xưa nay vẫn quen gây đau khổ, lại sắp hạ xuống đầu nó. Nhưng thần vẫn tiếp tục nói với cái giọng đáng tin cậy. Tuy nhiên, bàn tay ấy vẫn có cái gì đáng e sợ. Những kích động trái ngược nhau thôi thúc Nanh Trắng và nó đang trải qua một cuộc xung đột nội tâm giằng vò, khiến cho toàn thân nó run rẩy.

Nó quyết định giữ thái độ hai chiều. Nó găm gù, xù lông, cụp tai, nhưng cố không cắn hoặc nhảy phốc để tháo chạy. Bàn tay vẫn tiếp tục hạ xuống chạm vào túm lông dựng ngược. Nó co mình lại khi bàn tay đến gần. Bàn tay lại hạ thấp hơn và áp thêm vào nó. Co quắp gân như run bắn, nó vẫn cố trấn tĩnh. Cái bàn tay đang sờ vào nó đã chế ngự mọi bản năng của nó. Trong một ngày, nó không thể quên hết mọi nỗi đau khổ do bàn tay con người gây ra cho nó.

Nó cố đấu tranh để phục tùng ý định của vị thần này.

Bàn tay lại giơ cao rồi hạ xuống để thực hiện động tác vuốt ve, lặp đi lặp lại. Mỗi lần tiếp chạm vào bàn tay, lông nó lại dựng lên và Nanh Trắng xẹp tai, từ họng vẫn phát ra tiếng găm gù liên tiếp. Tiếng găm đó báo trước ý định sẽ trả đũa nếu bàn tay của chủ bỗng dừng chuyển sang thái độ trừng phạt. Ai mà đoán được những lý do thực nào đã khiến cho vị thần xử sự như vậy? Đang thế này chuyển sang thế khác, tiếng nói xoa dịu đó có thể biến thành một giọng bức tức để chửi mắng, còn cử động vuốt ve của bàn tay mềm mại lại biến thành một động tác bóp nghẹt của bàn tay sắt làm nó chỉ còn biết giãy giụa mà không tài nào tránh thoát được cảnh trừng phạt.

Nhưng vị thần vẫn tiếp tục nói một cách nhẹ nhàng đầy thiện chí. Bàn tay anh nâng lên, hạ xuống và vuốt ve bộ lông nó với thái độ không có gì là ác ý. Mặc dù thâm tâm Nanh Trắng vẫn chống lại sự vi phạm tính độc lập của nó, nhưng nó vẫn cảm thấy đôi chút thích thú khi tiếp xúc với bàn tay của chủ. Các ngón tay khéo léo vuốt ve góc tai càng làm cho nó khoan khoái. Tuy nhiên nó vẫn chưa hết sợ, vẫn giữ thế thủ e ngại bị nguy hiểm bất ngờ. Ở nó nổi sợ hãi và sự hài lòng cứ xen kẽ nhau.

- Đến thế nữa kia, tôi thật không ngờ đấy! - Mát vừa ra khỏi lều, vén cao tay áo quá khuỷu, bung một chậu nước rửa bát, đem ra ngoài đổ, khi nhìn thấy Nanh Trắng chịu để cho Scôt vuốt ve, làm anh rất ngạc nhiên và thốt ra như vậy.

Tiếng Mát làm tan bầu không khí tĩnh mịch, Nanh Trắng bèn nhảy phốc sang bên và sủa dữ dội về phía người điều khiển chó. Anh này nhìn chủ vẻ hơi buồn.

- Nếu ông cho phép tôi nói thẳng, ông Scôt ạ! Thì tôi xin nói rằng tôi chưa từng thấy mấy ai điên hơn ông đấy!

Vidon Scôt cười giọng kẻ cả, đứng dậy và tiến về phía Nanh Trắng. Anh nói dịu dàng với nó trong vài giây, rồi lại từ từ đưa tay đặt lên đầu nó và lại vuốt ve. Nanh Trắng để yên, chỉ ngược nhìn, vẻ còn ngờ vực, không phải nó e ngại người đang vuốt ve nó, mà còn nghi ngờ người đứng ở ngưỡng cửa chiếc lều gỗ kia.

- Ông có thể là một người tuyệt vời, một kỹ sư uyên bác, giỏi giang mọi mặt, - Mát căn nhắc, - nhưng tôi vẫn cho

là ông chọn sai nghề. Lẽ ra khi còn là một cậu thiếu niên, ông nên gia nhập một đoàn xiếc, làm người dạy thú thì tốt hơn.

Nghe thấy Mát nói, Nanh Trắng lại sửa nhưng vẫn không né tránh bàn tay đang xoa đầu, gáy và vuốt ve bộ lông nó.

Đối với Nanh Trắng, đây là giai đoạn chót - giai đoạn kết thúc cuộc đời cũ của nó, chấm dứt triều đại của cạm hờn. Buổi bình minh của cuộc sống mới cực kỳ tươi đẹp đã hé mở. Điều đó đã đòi hỏi ở Vidon Scot một sự thông cảm lớn lao và một sự kiên trì vô hạn. Còn về phía Nanh Trắng, sự biến đổi đang diễn tiến trong nó, thật là một cuộc đổi đời. Đối với nó, mọi điều phải xét lại: nó không còn có thể để cho bản năng chi phối, để trí thông minh quyết định cả mà phải bớt tin tưởng vào kinh nghiệm, phải tìm hiểu lại ngay cả thế nào là lẽ sống.

Cuộc sống trước đây chưa bao giờ được chuẩn bị cho nó bước sang cuộc sống đang đợi nó lúc này. Nó phải thực hiện một quá trình điều chỉnh lại, phải mất nhiều công sức cho việc này hơn khi nó rời bỏ rừng rú hoang dã để tự ý tìm về với Chồn Xám và tôn thờ anh ta làm chúa tể. Vì khi đó nó mới chỉ là một chú sói con, chất đất sét còn dễ nhào luyện. Về sau, hoàn cảnh tồi tệ đã biến nó thành tên "Sói chiến đấu, được tạo hình và tôi luyện bằng cạm hờn và hung bạo, không thể ban phát tình thương, cũng như không hề được nhận nó. Để làm tốt việc biến đổi sâu sắc này, toàn bộ bản thân nó phải vượt lên tất cả, khi mà nó đã là một con sói trưởng thành, khó uốn nắn, và bản năng của nó dường như đã kết thúc thành tinh thể nhờ những quy luật do tính thận trọng, lòng dố kỵ hay lòng ham muốn hun đúc lên.

Dần dần, dưới ảnh hưởng tốt của Vidon Scôt, một quá trình ngược lại đã xảy ra ở Nanh Trắng. Sức mạnh của tình yêu thương đã thay thế cho sự quyến luyến đơn thuần, tức là thứ tình cảm cho cao nhất nó đã tự cảm thấy từ trước tới nay đối với các vị thần.

Nhưng tình yêu thương mới này sinh đó không chỉ biểu hiện trong một ngày. Từ ngày tự hiến thân cho Chồn Xám, Nanh Trắng đã "ký kết", mặc dù không hiểu thấu lắm, một "khế ước" dứt khoát với các vị thần. Vì vậy, Nanh Trắng quyết định ở lại sống gần Vidon Scôt, nhưng lúc đầu chỉ thấy ở anh một vị thần mới mà nó ưa hơn tên "Smit đẹp trai" khốn kiếp. Để tỏ rõ lòng trung thành, nó tự cho mình có nhiệm vụ trông giữ tài sản của chủ. Trong khi các con chó kéo xe ngủ, nó vẫn lảng vảng vùng lều để trông coi chung quanh. Người khách nào đến chơi buổi tối đều phải chống trả với Nanh Trắng bằng gây gộc cho đến lúc Vidon đến giải cứu. Ngoài ra, chẳng mấy lúc Nanh Trắng đã tỏ ra có suy nghĩ, vì biết phân biệt kẻ gian người ngay. Người nào mạnh dạn tiến về phía lều, không có vẻ lén lút quanh co thì được nó cho đi tiếp, mặc dù vẫn chăm chú theo dõi cho đến khi chủ nhà mở cửa ra đón khách. Còn người nào lén lút đến một cách âm thầm, mắt lăm lăm nhìn quanh, thì anh ta không yên được với Nanh Trắng và phải sớm tìm đường tẩu thoát mới bảo toàn được tính mạng.

Vidon Scôt tự đặt cho mình nhiệm vụ cải tạo Nanh Trắng - hoặc cũng có thể nói là sửa lại lỗi lầm mà nhiều con người đã trót gây ra đối với nó. Đây là một vấn đề về nguyên tắc và thuộc lương tâm. Món nợ con người còn mắc với con

"Sói chiến đấu" sẽ phải được đền bù. Vidon Scot quyết định làm việc đó. Hàng ngày anh không quên vuốt ve Nanh Trắng một lúc lâu, đồng thời nói chuyện thân thiết với nó.

Mới đầu còn nghi ngờ, về sau Nanh Trắng thích được anh vuốt ve, mối ác cảm của nó đã tan biến. Tuy nhiên, nó vẫn gặm sữa liên tục, khi bàn tay chạm vào nó. Đó là tiếng nói, âm thanh duy nhất có thể phát ra từ họng nó, vì họng nó đã gọn xù do chứng tiếng sữa đe dọa kinh khủng khi xưa gây ra qua những năm tháng hoang dã, bắt đầu bằng tiếng gặm rít giận dữ khi còn là con sói con trong hang ổ. Chính nó cũng muốn làm dịu tiếng gặm rít đó để hòa nhịp với các cảm tình mới của nó, nhưng không có hiệu quả. Nhưng có một âm điệu mới xen được vào âm thanh thô kệch kia. Trong tiếng sữa ấy, một người lạ chắc chắn chỉ cho là một biểu hiện man rợ thì ở đây sự chú ý của Vidon Scot đã nhận thấy đó chính là âm hưởng mới nảy sinh của sự vui sướng.

Ngày tháng trôi qua. Nanh Trắng càng gắn bó với chàng trai trẻ. Không hiểu rõ thế nào là yêu thương, nhưng nó cũng cảm nhận được điều đó, qua nhu cầu thấy cần được luôn luôn trông thấy vị chúa của mình. Khi được ở gần chủ, Nanh Trắng tỏ ra sung sướng tột độ. Nếu vị thần đi xa, nó cảm thấy trống trải, bồn chồn và lòng ham muốn được gặp chủ trở thành mối ray rứt.

Mặc dù thời gian trưởng thành đã hết, Nanh Trắng vẫn còn phát triển sung sức. Dường như nó vẫn còn ở thời kỳ tự tìm hiểu bản thân. Cách xử sự của nó thay đổi theo những kích động lạ kỳ mà giờ đây nó cảm thấy. Trong dĩ vãng, chỉ có sự sống còn thoải mái là điều duy nhất được nó quan tâm.

cũng như là việc tránh mọi khó khăn. Nó không ưa sự lo lắng, sự khổ đau, nó cố thích nghi với cuộc sống thực tế. Bây giờ, có chủ mới, thì lại khác hẳn. Ngay từ lúc trời sắp sáng, đáng lẽ ra đi dạo chơi, la cà đây đó một cách vô tư, hoặc nằm yên ở một góc nào an toàn thì nó lại dành hàng giờ liền ở bậc thềm trước lầu gỗ buồn tẻ, để được hưởng chút hạnh phúc là được nhìn thấy mặt của vị thần. Buổi tối, khi chủ quay về lầu, Nanh Trắng lập tức rời bỏ hốc ấm nó đào trong tuyết và đang thiêu thiêu ngủ, để đến nhận sự vuốt ve thân mật hay lời nhủ dạy thân thương. Thịt, ngay cả đến thịt, cũng bị xếp vào hàng thứ yếu. Nanh Trắng có thể từ bỏ thịt không chút do dự để được hưởng thú vui ở gần vị thần của nó, để nó được theo chủ vào thành phố. Sự gần bó quyến luyến đã được thay thế bằng tình yêu thương. Mỗi tình này chẳng khác gì chiếc cây thăm dò có khả năng tiếp cận đến tận đáy sâu kín của nó, điều mà lòng quyến luyến không thể biết được. Đây là một vị thần thực thụ, một vị thần của tình yêu thương mà nó được gặp. Chẳng khác gì cây cỏ xanh tươi dưới ánh nắng mặt trời, Nanh Trắng cũng tươi tốt dưới bầu nhiệt huyết của tình yêu thương mà vị thần của nó đã dành cho nó. Nó cũng đáp lại tình thương ấy, một tình cảm nổi bật cái khôn ngoan của bản thân nó.

Nanh Trắng không hay biểu lộ ra bên ngoài, nó đã có tuổi. Tính tình nó đã ổn định vì đã sống tự chủ quá lâu, gần chặt với bản tính. Ưa tách biệt, ít cởi mở, kiêu hãnh và âm thầm nên nó không dễ biểu lộ tình cảm. Trong đời nó, chưa bao giờ có sửa vui, giờ đây nó cũng không thể học đòi sửa vui để chào mừng mỗi khi chủ lại gần. Không bao giờ nó chạy lăng xăng xung quanh chủ, hoặc chạy đến đón chủ. Bao giờ

nó cũng đợi chủ từ xa, và sẵn sàng đứng đợi. Sự thờ phụng của nó âm thầm chỉ thể hiện qua khóe mắt đầy nhiệt tình, với sự chăm chú không bỏ sót bất kỳ một cử động nhỏ nào của vị thần thân yêu. Đôi lúc, khi chủ nhìn nó và nói với nó thì thái độ của Nanh Trắng tuy vụng về nhưng cũng biểu lộ rõ tình yêu thương thật đặc biệt của nó đối với chủ.

Nó thích nghi rất nhanh với kiểu sống mới, chẳng mấy lúc nó hiểu rõ cần phải để bọn chó của chủ được yên. Nhưng trước hết, bằng vài miếng nanh hiểm hóc, đích đáng, nó đã làm cho bọn chó phải chấp nhận sự đô hộ của nó vì nó là bậc đầu đàn đứng trên chúng. Sau đấy, nó cũng chẳng có gì phải phàn nàn về chúng. Bọn này thường tránh xa khi nó đi qua và tuân theo bất kỳ điều gì nó muốn.

Cũng như vậy, nó chấp nhận Mát là sở hữu của chủ nó. Thường chính Mát cho nó ăn, đó là công việc của anh ta, nhưng Nanh Trắng đoán được rằng anh chỉ là người trung gian, còn thức ăn nó nhận được cũng đều của chủ nó cho cả. Chính Mát là người đã thử buộc yên cương cho nó để bắt nó kéo xe cùng các con chó khác, nhưng Mát không thành công. Muốn cho Nanh Trắng chịu nghe, lại phải do chính tay Scot đặt yên cương lên mình nó và bảo nó phải kéo xe trượt cùng với bầy chó dưới sự điều khiển của Mát.

Các xe trượt vùng Klondac khác với vùng Mackenzi là có bánh trượt và cách dẫn dắt chó cũng có khác. Ở đây không buộc thành dề quạt, các con chó được buộc vào xe bằng hai dây, và chạy nối đuôi nhau. ở vùng Klondac, con đầu đàn thực sự là chúa tể. Vai trò được giao cho con vật khỏe mạnh nhất, tinh khôn nhất. Các con khác đều phải tuân lệnh và sợ

nó. Tất nhiên là Nanh Trắng đã nhận thức được điều đó, nó không thể thỏa mãn với vị trí kém hơn, điều này Mát cũng nhận ra ngay sau một vài buổi gặp khó khăn. Nanh Trắng nghiêm nhiên tự lập mình thành đầu đàn. Nhưng nó đảm nhiệm chức vụ đó tốt đến nỗi chẳng mấy chốc anh chàng điều khiển chó cũng phải thỏa mãn, khen ngợi nó hết lời.

Dù rất tích cực trong công việc kéo xe vào ban ngày, Nanh Trắng vẫn không vì thế mà lơ là các đợt tuần tra vào ban đêm. Gần như nó luôn luôn giữ vai trò trực ban, tỉnh táo và trung thành. Nó là con chó tận tụy nhất.

Một hôm Mát nói với chủ:

- Nếu tôi được phép nói điều tôi nghĩ, ông Scot ạ? thì tôi thấy rằng ông đã làm một việc mua bán có lỗi nhậ! Tên "Smit đẹp trai" đã bị một vố thiệt to, đấy là chưa kể những cú đấm ông đã thưởng thêm cho hắn. Khi nhắc đến chuyện ấy, nỗi căm giận cũ lại ánh lên trong đôi mắt màu xám của Scot và chàng trai trẻ thì thâm đay căm tức:

- Tên khốn kiếp?

Vào cuối mùa xuân, Nanh Trắng bỗng bị xúc động mạnh. Ông chủ thân thương của nó tự dưng biến mất, Nanh Trắng chẳng được chuẩn bị cho sự chia tay đó. Nó thấy đóng rương hòm, nhưng Nanh Trắng lúc đó chưa hiểu rõ ý nghĩa của chiếc va ly. Chỉ về sau này nó mới hiểu được sự việc. Đêm hôm ấy, nó chờ đợi để thấy ông chủ trở về, nhưng vô ích. Đêm giá lạnh, nó phải tìm chỗ ẩn ở sau lều, ngủ gà ngủ gật một lúc, tai vẫn lắng nghe, chờ đợi tiếng chân đi quen thuộc. Vào lúc hai giờ đêm nó lại lo

lảng và chạy ra bậc thềm lạnh giá rồi nằm chờ ngay ở đó. Nhưng ông chủ vẫn không về. Buổi sáng cửa mở, Mát đi ra nó nhìn anh vẻ buồn rầu, dường như muốn có một lời giải thích nhưng anh ta cũng chịu không sao truyền cảm cho nó được.

Ngày nọ tiếp ngày kia, ông chủ vẫn không trở về. Lần đầu tiên trong đời, Nanh Trắng bị ốm. Nó ốm đến nỗi Mát phải đưa nó vào trong lều, và trong một bức thư gửi cho chủ, Mát dành cả một đoạn tái bút để nói về Nanh Trắng.

Lúc đó Vidon Scot đang ở thành phố Xiéccon nhận được thư Mát: "Con sói kỳ lạ này không chịu làm việc, không chịu ăn. Nó mất cả dũng khí và để cho lũ chó khác bắt nạt. Nó muốn biết bây giờ ông ra sao và tôi thì chịu không tài nào làm cho nó hiểu. Tôi sợ rằng nó đến chết mất..."

Nanh Trắng không chịu ăn, hình như nó không còn thiết sống và để yên cho bọn chó kéo xe bắt nạt. Hầu hết thời gian còn ở nguyên trong lều, nằm gần bếp và không thiết gì hết. Mát muốn nói dịu dàng hay mắng mỏ nó, nó cũng mặc, mà chỉ quay đầu về phía Mát với đôi mắt buồn rầu, rồi lại để rơi đầu vào hai chân trước, đó là vị trí gần như như quen thuộc nhất của nó.

Một chiều tối, trong khi Mát đọc khe khẽ, môi lấp bắp, bỗng một tiếng rên nhẹ làm anh sững sốt. Nanh Trắng đứng dậy, tai chở về phía cửa và chú ý nghe. Một lúc sau, Mát nghe có tiếng chân bước, cửa mở và Vidon Scot bước vào. Hai người bắt tay rồi nhìn quanh. - Con sói đâu? - Anh hỏi.

Anh nhìn thấy nó, đứng cạnh lò, ở chính chỗ lúc trước nó vẫn nằm. Nanh Trắng không xô về phía chủ, như mọi con chó khác. Chỉ quay đầu về phía anh, nó đợi

- Kỳ lạ chưa? Mát kêu - ông hãy nhìn nó vẫy đuôi.

Scôt tiến đến và gọi Nanh Trắng. Ngay lúc ấy, không nhảy nhót, Nanh Trắng tiến đến gần anh, nổi mừng sâu kín của nó lớn dần, vẻ lúng túng trước hạnh phúc bất ngờ, tràn đầy và ánh lên lóng lánh sáng ngời trên mắt nó.

- Không bao giờ nó nhìn tôi như vậy, - Mát nhận xét.

Scôt không nghe thấy gì cả. Anh ngồi xổm trước mặt Nanh Trắng, vuốt ve, cọ sát góc tai rồi vuốt bộ lông ở phần cổ và vai nó khá lâu, lại lướt trên sống lưng nó. Nanh Trắng đón nhận các động tác êm ái của chủ bằng tiếng gầm gừ quen thuộc, trong đó âm điệu vui mừng sung sướng biểu lộ mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Nhưng nó không dừng lại ở đó, trong niềm vui mừng đang tràn ngập, bỗng nó tìm ra một cách biểu thị tình yêu thương của nó theo kiểu khác. Vươn về phía trước, nó rúc đầu vào hai tay chàng trai trẻ, chỉ còn để lộ hai tai, tỏ rõ niềm vui tột độ sâu kín và nó chỉ biết lặng yên nép mình vào chủ.

Hai người nhìn nhau. Mát Scôt sáng ngời.

- Thực kỳ lạ. - Mát nói với giọng đầy kinh ngạc.

Một lúc sau, khi đã trở lại bình tĩnh, anh nói tiếp:

- Tôi vẫn thường khẳng định rằng con sói này có nhiều bản tính chó. Ông hãy nhìn xem kìa!

Với sự trở về của người chủ mến yêu, Nanh Trắng đã lấy lại sức rất nhanh. Nó còn ở lại trong lều hai đêm và một ngày nữa, sau đó nó ra ngoài trời. Bầy chó kéo xe đã quên hẳn các tài nghệ của Nanh Trắng, chúng chỉ còn nhớ sự yếu đuối gần đây của nó thôi nên mới thoảng thấy nó ra ngoài là chúng xô đến cắn.

- Đánh đi, vật lộn đi, - Mát se sẽ nói, khi đó anh đang ngồi ở bậc cửa. - Hãy cho chúng thấy mày đã hồi phục. Hồi con sói dũng cảm của ta! Hãy nện cho chúng một mẻ ra trò để chúng biết thế nào là Nanh Trắng.

Nanh Trắng chẳng cần đợi lời động viên. Việc chủ nó trở về đã là một liều thuốc kỳ diệu, lại tràn đầy sức lực, đẹp đẽ hẳn lên và hẳn là không con nào có thể đánh thắng. Do đó không cần chờ đợi kết quả. Bọn chó đành tháo chạy, mãi chập tối mới dám lộ mặt, từng con một, đáng khúm núm tỏ rõ chúng công nhận uy quyền tốt bụng của Nanh Trắng.

Một khi đã học thêm được cử chỉ rúc vào lòng chủ, Nanh Trắng không ngần ngại lặp lại. Lối biểu thị đó chứng tỏ hùng hồn tình yêu thương lớn lao của nó bao giờ cũng cố bảo vệ không để một kẻ nào chạm tới. Mỗi nghi ngờ truyền kiếp này sinh từ những trận đấu một mất một còn nơi rừng hoang, vẫn tồn tại thâm kín trong bản năng nó. Khi đến rúc đầu dưới cánh tay Scot, nó đã tự ý thực hiện sự hiến dâng toàn vẹn cho chủ, biểu thị lòng tin cậy tuyệt đối vào Scot. Chẳng khác gì nó nói với anh: "Trời tự đặt mình vào tay Người. Người muốn làm gì tôi thì làm".

Một chiều tối, sau khi chàng kỹ sư trẻ trở về được một lúc, Mát và anh còn ngồi chơi bài, trước khi đi ngủ, bỗng có tiếng kêu vọng ở ngoài lều, kèm theo nhiều tiếng chó sủa. Hai người nhìn nhau.

- Con sói đang chộp được một anh nào, - Mát nói, lại định tiếp tục chơi.

Lại có tiếng kêu nữa vọng lên, còn kinh khủng hơn lúc đầu. Hai người đặt bài xuống, cùng bật dậy. Scôt lao mình ra ngoài.

- Cầm theo đèn, - anh nói và chạy ra.

Một người đang nằm trên tuyết, chân chống lên trời, hai tay úp vào mặt và họng, chống lại cuộc tấn công điên cuồng của Nanh Trắng. Nó đang nhè các chỗ hiểm mà cắn. Nanh Trắng như hóa cuồng dại. Hai tay áo tên đột nhập bị rách toạc từ vai xuống cổ tay, chiếc sơ mi pha len xanh cũng như chiếc gilê chỉ còn là những miếng giẻ rách bươm. Hai tay hắn bị cắn nát đến phát sợ, máu chảy đầm đìa.

Hai người vừa ra đã phản ứng mau lẹ, Scôt nắm lấy cổ Nanh Trắng, và mặc dù nó cưỡng lại, anh vẫn kéo được nó ra xa, nhưng nó vẫn tiếp tục gặm sủa. Sau một lệnh ngắn gọn của chủ, Nanh Trắng đã trở lại bình tĩnh.

Còn Mát thì giúp người đàn ông đứng dậy. Khi bỏ tay xuống, tên này đành để lộ nguyên hình. Hóa ra lại là "Smit đẹp trai". Anh chàng điều khiển chó bỗng buông ngay hắn ra, như vừa mó phải một cục than hồng. "Smit đẹp trai" chớp mắt

dưới ánh đèn và nhìn quanh. Thấy Nanh Trắng, hấn khiếp đảm đến nỗi mặt nhàn nhúm méo xệch hấn đi.

Cùng lúc, Mát nhìn thấy hai vật gì rơi xuống tuyết. Anh soi đèn và lấy tay chỉ cho chủ. Đó là một chiếc xích sắt với một cây gậy kích sù. Vidon Scot lặng lẽ lắc đầu, không nói gì. Mát đặt tay lên vai "Smit đẹp trai", bắt hấn quay lưng và đẩy mạnh về phía trước.

Vị chủ nhân thân yêu vuốt ve Nanh Trắng và nói với nó:

- Thế là hấn định ăn cắp mày phải không? Và mày đã không bằng lòng. Hấn còn muốn gì? Hấn mơ tưởng hã có phải không?

Mát khẽ cười:

- Tên khốn kiếp có lẽ lúc đó cho rằng đang bị một bầy quỷ dữ tấn công.

Nanh Trắng vẫn còn bị kích động, tiếp tục gầm sủa nhưng lông xù lúc này đã xẹp dần và tiếng sủa cũng đổi sắc thái chỉ còn là một bài hát về sự yêu thương.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI MỐT

LÊN ĐƯỜNG

Trước khi có những dấu hiệu cụ thể báo cho nó biết, thì Nanh Trắng đã linh cảm thấy một nỗi bất hạnh sẽ xảy đến, một sự biến chắc chắn sẽ diễn ra, vì nó cảm nhận qua những dấu hiệu dù nhỏ nhặt. Có lẽ các vị thần đã vô tình để lộ, còn Nanh Trắng thường hay đi lại ở bậc cửa và đã hiểu ra ý nghĩ trong đầu óc họ.

- Ông hãy chú ý lắng nghe? Ông vui lòng chứ? - Anh hướng dẫn chó kêu lên trong một bữa ăn tối cùng với chủ.

Chàng trai trẻ lắng nghe. Từ phía cửa vọng vào một tiếng rên rỉ nhẹ, một thứ giọng nức nở cố kìm hãm, tiếp đó là một đợt hít kéo dài. Nanh Trắng yên tâm, vị thần của nó vẫn còn đây, không một mình bỏ đi để tới một xứ sở xa xôi huyền bí nào đó.

- Tôi tin chắc rằng con sói này muốn theo ông? - Mát nói.

Vidon Scôt nhìn người bạn đồng hành vẻ gần như khẩn cầu trong lời nói của anh thì lại ngược hẳn với ánh mắt.

- Quỷ tha ma bắt! Tôi biết làm gì với một con sói ở giữa Califonia. - Tôi cũng nghĩ như thế. - Mát tán thành. - Ông biết

làm gì với một con sói ở California? - Nhưng câu trả lời của Mát không làm Vidon Scot thỏa mãn. Còn Mát thì dường như muốn giữ thái độ dè dặt, thận trọng.

- Chỉ mới lên bờ thôi là nó đã tàn sát ngay các con chó của người da trắng. Tôi đến sát nghiệp mà trả tiền bồi thường. Hơn nữa cảnh sát họ không để yên, anh hiểu chứ?

- Tôi hiểu? Nó là một con vật rất giỏi luyện giết chó, - Mát thừa nhận.

Vidon nhìn anh, vẻ nghi ngờ.

- Chắc chắn là không ổn đâu, - anh nói về quyết định.

- Tất nhiên là không, - Mát nhấn thêm, - chắc chắn không xong đâu nhưng ông sẽ phải thuê riêng một người để trông nom nó.

Scot gạt đầu, rõ ràng là đầu óc đã bớt căng thẳng. Trong giây phút yên lặng tiếng rên rĩ cố kìm chế lại vọng lên, rồi tiếp đến là tiếng rít.

- Thôi không nên suy nghĩ lời thôi nữa. - Mát nói. - Nó quá quẩn quít với ông mất rồi.

- Thôi im đi Scot bỗng tức giận. - Tôi biết tôi phải làm gì chứ?

- Tôi đồng ý, tuy nhiên...

- Tuy nhiên cái gì?

- Tuy nhiên...

Mát kìm lại điều anh định nó và đến lượt anh cũng hơi tỏ vẻ bức:

- Ông đừng bận tâm suy nghĩ như thế nữa. Cứ xem thái độ của ông, người ta cũng biết ngay là ông chưa phải là đã quyết lắm!

Vidon Scôt ngẫm nghĩ một lúc rồi nói nhẹ nhàng hơn.

- Anh nói đúng, Mát ạ? Tôi cũng chưa biết nên quyết định như thế nào, và đó mới thực là rắc rối?

- Không! - Anh lại nói sau một lúc ngừng, - rõ ràng là tôi không thể đem con chó này đi theo được. Thực là một chuyện hoàn toàn khó xử.

- Tôi đồng ý với ông, - Mát trả lời, khiến Scôt lại nhìn anh, chưa tin lắm. - Nhưng quái, sao nó lại đoán được là ông sắp lên đường? Tôi thực không sao hiểu nổi?

- Tôi cũng vậy, - Scôt nói và lắc đầu buồn bã.

Một hôm, Nanh Trắng nhìn qua cửa lều mở rộng thày chiếc va ly tai hại mở nắp trên mặt đất và ông chủ thì đang sắp xếp hành lý. Nó thấy người ta đi đi lại lại khác thường. Không khí trong lều mọi khi yên tĩnh như thế, nay bỗng náo động hẳn lên. Sự nghi ngờ này không còn đứng vững, điều mà Nanh Trắng dự cảm nay đã thành sự thực. Bằng chứng rành rành trước mắt nó. Vị thần của nó đang chuẩn bị ra đi và lần trước đã không cho nó đi theo, thì lần này chắc Nanh Trắng cũng sẽ bị bỏ lại thôi.

Đêm hôm đó, qó bỗng hú lên tiếng hú kéo dài của loài sói. Cũng như cái ngày còn thơ ấu, nó bỏ trốn rừng hoang để

trở về trại người da đỏ, rồi thấy mất trại, chỉ còn một đồng rác rưởi đánh dấu vị trí túp lều của Chồn Xám, nó cũng đã hú lên, mũi héch về phía các vì sao xa vời, thì giờ đây nó cũng đang trao bầu tâm sự đau khổ của nó với các ngôi sao vàng vạc giữa trời kia .

Trong lều gỗ, hai chàng trai vừa đi ngủ.

- Nó lại bắt đầu không chịu ăn, - Mát nói khi đã nằm trong chăn.

Scôt lẩm bẩm điều gì và trở mình trần trọc.

- Nếu cứ xem cách thức của nó, lần ông đi vắng đầu tiên mà xét thì sẽ không có gì ngạc nhiên là lần này nó sẽ chết.

Chàng kỹ sư trẻ tuổi trở mình trần trọc:

- Thôi đủ rồi! Đủ lắm rồi! - Anh kêu lên trong đêm tối - Anh còn tệ hơn một phụ nữ, cứ lải nhải mãi chuyện đó!

- Vâng, tôi tự nhận là đúng như vậy, - anh chàng hướng dẫn chó trả lời. Còn Scôt thì tự hỏi không biết anh ta có chế nhạo mình không?

Ngày hôm sau, sự xôn xao lo lắng của Nanh Trắng còn rõ rệt hơn. Khi chủ nó ra khỏi lều, nó liền theo sát gót chân, còn nếu anh ở yên trong lều thì nó đứng cạnh ngay trước cửa mở toang. Nanh Trắng nhìn thấy hành lý đặt trên sàn. Ngoài chiếc valy còn có hai túi vải lớn và một chiếc hòm, Mát cuộn chăn mền, túi da lông thú của chủ vào một tấm vải bạt. Trước cảnh tượng đó, Nanh Trắng chỉ còn biết rên rĩ không ngừng.

Ít phút sau, nó thấy hai anh chàng da đỏ đi đến bóc các hành lý lên vai và đi về phía sông dưới sự chỉ dẫn của Mát. Còn chính anh này thì xách valy và chiếc túi nhỏ. Nanh Trắng không đi theo họ. Ông chủ vẫn còn trong lều. Một chập, Mát quay về, còn Scôt ra cửa cho Nanh Trắng vào.

- Sói già đáng thương của ta, - anh nói nhẹ nhàng, cọ tay mình vào tai nó và vuốt ve lưng nó, - ta phải đi rất xa, một hành trình dài không thể cho mày theo được. Nào hãy găm giữ triu mến với ta lần nữa đi, hãy găm giữ chào vĩnh biệt ta đi nào!

Nhưng Nanh Trắng không găm giữ. Sau khi nhìn chủ, buồn rầu và như muốn chất vấn, nó bèn rúc đầu dưới đôi tay của vị thần thiêng liêng của nó.

- Tàu đã nổi còi sắp xuất phát! - Mát kêu. Từ phía sông vọng lên tiếng còi rền rĩ.

- Xin ông hãy cắt bớt cuộc chia tay, ông Scôt! Ông hãy đi ra đằng cửa trước và đóng chặt cửa lại. Còn tôi sẽ đóng cửa sau. Xin ông mau lên cho!

Hai cánh cửa đều đóng sập cùng một lúc và Vidon đợi Mát trước lều gỗ. Từ bên trong vọng ra một tiếng rên rĩ nghẹn ngào, xen với những tiếng thốn thốc ử ử, tiếp theo là những tiếng rít kéo dài.

- Anh sẽ chăm sóc nó cẩn thận nhé, anh Mát ạ, - Scôt nói, trong khi hai người đi theo sườn đồi, - anh sẽ viết thư cho tôi biết tình trạng của nó nhé.

- Tôi xin hứa với ông. Nhưng xin ông hãy lắng nghe?

Họ dừng lại. Nanh Trắng đang gào rú cho đến chết, chẳng khác gì các con chó mất chủ. Tiếng gào rú của nó dâng lên từng đợt kế tiếp nhau, rồi lại hạ thấp thành một tiếng rên rỉ rất tội nghiệp, để sau đó lại rống lên một cách tuyệt vọng da diết.

Tàu "Bình minh" là chiếc tàu thủy đầu tiên trong năm rời xứ Klondac nên boong tàu chật ních hành khách. Những tay giang hồ và những anh đi tìm vàng, giờ đây lại quay trở về sau khi đã làm giàu bạc triệu, hoặc đã cạn túi đến đồng xu cuối cùng, nhưng anh nào anh nấy đều nóng lòng muốn rời bỏ nhanh cái xứ sở thần thoại này, chẳng kém gì lúc háo hức muốn tới đây. Đứng gần cầu tàu, Scôt bắt tay từ biệt Mát, lúc đó chuẩn bị xuống bộ.

Bống Mát rút tay, chăm chú nhìn vật gì ở sau Scôt.

Chàng trai trẻ quay đầu lại... Cách anh mấy bước, Nanh Trắng đang ngồi chờ trên boong tàu.

Anh chàng hướng dẫn chó quá xúc động rửa thậm, răng vẫn cắn chặt. Còn Scôt thì như không tin vào chính mắt mình nữa.

- Ông đã đóng chặt cửa trước cơ mà, sao lại thế này? - Mát nói.

- Đúng. - Chàng kỹ sư trẻ đảm bảo như vậy, - còn anh thì cũng đóng kỹ cửa sau đấy chứ?

- Tất nhiên là như thế, - anh kia mạnh mẽ đáp.

Nanh Trắng cụp tai, nhưng không có vẻ muốn đến gần.

- Tôi sẽ đưa nó xuống bộ cùng với tôi - Mát nói.

Anh tiến về phía Nanh Trắng, nhưng nó vội lùi ngay vào giữa đám đông hành khách. Mát đuổi theo nhưng Nanh Trắng đã thực hiện đúng trò chơi ú tim với anh ở ngay trên boong và anh không sao bắt được nó.

Scôt bèn gọi Nanh Trắng lại ngay.

- Nói rằng chính tay tôi đã chăm nuôi nó hàng bao nhiêu tháng trời, - anh điều khiển chó nhận xét với đôi chút cay đắng, - thế mà nó không thèm đến với tôi khi tôi gọi nó! Còn ông, ông Scôt ạ, trừ thời gian đầu không kể, không bao giờ tự cho nó ăn, như vậy mà nó vẫn chỉ biết có ông là chủ nó. Tôi xin chịu, không tài nào hiểu nổi?

Scôt đang vuốt ve Nanh Trắng, bỗng cúi thấp xuống để nhìn kĩ những vết nứt rạch trên mõm và giữa hai mắt nó. Đến lượt Mát cũng cúi xuống và sờ tay dưới bụng Nanh Trắng.

- Chúng ta đã quên khuấy không đóng cửa sổ. Nó phá vỡ kính, trời đất ơi. Bụng nó rách tứ tung.

Nhưng Vidon Scôt đã không nghe thấy gì hết. Anh vội suy nghĩ. Tiếng còi tàu "Bình minh" vang lên lần nổi báo hiệu khởi hành. Các người đi tiên vội quay về phía cầu tàu để xuống bộ. Mát đã cởi khăn quàng cổ để chuẩn bị vòng cổ nhằm lôi Nanh Trắng đi theo anh. Scôt nắm lấy tay Mát.

- Thôi chào tạm biệt, anh bạn. Anh sẽ viết thư cho ôi biết luôn về anh nhé. Còn con sói này anh không phải viết gì nữa vì tôi...

- Sao? - Mát kêu lên, ông không định nói rằng.

- Có, tôi đem nó đi theo. Đây khăn quàng của anh đây. Tôi sẽ viết thư cho anh biết nó xử sự như thế nào.

Mát dừng lại giữa cầu tàu:

- Nó không tài nào chịu nổi khí hậu miền Nam đâu - Anh nói to - Trừ phi ông cạo lông cho nó vào mùa nóng bức.

Cầu tàu được rút lên và chiếc tàu trông tránh rời khỏi bến. Vidon Scot vẫy tay về phía bờ sông để chào vĩnh biệt. Sau đó anh cúi xuống, Nanh Trắng vẫn đứng cạnh anh, run lên vì vui sướng. Anh dịu dàng vuốt ve đầu và gãi nhẹ vào tai nó.

- Giờ đây, tên sói già ương bướng, mày có thể yên tâm rồi đấy? Mày có thể ca khúc khải hoàn được rồi.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI HAI

VÙNG ĐẤT PHƯƠNG NAM

Khi lên bộ ở Xan Franxcô, Nanh Trắng vừa hoảng và "thần lực" một cách ngoài ý thức. Cho đến bây giờ nó chưa từng nghĩ rằng con người lại có thể là những vị thần kỳ diệu như nó đang thấy trong khi đi theo chủ trên những vỉa hè trơn nhẵn của thành phố. Từ trước đến giờ nó chỉ được biết những lều gỗ, giờ đây các thứ đó đều nhường chỗ cho những nhà cửa to, cao. Trong đường phố chỗ nào cũng có những mối hiểm nguy: xe cam nhông, xe ngựa, xe hơi, những con ngựa to lớn, vừa kéo những chiếc xe nặng nề, vừa thở phì phò, và dưới những dây cáp quái dị, là những tàu điện chạy nhanh và kêu inh tai giữa đường phố... Rủ lên những tiếng đe dọa the thé chẳng khác gì con linh miêu giữa rừng hoang phương Bắc.

Mọi vật đó đều biểu thị uy lực. Sau các vật đó, là con người đứng điều khiển, kiểm tra và biểu thị ý muốn, như từ bao lâu nay, để thực thi sự đô hộ của họ đối với muôn loài. Thực là đồ sộ và kinh khủng. Nanh Trắng cảm thấy khiếp đảm. Vào tuổi trưởng thành và đang sung sức, nó tự cảm thấy yếu đuối, bất lực, cũng chẳng khác gì khi còn là con sói con mới vài tuần, khi ra khỏi rừng hoang lần đầu tiên bỗng thấy sừng sững trước mặt những lều bạt của thôn xóm người da đỏ.

Các vị thần ở đây sao mà đông đến thế! Nanh Trắng lại thấy choáng váng. Tiếng sấm vang trong các phố làm nó đinh tai nhức óc. Tiếng vang kinh thiên động địa, vận động liên hồi không nghỉ bao quanh làm nó sợ hãi vô chừng. Hơn bao giờ hết, nó thấy hoàn toàn phụ thuộc vào vị thần thương yêu, theo sát gót ông, dù muốn xảy ra sự việc gì cũng mặc, miễn sao không bị lạc khỏi chủ.

Nhưng Nanh Trắng chỉ được thoáng nhìn quang cảnh thành phố một cách chớp nhoáng như cơn ác mộng, huyền ảo và hãi hùng. Hình ảnh đó sẽ còn ám ảnh đầu óc nó khá lâu và còn làm náo động giấc ngủ của nó. Chủ đưa nó lên một toa xe, xích nó ở một góc toa giữa một đồng hồ xiềng chồng chất lên nhau. Tại đây, một vị thần gân cốt chắc nịch, hò hét om sòm, quăng ném phũ phàng hoặc lôi kéo vào trong toa những hành lý người ta giao cho, được anh chất thành chồng. Có lúc anh ta lại quăng hành lý xuống cho các vị thần khác đón nhận ở dưới đất cũng phũ phàng chẳng kém.

Nanh Trắng tưởng mình bị bỏ rơi ở chốn địa ngục này cho đến khi mũi nó đánh hơi thấy mùi quen của các túi vải bạt đựng quần áo đồ đạc của chủ, lúc đó nó mới yên tâm ngồi cạnh các đồ hành lý quen thuộc ấy.

- Thực đúng lúc cần ông đến nhận, - viên thần giữ toa xe càu nhàu với Vidon Scot, sau một giờ khi anh xuất hiện ở toa hàng - Con chó của ông không cho tôi đặt một ngón tay vào các hành lý của ông.

Nanh Trắng ra khỏi toa xe, vô cùng ngạc nhiên vì cái thành phố đầy ác mộng lúc trước giờ đây đã biến mất. Toa xe

đối với nhận thức của nó, chỉ là một căn phòng trong một ngôi nhà. Khi bước vào, thì đô thị ồn ào vây quanh lấy nó. Từ đó đến giờ thành phố đã kịp tan biến, thay vào đó là một đồng quê xanh tươi êm ả, đầy ánh sáng mặt trời. Nhưng nó chưa kịp tự nêu ra những câu hỏi về nguyên nhân gây ra các biến đổi đó, nó chỉ đành chấp nhận sự việc xem như một biểu thị bổ sung cho quyền lực không thể giải thích nổi của các vị thần. Họ có phép riêng của họ.

Một chiếc xe chờ sẵn. Người đàn ông và một người phụ nữ lại gần rồi người đàn bà này quàng tay ôm lấy cổ chủ nó. Đây là một hành động thuộc loại ác ý nên Nanh Trắng bèn sữa vang lên. Vội vàng, Scot tự gỡ khỏi tay mẹ để đứng xen giữa bà ta và con sói.

- Xin mẹ yên tâm đừng sợ, - anh vừa nói, tay vừa nắm chặt Nanh Trắng. - Nó tưởng mẹ muốn làm con đau khổ và điều đó thì nó không thể chịu được. Nhưng mẹ đừng lo, nó hiểu ngay ra bây giờ. Đây này, xin mẹ bình tĩnh.

- Trong khi chờ đợi anh làm cho nó hiểu, thì tôi chỉ được phép hôn con trai tôi khi vắng con chó của anh, thế chứ gì? - bà vừa nói vừa cười, mặc dù mặt bà còn tái nhợt và xúc động vì sợ.

Bà nhìn Nanh Trắng vẫn tiếp tục gặm sữa, xù lông, mắt hung dữ.

- Nó hiểu ngay tức khắc, điều mà con muốn ở nó, - Scot khẳng định.

Anh nói thực nhẹ nhàng với Nanh Trắng một lúc, cho đến khi nó dịu hẳn, sau đấy tiếng nói của anh trở thành mệnh lệnh.

- Nằm xuống, hãy nằm xuống ngay. - Mệnh lệnh này nó được chủ huấn luyện nên Nanh Trắng tuân lời ngay, nhưng cũng tỏ vẻ không thích thú mà phải đành chịu.

- Bây giờ mời mẹ!

Scôt đang ôm hôn mẹ, mắt không rời Nanh Trắng.

- Nằm xuống, nằm yên - Anh nhắc lại khi thấy Nanh Trắng lại xù lông, định đứng dậy.

- Nằm ngay!

Nanh Trắng lại khụy xuống, mắt vẫn trừng trừng theo dõi động tác có vẻ ác ý được diễn trở lại. Không có gì xảy ra, kể cả khi đến lượt vị thần nam giới không quen biết ôm hôn chủ nó. Các túi hành lý được đưa sang chiếc xe, sau đó hai vị thần lạ và vị thần yêu thương của nó cùng lên xe. Nanh Trắng lên đường. Khi thì chạy theo sau, khi thì chạy lên hẳn phía trước. Nó luôn luôn tỉnh táo, xù lông để cho các con ngựa kéo thấy rõ là nó vẫn luôn luôn theo dõi cuộc chạy và đòi hỏi là không thể để có chuyện gì không hay xảy ra đối với các vị thần ngồi trong xe với đà chạy quá nhanh như thế này.

Một lát sau, chiếc xe chạy qua một cổng đá, tiến vào một con đường hai bên là hai hàng dẻ lớn, cành lá sum xuê xanh tươi hình vòm cuốn nhau để tạo thành một hành lang dài. Mỗi bên đường trải ra những cây sến cổ thụ cành nhánh um tùm. Xa hơn nữa, là những đồng cỏ vàng úa dưới ánh mặt

trời, tạo nên một tấm thảm đôi lập về màu sắc với thảm cỏ xanh dịu được chăm sóc cẩn thận. Tít tắp về phía cuối cảnh, là hình ảnh những ngọn đồi hung hung phủ toàn đồng cỏ chân nuôi. Đến cuối đường đi, ở ngay sườn đồi, nhô lên một ngôi nhà có cửa vòm sâu thẳm với nhiều cửa sổ.

Nanh Trắng không có thì giờ để ngắm nhìn tất cả những cái đó. Chiếc xe chỉ mới tiến vào cơ ngơi nhà chủ, một con chó becgiê, mắt sáng chói, mõm dài nhọn đã nhảy xô vào nó, sừng sộ, cản đường vì một kẻ lạ dám đường đột vào đây. Không chờ đợi, để còn sửa mắng nhau. Nanh Trắng đã vội xù lông, nhảy ra để chuẩn bị chống trả một cách lạng lẽ mà hiểm độc, nhưng nó bỗng dừng phắt ngay lại trong tư thế hơi ngọ nghĩnh, hai chân trước cứng nhắc, hai chân sau khuyu hẳn xuống tựa như muốn ngồi. Nó phải tránh mọi cuộc chiến với con vật lạ này, vì đây là một con chó cái và qui luật của nòi giống không cho phép Nanh Trắng tấn công cũng như đánh trả. Nó không thể làm thế mà đành phải thuận theo bản năng truyền kiếp.

Đối với các con cái thì lại không có quy luật bắt buộc phải như vậy. Bản năng của con chó cái đang hồi tức giận - bản năng mà nó thừa hưởng của tổ tiên nó là những con chó chăn giữ các đàn cừu - đã báo cho nó rằng vẻ vừa xâm nhập là con chó sói, tên ăn trộm truyền kiếp, tên ăn cướp chuyên bắt mỗi trong đám cừu non, vì vậy mà nó phải đánh đuổi hết thế hệ này sang thế hệ khác. Đúng lúc Nanh Trắng từ bỏ tấn công, thì con becgiê cái chồm vào và cắn nanh vào vai nó. Nó găm sủa ngoài ý muốn, nhưng chỉ có thế thôi. Nó lúng túng lùi bước, chân cứng nhắc, chỉ cố tránh để vượt qua mặt

con cái và chạy về phía chiếc xe có chủ ngồi. Nhưng con becgie không muốn để nó yên. Nanh Trắng muốn tránh đi đường nào, nó cũng tìm cách chặn đường cho bằng được.

- Còli lại đây - Người đàn ông lạ mặt ngồi trên xe vội gọi to.

Vidơ Scot cười nói: "Xin ba hãy để mặc. Như vậy là có dịp rèn luyện thêm cho nó và tốt nhất là nên bắt đầu ngay từ bây giờ. Nó đã tìm cách thích nghi, rồi ba sẽ thấy!"

Chiếc xe tiếp tục lăn bánh. Còn Còli vẫn chặn đường Nanh Trắng. Nó bèn rời bỏ lối đi và thử vượt hẳn Còli bằng cách mượn đường ở bãi cỏ bên phải, rồi lại vòng sang bãi bên trái. Nhưng vẫn không được vì lần nào con chó cái cũng lại kịp đứng chắn giữa nó và chiếc xe, nhả mép ra để lộ hai hàm răng trắng bóng.

Chiếc xe đưa chủ nó sắp khuất dưới hàng cây rậm. Hoàn cảnh dường như tuyệt vọng. Lúc ấy Nanh Trắng lại phải dùng đến một động tác chiến đấu cũ đầy ranh mãnh. Nó chạy thành vòng, để Còli đuổi đến gần rồi bỗng quay trở lại hích mạnh vào con kia bằng vai. Con chó cái đang đà chạy nhanh, không những bị hất ngã chổng kỉnh mà còn lăn lông lốc như chiếc thùng rỗng. Nó gắng mãi vẫn không lấy lại được thăng bằng, chân cọ xát vào cuội sỏi, trong khi miệng kêu rít lên vì tức giận.

Không chần chừ, Nanh Trắng vội chuồn thẳng. Đường thênh thang, không còn ai cản trở, và nó chỉ cần có thế, không đòi hỏi gì hơn. Còli đứng lại được rồi bèn đuổi theo nó, sủa vang điên cuồng. Thực là một cuộc chạy đua ra trò và trong

cuộc chạy này thì Nanh Trắng sẵn sàng trở tài cho Còli biết tay. Nó chạy lạng lẽ không cần gắng sức, chân lướt nhẹ trên mặt đất, gần như một cái bóng.

Khi nó dẫn trước cổng lớn của ngôi nhà thì thấy chiếc xe cũng vừa đỗ và ông chủ xuống xe. Ngay lúc ấy Nanh Trắng đang đà chạy hết tốc độ thì bỗng lại bị một cú tấn công từ phía bên tới. Một con chó săn xô vào nó. Nó thử quay lại để giáp mặt với địch thủ ngay, nhưng đà chạy đã lôi nó ngã nhào cùng với con chó. Khi nó đứng lại được, sẵn sàng nghênh chiến, bộ điệu trông thực đáng sợ, lông dựng ngược, tai cụp, mũi nhọn, mép cuộn lên để lộ hai hàm răng, chỉ chút nữa là đã cắn được vào họng con chó săn.

Chính Còli đã cứu sống con chó săn, vì Scôt chưa kịp can thiệp. Vừa lúc Nanh Trắng sắp nhảy bổ vào giáng cho con chó săn miếng cắn độc địa thì Còli đã xô vào nó như một trận cuồng phong với toàn bộ sức lực của lòng dũng cảm truyền kiếp, nổi phẫn nộ và mối căm hờn về nỗi nhục nhã mà Nanh Trắng vừa gây ra cho nó. Và thế là Nanh Trắng lại ngã bổ nhào xuống đất. Lát sau, Scôt đến giữ Nanh Trắng bằng một tay, trong khi cha anh thì gọi các con chó khác.

- Ê! Hê! - Anh nói, - thực là một cuộc đón tiếp nồng hậu đối với con chó tội nghiệp vùng Bắc cực. Nó nổi tiếng và chỉ mới bị đánh ngã có một lần trong suốt cả đời, thế mà ở đây chỉ trong vòng ba mươi giây nó đã bị đánh đổ đến hai lần - anh vuốt ve Nanh Trắng nhẹ nhàng khiến nó nguôi dần.

Chiếc xe đã rời xa và nhiều vị thần khác từ trong nhà đi ra. Một vài người đứng gần đấy tỏ vẻ tôn kính, nhưng có hai

vị thần nữ cùng đến quàng tay vào cổ chủ nó. Nanh Trắng bắt đầu chấp nhận cử chỉ ấy, vì thấy hành động đó không dẫn tới tai hại gì cả, mà tiếng nói của các vị thần phát ra rõ ràng không có gì là đe dọa. Các vị thần đó cũng tỏ vẻ có cảm tình với Nanh Trắng, nhưng nó sửa để nhắc họ hãy thận trọng và cả lời nói của chủ nó cũng dặn họ hãy cẩn thận. Lúc ấy Nanh Trắng len vào giữa hai chân Scôt và anh cũng đập nhẹ vào đầu nó để trấn an.

Đích, con chó săn, theo lệnh cha Vidon, đã trèo lên bậc cửa và nằm ở trong hiên, nhưng nó vẫn gầm sủa và nhìn kẻ mới xâm nhập với đôi mắt lầm lì. Một trong hai vị thần nữ đã đưa tay ôm cổ Côli và cũng cố vỗ về. Con chó cái bị kích động quá nên vẫn rên rỉ tỏ ý phản đối. Con này không thể hiểu tại sao, các vị chủ lại chấp nhận sự có mặt của tên sói kia, dường như nó cho rằng các vị ấy đã làm một việc sai lầm tai hại.

Tất cả các vị thần đều lên bậc thêm hành lang để vào trong nhà. Nanh Trắng liền bám sát gót chân chủ. Khi đi qua trước mặt địch thủ nó cũng sủa lại và xù lông.

- Chúng ta hãy giữ Côli ở trong nhà, còn để cho hai con đực giải quyết nỗi ám ức với nhau ở ngoài vườn, - cha Scôt đề nghị. - Sau đó chúng sẽ thành bạn thân thôi.

- Nếu để tỏ rõ tình bạn, thì Nanh Trắng chỉ còn việc để tang bạn, - chàng trai trẻ vừa cười vừa nói.

- Con muốn nói rằng...

Ông Scot nhìn Nanh Trắng, không có vẻ tin lắm, rồi nhìn Đích và cuối cùng nhìn con ông.

Chàng trai bèn gặt đầu khẳng định.

- Chính thế đấy cha ạ. Chỉ trong vòng một phút, hai phút là cùng, - Đích sẽ không còn nữa đâu.

Scot quay về phía Nanh Trắng.

- Đi vào đi Sói? Anh nói, - chính mày được vào nhà đấy.

Nanh Trắng, chân cứng nhắc đuôi giương cao, đi qua hành lang, không rời mắt nhìn Đích để sẵn sàng chống đỡ một cuộc tấn công vào bên sườn, đồng thời nó cũng sẵn sàng đối phó với bất cứ một biến cố nào khác có thể xảy ra. Ai mà biết được cái gì đang đợi nó ở bên trong ngôi nhà? Không có gì đáng sợ khi nó bước vào nhà. Và sau một vòng tuần tra cẩn thận toàn bộ căn phòng mà cả nhà dừng lại. Nanh Trắng bèn nằm cạnh chân chủ và thốt lên tiếng gầm gừ thỏa mãn. Tuy thế, nó vẫn không vì vậy mà không để ý theo dõi mọi sự việc xảy ra quanh nó. Biết đâu chẳng có những hiểm nguy bất ngờ ẩn náu dưới ngôi nhà to lớn này vì ngôi nhà này đối với nó chẳng khác gì một thứ bầy lớn, do đó nó sẵn sàng bật dậy khi có bất cứ một báo động nhỏ nào để chiến đấu bảo vệ tính mạng.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI BA

CƠ NGÔI CỦA VỊ THẦN

Không phải Nanh Trắng chỉ biết theo bản chất tự nhiên mà còn biết thích nghi với mọi hoàn cảnh. Nhưng các cuộc hành trình dài ngày khiến cho nó hiểu lợi ích của sự thích nghi ở đây, ở Siera Vista, nhà cửa đất đai của ông thẩm phán Scôt và chẳng mấy chốc nó đã cảm thấy là nhà nó. Quan hệ giữa nó với các con chó trong nhà đã bớt phần gây gổ. Đích và Còli còn hiểu hơn nó nhiều về thái độ, tác phong của các vị thần miền Nam, và lại riêng các vị thần đã đưa Nanh Trắng về ở đây, thì dưới con mắt chúng, sự việc đó có nghĩa là Nanh Trắng có quyền sống chung với chúng. Dù là sói và dù cho điều đó có kỳ lạ đến mấy đi chăng nữa - một khi các vị thần đã chấp nhận cho Nanh Trắng được sống với họ, thì chúng là con chó của các vị thần, tất cả chỉ có việc cúi đầu chấp nhận.

Sau một vài thể thức chiếu lệ, Đích cũng chấp nhận sự có mặt của Nanh Trắng trong ngôi nhà, không đòi hỏi lời thôi gì nữa. Nếu chỉ phụ thuộc về phía nó thôi thì hai bên còn có thể trở thành đôi bạn tốt được, nhưng Nanh Trắng không đáp ứng những thiện chí của nó. Đối với bạn đồng chủng, Nanh Trắng chỉ đòi hỏi chúng để nó yên thân. Xưa nay nó vẫn sống tách biệt với đồng loại, nên giờ đây nó vẫn muốn tiếp tục

sống như thế. Ở phương Bắc, nó đã biết rõ không nên lồi thối với các con chó khác của chủ, và ở đây nó cũng áp dụng bài học đó vào thực tế. Nó không muốn dây dưa gì với chúng. Sự thản nhiên của nó đối với Đích đến mức chẳng mấy chốc Đích cũng cư xử xem như Nanh Trắng không có ở đây.

Với Còli, sự việc không dễ dàng như thế. Nó chấp nhận sự có mặt của Nanh Trắng vì đây là ý muốn của các vị thần, nó không dám thách thức chống đối lại; nhưng không vì thế mà nó không nhè bất cứ dịp nào thuận lợi lại không tìm cách hạ Nanh Trắng. Phải bắt con chó ấy trả giá cho tất cả những nỗi tai hại không lường được mà nó và nòi giống sói của nó đã gây cho tổ tiên của Còli. Biết bao đàn cừu và chó becgie đã bị tàn sát bởi kẻ thù truyền kiếp, nên không thể trong một ngày hay ngay cả trong một thế hệ lại có thể quên đi những tội ác tày đình như vậy. Bị kích động vì cơn giận chính đáng, Còli bèn tìm cách trả đũa.

Sử dụng lợi điểm về giới tính của mình, Còli thường xuyên làm tình làm tội Nanh Trắng. Về phía Nanh Trắng, vì phải tuân theo bản năng giới tính, nó không thể đánh trả, nhưng nó cũng không thể lơ là đối với Còli, vì con này luôn luôn tấn công nó. Khi con này xông vào nó, nó đành chia vai rậm lông cho bộ răng nhọn của Còli cắn, song vội chạy xa với tư thế kẻ cả. Nếu Còli không tha, nó bèn chạy vòng, đầu tránh sang bên, để vai chìa ra, biểu lộ vẻ chịu đựng chán chường. Đôi khi một vết cắn của Còli vào phần sau thân buộc nó phải phóng nhanh hơn và chạy trốn một cách không còn chút oai phong nào. Nhưng nói chung, nó thường cố giữ được tư thế uy nghi vốn có. Chùng nào có thể được thì nó giả vờ như không biết có

Côli trên đời và tìm cách không phải gặp ở dọc đường. Nếu thấy Côli đi đến thì Nanh Trắng đứng dậy và bỏ đi chỗ khác.

Trong cuộc sống mới, Nanh Trắng còn phải học hỏi nhiều. Ở Siera Vista mọi việc đều phức tạp hơn ở vùng đất phương Bắc. Trước hết, ở đây có gia đình ông chủ, Nanh Trắng cũng hiểu điều đó theo một ý nghĩa nhất định. Cũng như Misa và Klu- Kusơ đều thuộc về Chồn Xám, cùng chia cơm xẻ áo, cùng hưởng ngọn lửa, cùng chia sẻ chân mền với anh ta, thì ở Siera Vista nó cũng hiểu rằng mọi người sống trong nhà này đều thuộc về chủ nó.

Nhưng giữa túp lều vải của Chồn Xám với biệt thự ở Siera Vista thì có sự khác biệt lớn. Ở đây có nhiều người cùng sống dưới mái nhà này. Có ông thẩm phán Scôt và bà vợ ông ta, có hai người em gái Scôt là Bét và Mari, có vợ anh là Alixơ, cùng hai đứa con nhỏ của anh là Vidơ và Mốt, lên bốn và lên sáu. Tất nhiên, Nanh Trắng không có cách gì để xác định quan hệ họ hàng nào đã ràng buộc những người này với nhau. Nhưng nó sớm đoán được là hết thảy mọi người đều gắn bó với vị thần chủ nó, dần dần mỗi khi hoàn cảnh thuận lợi, nó bèn quan sát cách đối xử giữa họ với nhau, nghe ngóng âm điệu trong lời nói của họ để đi đến mức độ thân mật giữa họ và để tự nó điều chỉnh cách xử sự đối với từng người. Bất cứ cái gì có giá trị dưới con mắt của chủ, đều cũng có giá trị đối với Nanh Trắng là kẻ bảo vệ tài sản cho chủ.

Vì vậy, Nanh Trắng xưa nay vẫn không ưa bọn trẻ con - vì nó đã quen thù ghét tính ngang bướng và độc ác của chúng khi nó còn sống trong thôn xóm người da đỏ nay lại phải sửa đổi hoàn toàn thái độ đối với Mốt và Vidơ là hai con của

ông chủ. Lúc đầu, mỗi khi chúng tới gần, nó thường găm sũa với dáng đe dọa. Một cú phát mạnh của chủ kèm theo một lệnh nghiêm nghị, buộc nó phải chấp nhận sự vuốt ve của các bàn tay mũm mĩm ấy, nhưng nó vẫn tiếp tục chống đối nhẹ nhàng và cũng không một âm điệu vui mừng nào làm dịu bớt tiếng găm gừ của nó. Về sau, khi nhận thấy tầm quan trọng mà vị thần dành cho cô bé gái cùng cậu em của cô, thì nó đã để hai cô cậu vuốt ve không cần có sự can thiệp của Scot. Nanh Trắng không bao giờ rộng rãi về mặt biểu lộ tình cảm. Nó phục tùng hai đứa con chủ một cách miễn cưỡng nhưng trung thực.

Nó kiên trì chịu đựng, nhưng chẳng khác gì chịu đựng thử thách - các trò đùa quá đáng của chúng. Khi thực sự không thể chịu đựng được nữa, nó bèn đứng dậy và lảng xa chúng. Được ít lâu, nó cũng bắt đầu yêu chúng, nhưng nó không biểu thị tình bề bạn với chúng. Nó không tự tiến lại gần chúng, mà đợi chúng đến với nó. Chẳng mấy chốc, khi chúng nhìn thấy một ánh vui thích từ khóe mắt nó và khi bọn trẻ rời bỏ nó để ra một chỗ khác chơi, thì trong cách nhìn của nó cũng lộ ra một sự luyến tiếc kỳ lạ.

Sự tiến hóa đó cũng đòi hỏi thời gian. Sau bọn trẻ, đến lượt vị thẩm phán Scot cũng được Nanh Trắng đặc biệt trân trọng. Điều đó, có hai lẽ. Trước hết, ông thẩm phán rõ ràng là một sở hữu quý giá của chủ nó: hai là bản tính ông ta đã chan hòa và cái đó cũng làm cho Nanh Trắng ưa thích. Nó thích nằm dưới chân ông, ngoài hàng hiên, khi ông thẩm phán đọc báo, thỉnh thoảng lại nhìn nó hoặc nói với nó, đó là những biểu lộ tình cảm dịu dàng cho thấy ông đã quan tâm đến sự có mặt của

nó. Nhưng đó cũng chỉ là vào lúc vắng chủ, còn khi chủ xuất hiện, thì đối với Nanh Trắng chỉ có chủ là đáng kể mà thôi.

Nanh Trắng bằng lòng để tất cả mọi thành viên trong gia đình chiều chuộng và vuốt ve, nhưng nó không dành cho họ điều mà nó chỉ dành riêng cho chủ. Không một ai làm cho nó găm gù thỏa mãn hoặc làm cho nó chịu vui đầu ầu yếm vào giữa lòng tay: đó là biểu thị của sự hiến mình, của lòng trung thành và sự tín nhiệm tuyệt đối. Thực ra, đứng bên vị thần yêu thương, thì các người khác đều là thứ yếu cả.

Nanh Trắng đã nhận thức rất nhanh sự khác biệt giữa các thành viên trong gia đình và những người phục vụ trong nhà. Những người này thường sợ nó, còn về phía nó, nó không bao giờ cần họ vì nó xem họ là sở hữu của chủ. Cả hai phía đều giữ thái độ trung lập. Họ làm bếp, rửa bát đĩa, hoàn thành một số việc vặt cũng như Mát ở Klondac. Nói tóm lại, dưới con mắt của Nanh Trắng, họ là những người có ích.

Ngoài những người trong gia đình ra, Nanh Trắng còn rất nhiều điều phải học hỏi. Đất đai của chủ rất rộng và phức tạp, nhưng cũng có giới hạn.

Con đường làng là một giới hạn, ngoài đường đó là các đường sá và phố phường, tài sản chung của mọi người. Rồi đến những hàng rào bao quanh các điền trang thuộc các vị thần khác. Hàng loạt những qui luật được đặt ra để điều hành thế giới bên ngoài. Nó không hiểu tiếng nói của các vị thần nên chỉ có những kinh nghiệm đã giúp vào việc giáo dục Nanh Trắng. Nó tuân theo một cách tự nhiên những xung động chừng nào chúng không trái ngược với qui luật. Sau vài

"va chạm" đáng tiếc, nó hiểu ra ý nghĩa của quy luật mới và sau đó tuân thủ ngay.

Một cái tát của chủ có quyền lực đã giáo dục Nanh Trắng cực kỳ hữu hiệu. Vì tình yêu thương lớn lao mà Nanh Trắng dành cho vị thần, nên một cú đập từ bàn tay của chủ đối với nó là một trừng phạt nặng hơn nhiều so với những trận đánh đập trước đây của Chồn Xám hay của "Smit đẹp trai". Hai người này chỉ xúc phạm đến thịt da nó, mặc dù đau đớn ê chề, nhưng Nanh Trắng vẫn không bị thua. Còn nay những cái tát của chủ quá nhẹ không làm cho nó đau phần thể xác, nhưng lại in hằn sâu trong tâm khảm Nanh Trắng, vì chúng biểu thị sự không hài lòng của vị thần yêu mến.

Nói đúng ra những cái tát ấy cũng hãn hữu. Tiếng nói của chủ là đủ làm cho Nanh Trắng biết ra lẽ phải. Dựa ngay cả vào âm điệu của tiếng nói đó, nó bao giờ cũng đoán được chủ nói cái tốt hay cái xấu, và từ đấy nó sẽ điều chỉnh cách cư xử. Cũng như địa bàn ở vùng đất chưa quen thuộc đã đưa dẫn bước chân người du lịch, tiếng nói của Scot đã giúp Nanh Trắng định hướng trong môi trường mới mà nó đang sống.

Trên vùng đất phương Bắc, động vật duy nhất được thuần hóa là chó. Đa số động vật sống ở đó đều trong tình trạng man rợ, và khi sức lực của chúng không đáng sợ, thì chúng trở thành mồi ngon cho bọn chó thường săn đuổi chúng. Trong suốt thời gian sống ở đây, Nanh Trắng cũng sống bằng những vật sinh sống nó tìm được. Nó không hình dung nổi là ở vùng đất Phương Nam, ở thung lũng Santa lara tươi đẹp mà nó đang sống này, thì lại khác hẳn. Nhưng chẳng mấy chốc là nó được biết. Một hôm, vào lúc bình

minh, trong khi lang thang quanh khu nhà, nó gặp một chị gà mái vừa xổng từ sân nuôi gà vịt ra. Một phản xạ tức thời, Nanh Trắng nhảy xổ vào con gà. Hai cú nhảy, ánh sáng loáng của bộ răng óng ánh, một tiếng gà kêu thất thanh và thế là xong đời con gà. Đó là một con gà mái non, bụ bẫm thịt mềm, vừa liếm môi vừa suy nghĩ, Nanh Trắng cho rằng thối thối này thật tuyệt vời

Vào lúc ngày tàn, nó lại gặp một con gà mái đang đi dạo ở gần chuồng ngựa. Nó sắp nhảy bổ vào thì một anh chăn ngựa kịp thời can thiệp, tay chỉ cầm một chiếc roi nhỏ dùng để điều khiển xe ngựa, vì anh ta không biết tiền sử của Nanh Trắng. Chỉ mới quát cú roi đầu tiên là Nanh Trắng đã bỏ con gà để nhảy sang tấn công người. Một chiếc gậy có lẽ làm cho nó còn do dự, nhưng một chiếc roi thì không. Khi chiếc roi quật lần nữa vào mình nó thì nó không kêu sủa gì cả mà chỉ lặng lẽ nhảy xổ vào anh chăn ngựa, tìm cách cắn cổ anh ta. Anh này loạng choạng lùi bước và kêu:

- Trời đất ơi? - Rồi bỏ cả roi để che cổ họng bằng hai cánh tay, nên một cánh tay anh bị xé toạc đến xương khiến anh ta hoảng sợ. Sự lăm lè của Nanh Trắng còn đáng sợ hơn đáng điệu hung dữ của nó, làm anh ta mất hết tự chủ. Cánh tay bị thương chảy máu đầm đìa, vẫn gập trước cổ họng và mặt dùng làm mộc đỡ đòn, anh vừa lùi vào chuồng ngựa và chắc chắn anh sẽ khốn đốn nếu đúng lúc đó con Còli không vào cuộc. Nó đã từng cứu sống Đích, và hôm ấy nó cũng đã kịp thời cứu sống anh chăn ngựa. Nó nổi cơn điên khùng và xổ vào Nanh Trắng. Ngay từ đầu, nó đã nhận định là các vị

thần đã sai lầm. Sự việc đã chứng thực rành rành. Đúng là tên kẻ trộm khi xưa, đến nay vẫn còn tiếp tục làm vậy.

Anh chân ngựa trốn vào chuồng ngựa còn Nanh Trắng thì rút lui trước bộ răng đe dọa của Còli. Nó bèn chạy vòng, giơ vai, hy vọng làm dịu sự bức bối của kẻ địch. Nhưng mọi khi Còli vẫn quen lệ chỉ trừng trị nó tương đối nhẹ, còn kỳ này thì không được. Sự điên cuồng chống trả của Còli mỗi lúc một tăng và cuối cùng Nanh Trắng phải dẹp hết oai phong và tư cách đàn ông thẳng ra đồng.

- Nó sẽ chóng hiểu để bọn gà mái yên, - Scot nói. - Nhưng chính tôi phải bắt được nó quả tang thì bài học mới có hiệu quả.

Bốn mươi tám giờ sau, Nanh Trắng lại hoạt động và với mức độ mà chính chủ nó cũng không lường trước được. Nó quan sát kỹ sân nuôi gà vịt và tập quán của bọn gà mái. Khi màn đêm đã rủ và bọn gia cầm đã vào chuồng, nó bèn trèo lên một chuồng gỗ, từ đó nó dễ leo vào mái chuồng gà rồi trườn dần vào bên trong và cuộc tàn sát bắt đầu.

Sáng hôm sau, khi Scot bước ra hàng hiên, thì nhìn ngay thấy một dãy dài gồm đến năm chục con gà Lơgo trắng do anh chân ngựa xếp sẵn. Chàng kỹ sư trẻ tuổi huýt một tiếng sáo trong đó có cả sự bất ngờ lẫn sự thần phục. Nanh Trắng đứng ở gần ngay hàng chiến lợi phẩm của nó và nhìn chủ không chút sợ hãi của kẻ phạm tội mà trái lại còn có vẻ hãnh diện dường như vừa thi hành một việc đáng khen. Nó không nhận thức được lỗi lầm của mình. Chủ nó cần mồi. Một nhiệm vụ phiến toái đang chờ anh - trừng phạt kẻ phạm lỗi vô ý thức.

Anh nói nặng lời với Nanh Trắng, giọng bực tức, rồi dí mũi nó vào các con gà bị cắn chết, đồng thời tát nó thật mạnh.

Sau lần ấy, Nanh Trắng không còn tấn công đám gia cầm nữa. Nó đã hiểu rõ làm như thế là trái với quy luật. Chủ nó đưa hân nó vào sân nuôi gà vịt. Nanh Trắng thấy quanh nó và ngay dưới mũi nó món ăn sinh động đó đang vỗ cánh bay nháy, đã suýt nữa lại để bản năng thúc đẩy, nhưng tiếng nói của chủ đã kịp thời can thiệp. Trong suốt nửa giờ, Scôt đã đưa Nanh Trắng dạo chơi ngay chính nơi nó phạm tội, kịp hăm bắt kỳ một thái độ nào có vẻ liều lĩnh, bằng lời nói của anh. Bài học đã được con vật học thuộc, và trước khi rời khỏi sân chăn nuôi gà vịt, Nanh Trắng không còn chú ý chút nào đến đám gia cầm nữa.

Thảm phán Scôt buồn rầu lắc đầu khi vào bữa ăn sáng. Con trai ông kể lại sự việc buổi huấn luyện anh đã dành cho Nanh Trắng ngay trong buổi sáng.

- Người ta không thể sửa chữa được một tên chuyên giết gà vịt, một khi nó lại tái phạm, nó đã nghiện mùi vị máu gà và...

Lần nữa, ông bố lại lắc đầu buồn bã.

Nhưng Vidon không cùng ý kiến như cha.

- Con sẽ thưa ba rõ chúng ta sẽ làm như thế nào. cuối cùng anh ta nói như để thách thức: chúng ta sẽ nhốt Nanh Trắng cả buổi chiều trong sân nuôi gà vịt.

- Tội nghiệp bọn gà mái! - ông thảm phán rên rỉ.

- Hơn thế nữa, con xin cuộc với ba cứ nếu có một con gà bị giết là con sẽ nộp ba một đôla.

- Nhưng về phía ba cũng phải chịu phạt gì nếu thua cuộc chứ. - Bết tham gia ý kiến.

Em gái anh cũng tán thành và mọi người trong bữa cơm đều nhất trí. Ông thẩm phán gật đầu đồng ý. Vidon suy nghĩ một lúc.

- Thế này vậy, anh quyết định, nếu đến chiều mà Nanh Trắng vẫn không làm hại một con gà mái nào, thì ba sẽ phải nói với nó mười sáu lần, với tất cả sự trịnh trọng cần thiết, giống như ba đang phán xử tại tòa, câu này: - "Nanh Trắng, mày khôn ngoan hơn ta tưởng!"

Đứng nấp ở nhiều chỗ thuận lợi, những người trong gia đình đều theo dõi xem cuộc thí nghiệm diễn biến như thế nào. Nhưng lời tiên đoán đầy bi quan của vị thẩm phán đã tỏ ra thiếu cơ sở. Bị nhốt trong sân nuôi gà vịt và được chủ thả lỏng, Nanh Trắng bèn nằm ngủ. Khi thức giấc, nó điềm nhiên ra uống nước ở máng, không thèm chú ý tí gì đến các cô gà mái non. Đối với nó, dường như bọn chúng không tồn tại. Đến bốn giờ, nó lấy đà nhảy phóc lên mái chuồng gà rồi từ đấy nhảy sang vườn. Nó đã thuộc lòng bài học mới. Và ở bậc thềm, trước mặt đầy đủ mọi người, trong gia đình lúc đó đang vui như gặp thiên thần trên thiên đường, ông thẩm phán Scot phải nhìn tận mặt Nanh Trắng và long trọng tuyên bố với nó mười sáu lần:

"Nanh Trắng, mày khôn ngoan hơn ta tưởng!"

Nhưng số lượng quy luật khá nhiều cũng làm cho Nanh Trắng lăm lăm bối rối và nhiều khi lâm vào hoàn cảnh đáng tiếc. Nó còn phải học hỏi là không được dấy vào ngay cả các

chị gà mái của các nhà khác. Ngoài ra, lại còn các chú mèo, thỏ, gà tây, hết thảy đều phải được bình yên. Kết quả là Nanh Trắng vẫn chưa thấm nhuần đầy đủ nội dung quy luật và đi đến chỗ tưởng rằng nó bị cấm hẳn không được động chạm đến bất kỳ vật sống nào, dù là loại gì cũng vậy. Nếu nó đi chơi ở đồng ruộng, thì ngay một chị gà gô cũng có thể bay lượn trước mũi nó một cách thoải mái không lo bị rụng một chiếc lông. Thân kinh căng thẳng run lên vì mất bình tĩnh và thèm muốn, nó đành kiềm chế bản năng và đứng yên, trung thành với ý muốn của các vị thần.

Tuy nhiên, một hôm, cũng ở các cánh đồng ấy, nó thấy Đích xua một con thỏ rừng rồi đuổi theo. Chủ có mặt ở đấy và không can thiệp gì hết. Hơn nữa, anh còn động viên Nanh Trắng tham gia cuộc săn đuổi và Nanh Trắng đã rút ra kết luận rằng các chú thỏ rừng không thuộc loại kiêng kỵ, cấm đụng đến. Cuối cùng, nó cũng hiểu rõ những góc ngách khác nhau của quy luật. Nó và tất cả các vật nuôi phải chung sống hòa bình. Nếu không có tình hữu nghị thì ít nhất chúng cũng phải sống trung lập. Còn những con gà gô, sóc, thỏ rừng đã không chịu khuất phục loài người, thì bọn chó có quyền trừng trị chúng. Các vị thần chỉ muốn che chở cho các con vật đã thuần hóa. Giữa bọn chúng với nhau, tuyệt nhiên không được để xảy ra chuyện giết chóc. Chỉ có các vị thần mới có quyền sinh quyền sát đối với các vật mà thần phù hộ và quyền đó chỉ dành riêng cho họ mà thôi.

Sau cuộc sống ít phức tạp mà nó đã trải qua ở vùng đất phương Bắc, đôi khi Nanh Trắng bị lạc hướng, lúng túng trong mớ bòng bong của nền văn minh và giữa vô vàn vấn đề

nó phải đương đầu ở thung lũng Santa Clara. Điều khó khăn nhất là sự tự chủ thường xuyên mà nó phải giữ, vì các hoàn cảnh đòi hỏi ở nó vừa phải thích nghi một cách mềm dẻo, vừa phải tự kiểm chế một cách nghiêm khắc các thèm muốn tự nhiên. Khi đi theo chủ đến San Jose, chạy sau chiếc xe, hoặc đi tản bộ trong phố phường, những lúc dừng lại nó thấy muôn nghìn hình ảnh mới lạ, sinh động của cuộc sống diễn ra trước mắt và đòi hỏi nó phải sáng suốt.

Thí dụ có những cửa hàng treo thịt chỉ cách nó hai bước, một thứ thịt mà nó không được phép chạm đến. Ở các gia đình quen mà chủ đưa nó đến thăm, có những chú mèo mà nó phải thân nhiên không được xúc phạm. Rồi ngay trên đường phố, đâu đâu nó cũng gặp những con chó lão xược, kích động nó bằng những tiếng sủa có tính chất gây sự, nhưng nó phải tự kiểm chế không được phép tấn công. Rồi lại trên hè phố đông nghịt, giữa đám người, thường có rất nhiều anh chàng tò mò, chú ý đến nó. Họ dừng lại, nhìn và chỉ trỏ quan sát nó, nói với nó và - ôi, tai hại vô cùng - họ lại còn vuốt ve nó. Nó cố gắng chịu đựng những bàn tay sờ mó nguy hiểm đó mà không kêu. Ngoài ra nó còn gắng vượt qua nỗi khó chịu lúng túng mà trước đây nó thường cảm thấy khi gần người. Nó tiếp nhận một cách hơi trịch thượng những sự quan tâm của một số vị thần không quen biết và đáp lại bằng sự chiếu cố đối với những chiếu cố của họ. Vả lại, ở nó có một cái gì khiến cho người lạ cũng không thể tỏ ra quá thân mật với nó. Họ chỉ dám nhẹ nhàng vỗ vào đầu nó một vài cái rồi đi ngay, tự lấy làm thỏa mãn vì sự liễu lĩnh của mình.

Nhưng cũng có lúc Nanh Trắng cảm thấy khó xử. Khi chạy theo sau chiếc xe ở vùng ngoại ô San Jose, một vài đứa trẻ tinh nghịch đã ném đá vào nó. Nó biết nó không được phép đuổi và cắn chúng, phải tự kìm hãm, như vậy vượt quá khả năng tự vệ. Đúng là phương pháp rèn luyện của Scot đã có kết quả và Nanh Trắng đã thành một con vật văn minh.

Dù sao Nanh Trắng vẫn không thỏa mãn. Tuy không thể có một nhận định trừu tượng về công lý hay về sự trung thực, nhưng nó có một cảm giác nội tâm về sự công bằng, vì vậy nên nó đau khổ khi phải chịu nhận những viên sỏi của các chú nhóc độc ác, mà không được phép tự vệ. Nhưng nó đã không nhớ là giao ước với các vị thần trong đó có cả sự can thiệp che chở của họ. Một lần, chủ nó nhảy ra ngoài xe, dùng roi trừng trị đích đáng bọn nhóc ngay dưới con mắt ánh lên sự thỏa mãn của Nanh Trắng. Từ đó, các chú nhóc không dám diễn lại cái trò chơi hiểm độc ấy nữa. Nanh Trắng hiểu được thế nào là trừng phạt và vì thế bản năng về công lý của nó cũng được thỏa mãn.

Lại một sự việc như vậy đã xảy ra với Nanh Trắng. Có ba con chó quen rình mò ở các ngã tư đường dẫn đến thành phố, gần các cửa tiệm giải khát. Bọn này có thói quen nhảy bổ vào Nanh Trắng mỗi khi chúng thoáng trông thấy nó. Biết rất rõ tài hạ sát địch thủ của Nanh Trắng trong các trận đấu, nên Scot luôn luôn dạy nó không bao giờ được đánh nhau. Vì vậy mỗi lần nó tiến đến gần ngã tư nổi tiếng ấy, là Nanh Trắng lại phải cố tự kiềm chế rất khó khăn. Bọn chó ào đến lần thứ nhất, nó bèn gầm sủa và như vậy là tạm đủ để giữ bọn tấn công ở xa. Nhưng mấy con chó hiếu thắng này vẫn tiếp

tục đuổi theo nó và sửa cần không ngừng. Trò ác đó kéo dài một thời gian. Các khách hàng ở quán giải khát lại còn kích thêm cho bọn chó tấn công Nanh Trắng. Một lần họ còn công khai đẩy chúng xô vào Nanh Trắng. Scôt dừng xe như ra lệnh:

- Tấn công lại đi!

Nhưng Nanh Trắng bỡ ngỡ và chưa tin. Nó nhìn chủ rồi lại nhìn bọn chó, đôi mắt nó như muốn hỏi chủ. Chủ bèn gạt đầu:

- Hãy nhảy bổ vào chúng, đi, sói già của ta, và hãy nuốt tươi bọn chúng cho ta!

Thế là Nanh Trắng không còn ngần ngại. Nó bèn quay lại và xô thẳng vào bọn địch đang sẵn sàng muốn đương đầu với nó. Quả thực là một cuộc hỗn chiến. Những tiếng kêu, tiếng sủa, tiếng gầm rú, tiếng răng va đập, một đám mây bụi chẳng mấy chốc đã bao trùm tất cả các kẻ đang chiến đấu, che lấp cả đấu trường. Sau vài phút, hai con chó đã nằm lăn trên bãi giầy giữa trong cơn hấp hối còn con thứ ba thì vội đánh tháo, nhảy qua một cái hào, vượt vội một vật chướng ngại và chạy xuống cánh đồng. Lẳng lẳng như một cái bóng và nhanh như chớp, Nanh Trắng đuổi theo đến giữa đồng và cắn đứt họng địch thủ.

Sau cuộc hành hình bộ ba con chó láo xược này, Nanh Trắng không còn bị bọn chó quanh vùng gây phiền nhiễu gì nữa. Câu chuyện lan truyền khắp thung lũng, và mọi người đều giữ gìn không dám để cho chó của họ gây gổ với Nanh Trắng.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI BỐN

TIẾNG GỌI CỦA BẢN NĂNG

Ngày tháng trôi qua, thực phẩm dồi dào, công việc thì nhàn hạ. Nanh Trắng trở nên béo mập, phốp pháp. Khí hậu vùng đất miền Nam thực êm dịu, sáng sủa nên Nanh Trắng phát triển chẳng khác gì một cái cây khỏe khoắn đang mọc trên một mảnh đất phì nhiêu.

Tuy nhiên, nó vẫn khác các con chó kia. Nanh Trắng có vẻ tôn trọng đạo lý hơn bọn kia, chúng chưa từng sống trong điều kiện hoang dã. Nó tuân thủ mọi nghi thức của loài động vật đã thuần hóa, nhưng vẫn có điều gì trong dáng nó biểu thị một sự hung hãn tiềm tàng, hình như bản chất sói trong nó chỉ tạm lắng xuống!

Nó không tỏ ra thân thiết với bọn chó khác vì xưa nay nó vẫn sống tách biệt với đồng loại, và nó muốn vẫn tiếp tục sống cô độc. Tính đố kỵ mà nó cảm thấy đối với đồng loại đã bắt đầu ngay từ lúc còn bé và mang nặng dấu ấn của những lần bị hành hạ do Liplip và đồng bọn gây ra cho nó, về sau các trận đấu dưới triều đại của tên bạo chúa "Smit đẹp trai" lại càng không làm nó thay đổi. Ruồng bỏ đồng loại, nó tự gắn bó với loài người.

Hơn nữa, bọn chó phương Nam đều nghi ngại nó. Có lẽ Nanh Trắng đã gọi cho chúng nỗi sợ hãi bản năng nên khi nó đi qua, bọn chúng hay chào đón bằng những tiếng gầm gừ và sủa mắng. Về phía mình, nó cũng hiểu rằng chỉ cần trông thấy bộ nanh và khía mép cuộn ngược của nó đã đủ làm cho bọn chúng không còn dám ngo ngoe gì nữa. Thực ra, rất ít khi nó bị trượt trong việc đánh trả một con chó hung hăng, sủa om sòm điên dại.

Trong đời Nanh Trắng vẫn có một vết đen thường xuyên ngự trị, đó là Còli. Còli không chịu bỏ vũ khí mặc dù chủ đã bao lần làm hết cách để nó đỡ ác cảm với Nanh Trắng. Luôn luôn văng vẳng bên tai Nanh Trắng tiếng sủa the thé và mạnh mẽ của Còli. Nó không bao giờ tha thứ cho Nanh Trắng việc đã sát hại bọn gà mái, và nó tiếp tục tin chắc rằng Nanh Trắng vẫn nuôi những ý đồ xấu xa trong đầu óc. Nó liệt Nanh Trắng vào loại tội phạm tiềm tàng. Đối với Nanh Trắng, Còli là một mục nanh nọc, luôn luôn theo chân nó ở khắp mọi nơi trong nhà, chẳng khác gì một tên canh sát, và nếu nó chỉ đứng yên, chăm chú ngắm một anh bồ câu hay một chị gà mái, là mục không thể tha thứ được và liền nổi tam bành lên rồi. Biện pháp ưa áp dụng của Nanh Trắng để tránh thoát những dò la gay gắt của mục sen đầm là nằm sấp xuống, đầu áp vào hai chân trước, giả vờ ngủ. Vậy là mục đành im tiếng, ngờ ngàng...

Ngoài Còli ra, Nanh Trắng đều cảm thấy yên tâm. Nó đã tự chủ được bản thân, bình tĩnh và có thể nói là đã tạo cho mình một thái độ khoan hòa đầy triết lý. Nó hiểu biết đầy đủ về quy luật, không còn phải sống trong một môi trường đối

lập. Những hiểm nguy, cái xấu, cái chết đều không còn lảng vảng ở quanh nó nữa. Sự đe dọa và sự sợ hãi điều bí ẩn, trước đây lúc nào cũng đè nặng lên nó, thì giờ đã tan biến. Cuộc sống diễn ra êm đềm, dễ chịu, không còn kẻ địch núp trong bóng tối và mọi nỗi lo âu đều đã được xua tan.

Ở đây không có tuyết, nhưng nó cũng không thật sự nhận thấy sự thiếu thốn ấy, mà chỉ có cảm giác đơn giản là mùa hạ kéo dài không bình thường và trong những ngày nóng bức, một nỗi nhớ nhung xa xăm mơ hồ về vùng đất giá lạnh phương Bắc lại phảng phất trong tâm hồn nó. Những lúc đó Nanh Trắng không an tâm, hơi khó chịu, nhưng rồi mọi chuyện lại trôi qua.

Xưa nay, Nanh Trắng không ưa biểu lộ tình cảm, âm điệu dịu dàng đôi khi nổi lên trong tiếng gầm gừ và biến nó thành một tiếng kêu vui mừng, và động tác rúc đầu dưới hai cánh tay vị chủ yêu mến, là hai cử chỉ duy nhất của nó dùng để biểu thị tình cảm yêu thương. Tuy nhiên, nó cũng tìm được một thái độ thứ ba. Tiếng cười của các vị thần trước đây thường gây cho nó những phản ứng mạnh mẽ, đôi khi còn biến thành những cơn nổi giận điên cuồng. Nhưng tất nhiên, không bao giờ nó giận đối vị thần yêu kính, nếu thần muốn chọc tức nó, mà phá lên cười một cách vui vẻ, những lúc đó nó thấy ngỡ ngàng, ngán ngẩm. Tính cáu bẳn cũ cũng muốn làm cho nó nổi hung, nhưng tình yêu nó dành cho chủ vẫn thắng. Nó không biết nên thế nào. Lúc đầu nó không kêu ca gì và giữ một thái độ nghiêm túc. Nhưng chủ lại càng cười lớn, và sau rất lại càng cười mạnh hơn. Scôt đã làm cho nó mất thái độ trang nghiêm, miệng hé, góc mép hơi cong và mắt

ánh lên sự dịu dàng pha chút vui thích. Nanh Trắng đã biết cười.

Nó cũng học được cách làm trò khi gần chủ. Nó đã cho chủ lật quay lơ trên mặt đất, và chịu làm "vật chịu nạn" để nhận lấy những trò chơi phũ phàng. Ngược lại, nó biết giả vờ hờn giận xù lông, sủa văng lên, nghiêng hàm kèn kẹt để làm ra vẻ hung dữ, nhưng bao giờ nó cũng tự kiềm chế và chỉ cắn vào khoảng không. Sau mỗi đợt vui đùa như vậy, sau vài cái va đập bỗng dưng hai thầy trò rời nhau. Họ đứng cách xa vài bước, nhìn nhau với con mắt sáng ngời, rồi tự nhiên ông chủ phá lên cười, rồi vị thần liền ôm lấy Nanh Trắng, lúc đó con vật vô cùng sung sướng và thỏa mãn.

Nhưng Nanh Trắng không cho phép bất cứ ai khác được chơi đùa với nó như vậy. Nếu có người đã thử gạ nó thì qua cách sủa và xù lông không có vẻ gì vui vẻ của nó, người đó phải hiểu rằng tốt nhất là hãy dừng đùa dai nữa. Nếu chủ nó có quyền muốn gì tùy thích, thì đó không phải là điều mà Nanh Trắng phải thỏa mãn cho mọi người. Nó là một loại chó khác hẳn, không ưa phung phí những tình cảm cũng không muốn phân phát những tình cảm ấy cho bất kỳ ai mà chỉ dành riêng cho chủ.

Chủ hay đi ngựa, và đối với Nanh Trắng được chạy theo chủ đã trở thành một trong những nhiệm vụ chính. Ở vùng đất phương Bắc nó phục vụ chủ cũ bằng công việc kéo xe. Còn ở đây, vùng đất phương Nam, không có xe trượt tuyết, không có cả đồ hàng đeo trên lưng, nó chỉ còn biết biểu thị lòng trung thành bằng cách chạy theo gót ngựa của chủ. Cuộc chạy dài nhất cũng không làm cho nó mệt. Sau một đợt chạy suốt tám

mười cây số liền, nó vẫn bình thường, nhanh nhẹn chạy trước ngựa, với dáng mềm mại, đều đặn và không cần gắng sức của loài sói.

Chính vào một dịp đi chơi như vậy, Nanh Trắng đã lập được một thành tích, đây cũng là một cách hoàn toàn mới và đáng chú ý, vì nó chỉ làm được có hai lần như thế trong đời. Lần thứ nhất là khi Scôt thử dạy một con ngựa thuần giống rất khỏe, cách mở và đóng thanh chắn mà người cưỡi không cần phải xuống ngựa. Nhiều lần, anh đã dẫn ngựa đến sát thành chắn để tập cho nó làm động tác cần thiết. Lần nào, con vật cũng mỗi lúc một thêm nóng nảy, đều lùi và chống hai chân trước. Muốn bắt ngựa phải hạ thấp hai chân trước xuống đất, Scôt bèn thúc cựa, nhưng con ngựa lông lên. Nanh Trắng quan sát cuộc biểu diễn tỏ ra hết sức lo lắng, và không thể đứng yên được nữa. Nó nhảy xổ tới đầu con ngựa và sủa điên cuồng (về sau, do chủ động viên, nó cũng thử sủa như thế luôn, nhưng vô hiệu, và lần duy nhất mà nó thành công, thì lại không có Scôt ở đó).

Một cuộc thi nước kiệu qua đồng ruộng, một con thỏ rừng bỗng làm vương chân ngựa, một bước hụt, thế là chủ nó bị hất tung xuống đất và không đứng dậy được. Anh bị gãy chân. Nanh Trắng liền lồng lộn nhảy bổ vào con ngựa phạm lỗi. Bỗng tiếng nói của chủ làm nó hãm kịp đà nhảy:

- Về nhà đi! Scôt ra lệnh - Về nhà đi!

Anh không có giấy cũng như chẳng có bút chì nên không thể nguệch ngoạc vài chữ và đặt vào giữa hàm Nanh Trắng cho nó mang về. "Đi về nhà!" - Anh nhắc lại Nanh

Trắng không tỏ vẻ muốn rời chủ. Nó nhìn anh, buồn rầu, sau khi đi được vài bước, nó bèn dừng lại rên rĩ. Scôt bèn nói với nó nhẹ nhàng nhưng cương quyết, Nanh Trắng vểnh tai nghe, cố dò hiểu ý chủ.

- Mày cứ mặc ta ở đây, sói già ạ! - Anh nói. - Điều cần thiết là mày đi về nhà, nói với họ là ta đang mắc nạn. Thôi đi đi! Đi nhanh lên! Về nhà!

Nanh Trắng đã hiểu hết ý nghĩa của những tiếng cuối cùng. Ý muốn của chủ là nó phải về nhà ngay lập tức, mà không có anh đi cùng. Nó chạy nhanh ra xa nhưng vẫn không hài lòng. Rồi bỗng nó lại dừng không cả quyết và nhìn về phía sau.

- Về nhà đi! Người bị thương ra lệnh và lần này thì Nanh Trắng chạy một mạch không quay lại nữa.

Cả gia đình đang ngồi quây quần hóng mát ở hàng hiên. Khi con vật về đến nhà, miệng thở hồng hộc thân mình đầy bụi.

Vidon đã về! - Mẹ chàng lên tiếng.

Bọn trẻ đón Nanh Trắng với những tiếng cười vui vẻ và chạy về phía nó. Nó tránh chúng, nhưng hai đứa trẻ đã dồn được nó vào góc giữa lan can và một chiếc ghế bành du đưa. Nó sủa vang, xô đẩy chúng để thoát ra, còn mẹ bọn trẻ thì lo lắng nhìn cảnh tượng đó.

- Tôi xin thú thực là không muốn hai đứa trẻ cứ luẩn quẩn gần nó, - chị nói. - Tôi vẫn lo, một ngày kia nó bỗng nhảy xổ vào chúng không báo trước.

Nanh Trắng vẫn tiếp tục sửa vang một cách man rợ, nhảy ra khỏi góc hiên, xô ngã cả hai đứa trẻ. Mẹ chúng gọi và an ủi chúng, đồng thời khuyên chúng không được làm rầy Nanh Trắng.

- Một con sói, bao giờ cũng vẫn là một con sói - ông thẩm phán Scôt tuyên bố. - Không có con nào nó thể tin cậy được đâu.

- Nhưng nó có phải là sói cả một trăm phần trăm đâu - Bét tham gia ý kiến muốn đứng về phía anh mình khi anh vắng mặt.

- Đó chỉ là ý kiến độc đoán của Vidon, - ông thẩm phán trả lời. - Nó chỉ đoán là trong máu của Nanh Trắng có chút dấu vết máu chó, có thể thôi. Nhưng chính nó đã từng nói là chưa lấy gì làm chắc. Còn như hình dáng bên ngoài thì...

Ông chưa kịp nói hết câu, Nanh Trắng đã đứng trước ông, sửa không ngừng.

- Thôi nằm yên, ông tướng, đi nằm đi! - Ông thẩm phán ra lệnh.

Nanh Trắng bèn quay về phía vợ của vị thần yêu thương, cắn vào gấu váy chị, kéo căng đến nỗi làm rách váy. Chị hét lên vì sợ hãi. Mọi người đều đổ dồn mắt vào Nanh Trắng. Nó thôi không sửa nữa, đầu ngừng lên nhìn mọi người, rồi nhìn thẳng vào từng người. Cổ truyền đạt lời nhắn của chủ, nó tỏ vẻ tuyệt vọng. Họng nó phập phồng, nhưng không thốt lên thêm một tiếng nào nữa, toàn thân run rẩy vì cố hết sức để biểu lộ ý muốn mà không đạt được.

- Tôi mong rằng nó không mắc chứng đại, - bà mẹ Scot nói. - Tôi vẫn nói luôn với Vidon là khí hậu nóng bức ở vùng ta không thích hợp với một con vật vùng cực Bắc đâu.

- Có vẻ nó cố gắng muốn nói gì đấy. - Bét nói, đúng lúc đó Nanh Trắng liền sủa vang lên.

- Có điều gì xảy ra với Vidon đấy! - Alixơ giọng quả quyết.

Mọi người đều đứng cả dậy và Nanh Trắng vội đi xuống bậc thềm, vừa chạy vừa quay đầu lại xem có người nào đi theo nó không. Đây là lần thứ hai và là lần cuối cùng trong đời, nó đã sủa để truyền cảm và làm cho người ta hiểu nó.

Sau sự việc ấy, Nanh Trắng có được một chỗ đứng lớn trong tâm khảm mọi người sống ở ngôi nhà Siera Vista. Ngay cả chàng chân ngựa trước đây bị nó cắn toạc tay cũng công nhận chính nó là một con chó rất khôn, cho dù nó là một con sói thực thụ đi nữa. "Nanh Trắng chính là một con sói", - ông thám phán Scot vẫn giữ nguyên ý kiến và để thuyết phục mọi người xung quanh, mặc dù họ không lấy làm hứng thú khi nghe ông giảng. Ông bèn lấy sách bách khoa toàn thư và nhiều sách sinh vật khác ra để chứng minh rằng nó vẫn là một con sói.

Mặt trời liên tục sưởi nóng thung lũng SantaClara hết ngày nọ sang ngày kia, nhưng rồi ngày lại ngắn dần. Lại sắp đến mùa đông thứ hai Nanh Trắng được sống ở vùng đất phương Nam, thì bỗng Nanh Trắng phát hiện một điều kỳ lạ. Răng của Còli không còn sắc nhọn nữa. Còli chỉ cắn đùa chứ không làm nó đau như trước. Bản thân Nanh Trắng cũng quên

rằng Còli đã hay làm khổ mình, và Còli đến lượn quanh thì nó cũng cố hòa nhịp và đáp lại những cời mở cửa con chó cái bằng vài cử chỉ đùa bỡn không hợp chút nào với bản chất nghiêm nghị của nó xưa nay và trông nó có vẻ ngộ nghĩnh.

Một ngày kia, Còli lôi kéo được Nanh Trắng đi dạo khá xa, qua đồng cỏ và các khu rừng lân cận. Buổi chiều hôm đó, ông chủ muốn đi ngựa. Nanh Trắng cũng biết điều đó. Yên cương ngựa được nài nịt sẵn sàng, đang chờ ở cửa. Nhưng Nanh Trắng do dự, một bản năng khác bỗng choán lấy nó mạnh mẽ, vượt lên hẳn các quy định mới về tình yêu thương đối với chủ, kể cả những quy định về nghị lực bản thân. Khi Còli đến nhấn vào vai Nanh Trắng rồi lon ton chạy trước một cách vui vẻ, thì nó bỗng quên hết mọi thứ trên đời và chạy theo. Bữa đó, Vidon Scot dành đi chơi một mình, trong khi đó, giữa khu rừng, Nanh Trắng chạy song song bên cạnh Còli chẳng khác gì trước đây, Kiche, mẹ nó và bố sói già một mắt của nó cũng chạy bên nhau trong các khu rừng tĩnh mịch ở vùng đất phương Bắc.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI LĂM

GIẤC NGỦ CỦA SÓI

Ít lâu sau, báo chí đưa nhiều tin về cuộc vượt ngục táo bạo khỏi nhà lao San Quentin của một tên tội phạm đáng sợ. Tên này vốn đã xấu xa mà xã hội hầu như cũng không làm cho nó cải tạo được chút nào. Xã hội thì khắc nghiệt, còn Jim Han lại là một thí dụ nổi bật về sự khắc nghiệt đó. Xã hội biến nó thành một con thú - không kém hung dữ so với nhiều loại thú ăn thịt.

Trong nhà lao San Quentin, Jim tỏ ra bất trị. Sự trừng phạt không bao giờ khuất phục được hắn. Hắn có thể chống trả đến hơi thở cuối cùng, chứ không chịu sống mà bị đánh bại. Hắn càng hung hăng thì xã hội lại càng ngược đãi nên hắn càng trở nên bất trị. Không thể dùng loại áo vải bố trùm kín chân tay, bắt nhịn đói hoặc dùng gậy gộc mà có thể hy vọng hắn được cải tạo. Tuy nhiên, đó là những biện pháp duy nhất người ta đã dùng ngay từ lúc hắn còn thơ ấu, lúc mà hắn mới chỉ là một thứ đất sét mềm dễ nhào nặn.

Jim Han đang chịu án lần thứ ba thì gặp một tên cai ngục phũ phàng, cũng man rợ gần như hắn. Tên này đối xử với hắn không trung thực, đã báo với viên giám thị những điều sai lệch và luôn luôn hành hạ hắn. Chỗ khác biệt giữa hai

con người này là tên cai ngục thì có súng lục và một chùm chìa khóa, còn Jim Han chỉ có hai bàn tay không và hai hàm răng. Một bữa hăn đã dùng hai thứ vũ khí đó, như một con thú dữ để thủ hạ sát tên cai ngục.

Do đó, hăn bị xử phải sống trong xà lim như những tên không cải tạo được. Sống trong đó ba năm. Toàn bộ xà lim nhốt hăn là bằng sắt nên Jim Han không bao giờ được ra khỏi cái cũi sắt đó, không được hưởng ánh sáng mặt trời. Ngày đối với hăn là hoàng hôn, ban đêm là một sự tối tăm yên ắng, như bị chôn sống trong cái mồ bằng sắt, không được nhìn thấy người khác, không được nói chuyện với bất cứ ai. Khi người ta đưa thức ăn đến, hăn găm lên như một con thú hoang dã. Hết ngày lại đêm nhiều lúc hăn găm rú, cắn thù vạn vật. Nhưng rồi hàng tuần, hàng tháng, hăn không nói một tiếng nào, trong đêm tối âm u tịch mịch, tâm hồn hăn lại tự vò xé. Hăn đã biến thành một con quái vật thường hiện ra trong cơn ác mộng của những người điên.

Một đêm, hăn đã tẩu thoát! Ông trưởng cai ngục cho rằng không thể xảy ra được. Vậy mà trong xà lim lại trống rỗng, và xác một người coi ngục khác bị bóp cổ chết nằm gần bức tường ngoài, bằng chứng dấu vết hăn đã làm khi chạy trốn!

Hăn đã tước vũ khí của những người canh ngục và bỏ trốn.

Thực là một mối đe dọa lớn đang đe dọa khắp vùng, các lực lượng có tổ chức của xã hội gắng sức đuổi theo. Đầu hăn được treo giải thưởng. Có những chủ trại hăm tiền thưởng, cũng lùng bắt hăn bằng súng săn. Tiền thưởng có thể trả một

món nợ cầm cố hay để gửi cho một người con trai đang học đại học. Nhiều người ở thành thị, có dụng ý, cũng tham gia cuộc săn lùng. Một bầy chó háo hức theo dõi vết chân rớm máu của hắn. Đêm cũng như ngày, còn thêm những thám tử chuyên bảo vệ xã hội và được xã hội trả lương, cũng quyết tâm tìm dấu vết hắn bằng điện thoại, điện tín và tàu xe chuyên vụ. Có lúc Jim Han bị nhiều người đuổi theo sát nút, họ dùng cảm đương đầu với hắn hoặc phải bỏ cuộc giữa đám dây thép gai hàng rào chằng chịt. Đến hôm sau, vào giờ ăn sáng, các công dân nghiêm túc, mũi dán vào tờ báo, lấy làm thích thú khi đọc lại tường thuật về vụ săn đuổi đẫm máu ngày hôm trước. Thường thường bao giờ các cuộc săn lùng đó vẫn hay để lại vài xác chết hoặc người bị thương, còn Jim Han thì vẫn cao chạy xa bay và nhiều người tình nguyện khác lại nhảy vào tiếp sức cho cuộc săn lùng này.

Bỗng nhiên, Jim Han mất tích. Các thám tử cố gắng tìm lại dấu vết đã mất, nhưng vô hiệu. Ở những thung lũng xa xôi, có những chủ trại hiền lành đột nhiên bị người ta mang súng ống đến hỏi giấy chứng minh. Đồng thời người ta phát hiện được hàng tá địa điểm khác nhau có cất giấu những tang vật mà người ta nghĩ là thuộc kẻ phạm pháp, do những người hám tiền thường đi tố cáo.

Ở Siera Vista, khi đọc báo, người ta lo lắng hơn là thích thú. Các phụ nữ đều lo sợ. Ông thẩm phán Scôt thì chế nhạo tính nhát gan của các bà và tỏ ra coi thường sự việc. Ông đã quên một điều là chính ông, với cương vị thẩm phán đã luận tội Jim Han, ngay tại phiên tòa và Jim Han liều lĩnh đã công khai thể sẽ trả thù ông thật tàn bạo.

Đấy là lần duy nhất Jim Han có lý: hắn bị kết tội oan. Trong ngôn ngữ của cảnh sát cũng như của các can phạm, thì người ta coi đó là một "trường hợp mơ hồ, có thể chối cãi được". Nhưng hai dẫn chứng chính về tội trạng của Jim thì có vẻ không thể chối cãi được. Và lại tiền sử của hắn quá nặng nên ông thẩm phán đã tuyên án đặc biệt nghiêm khắc, xử phạt hắn năm mươi năm tù giam. Ông không biết rằng lần này là một sự bố trí, và các bằng chứng đều là giả tạo. Còn Jim Han thì cho rằng ông có dính líu đến vụ xử án bất minh và quái gở mà hắn là nạn nhân này. Khi nghe thấy bị tuyên án năm mươi năm sống cũng như chết, lần này hắn bèn đứng phắt dậy trút nỗi căm hờn lên ông thẩm phán, thốt lời đe dọa trả thù ông trước khi sáu viên cảnh sát mặc đồng phục kịp lôi hắn ra khỏi phòng xử án. Mà giờ đây hắn đang sống và rình rập đầu đó.

Tất nhiên, Nanh Trắng không thể hiểu gì hết về sự việc này. Nhưng giữa nó và Alixơ, vợ của vị chủ, từ lúc đó đã hình thành một giao ước bí mật. Mỗi tối, sau khi mọi người ở ngôi nhà Siera Vista đi ngủ, chị lại trở dậy và cho Nanh Trắng vào nằm trong gian chính. Nó không phải là loại chó trong nhà, cái đó tất nhiên rồi, nên không được phép ngủ ở trong nhà. Vì thế từ tỉnh mơ sáng hôm sau, Alixơ lại lặng lẽ xuống nhà dưới mở cửa cho nó ra ngoài.

Một đêm, khi cả nhà đang ngủ, Nanh Trắng bỗng tỉnh dậy và yên lặng hít ngửi không khí, dường như có một điều bất thường. Một thần lạ đang có mặt trong nhà. Có những âm thanh rất nhẹ vọng đến tai Nanh Trắng. Nó không kêu sủa gì cả vì đây không phải là thói quen của nó. Thần lạ mặt đi lại rất êm như đi trên nệm, nhưng vẫn không thể so được với

bước đi nhẹ êm của Nanh Trắng. Bộ lông nó không kêu sột soạt như quần áo các vị thần và khi còn ở rừng hoang, trong những đợt săn đuổi một con mồi hung dữ, nó hiểu được giá trị của sự bất ngờ.

Thần lạ mặt dừng lại ở chân cầu thang lớn và lắng tai nghe ngóng. Nanh Trắng theo dõi mọi cử động của hắn và tuyệt đối yên lặng chờ đợi. Phía trên cầu thang là hành lang dẫn đến các phòng ngủ của mọi người ở ngôi nhà Siera Vista - phòng của chủ và của những người được xem là phần sở hữu quý giá nhất của anh ta. Nanh Trắng đợi thêm chút nữa, nhưng lông đã bắt đầu dựng lên từ từ. Thần lạ mặt nhấc chân và sắp bước lên lầu.

Đúng lúc đó Nanh Trắng tấn công thức thì. Không gừ sủa. Nanh Trắng nhảy xổ vào lưng tên lạ mặt, níu chặt lấy vai hắn bằng hai chân trước và cắn phập nanh vào gáy hắn. Cả người lẫn sói đều ngã lăn trên sàn. Nanh Trắng nhảy sang bên và đúng lúc thần lạ mặt vừa lóp ngóp bò dậy thì nó lại nhảy xổ vào lần nữa và dùng nanh thịt tên kia.

Cả nhà đều bật dậy, náo động. Tiếng động vọng ra từ nhà dưới chẳng khác gì một cuộc hỗn chiến giữa hai tên quỷ dữ. Những tiếng gâm, tiếng sủa xen lẫn tiếng sùng nổ. Tiếng một người hét lên vì kinh hãi, cùng với tiếng đồ đạc, tiếng kính vỡ.

Nhưng, cũng đột ngột như lúc bắt đầu. Cuộc náo động kéo dài không quá ba phút. Sự yên lặng đã trở lại, chỉ đôi lúc có tiếng sủi giống hết tiếng lép bép của bọt khí vỡ trên mặt nước, tiếp theo là tiếng thở phì phò như tiếng huyết còi. Âm

thanh này cũng giảm nhanh và tắt hẳn. Người ta không còn nghe thấy âm thanh nào khác ngoài tiếng thở thoi thóp của một sinh vật

Vidon Scot bật đèn điện. Ánh đèn tỏa sáng cầu thang và toàn bộ phòng khách. Vị thẩm phán và người con trai, tay cầm súng lục thận trọng bước xuống cầu thang. Sự cẩn thận lúc đó là thừa vì Nanh Trắng đã hoàn thành nhiệm vụ. Giữa đông đồ đạc đổ lổng chổng và gãy vụn, một người nằm sóng sượt, nghiêng về một bên, một tay che mắt. Vidon cúi xuống nhìn hần, hất tay hần ra và lật mặt hần về phía ánh sáng. Cổ họng bị rách toạc, hần đã chết.

- Jim Han! - Ông thẩm phán Scot khẽ nói.

Ông bố và người con trai nhìn nhau. Họ đã hiểu hết mọi sự việc.

Họ bèn quay về phía Nanh Trắng. Con vật cũng nằm nghiêng, mắt nó nhắm nghiền nhưng nó vẫn cố hé mí mắt khi hai người cúi xuống, rõ ràng nó muốn thử vẫy đuôi. Vidon vuốt ve nó, một tiếng kêu nghệt tắc, khó nhọc thoát ra từ cuống họng Nanh Trắng. Hai mí mắt lại sụp xuống, toàn thân bỗng duỗi ra, rồi xẹp hoàn toàn trên Sàn.

- Tội nghiệp, nó kiệt sức quá rồi, - chủ nhà nói khẽ.

- Chúng ta sẽ lo cứu chữa cho nó ngay, - ông thẩm phán đảm bảo, vừa nói vừa đi về phía điện thoại. Suốt tiếng rưỡi đồng hồ, nhà giải phẫu đã ra sức cứu chữa cho Nanh Trắng. Bình minh rọi sáng các cửa sổ, khi toàn bộ gia đình, trừ các trẻ em, đều tụ tập xung quanh Nanh Trắng.

- Thực tình mà nói, may ra nó chỉ còn hy vọng sống một phần nghìn thôi, - ông tuyên bố. - Một chân sau gãy, ba xương sườn gãy vụn và ít nhất cũng có một chiếc chọc vào phổi. Nó gần mất hết máu, ba viên đạn xuyên qua cơ thể nó chắc cũng gây những tổn thương bên trong. Rất có thể nó đã bị hất tung lên trên không. Thực ra, một phần nghìn còn là quá lạc quan. Có lẽ nó chưa được một phần mười nghìn may mắn để qua khỏi.

- Dù tỷ lệ đó thấp đến đâu nữa, ta cũng không thể bỏ qua được, - ông thẩm phán Scôt nôn nóng nói. - Ông hãy chiếu điện cho nó, làm bất cứ cái gì và không cần quan tâm đến tổn kém. Vidon, con hãy đánh điện ngay đến Xan Franxicô để mời giáo sư Nicom tới đây. Xin ông thông cảm cho, bác sĩ ạ, ông cũng hiểu cho là chúng tôi phải làm tất cả cái gì có thể được cho nó.

Nhà phẫu thuật cười khoan nhượng:

- Tôi rất hiểu - ông đảm bảo. - Nó xứng đáng được chăm sóc như một con người. Xin đừng quên điều tôi dặn là nên lấy nhiệt độ cho nó. Mười giờ tôi sẽ trở lại.

Ông thẩm phán đề nghị mượn một nữ y tá có bằng cấp đến trông nom, nhưng hai con gái ông vội gạt ngay ý kiến đó với thái độ không bằng lòng. Hai cô tự nhận sẽ chăm sóc đầy đủ cho Nanh Trắng bằng chính tay mình. Nanh Trắng đã gặp vận may vì đã có được cái "một phần mười nghìn" mà nhà phẫu thuật dự kiến cho nó. Ta cũng không thể trách nhà chuyên môn về nhận định lầm của ông ta. Xưa nay ông chỉ chuyên chữa cho những sinh vật văn minh khác, còn khả năng

sinh tồn của Nanh Trắng lại khác hẳn, vì nó thừa hưởng được nòi giống của nó những sức lực như gang thép của sinh vật hoang dã.

Tuy nhiên, Nanh Trắng phải nằm bẹp nhiều tuần liền, không cử động được, vì nó bị bó bột và quấn băng khắp cơ thể. Nó ngủ liên miên trong nhiều giờ và giấc ngủ của nó chứa đầy hình ảnh có màu sắc đủ loại. Các con ma của dĩ vãng lại hiện lên trước mặt nó. Nó lại thấy mình đang sống ở vùng đất phương Bắc, trong hang ổ cùng với Kiche, hay đang bò lê dưới chân Chồn Xám để phụng thờ anh ta, đang chạy bán sống bán chết để tránh khỏi răng nanh của Liplip và bè lũ đang dồn Nanh Trắng về phía nó.

Nanh Trắng lại nhìn thấy cảnh sống của những ngày tháng đói kém, lướt mình như bóng ma đi săn mồi để khỏi chết, rồi nó lại thấy sống gần Chồn Xám hay Misa, dẫn đầu đàn chó kéo xe trượt, dưới sự đe dọa của chiếc roi đập vun vút, khi đoàn chó đến chỗ hẹp, phải thu lại như các rế quạt xếp gấp nhau. Nó sống lại những ngày đã qua bên cạnh "Smit đẹp trai" và nhớ đến những trận đấu cũ. Lúc đó nó rên rỉ và gặm sữa trong giấc mơ, và những người đang trực cạnh đó đều đoán rằng nó đang trải qua cơn ác mộng.

Ác mộng tệ hại nhất là đột nhiên nó nhìn thấy những tàu điện đồ xô. Bánh xe rít réo đang xô đến như sắp tấn công nó, chẳng khác gì những con linh miêu quái đản. Nó mơ thân mình đang nằm co dưới bụi cây để rình một con sóc, chờ cho con vật nhỏ bé có đuôi rậm rời khỏi chỗ trú ẩn trên cây và mạo hiểm mò xuống đất, nhưng đến khi nó sắp nhảy bổ vào con mồi, thì con sóc bỗng biến thành chiếc tàu điện khổng lồ

vừa đe dọa vừa kinh hoàng, đồ sộ như trái núi, toé ra những tia lửa và tiến tới để nghiền nát nó. Đôi khi nó lại mơ thấy con ó đang bay là đà trên bầu trời, mà nó dám thách thức, nhưng bỗng con chim hung dữ nhào từ trên không thẳng xuống nó với hình dạng một chiếc tàu điện. Hình ảnh ấy không bao giờ mất hẳn trong trí óc nó. Hoặc nó mơ thấy đang bị nhốt trong chuồng hẹp của "Smit đẹp trai". Bên ngoài đám người đang vây quanh, và kẻ địch đang tiến vào. Cửa chuồng hé mở, nhưng kẻ địch vẫn là chiếc tàu điện ghê rợn cứ chực xô vào Nanh Trắng không chút thương tâm. Ác mộng cứ diễn đi diễn lại hàng nghìn lần và nỗi sợ hãi của Nanh Trắng vẫn cứ lan ra không ngừng.

Rồi đến ngày Nanh Trắng được tháo bột, mở băng. Hôm đó là một ngày hội của gia đình. Tất cả những người sống ở Siera Vista đều quây quần quanh nó. Chủ nó gãi nhẹ vào hai tai nó và nó phát ra tiếng gầm gừ nhẹ nhàng đầy tình yêu thương. Vợ ông chủ gọi nó là "con sói phúc lành" và mọi người đều vỗ tay tán thưởng cái tên mới đó. Nó cố thử đứng dậy, nhưng sau vài lần vẫn không được, nó lại ngã xuống vì còn yếu. Nó phải nằm bẹp quá lâu nên gân cốt giảm bớt tính đàn hồi. Xấu hổ vì không hoàn thành được nhiệm vụ mà nó cảm thấy vẫn cần phải làm cho các vị thần, nó lại dũng cảm cố đứng dậy, cuối cùng nó thành công và cứ đứng nguyên mặc dù phải lão đảo vì còn rất yếu.

- "Con sói phúc lành!" - Phái nữ đều đồng thanh nói.

Ông thẩm phán Scôt nhìn nó, vẻ đặc ý:

- Các người đều đồng ý chứ, - ông nói. - Nó vẫn là một con sói như tôi đã từng luôn luôn nói thế. Một con chó thường không bao giờ có đủ sức làm như nó. Thực đúng là một con sói.

- Nhưng là một "con sói phúc lành". - Bà vợ ông trầm ngâm thêm vào.

- Đúng đấy và từ nay, bao giờ tôi cũng chỉ gọi nó như thế.

- Phải cho nó tập đi, - nhà phẫu thuật tuyên bố. - Nên bắt đầu ngay từ bây giờ. Như thế nó không đau đâu, hãy đưa nó ra ngoài.

Người ta đỡ hai bên, dìu cho nó đi. Nanh Trắng đi dần được ra đến bãi cỏ, rồi lại phục xuống nghỉ một lúc, vì còn rất yếu.

Rồi "đám rước" lại quay trở về. Các bắp thịt của Nanh Trắng bắt đầu hoạt động lại, máu lưu thông tốt hơn. Người ta dẫn nó đến tận chuồng ngựa và ở đó có Côli đang nằm ở ngưỡng cửa, có sáu con chó con xinh xắn bao quanh đang bò lê đùa giỡn dưới ánh sáng.

Nanh Trắng ngấm nhìn đám chó con với con mắt ngạc nhiên.

Côli nhìn Nanh Trắng rồi gặm sữa nhưng không dám tiến gần. Vị chủ lấy chân giúp một chú chó con, chân còn chưa vững đến gần Nanh Trắng lúc đó đang xù lông, nghi ngại, nhưng nó được chủ trấn an ngay là mọi sự đều tốt lành. Côli được một thiếu nữ giữ lại, nhưng nó vẫn không an tâm và gặm sữa, nhìn cảnh tượng đó một cách ghen tức.

Con chó con đến nằm trước mặt Nanh Trắng. Nó vênh tai và nhìn một cách tò mò. Rồi mũi chúng chạm nhau và Nanh Trắng nhận thấy chiếc lưỡi nhỏ ấm đang liếm mõm nó. Không hiểu rõ tại sao, nó cũng thè lưỡi liếm con chó con.

Những tiếng vỗ tay và tiếng reo vui của các vị thần chào những cảnh tượng đó. Nanh Trắng tỏ vẻ lúng túng. Sự mệt mỏi lại choán lấy cơ thể nên nó đành nằm xuống, tai vẫn dựng đứng, đầu quay về phía chú chó con. Vẫn còn rất ngạc nhiên khi thấy hết thấy các đứa con mình đều bò đến quây quần quanh Nanh Trắng. Về phần nhiên, nó mặc cho bọn chúng leo trèo và dẫm lên mình bằng những bàn chân nhỏ xíu. Những tràng vỗ tay của các vị thần, nó cảm thấy như có chút gì e ngại, ngờ ngợ. Nhưng rồi những cái đó cũng tan biến, trong khi các con chó nhóc, lấy thân mình Nanh Trắng làm chỗ chơi đùa, vẫn nô giỡn tiếp trên mình nó, thì một ánh khoan dung lóe lên từ đôi mắt hé mở của nó và chẳng mấy chốc nó chợp ngủ dưới ánh mặt trời.

MỤC LỤC

Chương 1	Lối mòn tìm thịt	5
Chương 2	Con Sói cái	16
Chương 3	Tiếng kêu đói khát	32
Chương 4	Cuộc chiến đấu bằng nanh	47
Chương 5	Hang ổ.....	60
chương 6	Sói con màu xám	70
Chương 7	Bức tường thành thế giới	77
Chương 8	Quy luật chất thịt	90
Chương 9	Các vị thần lửa	98
Chương 10	Bị nô dịch	112
Chương 11	Kẻ bị ruồng bỏ	124
Chương 12	Đường mòn của thần linh	130
Chương 13	Thỏa ước	136
Chương 14	Thời kỳ đói kém	147
Chương 15	Kẻ thù của nòi giống	158
Chương 16	Vị thần cuồng dại	171

Chương 17 Cầm hàn ngũ trị	182
Chương 18 Sự ghi chặt đến chết	189
Chương 19 Kẻ bất khuất	203
Chương 20 Người chủ yêu thương	211
Chương 21 Lên đường.....	227
Chương 22 Vùng đất phương Nam	235
Chương 23 Cơ ngơi của vị thần	244
Chương 24 Tiếng gọi của bản năng	258
Chương 25 Giấc ngủ của sói.....	267

NANH TRẮNG

JACK LONDON

BẢO HUNG - TRUNG DŨNG dịch

*

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

18 Nguyễn Trường Tộ - Ba Đình - Hà Nội

ĐT: 8.294684 - 8.294685

Fax: (04) 8.294781

Chịu trách nhiệm xuất bản

NGUYỄN CỪ

Biên tập : ANH VŨ

Vẽ bìa : NS.MINHLAM DESIGN

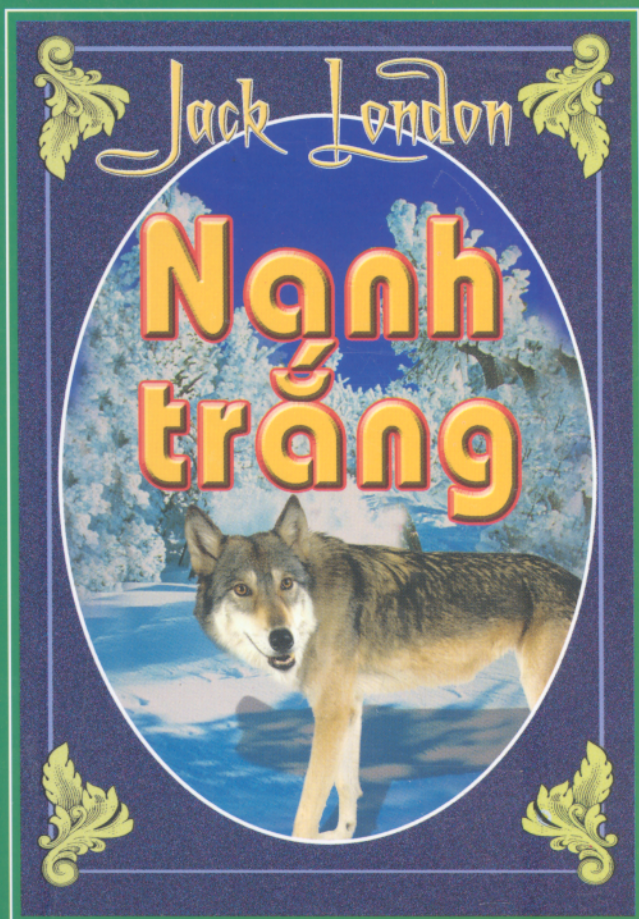
Sửa bản in : TUYẾT NHUNG

In 1.000 cuốn, khổ 13 x 19cm.

Tại Công ty in Việt Hưng (Chi nhánh Hà Nội)

Giấy phép xuất bản số: 167-2005/CXB/24-159/XBVH/NXBVH

In xong và nộp lưu chiếu Quý I năm 2006.



PHÁT HÀNH TẠI NHÀ SÁCH MINH LÂM
92E LÝ THƯỜNG KIỆT. ĐT: 9 427 393. FAX: 9 427 407

GIÁ: 34 000Đ